



Trần Gian _Người Đời

DƯƠNG HƯƠNG

Table of Contents

[Tựa sách](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

TRẦN GIAN NGƯỜI ĐỜI

Tác giả: Dương Hương

Thể loại: Tiểu thuyết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương 1

Chiến công đầu tiên của Ngô Quất bắt đầu bằng một phát minh độc đáo nhất thế kỷ này. Đó là một sáng kiến giết người rất ngoạn mục bằng cách treo cổ con người ta theo phương pháp “gầu sòng” để tiết kiệm đạn. Phương án “gầu sòng” được áp dụng rộng rãi trong vùng bởi nó mang một ý nghĩa sâu sắc về mục đích yêu cầu, tầm quan trọng của những cuộc xử tử những tên tội phạm. Nó thoả mãn được lòng căm thù, nó gây được ấn tượng mạnh khiến kẻ tử tù phải khiếp sợ. Loài người tất nhiên đã có rất nhiều phương pháp để trừng trị tội phạm, cho phạm nhân lên giàn hoả thiêu, hay theo phương pháp tùng xẻo thời trung cổ, “tùng” một cái “xẻo” một nhát theo nhịp trống. Như thế cũng đã ghê. Nhưng Ngô Quất cho rằng phương pháp “gầu sòng” của mình có hình ảnh nghệ thuật hơn, dữ dội hơn. Nếu chỉ đem bắn thì quá đơn giản lại tốn đạn: “Đòm” một cái là chết, chẳng đau đơn gì. Phương pháp “gầu sòng” của Ngô Quất cũng chỉ là phương pháp treo cổ, nhưng nó đặc biệt hơn. Người ta dùng ba cây tre đục chụm đầu lại, gốc choãi ra giống như kiểu cắm sào để tát nước gầu sòng. Dùng một cây tre đục nửa để nguyên cả ngọn dài, đặt lên chạc ba làm cần bật. Ngọn cây trên cần buộc sợi dây bở thông xuống đất khi nào được lệnh giật thật mạnh, ngọn cây tre cần bật tung lên, lôi thốc cổ phạm nhân treo lơ lửng trên không trung. Điều đáng nói là cái sáng kiến của Ngô Quất lại được áp dụng để xử tử chính bố đẻ ra y. Dụng cụ “gầu sòng” được kéo rê từ làng Gôi qua làng Bao và cuối cùng tới làng Nguyệt Hạ. Đấu trường làng Nguyệt Hạ xử tội người con trai độc nhất của lão Kinh được dựng trên đám ruộng khô cạnh ao đình.

Mới bánh mắt trống đã thúc liên hồi. Người lớn trẻ con ùn ùn kéo đến như thể xem đấu vật. Có chen chúc nhau người ta mới nhận ra xử tử theo phương pháp gầu sòng thuận tiện hơn, an toàn hơn xử tử bằng súng vì tất cả người xem được vây kín xung quanh tên tội phạm chỉ cách chân “gầu sòng” ba mét. Nghĩa là vòng trong thì ngồi, vòng ngoài đứng ai cũng nhìn rõ mặt tên tội phạm. Hôm qua, thấy bố Lưỡng và chú Học, chú Bất dựng đấu trường “gầu sòng”, cái Nga và mấy đứa trẻ trong xóm lại ngõ làng sắp mở hội chơi đu. Lúc này cái Nga được ngồi vòng trong với mẹ, nó nhìn rõ thấy cái hố sâu người ta đào ngay dưới chân “gầu sòng”. Nét mặt ai cũng có vẻ căng thẳng. Nhất là vợ chồng lão Kinh, cô Bông và anh em thằng Bức là những người trong gia đình kẻ bị treo cổ được ngồi riêng ra một chỗ sát chân “gầu sòng” cạnh cái hố. Lúc này cái Nga mới mang máng nhận ra cái hố chính là lỗ huyết để chôn kẻ phạm tội. Kẻ phạm tội chính là bác Mùa. Bác Mùa là con trai lão Kinh, là chồng cô Bông, là bố của anh Lạnh, anh Mát, thằng Bức. Thằng Bức là con út, chúa láu cá. Đã mấy lần nó lừa, bảo Nga nhắm mắt lại, nhằng một cái nó đã giật quần của Nga tụt xuống quá gối rồi bỏ chạy. Bố cái thằng, khốn nạn vậy. Lúc này thì bố nó đã bị bố Nga dong ra đứng trước cái thông lọng. Chiếc thông lọng khê đóng đưa. Mặt trời

đã lên cao. Nắng cứ rùng rục trên miệng lỗ huyết.

- Treo cổ nó lên!

- Giết chết nó đi!

- Đả đảo thằng bán nước!

Mọi người xôn xao. Những tiếng hô căm phẫn vang lên. Bố cái Nga ngoắc chiếc thòng lọng vào cổ tên tội phạm rồi bước về phía chú Học, chú Bất đang bu vào sợi dây chuẩn bị tư thế chờ lệnh. Bố Nga vừa bám được vào sợi dây thì “tùng” một tiếng, trống lệnh vang lên. Bố Nga, chú Học, chú Bất vươn người bu vào sợi dây lấy đà giật thật mạnh, vít cây tre cần xuống. Trong tích tắc, chiếc thòng lọng xiết chặt lấy cổ tên tội phạm lôi thốc lên không trung theo sức bật của cây tre cần, giống y như người câu cá giật được chú cá khổng lồ bằng chiếc cần câu khổng lồ. Chiếc “cần câu” mềm dẻo bật lên rồi xuống theo quán tính, đầu tiên tội phạm nghẹo đi, cổ dài ra, người thẳng đơ nhún nhảy trên không được mấy nhịp bỗng dung chiếc dây thừng trên tay bố Nga và chú Học, chú Bất bị đứt bịch một cái, cả ba người mất đà ngã ngửa ra đất. Cây tre cần tung gốc lên trời, tên tội phạm từ trên cao rơi ục ịch xuống đất quằn quại bên lỗ huyết. Tên tội phạm hồi tỉnh chợt đứng vụt dậy gào rú lên ôm choàng lấy thằng Bức. Thằng Bức hoảng loạn ôm lấy anh Lạnh và anh Mát.

Bà lão Kinh, mẹ đẻ ra tên tội phạm nằm quay lơ ra đất miệng sùi bọt giống người lên cơn động kinh. Riêng lão Kinh, bố của tên tội phạm là vững vàng hơn cả. Lão đứng trơ ra nhìn trân trân vào người con trai đang bị hành hình. Dân chúng xôn xao. Những gương mặt lăm tấm mồ hôi giấu kín cảm xúc trong vành nón che nghiêng lấp loá dưới nắng. Bố cái Nga ra lệnh cho chú Học và chú Bất công kênh nhau lên nối lại đoạn dây bị đứt. Tiếng trống hiệu lại đánh “tùng” một cái, cuộc hành trình lại diễn ra như lần trước chỉ khác là tên tội phạm không còn đứng được nữa. Hắn nằm còng queo chết dí trên đất bỗng như sống lại, bay thốc lên trời. Nhưng lần này sợi dây trên tay bố Nga và chú Bất, chú Học bị đứt ngay lập tức. Xác tên tội phạm lại một lần nữa rơi bịch xuống. Có tiếng ai đó hét lên.

- Mẹ kiếp! Cả làng này không kiếm được sợi dây nào tốt hơn sao?

Mọi người nhận ra người vừa hét lên là Ngô Quất, người đã phát minh ra sáng kiến xử tử bằng phương pháp “gầu sòng” này.

- Rõ là rách việc, mất cả thời gian. Cứ đem dao rỗ sắc “phéng” một nhát vào cổ là nhanh.

- Hắn ta vẫn chưa chết đâu.

- Có thể mới ngấm đòn. Đáng đời bọn phản động. Lần này thì chú Bất, chú Học có vẻ hăng máu hơn, không cần dùng dây, nhảy phốc lên vít cây tre cần xuống dạng háng ra giữ rịt lấy không thềm dập dình đánh đu như trước nữa. Tên tội phạm lần này cũng không còn nhún nhảy

như trước mà chỉ khế dong đưa lơ lửng mãi trước mắt mọi người.

Không gian chợt lặng đi. Nắng vẫn rực lên và bầu trời cứ trong vắt. Nhìn cái xác treo lơ lửng lơ, lơ lửng mãi, mọi người lại cảm tưởng như đã ngửi thấy mùi tử khí đang lan toả ra khắp mọi nơi. Bất chợt có tiếng quạ kêu khan một hồi từ cây đa đứng trơ vơ giữa cánh đồng làng Nguyệt Hạ...

Từ cái lần đi xem treo cổ bố thằng Bức về, đêm nào Nga cũng giật mình thon thót. Đêm nay Nga đang nằm ngủ bỗng thấy có người ôm cổ Nga hôn chun chút. Nga tỉnh dậy thì ra là bố. Bố Nga cúi xuống hôn Nga rồi quay sang hôn mẹ. Nga nghe rõ cả tiếng mẹ đang sụt sùi khóc. Sao mẹ lại khóc?

- Phải vậy thôi, không thể khác được – Tiếng bố Nga thì thào – Anh đi! Anh phải đi...

- Bố đi đâu? – Nga vùng dậy hỏi.

Mẹ Nga vội bịt miệng Nga vẻ hốt hoảng. Giọng mẹ lạc đi:

- Anh đi đi.

Bố lao ra cửa. Mẹ đứng ngẩn ngơ nhìn ra ngoài trời tối đen. Lát sau mẹ quay vào giường ôm ghì lấy Nga.

- Bố đi đâu hả mẹ?

- Cấm con không được nói với ai là bố đi đâu. Bố phải đi trốn con ạ, thời thế này không thể ở lại làng được. Thôi, con đừng hỏi nữa. Ngủ đi

Sáng ra, vừa thức dậy. Nga đã thấy có tiếng người chạy uỳnh ạch ngoài ngõ. Nga bật dậy lao ra cửa. Mẹ đang nấu cơm dưới bếp. Nga hoảng hốt nhìn thấy lão Kinh và anh Lạnh, anh Mát cầm dao hăm hăm bước vào.

- Thằng Lưỡng đâu, ra đây cho ông hỏi tội – Tiếng lão Kinh rít lên.

Mẹ Nga từ trong bếp chạy ra run rẩy chấp tay lạy lão Kinh.

- Nhà con không có nhà! Con lạy ông tha cho nhà con. Nhà con đâu muốn thế. Cũng vì cái chức tổ trưởng du kích bắt nhà con phải làm...

- Mẹ chúng mày! Nó bắt ăn cứt chúng mày cũng ăn chắc. Con ông nó sắm thuyền đi buôn đá về cho chúng mày lát đường cưới vợ cưới chồng, đi buôn trực về cho chúng mày trực lúa, buôn nôi về cho chúng mày nấu ăn. Chẳng qua nó thủ khẩu súng và mấy viên đạn đề phòng kẻ cướp. Vậy mà chúng mày vu oan nó làm gián điệp...

Lão Kinh vừa sục sạo quanh nhà vừa chửi. Sục chán không thấy gì, lão khoắc con dao ra hiệu cho anh Lạnh và anh Mát đi theo lão ra ngõ. Nga còn đang hoảng loạn thì thấy Đô chạy sang báo với mẹ Nga là bố Nga đã chết rồi.

Bố Nga đã thắt cổ chết treo trên cành đa giữa đồng. Mẹ dắt Nga chạy theo lối cù giữa ra tới nơi đã thấy mọi người đứng lơ nhố quanh gốc đa. Bố Nga đã tự trừng phạt mình bằng cách tự treo cổ mình trên cành đa y như lần bố Nga treo cổ bố thằng Bức trên cần “gầu sòng”

Mẹ Nga khóc rống lên:

- Ôi anh ơi, anh đánh lừa mẹ con em. Đêm hôm qua anh bảo với mẹ con em rằng anh chỉ tạm trốn đi ít ngày rồi anh sẽ về u u u...

Nga cũng bật khóc theo mẹ. Nắng sớm le lói trên những giọt sương long lanh.

Mọi người từ trong làng đổ ra. Con quạ đen trên cây đa hoảng sợ bay vút lên kêu “quạ quạ.. quạ quạ!”

Vào những ngày tang tóc này, người dân làng Nguyệt Hạ lại nghĩ tới câu chuyện đau thương của Đinh Tử Túc và Vũ Bách Thiên xưa.

Đinh Tử Túc và Vũ Bách Thiên giữ chức to nhất làng Nguyệt Hạ thời bấy giờ.

Đinh Tử Túc có hàng râu con kiến, cưỡi con ngựa bạch. Vũ Bách Thiên có bộ râu ba chòm cưỡi ngựa hồng. Người làng Nguyệt Hạ đã quen nhận ra cốt cách và tiếng vó ngựa của cả hai vị quan chức ở hai dòng họ to nhất làng Nguyệt Hạ gõ móng trên đường làng suốt mười năm trời (Bính Thìn – 1256 – Bính Dần – 1266). Đến năm thứ mười một tháng ba năm Đinh Mão (1267) con ngựa hồng của Vũ Bách Thiên tung vó phi nước đại đến trước cửa từ đường họ Vũ, Vũ Bách Thiên xuống ngựa lao vào hậu cung từ đường dỡ cuốn gia phả ra xem. Bộ râu ba chòm rung rung, Vũ Bách Thiên rú lên một tiếng kêu “Trời!” giận dữ nhảy phốc lên mình ngựa phi tới nhà trưởng tộc.

- Ông là trưởng tộc mà mù – Vũ Bách Thiên quát vị trưởng tộc – Ông hãy mở mắt xem Đinh Tử Túc nó đang cho họ Đinh nhà nó đào ao trước cửa đình. Nó đào sâu hun hút như vậy ông có biết nó nhằm mục đích gì không?

- Sao bảo nó đoán sang năm có hạn to.

- Không phải thế. Ôi cái thằng Đinh Tử Túc thật nham hiểm. Nó đào ao trước cửa đình nhằm triệt long mạch họ Vũ ta, ông hiểu chưa. Ngay đêm nay ông phải huy động cả họ mình phải đào ngay con cù giữa đồng chạy thẳng vào phía sau hậu cung đình Nguyệt Hạ. Long mạch họ ta ăn theo chiều sâu, long mạch họ Đinh ăn theo chiều rộng, ông hiểu chưa. Nó chơi ta thì ta chơi lại, hè hè... Thế là cái công việc đào ao, đào cù của hai dòng họ đã lôi cuốn cả làng Nguyệt Hạ.

Những bụi tre làng Nguyệt được khấn trương hạ xuống đan sọt làm quang gánh. Tiếng búa rên cuốc ren mai đập chí chát hồi hả cả đêm. Ngựa hồng ngựa trắng tung vó trên đường làng. Đêm đêm đèn đuốc sáng rực cả khoảng trời làng Nguyệt Hạ. Con người thật kỳ lạ, điên cuồng

lồng lộn lên để làm cái công việc triệt tiêu long mạch tổ tiên. Họ mê muội hung dữ xả vào chân nhau, bổ cả vào đầu nhau. Mặc lúa má khô héo, sâu bệnh, mặc cả trẻ ốm đau, suốt ba tháng trời, dân Nguyệt Hạ mất ăn mất ngủ vì công việc đào ao đào cù. Đến rồi cuối cùng dân làng phải chứng kiến một cảnh tượng rùng rợn, một cơn ác mộng xảy ra trong ngôi đình làng Nguyệt Hạ. Đầu của Vũ Bách Thiên rời khỏi cổ mà mắt vẫn mở trừng trừng nằm lẫn lóc dưới chân cột đình, con dao còn cắm sâu ba tấc vào thân cột. Còn Đình Tử Túc nằm giữa đình, bụng phòi ra một đồng búng nhùng gan ruột. Người bảo trời phạt. Người bảo hai kẻ đã tự trị tội mình. Người lại bảo hai kẻ giết lẫn nhau. Long mạch họ Đình, họ Vũ bị triệt, vinh hoa phú quý hai họ đang nở rộ bỗng lụi tàn. Người làng Nguyệt Hạ chỉ còn nhìn thấy hai con ngựa trắng, ngựa hồng của hai dòng họ lợc cọc kéo hai cỗ xe ọp ẹp rít ken kết trên đường làng Nguyệt Hạ. Năm ấy dân làng Nguyệt Hạ mất mùa, đói khát, bệnh tật chết chóc thảm thương. Bầu trời làng Nguyệt Hạ vắng bóng điều và im tiếng sáo. Dần dần dân Nguyệt Hạ phục hồi được tai biến. Sự anh minh cao quý chiếu sáng lên tư tưởng tối tăm của hai kẻ ác, dân Nguyệt Hạ liền dỡ ngôi đình làng, lật hết gạch đá mang ra dòng sông Cái đóng bè bán cho làng Cao Chỉ để dân Nguyệt Hạ không bao giờ còn nhìn thấy vết chém hằn sâu trên cột đình, để không phải đặt chân lên những viên gạch nhuộm máu người. Hai năm sau một ngôi đình mới lại mọc lên to đẹp hơn trên nền ngôi đình cũ. Ao đình được nạo vét và trồng sen, quanh năm tỏa hương thơm ngát. Con cù giữa được khơi thông ra dòng sông Cái để lấy nước tưới cho đồng ruộng. Bầu trời làng Nguyệt Hạ lại râm ran tiếng sáo điều. Qua biến cố, tai họa đói kém, bệnh tật khiến dân làng Nguyệt Hạ sợ hãi. Họ lao vào làm ăn cày cấy chăm chỉ và lại chơi điều. Họ làm cả những chiếc điều khổng lồ to bằng chiếc thuyền nan mang sáo “bi bi” to bằng bắp đùi buông vào những ngày lộng trời. Tiếng sáo điều xưa tan đi bao nỗi đau buồn của lòng người làng Nguyệt Hạ như nhắc nhở đừng bao giờ làm điều ác. Tiếng sáo điều an ủi nỗi gian nan vất vả của công việc ruộng đồng. Tiếng sáo điều chính là tâm hồn thanh cao, bay bổng diệu kỳ nhất của người dân Nguyệt Hạ.

Vào những ngày thanh bình người làng Nguyệt Hạ lại nhớ tới câu chuyện huyền thoại của làng. Truyện rằng. Vào tuổi mười tám nàng công chúa Nguyệt Cầm đẹp như tiên. Gương mặt nàng buồn như cảnh sắc mùa thu. Tâm hồn nàng thật trong sáng và đa tình. Cả thời thơ ấu của nàng bị giam cầm trong hoàng cung không hề biết tới thế giới bên ngoài còn bao la rộng lớn vô cùng. Đến tuổi dậy thì nàng hay nghĩ vẩn vơ ngồi một mình xa lánh mọi người. Đêm đến nàng thấy bứt rứt khó ngủ. Vào một đêm nàng chợt thức giấc và nghe từ thế giới xa xôi nào đó vẳng lại âm thanh kỳ lạ vi vút như tiếng chim, như tiếng đàn, như một lời réo gọi. Từ đó đêm nào nàng cũng thức giấc và nhận ra chính những âm thanh ấy đã quyến rũ nàng, khiến nàng rạo rực, ham muốn... Nàng nhận thấy thân thể nàng dần dà ra, ngực nở nang hơn, và trái tim nàng hay xúc động mạnh cũng chính bởi âm thanh kỳ lạ ấy. Đến một đêm, không chịu nổi khao khát

muốn biết rõ thứ âm thanh đó từ đâu tới, nàng trốn khỏi hoàng cung, ra đi. Nàng đi suốt đêm với tâm trạng vừa hồi hộp lo sợ, vừa háo hức bởi thứ âm thanh ấy mỗi lúc một rõ hơn, gần hơn. Bình minh lên, nàng ngơ ngàng thấy đất trời hiện lên một khung cảnh hết sức lạ lùng chưa bao giờ nàng nhìn thấy. Một thế giới bao la đầy cây xanh của thôn xóm đồng quê, dòng sông, bến nước thanh bình, không có lính canh, không có thành lũy, không có gươm giáo. Nàng sung sướng được nhìn thấy, được nghe thấy những âm thanh lạ của những con chim lạ mà người ta buộc dây thả nó bay lơ lửng trên bầu trời xanh ngắt. Nàng tung tăng đi dọc bờ con sông trong vắt và bất ngờ gặp một chàng trai có thân hình lực lưỡng, gương mặt thật vô tư, chàng dắt một con vật cũng lạ. Chàng đang ngược mắt nhìn lên con chim khổng lồ của mình bay trên trời. Con chim của chàng... đúng là con chim của chàng đang phát ra thứ âm thanh lạ lùng đã làm nàng thao thức bao đêm.

- Thừa chàng – Nàng đáp ứng đến bên chàng trai.

- Nàng là ai? – Chàng trai ngơ ngác nhìn nàng. Ôi ánh mắt chàng mới hiền lành và trong sáng làm sao.

- Ta là công chúa Nguyệt Cầm – Nàng nói – ta muốn hỏi chàng về con chim mà chàng thả trên trời nó đang hát kia...

- Ôi! Nàng thật là ngây thơ! Nó không phải là con chim. Nó là cánh diều do chính tay tôi làm ra...

Qua lần gặp gỡ chàng nông dân, về tới hoàng cung, nàng bị vua cha quở mắng và ép gả nàng cho một hoàng tử nước láng giềng. Thế giới mới lạ của đồng quê đã quyến rũ nàng, hình ảnh chàng trai với cánh diều tiếng sáo đã lay động trái tim nàng. Trong ngày cưới nàng chỉ mơ tưởng tới cảnh gặp gỡ chàng trai. Trên bờ sông. Tiếng sáo diều của chàng lại văng vẳng như thúc giục nàng phải đến với chàng. Tiếng sáo lúc này nghe sao ai oán sầu muộn. Nàng lén từ biệt vua cha, từ biệt triều đình, từ biệt cảnh xa hoa náo nhiệt của đêm tân hôn. Nàng tìm đến chàng trai và tự nguyện trao tấm thân trinh trắng của nàng cho chàng giữa nơi đồng quê đầy hương thơm của đất trời, cỏ cây hoa lá. Và tiếng sáo diều vi vút trên nền trời đầy sao. Nàng cảm nhận rõ thân thể chàng và nàng trộn lẫn vào nhau sáng rực lên trong đêm. Nàng thấy chàng có sức mạnh phi thường đang gây nên cơn bão ham muốn dâng trào trong lòng nàng. Da thịt ngọc ngà của nàng râm ran và trái tim nàng bốc cháy vì hạnh phúc. Phút ái ân giữa nàng và chàng đang độ cuồng nhiệt thì đất trời bỗng quay cuồng. Tiếng vó ngựa rầm rập, tiếng trống dậy lên khắp bốn phương trời. Nàng Nguyệt Cầm hiểu rõ tai họa đang đến với nàng và chàng. Lính của triều đình đang rầm rập kéo đến.

- Chàng ơi, vậy là em và chàng phải chết. Đội quân của triều đình sẽ bắt chàng về xử tội.

Chàng sẽ phải ngồi trên dàn hoả thiêu... Chàng hãy mang cánh điều của chàng lại đây cho em – Nàng Nguyệt Cầm đón sợi dây điều từ tay chàng nông dân. Cánh điều chao liệng, tiếng sáo rú lên. Lính triều đình gươm giáo vây kín xung quanh đôi trai gái.

- Chàng ơi! Em muốn chết cùng chàng ngay tại đây! Dưới dòng sông trong xanh kia – Nàng Nguyệt Cầm vừa nói vừa ôm ghì lấy chàng nông dân quay tròn đi mấy vòng cho sợi dây điều xiết chặt lấy hai thân hình chàng và nàng. Giữa giây phút đôi trai gái định nhẩy xuống dòng sông tự vẫn thì một trận cuồng phong ập đến, cả chàng và nàng được cánh điều nâng bổng lên không trung. Tình yêu bất tử đã cất cánh, chàng nông dân và nàng Nguyệt Cầm đã được cánh điều đưa đi xa, xa mãi tới khi mặt trời bừng sáng. Gió nhẹ dần, nắng lung linh, cả chàng và nàng đều nhận ra một miền đất màu mỡ cỏ cây xanh tốt. Cánh điều thần tiên xuống thấp dần, thấp dần theo làn gió nhẹ đưa chàng và nàng đặt chân lên một dòng sông có bến nước trong vắt, có đồng cỏ non với những chú ngựa trắng ngơ ngác từ thế giới hồng hoang trong vắt của tình yêu – thế giới chưa hề nhuộm tội lỗi của con người.

Nàng Nguyệt Cầm và chàng nông dân lập nghiệp tại đây. Một năm sau nàng sinh con gái, đặt tên là Nguyệt Hạ. Nguyệt Hạ mười tám tuổi. Nàng Nguyệt Cầm kể cho con gái nghe câu chuyện tình cảm của mình. Nàng nhận ra ở con gái có đủ mọi tính cách hình dáng giống y như nàng năm xưa. Nàng hiểu rõ thế nào là tình yêu lứa đôi. Chỉ nhìn vào mắt con gái, nàng hiểu rõ nó đã yêu. Tình yêu của nó cũng như tình yêu của nàng khi gặp chàng nông dân. Nàng sợ con gái cũng sẽ bỏ đi giống như nàng bỏ vua cha. Nàng gọi con gái đến và bảo: Mẹ có một chiếc vòng duy nhất của vua cha cho mà mẹ còn giữ được và bây giờ mẹ trao cho con, con hãy giữ lấy và trao cho người mà con yêu... Miền đất này có được cái tên Nguyệt Hạ chính là tên của con gái nàng công chúa Nguyệt Cầm. Nó là biểu tượng của tình yêu bất tử, là kết quả của một đêm ân ái cuồng nhiệt giữa nàng Nguyệt Cầm và chàng nông dân trên bờ sông năm nào. Và tục lệ “trao vòng” của người dân có từ thời nàng công chúa Nguyệt Cầm. Chiếc vòng gia truyền do người phụ nữ giữ từ đêm tân hôn tới khi nào có con gái trưởng thành tới tuổi mười tám thì trao lại cho con gái. Người con gái hoàn toàn được tự do chọn lựa người yêu để trao vòng. Người con trai nhận được vòng của người con gái thì được quyền mang lễ vật đến dạm hỏi. Người con trai phải bảo vệ giữ gìn chiếc vòng ấy tới đêm tân hôn thì trao lại cho vợ giữ tới khi nào con gái đến tuổi mười tám thì trao lại cho con. Chiếc vòng cứ lưu truyền hết đời này qua đời khác. Nếu gia đình nào có nhiều con gái thì phải sắm vòng cho chúng vào tuổi mười tám. Chiếc vòng sắm thêm phải đưa ra đình làm dấu thánh theo gia tộc, dòng họ thì mới thực sự có giá trị. Vòng gia truyền có thể bằng bạc hay bằng đồng hoặc bằng gỗ được gọt dũa theo quy định riêng của từng dòng họ. Tuy đơn giản nhưng nó có giá trị bằng phẩm giá của người phụ nữ. Đã trao vòng cho người con trai mà người con gái để mất trinh tiết thì phải bồi thường cho nhà trai năm chỉ

vàng. Người con trai đã nhận vòng của người con gái mà bội ước thì cũng phải bồi thường năm chỉ vàng. Đó là những quy ước thật nghiêm ngặt mà người dân làng Nguyệt Hạ đã quen thực hiện từ bao đời nay. Chính vì có tục lệ “trao vòng” mà người làng Nguyệt Hạ luôn coi trọng danh dự, đàn ông cốt cách, đàn bà thủy chung. Đặc biệt người Nguyệt Hạ ham chơi điều. Cánh điều tiếng sáo là biểu tượng sự ấm no thanh bình của làng Nguyệt Hạ. Làng Nguyệt Hạ vắng bóng điều, im tiếng sáo là y rằng có chết chóc, mất mùa đói kém hoặc giặc giã hoành hoành... Người làng Nguyệt Hạ có lời thề nguyện không bao giờ làm điều ác. Nếu kẻ nào làm điều ác không tự trừng trị thì trời sai sét đánh đắm thuyền, vỡ bè hay lũ cuốn chết. Ấy vậy mà con người vẫn không sợ, thời nào cũng có kẻ phạm phải những sai lầm làm những điều ác độc ghê gớm...

Chương 2

Gió mơn man trên đồng cỏ, thằng con trai choai choai vừa chần trâu vừa thả diều, chiếc diều cánh cốc trắng muốt khê chao liệng, chấp chới trên nền trời xanh ngắt. Năng chiều vàng rực tiếng sáo diều vi vu vi vu...

Thằng con trai vừa phát hiện dưới bến sông có đứa con gái đang rửa cộ làm trái tim nó bỗng rạo rực. Nó đã nhận ra, đứa con gái đó là Nga. Tên đứa con gái âm vang trong tâm trí nó từ bao giờ. Nó vừa thích thú vừa sợ hãi. Đã một lần nó mơ thấy nó và cái Nga đã nằm cạnh nhau, trong đình Nguyệt Hạ. Nó thấy xấu hổ về thói hư đốn quá thể của nó. Nó phân vân không hiểu bằng tuổi nó có đứa nào đã nghĩ đến chuyện đó sớm như nó. Nhưng rõ là mỗi khi nó đứng gần cái Nga, lòng nó thấy biến động khác thường. Nó có thể xông vào vật lộn với tất cả những đứa con gái cùng tuổi trong làng nhưng riêng cái Nga thì nó lại sợ. Chưa một lần nào nó dám nắm cổ tay cái Nga. Nó ngấm ngầm tự hào rằng trong tất cả cánh con trai cùng lứa chỉ có mỗi mình nó phát hiện ra cái Nga có gì bí ẩn đặc biệt hơn tất cả mọi đứa con gái khác. Mắt cái Nga đen lay láy, mày cong vút. Bàn tay mềm mại với những ngón tay thon nhỏ. Khổ thân thằng bé, mỗi lần nghĩ tới cái Nga nó lại nảy ra trí tưởng tượng ghê gớm.

Nó ngược mắt nhìn cánh diều trắng đang hát bài hát chỉ dành riêng cho nó và cái Nga nghe. Lúc này nó tưởng tượng nó và cái Nga là những nhân vật huyền thoại của làng Nguyệt Hạ mà bố nó ngày còn sống thường kể cho nó nghe. Nó mỉm cười cúi xuống gãi gãi vào ức con trâu, con trâu đang gặm cỏ bỗng ngửa cổ lên nhe hàm răng trắng bóng ra cười “thế nhé!”. Thằng con trai rí tai con trâu, tay thoăn thoắt thả hết đoạn dây còn lại trong khung dây ngoắc vào sừng con trâu, rồi nhảy phốc lên nằm bò trên mình trâu. Thằng con trai mơ màng nhìn xuống vệ sông. Mặt nước lấp lánh quanh đôi chân trần và bóng cái Nga lung linh, lung linh. Thằng con trai tưởng tượng nó và con trâu đang được cánh diều trắng, nâng bổng lên cao, cao nữa, cao mãi.

Thằng con trai giật giật dây cương lái con trâu cho nó tiến về phía vệ sông.

- Hãy nghe lời tao đi, hỡi “ngựa xanh” – Thằng con trai khê thủ thủ. Con trâu thủng thẳng tiến gần tới chỗ đứa con gái. Cu cậu vừa lim dim mắt. Đứa con gái nhoẻn miệng cười rõ tươi, nheo nheo mắt nhìn mãi cánh diều trắng đang phát ra thứ âm thanh tuyệt diệu ro...ro...ro...ro...ro. Thằng con trai gai người thấy nụ cười trên môi đứa con gái chột tắt. Nó đoán cái Nga đã nhận ra nó. Thằng con trai thấy vẻ bối rối của cái Nga, nó chữa thẹn bằng câu nói vu vơ:

- Cái diều đã lôi con trâu đến đây.

Không phải cái diều nó lôi con trâu đâu mà con trâu nó muốn tắm mát đấy.

Câu nói thật thông minh của cái Nga làm thằng con trai bật dậy ngồi nhong trên mình con trâu, miệng hét to, tay giật mạnh dây cương:

- Có thật thế không “ngựa xanh”? Mày muốn tắm hả.

Con trâu lao xuống sông bơi giống như chiếc thuyền lộng gió chở cả cánh điều trắng lẫn thằng con trai lướt trên mặt sông. Ro ro ro..ro ro ro, tiếng sáo âm vang. Lúc này thằng con trai đứng thẳng đơ trên lưng trâu kéo dây cương. Nước xăm xấp trên lưng trâu làm mát đôi chân thằng con trai. Gió lồng lên. Mặt đừa con gái rạng rỡ đứng bên đồng cỏ cười rúc rích. Thằng con trai thấy lòng phơi phới nghe tiếng cái Nga reo lên trong gió:

- Tiến lên! Tiến nữa lên căng dây mũi hướng cho con trâu bơi xa ra giữa dòng. Càng ra xa nước sông càng chảy xiết. Thằng con trai có cảm giác như nó đang đứng trên con thuyền vượt qua đại dương mênh mông. Nó đang làm được một việc kỳ diệu, trước một thử thách lớn lao vô cùng.

- Tiến lên! Tiến nữa lên – Thằng con trai khế động viên con trâu – Hãy dũng cảm lên “ngựa xanh”, đừng sợ, đừng sợ...

Con trâu vểnh hai tai, cổ nhô cao đầu lên khỏi mặt nước thở phì phì. Hai chiếc sừng con cong tít ngúc ngắc. Rõ là con trâu đã mệt và sợ. Dòng sông cái mênh mông rộng lớn và chảy xiết chưa một con trâu nào ở làng Nguyệt Hạ này vượt qua nổi. Bờ bên kia là cả thế giới xa lạ đối với tụi trẻ trâu làng Nguyệt Hạ. Chiếc khung dây điều ngoắc vào sừng trâu bỗng tuột ra lướt phẳng phẳng trên mặt sông. Tiếng sáo cầm tít. Cánh điều lộn nhào quay tít cuộn theo gió bay sang bờ bên kia. Con trâu lao vào bờ thảo nhiên gặm cỏ. Thằng con trai lóp ngót từ dưới sông lên, quần áo ướt sũng ngượng ngùng hết nhìn con trâu lại nhìn đừa con gái. Đừa con gái đứng ngẩn ngơ bên đồng cỏ bối rối môi mấp má muốn tìm lời an ủi. Thằng con trai vừa xấu hổ vừa tiếc ngẩn tiếc ngơ chiếc điều cốc trắng và cặp sáo “ro” nó đã mất bao công sức mới làm được. Nó cố tỏ ra bình thản để cái Nga khỏi buồn.

- Tớ sẽ làm cho một cái điều khác đẹp hơn và to hơn mang được sáo “bô bô” (người làng Nguyệt Hạ gọi sáo “ro ro” là sáo trẻ trâu, sáo “bô bô” là sáo thanh niên, sáo “bi bi”, sáo “bì bì” là sáo các cụ già). Thằng con trai nói thế nhưng mắt nó vẫn nhìn sang bờ bên kia tiếc rẻ. Nó thấy buồn khi tưởng tượng ra chiếc điều trắng của nó sẽ phải phơi sương nắng đến ngày mục rữa ra. Những con đế chũi, con còng còng sẽ chui vào làm tổ trong ống sáo. Thằng con trai cởi phẳng chiếc áo ướt sũng vắt kiệt, phơi lên mình con trâu rồi đến giúp đừa con gái rửa cỏ. Một lần nữa trái tim nó lại rung lên nhìn cặp đùi trắng lấp loá lấm lem bùn đất và khuôn ngực hơi nhú lên dưới lớp áo nâu bạc của đừa con gái. Nó cảm thấy chiều nay vừa may lại vừa không may. May là được gặp cái Nga, không may là để mất chiếc điều cánh cốc. Tất cả đó là hình bóng

tuổi thơ dịu ngọt ngập tràn mơ ước và thế giới huyền thoại của nó.

Rửa xong cỏ, thằng con trai chạy lại lột tấm áo đã khô cong trên mình con trâu rồi bảo đưa con gái khiêng hai lồng cỏ chất lên mình trâu. Nắng chiều nhạt dần in bóng con trâu chở cỏ và bóng hai đứa trẻ trượt dài trên sông Cái. Thằng con trai vừa đi vừa kể cho đứa con gái nghe câu chuyện huyền thoại về sự tích làng Nguyệt Hạ. Bất chợt có tiếng gọi từ mặt đê vọng xuống.

- Đô ơi! Ơ Đô ơi...

Cả hai đứa trẻ nhận ra thằng Bức từ trên đê tăng tăng chạy xuống đứng trước mặt hai đứa.

- Mai đến phiên trâu nhà tao, mẹ mày nhờ tao đi nhận trâu sớm để mày về ngay, cả nhà mày đang chờ, nhanh lên...

Thằng Bức giật nhanh lấy nhợ trâu trên tay thằng con trai, mắt nó nhìn xoáy vào cái Nga.

- Cỏ của mày hả? – Thằng Bức cười toe toét tóm lấy cổ tay cái Nga giọng cợt nhả – Hé hé, e hèm, hãy trả công cho tao “tờ sớ” thì tao chở hai lồng cỏ này về tận nhà.

Mặt Nga đỏ bừng vì câu nói tục tĩu của thằng Bức. Thằng Đô rửa nhục cho cái Nga bằng quả đấm cật lực, tống vào giữa mặt thằng Bức. Thằng Bức nằm quay lơ ra đất, chơi vơi giờ nắm tay dọa thằng Đô, miệng lắp bắp.

- Mẹ thằng Đô, mày sẽ biết tay ông.

Thằng Đô phốc lên mình trâu nhấc bổng hai lồng cỏ xuống đất. Nó lách nhách gánh cho cái Nga hai lồng cỏ về tới đầu làng rồi cầm đầu chạy. Vừa chạy nó vừa phấp phỏng không biết mẹ nó nhờ thằng Bức gọi nó về làm gì. Bóng chiều đỏ ối phía trời đông, mặt ao đình Nguyệt Hạ sẫm lại ngan ngát hương sen. Làng Nguyệt Hạ trầm mặc. Khói sương từ các mái bếp toả ra mùi thơm của cá nướng, vừng rang và bắp cải luộc. Thằng Đô vẫn còn mang tâm trạng rạo rực chạy về tới ngõ. Nó chợt đứng sững lại khi nhìn thấy trong nhà nó hôm nay sao lại có nhiều người thế, người nào cũng vận quần áo đẹp. Nó nhận ra mẹ nó bỗng nhiên hôm nay đẹp lạ thường. Trên ban thờ một mâm cỗ đầy xôi thịt, khói hương nghi ngút toả hương thơm ngát. Thằng Đô ngỡ ngàng, hôm nay đâu phải ngày giỗ bố. Gương mặt mẹ nó đang vui chợt thoáng buồn khi nhận ra nó đứng ngẩn ngơ giữa cửa. Mọi người giương mắt nhìn nó hơi ái ngại. Dì Thảo từ đâu chạy tới nhanh nhẩu nắm tay nó kéo vào buồng. Lòng nó bỗng tan nát khi nhìn thấy người đàn ông tên là Quất làm công tác văn hoá xã thường hay đến nhà nó. Điều mà nó nghi ngại, nơm nớp lo sợ nay đã đến bất ngờ quá.

Mẹ đi lấy chồng. Tiếng dì Thảo vang lên bên tai nó.

- Cháu thay quần áo đi. Lấy bộ mới nhất mà mặc rồi chuẩn bị đi ăn cỗ. Ôi! Thằng cháu yêu quý của dì. Từ nay cháu có dưỡng Quất về ở hẳn đây với mẹ cháu. Phải ngoan, đừng làm điều gì

phiền lòng mẹ và dưỡng Quất nhé cháu!

Dì Thảo vận áo hồng, quần láng đen, miệng nhai trầu đỏ thắm, khắp khởi bước ra khỏi buồng. Thằng Đô đứng lặng trong bóng tối nhờ nhờ của căn buồng nghe tiếng cười nói của mọi người. “Mẹ đi lấy chồng cháu lấy bộ quần áo thật đẹp mà mặc”. Câu nói ấy lại âm vang trong tâm trí của nó. Người đàn ông ở làng Gồi xa lạ bỗng nhiên nó phải gọi bằng dưỡng. Thằng Đô lúng túng mặc xong bộ quần áo mới. Nó muốn khóc nhưng cố tỏ ra là người lớn, bước ra nhà ngoài. Vẫn căn nhà quen thuộc mà lúc này nó thấy cô đơn lạc lõng với mọi người. Nó nhận ra ánh mắt của mẹ nó thỉnh thoảng lại liếc nhìn nó. Ánh mắt mẹ lâu nay là mặt trời luôn sưởi ấm trái tim nó. Vậy mà giờ đây ánh mắt của mẹ bỗng trở nên lạnh giá đối với nó. Nó nhìn người đàn ông nó phải gọi bằng dưỡng, có nước da tái tái, mặt choắt đầu thóp búp, dáng mất cân đối quá thể. Chân dưỡng dài ngoẵng, lưng lại quá ngắn, khi ngồi trông ra dáng người lùn, khi đứng lại cao lênh khênh. Thằng Đô không hiểu tại sao mẹ lại lấy người xấu thế. Thằng Đô không tài nào đoán được tuổi của dưỡng Quất. Chợt nhìn thấy già khom, nhìn lâu lại trẻ. Nhất là khi ông ta cười, nụ cười dần dần ngây ngô như con nít. Nhưng khi nghe ông ta nói lại đầy vẻ quyền uy.

- Mời các cụ xơi rượu đi, hôm nay là ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Từ nay tôi về đây ở hẳn với mẹ con cháu Đô cũng bởi nhiều lẽ mà tôi đã nghĩ kỹ. Thứ nhất là vì công tác – tổ chức mới giao cho tôi trực tiếp lãnh đạo phong trào văn hoá của làng Nguyệt Hạ này. Thứ hai, cháu Đô còn nhỏ chả lẽ lại để mẹ cháu về làng Gồi... hà hà, cấp trên thật sáng suốt có phải không các cụ. Phong trào văn hoá mới xã nhà nói chung là tốt nhưng riêng Nguyệt Hạ ta còn phức tạp, còn cổ hủ lắm. Tôi là tôi quyết vực cho làng Nguyệt Hạ này đứng lên hàng đầu...

Thằng Đô thấy người hâm hấp sốt. Lợi dụng lúc mọi người đang nghe dưỡng Quất nói chuyện nó lẻn ra đi lang thang trên đường làng. Vàng trắng trải vàng khắp thôn xóm. Tối nay gió đông về tiếng sáo diều râm ran, trời xanh ngắt đầy sao. Ngày bố Đô còn sống, những đêm như đêm nay, hai bố con thường ra bờ đê thả diều. Khi diều đã no gió, bố thường cho Đô dong về buộc vào gốc nhãn trước cửa nhà rồi nó mới lên giường nằm lắng nghe tiếng sáo diều vi vút. Thằng Đô chợt nhớ tới cánh diều trắng của nó lúc này đang nằm lơ lửng ở đâu đó trên bờ sông bên kia. Thằng Đô cầm đầu chạy ra bờ đê hy vọng nếu có ai nhặt được chiếc diều của nó, tối nay thế nào nó cũng nhận ra tiếng sáo diều của nó. Vừa chạy được một đoạn, nó bỗng lại nhận ra hai ông cháu thằng Bức đang nghênh ngang chiếc diều trên vai đi lên đê. Từ ngày bố Đô mất, danh hiệu vua diều dành cho ông Kinh. Bóng hai ông cháu thằng Bức lồng lộng dưới trăng. Gió từ đồng cỏ thổi lên phơ phới. Thằng Bức đứng trên mô đất chơi với gió cánh diều lên đỉnh đầu.

- Bấm ông cháu buông nhé!

- Buông đi!

Tiếng hai ông cháu thằng Bức tan trong không gian. Cánh diều từ tay thằng Bức bay lên chao liệng một lúc rồi lao vút lên cao, cao mãi theo vòng dây từ tay ông nó nói dài ra. Bi bi bi... bi bi bi. Tiếng sáo diều reo réo, thằng Đô chạy về phía bờ sông cái. Dòng sông cái lấp lánh ánh trắng. Đô đứng lặng trên bờ lắng nghe, nó cố nhận ra tiếng sáo diều của nó. Nó đứng mãi đứng mãi và thất vọng lững thững về làng. Tiếng trống chèo lung bung rộn lên trên sân đình Nguyệt Hạ. Thằng Đô đã nhận ra tiếng hát chèo trong vạt của cái Nga và cô Nghĩa. Cô Nghĩa là mẹ cái Nga diễn viên chèo nổi tiếng của đội chèo làng Hạ. Như mọi tối, thằng Đô đã chen vào ngồi cạnh cụ Kẹo xem đội văn nghệ tập chèo. Cụ Kẹo vừa là tay trống diều luyện, vừa là đạo diễn, dựng vở trứ danh. Thằng Đô men theo bờ ao đình đứng nép mình dưới gốc cây gạo. Vầng trăng khế sáng sánh dưới cánh sen khiến bóng nó lẻ loi, cô đơn.

Lòng những nhớ ai í a ì a – thiết tha, lòng những người ai í a ì a – sầu cao như núi tình dài như sông. Tiếng hát chèo tha thiết từ sân đình vút cao, bóng cái Nga lấp loá dưới trăng. Cái Nga lúc này không phải là cái Nga rửa cỏ ban chiều.

Thằng Đô mơ thấy nó và cái Nga cùng cưỡi “ngựa xanh” vượt qua sông cái sang bờ bên kia và nó tìm thấy chiếc diều cánh cốc trắng. Thằng Đô sung sướng bảo cái Nga giữ dây. Tiếng sáo “ro ro” vang lên. Nó chạy lại ôm chầm lấy cái Nga và kỳ diệu, huyền thoại nó đã kể với cái Nga lại ứng nghiệm ngay với nỗi ước mong của nó. Nó và cái Nga được cánh diều nâng bổng bay lên, bay mãi lên... Nó giật mình tỉnh giấc và nhận ra nó đang nằm trong đình Nguyệt Hạ. Nó sợ hãi nhận ra ánh mắt sáng quắc của Thành Hoàng đang nhìn nó. Lần đầu tiên trong đời, nó không ngủ đêm ở nhà. Đô vùng dậy chạy về nhà và ngạc nhiên thấy dựng Quất ngời vắt vẻo trên chạc ba cây nhãn hý hoáy dựng một cây sào cao chót vót. Trên ngọn cây sào ấy dựng chằng một đoạn dây sang ngọn cây sào khác buộc ở nóc nhà. Đô chạy vào nhà trong đứng sững nhìn mẹ.

- Ôi! Con trai của mẹ! – Mẹ Đô khẽ thốt lên chạy lại ôm chầm lấy Đô – Đêm qua con ngủ ở đâu làm mẹ và dựng lo suốt đêm...

Đô nhìn thấy mắt mẹ đỏ hoe.

- Hỡi ơi! Ra giữ cho anh cái thang.

- Con nó về rồi đây này, để nó ra giữ cho. Đô, con ra giữ thang cho dựng, mẹ đi dọn cơm.

Đô miễn cưỡng giữ thang cho dựng Quất.

- Anh cu về rồi đấy hả? – Dựng Quất vung dao chém phập một nhát vào cây nhãn. Những chiếc lá nhãn rung lên bần bật, lưỡi dao bám vào đầu chiếc thang, dựng Quất xoay người chống hông lên nói chõ xuống.

- Lần đầu là tôi tha, lần sau mà thế là tôi trị thẳng tay. Tôi là tôi biết tổng cái bụng anh cu rồi. Nào, giữ cho chắc vào. Anh cu là anh cu lấu cá lắm đấy.

Thằng Đô cúi gằm mặt xuống đất, hai tay giữ chặt lấy chiếc thang không dám nhìn vào mặt dưỡng Quất, Dưỡng Quất xuống thang khi chạm đất vào đầu Đô thì nhảy xuống, vung tay nói:

- Thế là xong! Tối nay sẽ cho anh cu nghe người ta hát và đánh đàn ở trong đoạn dây chằng trên trời kia.

Đến tối, ăn cơm xong. Đô định ra sân đình xem cái Nga tập chèo thì nghe dưỡng Quất gọi giật giọng từ trong buồng:

- Đô ơi! Vào đây mau lên có hát rồi đây này.

Đô rụt rè bước vào buồng mẹ. Ngọn đèn dầu đỏ quạch hắt ánh sáng lên gương mặt háo hức ngây ngô của dưỡng Quất. Mẹ ngồi khâu áo bên cửa sổ. Dưỡng kéo Đô ngồi xuống giường, áp vào tai Đô cái gì giống như cái vung ấm.

- Hay tuyệt đấy! Nghe thật tinh vào. Có thấy gì không?

Đô nín thở. Có tiếng lạo xạo rền rẹt và tiếng hát lí nhí lẫn tiếng nhạc khẽ reo reo từ đâu đó xa xôi quá.

- Mà nghe thấy người ta hát bài gì?

- Dạ không rõ.

- Sao lại không rõ.

Dưỡng Quất lại giật lấy cái “vung ấm”

- Mà điếc à? Đang hát đấy thôi. Đúng là tiếng đàn bà đang hát và tiếng sáo. Hình như có cả tiếng đàn nguyệt hay đàn tam thập lục gì đó.

Dưỡng Quất gắt lên chuyển cái “vung ấm” từ tai dưỡng áp vào tai Đô.

- Đã nghe rõ chưa nào.

- Dạ vẫn nhỏ

- Rõ là tai trâu.

- Không hay bằng tiếng sáo diều

- Hừ, thằng này láo quá thể. Thôi cắt. Dám bảo bản nhạc của Đài tiếng nói Việt Nam không hay bằng tiếng sáo trẻ trâu của chúng mày. Từ nay là tao cấm tha thần chơi diều. Tao cấm...

Từ lần ấy, ngoài giờ lên xã, về tới nhà là Đô thấy dưỡng Quất say mê áp chiếc vung ấm vào tai vừa nghe vừa ghi chép nắm bắt mọi chủ trương chính sách và tình hình thời sự trong nước và quốc tế để khi nào có cuộc họp thôn, dưỡng lại mở quyển sổ ghi chép ấy ra phổ biến quán triệt

cho mọi người dân làng Nguyệt Hạ.

Mọi nếp sống của làng Nguyệt Hạ được thay đổi theo yêu cầu của dưỡng Quất:

Thứ nhất: Cấm các đám tang trong làng được thổi kèn đánh trống cà rùng.

Thứ hai: Cấm không gia đình nào bán cút. Ai bắt được bán cút sẽ được thưởng năm mươi phần trăm số cút bán được.

Thứ ba: Cấm tất cả mọi người chơi điều từ sáo “bô bô” trở lên. Với lý do kêu to mất ngủ, ảnh hưởng tới sản xuất.

Thứ tư: Đội chèo làng Nguyệt Hạ không được diễn các vở chèo cổ. Phải tập gấp những bài hát chèo đồng ca do dưỡng Quất tự biên tự diễn phục vụ trực tiếp phong trào chăn nuôi sản xuất.

Hồi này thằng Đô cũng được vào đội văn nghệ cùng với cái Nga. Dưỡng Quất ngồi thao thức thâu đêm sáng tác gấp những bài hát mới cho đội chèo tập.

Cụ Kẹo đội trưởng đội chèo cùng mấy ông già nữa kéo đến nhà phản đối dưỡng Quất.

- Chúng tôi bằng ngần này tuổi mà còn đứng hát đồng ca với tụi con nít sao? Tôi trả lại anh cái chức đội trưởng đội chèo.

- Tôi nói cho cụ biết, cụ thích thôi thì cụ cứ việc thôi. Đảng viên ở làng này còn nhiều. Sẽ có người xứng đáng hơn thay cụ lãnh đạo đội văn nghệ. Từ nay đội chèo sẽ đổi tên là đội văn nghệ làng Nguyệt. Lấy mỗi chữ Nguyệt thôi; bỏ chữ Hạ đi vì nó làm xấu chữ Nguyệt. Chữ Hạ... các cụ biết nó là gì không? Nó là cái “bộ hạ” hà hà thế mà từ xưa đến nay các cụ cứ gọi Nguyệt Hạ mãi mà không biết xấu hổ. Bây giờ ta phải đổi mới toàn diện cả nội dung lẫn hình thức.

Cụ Kẹo và mấy ông già ngồi lặng sững sờ nhìn dưỡng Quất rồi tự ái nháy nhau ra về. Mẹ Đô từ trong buồng bước ra mặt buồn rầu:

- Mình nói thế các cụ giận đấy.

- Làm cán bộ mà cứ lo dân giận thì sao làm được cán bộ.

- Nhưng mà mình mới về làng này mình không biết. Cụ Kẹo thạo chữ nho nhất làng này đấy. Từ bao năm cụ là ông trùm đội chèo, cụ thuộc lầu lầu các tích chèo. Cụ vừa đánh trống vừa là kép chính vừa là trưởng trò có tài. Không có cụ đội chèo làng Nguyệt Hạ có mà tan từ lâu.

- Mình chả hiểu gì thời cuộc – Dưỡng Quất gắt lên với mẹ – đã bảo thời bây giờ ai cần ba chữ nho ấy, ai cần những vở chèo cổ như “Quan âm Thị Kính” như “Kim Nham”, như “Tống Trân Cúc Hoa”, “Phạm Tải Ngọc Hoa” ấy, bây giờ là vứt, vứt hết. Còn thằng Đô – Dưỡng quay sang nhìn Đô giọng nghiêm lại – Kể từ nay mày phải chịu khó học hát. Tao vừa mới sáng tác được mấy bài đây.

Dưỡng móc trong túi dết ra đưa cho Đô mấy tờ giấy ghi bài hát rồi đứng dậy.

Như chợt nhớ ra điều gì, dựng lập cập chạy vào buồng áp cái “vung ấm” vào tai, sốt soạt mở sổ ra ghi ghi chép chép một cách thận trọng. Đô vừa sợ vừa thương dựng Quất. Hồi này dựng gầy xòm đi, mặt choắt lại, trong làng này chưa có một ai say mê công tác như dựng Quất. Đô nằm ra giường bỏ mấy tờ giấy dựng Quất vừa đưa lẩm nhẩm học hát.

Bài thứ nhất: Tát nước đêm trăng.

(Đơn ca) theo điệu “lời lơ” vui nhộn, tự hào, tin tưởng: “Em đi í ì... đi tát nước – کیا là – tát nước à đêm trăng... Bóng í í a trăng... hì i i trăng soi tỏ bóng em trên đồng...”

Bài thứ hai: Ba cùng (tốp ca), vui nhộn, đoàn kết “Chị em chúng ta i hi i hi hì i i. Chị em chúng ta cùng nhau gánh đất, cùng nhau đào đất, cùng nhau vác đất...”

Bài thứ ba: Con trâu (đồng ca) theo điệu con gà rùng – mạnh mẽ, dũng cảm, quyết thắng. “Con trâu gì, con trâu già! Nó cày ruộng ta – nó cày ruộng ta – con trâu già! Tuy già nhưng còn khoẻ lắm – tuy già nhưng nó còn khoẻ lắm... Xin chó coi thường – con trâu – từng từng cắc – từng từng chát – xà xà lắc – xà xà lúu...”.

Ngô Quất từ xã về, lòng tung tung. Kế hoạch phá ngôi đình làng Nguyệt của Quất đã được xã nhất trí cho tiến hành vào sáng mai. Từ ngày về sống với dân làng Nguyệt Hạ này Quất mới thấy vai trò lãnh đạo của mình lớn lên nhiều. Cái dân làng này toán những đứa cứng cổ. Thái độ Quất không cương quyết cứng rắn là hỏng. Nếu phương án phá đình thành công thì chẳng việc gì mà Quất không làm được. Riêng việc phá đình, kể cả bí thư, chủ tịch cũng chần. Quất biết tổng tông tong mấy bố trên xã vừa quyết vừa run vì sợ ngôi đình làng này có tiếng linh thiêng, dân làng Nguyệt Hạ không một ai dám đụng tới. Riêng Quất thì Quất chẳng sợ chó gì. Ở làng này Quất sợ mỗi lão Kinh cầm. Gặp Quất, lão trừng trừng nhìn Quất bằng ánh mắt căm thù. Lão căm thù Quất là có lý do của lão. Hồi cải cách, Quất đã đưa sáng kiến treo cổ thằng con trai độc nhất của lão bằng phương pháp “gầu sòng”. Biết đâu giờ lão rình rập ở đâu đó, xông ra gõ vào đầu Quất một gậy thế là ngoan. Nghĩ tới lão Kinh, Quất lại thấy sợ hãi. Quất ngoắc chiếc túi bạt vào cột nhà bước lại vuốt má vợ. Vợ Quất ngồi lặng bên cửa sổ khâu tã lót chuẩn bị cho đứa con sắp ra đời. Từ hôm Quất nóng nảy bạt tai thằng Đô một cái, Quất thấy thái độ của vợ có vẻ lạnh lùng. Cũng là cái tính đàn bà hay để ý vụn vặt bên con. Nhưng lúc này Quất đang vui vẻ, Quất muốn an ủi vợ, Quất không muốn nhìn thấy vợ cứ buồn rười rượi trong những ngày sắp sinh con. Kế hoạch phá đình Nguyệt Hạ thành công. Quất sẽ cho xây ngay trên nền đình một sân khấu cho đội văn nghệ biểu diễn những tiết mục tự biên của Quất. Phong trào văn hoá văn nghệ làng Nguyệt sẽ đứng đầu toàn xã. Tiếng tăm của Quất chả vang lên tới huyện ấy chứ. Đời Quất được như bây giờ cũng là may mắn lắm. Như hai ông anh Quất, cù mì thế thì suốt đời không ngóc đầu dậy được. Quất đã có thái độ quyết liệt đấu tranh dũng cảm lắm mới tách được

bản thân ra khỏi thành phần địa chủ của gia đình để đứng hẳn về phía những thành phần cốt cán chỉ tay vào mặt bố vạch ra cái tội làm giàu của ông ta. Ôi vạch tội người để ra mình dễ mấy ai đã làm được. Cái kiểu làm giàu của bố mẹ Quất cũng lạ lùng lắm, thế gian ít người dám nghĩ đến. Nói ra thì xấu quá nhưng dù có xấu Quất cũng phải vạch ra âm mưu có tính toán ngay từ đầu của họ. Thật là không may cho số kiếp Quất lại sinh ra từ cái gia đình thối tha bẩn thỉu ấy. Cả cái làng Gồi của Quất ai mà không biết bố mẹ Quất, tức là vợ chồng tên địa chủ Cam giàu lên bắt đầu từ cái nghề gấp cút. Ở làng Gồi người dân thường gọi nghề này là “mủi sung”. Ở đâu chứ riêng dân làng Gồi dù có chết đói cũng không ai dám nghĩ tới chuyện sắm bồ đi làm nghề “mủi sung”. Ấy vậy mà bố mẹ Quất dám coi thường phẩm giá gia đình đi làm cái việc nhơ bẩn ấy. Cũng bởi tại cái đói. Năm ấy trong làng đã có vài người chết đói... Thế là bố mẹ Quất phải liều. Lúc đó bố mẹ Quất còn ngại không dám đi công khai. Từ gà gáy hồi nhất, ông bà đã phải lục sục dậy bịt đầu bịt tai tay xách bồ lạng lẹ đi sang các làng lân cận lấy được đầy bồ phân rồi lại phải mang sang làng Bèo bán cho dân đồng màu lấy tiền ra chợ Gò đong gạo. Đong được gạo nhưng bố mẹ Quất phải chờ cho trời tối mịt mới dám len lén về làng. Bố mẹ Quất cứ đi len lút mãi như vậy cuối cùng cũng bị lộ. Người làm lộ ra chính là Quất. Lý trưởng thấy bố mẹ Quất vắng nhà suốt ngày nên sinh nghi sang hỏi ba anh em Quất: “Có phải bố mẹ chúng mày đi theo Việt Minh?” Hai anh em Quất mới lên mười, thật thà bảo “Bố mẹ cháu đi gấp cút”. Vậy là mọi chuyện vỡ lở, lan ra khắp làng. Từ đấy ba anh em Quất đi đến đâu là trẻ con trong làng bịt mũi chạy. Vừa chạy chúng vừa nhổ bọt phì phì vừa la “Cam cút – Quýt cút – Chanh cút – Quất cút”... Rõ là cả nhà Quất làm ô danh làng Gồi. Thôi thì đã xấu thì cho xấu luôn. Bố mẹ Quất không cần bịt mặt nữa mà đi hiên ngang ngay trên đường làng. Nhưng cái nghề mặt hàng ấy lại kiếm ra tiền. Thôi đành cúi mặt chịu sự khinh rẻ của dân làng Gồi. Bố mẹ Quất sắm thêm hai cái bồ mới cho hai anh của Quất cùng đi. Riêng Quất còn ít tuổi nhất không phải đi nhưng vẫn phải chịu chung cái tiếng xấu xa ấy. Vậy mà chả bao năm sau dân làng Gồi thấy ông Cam có tiền tậu ruộng. Ruộng nhà ông bao giờ lúa cũng tốt nhất làng. Ruộng tốt ắt có nhiều thóc, ắt có nhiều tiền. Có nhiều tiền, ông Cam lại tậu thêm ruộng. Từ một sào lên một mẫu, lên mười mẫu. Thế là ông Cam trở lên giàu có. Kẻ nghèo khó đến nhờ vả ông, ông bảo: “Về sắm bồ đi lấy cút về, ông đổi thóc cho”. Nghe ông Cam bảo vậy có người nghĩ ông nói xỏ. Nhưng mà ông nói thật. Ông mở lò chế biến phân bắc bón lúa, hành, đỗ lạc, khô ngoai. Đúng là giống phân bắc bón cây gì cũng tốt. Bón không hết ông chở xuống bán cho dân trồng màu làng Bèo. Ông khuyến khích dân làng Gồi ai lấy được nhiều phân ông đổi thóc với giá rẻ hơn. Với ý định nâng đỡ những người dám làm cái nghề bị coi là xấu xa như ông khá lên để chứng minh cho dân làng Gồi chớ có coi thường. Những người làm thuê cho ông phải trải qua ít nhất là một năm gấp phân. Ông vừa lao vào làm giàu vừa tìm giúp kẻ khó. Ông xây nhà, xây sân, đào ao thả cá, nuôi lợn, nuôi gà, nuôi

trâu, giàu có nhất làng Gôi. Cũng bởi tại ông quá say mê công việc, tiếp xúc nhiều với phân tro nên vào tuổi bảy mươi, ông bị mù. Nhưng lúc này ông đã giàu của cải lẫn kinh nghiệm, nên chỉ việc ngồi chỉ huy cho vợ con làm ăn. Những kẻ được ông giúp trở nên khá giả hàm ơn ông, một nhời bấm cụ, hai nhời bấm cụ, giỗ, tết, mang rượu, bánh tạ ơn cụ. Giàu có là vậy mà cụ vẫn nói với mọi người số cụ còn khổ, chết phải bó chiếu chứ chả có ván mà chôn. Cụ nói thế chả ai tin. Của cải của gia đình cụ mấy đời con cháu ăn cũng không hết. Đúng thế có lẽ chính cụ cũng không thể tin, nhưng hồi còn bé người bố để ra cụ lấy lá số cho cụ nói thế, ấy vậy mà thời thế xoay vần đúng theo lá số của cụ. Cụ chết chỉ được bó manh chiếu rách, không kèn không trống. Người ta xử tội cụ theo sáng kiến treo cổ cụ bằng phương pháp “gầu sòng” giống như người ta đã treo cổ con trai lão Kinh ở làng Nguyệt Hạ. Ai chứ địa chủ Cam làng Gôi bị tội chết thì đáng quá còn gì. Nhiều ruộng nhất làng Gôi, nhiều trâu nhất làng Gôi, ao to nhất làng Gôi, nhiều người làm thuê nhất làng Gôi lại thêm một tội buôn bán lớn nhất làng Gôi. Đúng thế! Buôn bán gì cũng có tội. Vì thế Ngô Quất khi đấu bố còn chỉ tay vào mặt bố, quát:

- Tên địa chủ già kia, mày có biết ai đang đứng trước mặt mày không?

- Bấm ông, con bị mù không nhìn thấy nhưng nghe tiếng ông con nhận ra ông là ông Ngô Quất do chính con đã để ra ông đấy ạ.

- Mày có chịu nhận tội đã bóc lột ông bà nông dân, tội buôn bán?

- Dạ bấm ông con không bóc lột mà chỉ muốn là ông bà nông dân làm cho con để có gạo ăn khỏi chết đói thôi ạ. Còn cái chuyện buôn bán thì có. Đúng là con đã mua bán cứt, con có đổi thóc lấy cứt cũng là để ông bà nông dân có thóc ăn khỏi phải chết đói đấy ạ.

- Láo! Mày ngoan cố. Chính mày đã quá tham lam nên mới bị mù. Mày không thấy điều đó sao?

- Bấm ông! Điều ấy thì ông nói đúng. Đúng là bây giờ con bị mù vì ngày xưa con đau mắt mà vẫn phải đi gắp cứt để bán lấy tiền đóng gạo nuôi ông đấy ạ...

Đằng nào thì bố Quất cũng bị tội chết, bị tịch thu hết tài sản. Quất đã tỉnh táo nhận ra điều ấy nên dũng cảm đấu bố và kiên quyết ly khai thành phần gia đình mình. Đến bây giờ không ai còn dám nghi ngờ lập trường giai cấp của Quất. Quất thấy mình cứng rắn hơn bao giờ hết. Cả chuyện Quất lấy được mẹ thằng Đô cũng là phúc đức may mắn lắm. Cái tạng lòng không xấu xí như Quất. Nếu không giữ địa vị trưởng ban văn hoá xã thì ế vợ đến già. Mẹ thằng Đô tuy là gái goá nhưng vẫn còn mỡ màng hơn cả những ả gái tân làng Gôi. Nếu không vì lý do đoạn tuyệt với gia đình, Quất sẽ dẫn vợ về làng thì ối kẻ phát ghen. Đúng là gái làng Nguyệt... Cái đêm động phòng Quất vẫn không tin là mình lấy được vợ, vợ làng Nguyệt, lại có cả nhà ở chẳng tốn kém gì...

Quất ngồi xuống giường nhìn bụng vợ cứ đầy căng lên dưới lớp áo gụ.

- Mình đừng buồn, thằng Đô nó còn nhỏ nó chưa hiểu lòng tôi nên mới hỗn láo chống tôi. Nhưng sau này nó khôn lớn nó sẽ hiểu. Mình biết không, kế hoạch phá đình của tôi đã được xã nhất trí phê duyệt.

- Đừng! Em van mình! – Mặt vợ Quất bỗng tái đi – Em đã bảo với mình bao nhiêu lần rồi, ngôi đình làng này linh thiêng lắm, mình không ở đây nên mình không biết. Từ bao đời nay dân ở đây coi ngôi đình làng là linh hồn của tất cả mọi người, ai mà làm điều ác phải chết nhục nhã.

- Mình đúng là lạc hậu – Quất cười xoa dịu – Mọi làng kháng người ta phá đình có ai làm sao, với lại mình nghĩ xem, tôi là trưởng ban văn hoá xã, ở làng này mà cứ để ngôi đình lững thững giữa làng chướng mắt lắm. Không làm được việc này họ sẽ đánh giá tôi là thằng kém năng lực, thằng nhu nhược.

- Anh Quất! Em lạy anh. Anh không thương lấy anh, không thương em thì anh hãy thương đứa con của chúng ta còn trong bụng đây. Anh hãy vì nó đừng làm điều ác.

- Mình chỉ nói nhảm nhí – Quất gắt – Đây không phải việc của cá nhân tôi. Đây là nhiệm vụ. Đây là cuộc cách mạng văn hoá.

Quất nghiêng nét mặt nhìn vợ, đưa tay cầm chiếc tai nghe áp vào tai.

- Em đã nói với anh...

- Im lặng. Đã đến giờ...

Quất nói như ra lệnh. Vợ Quất im thít. Quất nín thở, tiếng nhạc mười hai giờ vừa dứt, giọng quen thuộc của cô phát thanh viên khe khẽ: “Đây là Đài tiếng nói Việt Nam phát thanh từ Hà Nội thủ đô nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà”.

Chương 3

Bữa cơm sáng dọn ra. Không thấy thằng Đô về, Quất nhìn gương mặt vợ vẫn buồn rười rượi. Không hiểu đêm qua thằng Đô ngủ lang ở đâu. Cái thằng rõ mất dạy. Thế này là nó cố tình bêu riếu mình đây. Quất thấy tức giận thằng Đô, giận vợ, giận cả làng Nguyệt Hạ toàn những kẻ nhút nhát thấp hèn. Bây giờ thì Quất thấy cái tên Nguyệt Hạ cũng đúng với ý nghĩ của nó. Quất ăn qua loa rồi khoác túi lên xã. Đã thế Quất sẽ triệu tập những tay sừng sỏ ở làng khác về. Cóc cần đến những ai ở làng này...

Quất rùng rùng đưa đội quân từ Ủy ban xã về làng với đầy đủ xà beng, cuốc chim, dao búa lĩnh kính. Điều làm Quất và đoàn quân đi phá đình ngõ ngàng khi nhận ra khung cảnh náo động trên sân đình. Tiếng trống chuông rộn rã. Nhiều cụ già khú cũng lọc cọc chống gậy đến xem đánh cờ người. Hôm nay đâu phải là ngày hội đình? Quất thấy nóng ran cả người nhận ra mục Nghĩa, mẹ cái Nga và mục Bông, mẹ thằng Bức, con dâu lão Kinh hôm nay lại được ngồi chễm chệ trên bàn cờ tướng che lọng hồng có người hầu quạt. Đầu tướng đội nói ba tầm, chân đi hài mũi nhọn cong tít, mình mặc áo mớ ba (ba áo dài: trong áo đỏ, giữa áo xanh, ngoài áo lụa đen). Trên sân cờ là những chàng trai cô gái mười bốn mười lăm tuổi đứng làm quân. Con trai làm quân trắng đội ô trắng, trong mặc áo trắng, ngoài mặc áo đen áo chùng nâu, quần đen, đội khăn nhiễu, chân đi miệt đỏ. Quất chợt gai người nhận ra lão Kinh tay cầm gậy múa may loạn bên cạnh lão Đăng hồi hỏ đánh trống. Trong đình lão Kẹo mặc quần áo dài đỏ thẫm, đeo râu trắng phớt dài tới ngực, tay chống gậy hát: “í a í a – nay làng có giặc – í a í a – ta truyền lại cho các cháu lời ngọc của tổ tiên – a í a...” Quất sững người nhận ra cả thằng Đô và cái Nga từ trong hậu cung chạy ra. Cái Nga mặc áo đỏ thắt dải lụa xanh, thằng Đô hông thắt lụa đỏ mặc áo xanh. Cả hai đưa quỳ xuống trước mặt lão Kẹo tay dâng thanh gươm mắt đăm đăm ngược lên tượng thành hoàng cao giọng hát: “í a í a – chúng con lớp lớp cháu con à a nguyện suốt đời xứng danh đức hạnh theo lời tổ tiên... Bung, bung bung... bung bung...”

Lão Kẹo vừa thoáng nhìn thấy Quất, liền vờ lấy chiếc trống kệp vào đùi gõ liên tiếp. Mẹ kiếp, cả làng này nó đang đóng kịch. Đúng là nó đáng vờ đóng kịch để chống đối chủ trương phá đình của xã. Lại trò lão Kẹo bày đặt ra lời cả trẻ con vào cuộc. Lần này phải trị cho lão Kẹo một trận, lôi lão lên Ủy ban cho lão chừa thói thâm thù nho nhe của lão. Ai cho lão tập trung tập diễn chèo giữa ban ngày làm ảnh hưởng tới sản xuất. Hôm nay đâu phải hội đình. Quất đưa mắt quan sát không có một đảng viên nào ở làng Nguyệt Hạ có mặt ở đây. Mấy dân quân trong đội xung kích đứng ngây như thế đi xem hát chứ không phải đi làm nhiệm vụ mà Quất quán triệt. Quất lừ mắt gườm gườm ra hiệu cho đội quân của mình lấy lại dũng khí. Các cụ ông cụ bà ăn vận quần áo tề chỉnh từ nãy vẫn ngồi trên sập gụ lúc này mới đứng cả dậy bê mâm quả trên thạp

đồng đặt lên bàn thờ, tượng thành hoàng. Hương trầm đốt lên cùng một lúc, khói nhang bay nghi ngút. Nhìn cảnh tượng uy nghiêm kẻ vô thần như Ngô Quất cũng phải gai gai người. Quất ngược mắt nhìn lên vòm mái mênh mông với những hàng cột lim tròn đen nhánh vững chắc và kiên cố. Trên các cột cái đều treo hoành phi câu đối sơn son thiếp vàng lộng lẫy. Trên các bưng cốn rường trụ, câu đầu đều được chạm trổ theo lối cổ đủ mọi hình thù kỳ dị, Quất không tài nào hiểu được ý nghĩa của nó.

Qua hình thù các con vật, Quất chỉ nhận biết kia là những con rồng phượng có cái mình dài cong lượn và những chiếc vây xếp vào nhau. Con dơi có hai cánh dang ra và cái đầu nhỏ tí, con hươu thì có cặp sừng cong tít. Và sự lạ lùng đối với Quất là tại sao các cụ lại khắc lên các bưng cốn cảnh con người đang giao cấu với nhau rõ thô tục...

Tiếng trống chèo lung bung làm đầu óc Quất cứ ong ong. Quất đứng lặng một lúc trấn tĩnh để lấy lại tư thế, nháy mắt một lần nữa với đồng đội.

- Tất cả im lặng! Im lặng nghe tôi nói!

Quất hét lên nhưng thái độ mọi người vẫn đầy vẻ thản nhiên. Mấy cụ già ngồi trên sập gụ vẫn vái lia lịa. Lão Kẹo khua trống càng mạnh. Tiếng hát của cái Nga và thằng Đô càng hăng say. Ngôi đình như rung lên.

- Tất... tất... cả – im lặng! – Tiếng Quất chìm trong không gian huyền ảo. Mặt Quất nóng ran, tức tối giật lấy khẩu súng trên vai của một dân quân quát lớn.

- Bắt trói lão Kẹo lại – Quất hối hả chạy ra cửa đình bắn ba phát chỉ thiên. Tiếng súng vang lên: Sân cò nháo nhác.

- Tất cả im lặng, im lặng nghe tôi nói – Quất lật túi bạt lấy tờ quyết định của Ủy ban đưa lên trình trọng đọc rõ.

Ủy ban nhân dân xã... Huyện...tỉnh...

Thực hiện tốt chủ trương chống tư tưởng phong kiến và mê tín dị đoan trong nhân dân, xây dựng đời sống văn hoá nghệ thuật quần chúng của xã nhà. Nếu ai cố tình chống đối sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Ngày...tháng...năm...

Chủ tịch: Nguyễn Cường

Quất đọc một mạch tờ quyết định rồi khẽ đưa mắt lên nhìn mọi người, bắt gặp mọi ánh mắt căm giận đang đổ dồn về phía Quất.

- Hôm nay không phải ngày hội – Quất hét lên lấy uy thế – đề nghị bà con giải tán. Ai thắc mắc gì lên xã giải quyết – Quất nhét vội tờ quyết định vào túi, xông xuống bàn cò tương giật lấy

chiếc nón ba tầm trên đầu mẹ cái Nga, quát.

- Chị muốn làm tướng lãnh đạo cả làng này nổi loạn hả. Mời chị lên Ủy ban xã.

- Anh Quất – Mẹ cái Nga bình thản nhở miếng bã trầu xuống sân, lấy gót miết xuống nền gạch, liếc cặp mắt sắc lạnh nhìn Quất – Anh là rể làng này, tôi khuyên anh nên ăn ở cho làng kính trọng. Chả lẽ anh lại cấm cả dân làng đánh cờ sao? Tôi chỉ làm tướng trên bàn cờ nên tôi chịu anh. Tôi mà làm tướng thật thì tôi đã lệnh cho chém đầu anh từ lâu rồi.

- A, chị này láo nhử? Dám chống đối lại người thi hành nhiệm vụ. Dân quân đâu, bắt trói chị ta lại.

Hai dân quân được lệnh của Quất xông vào trói mẹ cái Nga lôi ra khỏi bàn cờ tướng. Trong đình lão Kẹo đã bị trói giật cánh khuỷu tay, chân lão bước loạng choạng ra cửa đình, miệng lão vẫn hét lên: “Í a – làng này có giặc í a có giặc”. Lão Kinh vung gậy múa loạn xạ. Trống lại dậy lên liên hồi, sân đình người nhón nháo. Những chàng trai cô gái cầm ô đứng ngơ ngác trên sân cờ nhìn nhau. Một cơn gió lộng lên thổi tung những chiếc lọng hồng, những chiếc ô trắng ô đen chao đảo. Mẹ cái Nga vừa bị bắt, một bà lão nhảy lên bàn tường ngồi chễm chệ nhai trầu vung tay ra hiệu cho quân cờ hãy đứng vào vị trí của mình. Tiếng trống vẫn dồn dập. Bất chợt có tiếng thét thất thanh. Cả sân đình bỗng lặng đi. Vợ Quất từ cổng đình lao vào xoa tóc rũ rượi leo lên bậc tam cấp ngửa mặt lên trời chấp hai tay vái lia lịa miệng lắp bắp.

- Con lạy ông trời cao đất dày, con lạy thánh thần linh thiêng hãy ngăn cản chồng con đừng làm điều ác. Bớ anh Quất ơi là anh Quất, tôi lấy anh tôi cứ tưởng anh thương tôi, thương bà con làng Nguyệt ai ngờ anh lại là kẻ dẫn người về phá đình làng.

Quất đứng trơ giữa đình, uất giận về thái độ điên cuồng của vợ. Quất không ngờ người chống đối quyết liệt nhất lại chính là vợ mình. Hành động của vợ làm Quất giận sôi lên vì mất thể diện trước dân Nguyệt Hạ. Một lần nữa, Quất lại muốn tỏ thái độ cứng rắn trước mọi người. Ngô Quất này không bao giờ làm nhụt chí khí, Ngô Quất không bao giờ để mất lập trường cách mạng. Quất giật lấy chiếc xà beng trong tay đồng đội, nhảy phốc lên cổng đình. Vòm cổng đình uốn con nổi giữa hai trụ là một phiến đá xanh khắc chữ Hán nôm “Đình Nguyệt Hạ” Quất lấy sức lao thật lực chiếc xà beng vào vòm cổng..

- Đứng! Đứng làm thế... Anh Quất! – Vợ Quất thét lên lao từ trên bậc tam cấp ngã úp mặt xuống sân đình, một dòng máu đỏ tươi từ miệng vợ Quất ứa ra. Mọi người xô lại kinh hoàng nhận ra đôi mắt của vợ Quất trợn trừng trắng dã vô hồn.

- Quất! Mày giết vợ mày, giết con mày rồi...

Quất nghe tiếng ai đó thét lên. Quất từ vòm cổng đình nhảy xuống lao tới ôm xốc vợ lên vai chạy.

- Ôi dưỡng ơ! Thật là ác, dưỡng đã giết mẹ tôi rồi. Dưỡng giết mẹ tôi rồi.

Thằng Đô vừa khóc vừa chạy theo Quất. Tiếng trống lặng đi, làng Nguyệt Hạ lặng đi, chỉ có nắng vẫn chói chang và bầu trời vẫn xanh ngắt.

Bé Hà vào tuổi cắp sách đi học, Hoàng Đô đã mười chín tuổi, bé Hà tuy cùng mẹ khác cha nhưng Đô lại dành cho đứa em gái cùng mẹ khác cha tình cảm đặc biệt yêu quý. Đô hiểu rõ nỗi buồn của bé Hà sớm mồ côi mẹ bằng chính nỗi buồn của anh sớm mồ côi bố từ nhỏ. Chính cái chết khủng khiếp của mẹ Đô, ngôi đình Nguyệt Hạ mới được giữ toàn vẹn cho tới ngày nay. Cũng chính từ cái chết đó của mẹ Đô, ngôi đình làng mới trở lên linh thiêng hơn. Xung quanh cái chết của bà, người làng Nguyệt Hạ tung ra bao nhiêu chuyện. Người bảo thành hoàng trừng trị Ngô Quất dám đưa quân về phá đình. Người lại bảo mẹ Đô đổi mạng sống của mình để ngăn chặn tội ác của chồng để cứu cả dân làng Nguyệt Hạ khỏi lâm vào thảm họa. Người lại bảo mẹ Đô quá kinh hoàng về hành động của chồng... Ngày mới sinh, bé Hà được nuôi sống bằng sữa dì, em ruột của mẹ Đô và bằng tình thương của cả dân làng Nguyệt Hạ. Bé Hà càng lớn càng giống mẹ như đúc: mắt đen đượm buồn, nét buồn bẩm sinh ngay từ ngày còn nằm trong bụng mẹ. Cũng từ cái chết của mẹ, dưỡng Quất cũng thay đổi tính nết, bớt hung hăng và thực sự quý mến hai anh em Đô. Xuất phát từ lòng thương bé Hà, Hoàng Đô cư xử với dưỡng Quất tế nhị hơn, chịu đựng hơn. Đúng ra anh thương hại dưỡng Quất hơn là kính trọng. Hoàng Đô sớm nhận ra trên đời này chỉ có bé Hà là tình cảm ruột thịt duy nhất, còn Nga là người bạn gái láng giềng lại cực kỳ đẹp đẽ, trong sáng. Từ mấy tháng nay Hoàng Đô giành thời gian, giấu dưỡng Quất viết xong một hoạt cảnh chèo dựa theo câu chuyện truyền thuyết về làng Nguyệt Hạ để chuẩn bị cho hội diễn chèo toàn huyện thay cho hoạt cảnh “cánh bèo dâu” của dưỡng Quất.

Hoàng Đô nằm dài trên giường chăm chú đọc lại kịch bản chèo lần cuối để tối nay anh sẽ mang sang cho Nga đọc. Có tiếng chân dưỡng Quất bước vào cửa, Hoàng Đô vội giấu tập bản thảo xuống chiếu. Dưỡng Quất từ trên huyện về vai vác cây đàn ghi ta mới mua.

- Ha ha, còn ít quĩ tôi sắm cho các anh cây đàn ghi ta. Các anh chịu khó tập rồi dạy cả tôi nữa đấy. Cán bộ văn hoá mà không biết đánh đàn thì xoàng – Dưỡng nói rồi ngoắc chiếc túi bạt vào cột đưa ngón tay gảy một cái rõ mạnh lên cả sáu dây đàn. Chiếc đàn rung lên cả sáu âm trầm bổng -Hà hà hay đấy chứ nhỉ. Trên phố huyện bây giờ là nó chơi toàn nhạc cụ mới hiện đại mà mình cứ ôm khư khư mãi cái nhị kò ke kí ke nghe buồn như có đám ma, mất cả khí thế.

- Con nghĩ tập được ghi ta càng tốt, nhưng làng mình là đất chèo truyền thống...

- Xì, anh trẻ mà lạc hậu hơn ông già. Thời đại văn minh lại cứ truyền thông mãi. Thế cái hoạt cảnh “Cánh bèo dâu” của tôi các anh tiến hành tập đến đâu rồi?

- Dạ còn thiếu vai bà Cầm, cô Nghĩa không chịu nhận.

- Mụ Nghĩa là hay sinh chuyện, tao biết. Rõ dở hơi, đi hát không sướng lại sướng đi vác đất. Mà không thấy người ta đi cày, đi cuốc được mười điểm, chúng mày đi hát được tám điểm chả sướng hơn sao. Thôi được, tao sẽ có cách. Nếu mụ ấy không nhận vai tao sẽ điều mụ ta đi dân công dài hạn. Ngừ ầy vác đất vài tuần là biết ngay.

Dượng Quất vừa nói vừa cầm lấy cây đàn ghi ta đặt vào lòng gẩy lên mấy tiếng rồi ngượng ngùng đưa những ngón tay sờ sờ mò mò bấm lung tung lên các phím đàn tạo ra những âm thanh rối loạn.

- Mày nghe âm của nó kêu to đấy chứ hả?

Gương mặt bé choắt gân guốc đen xạm của dượng Quất ánh lên niềm vui bên cây đàn ghi ta bóng loáng.

Cơm tối xong. Đô nhét tập bản thảo vào bụng chuẩn bị sang nhà Nga. Đô muốn chia sẻ niềm vui này cho Nga. Nga sẽ đóng vai công chúa Nguyệt Cầm, anh sẽ giả đóng vai chàng trai thả diều... Đô mơ ước tới ngày nào Nga sẽ trao vòng cho anh...

- Anh Đô, cho em đi với.

- Hà phải ở nhà học bài – Đô ghé sát vào tai em gái. Tối nay anh sẽ có việc riêng không thể cho em đi được.

- À, em biết rồi, anh đi với chị Nga...

Bé Hà ngúng nguẩy chạy vòng quanh sân cười rúc rích. Như mọi tối tập văn nghệ. Đô thường cho bé Hà đi theo, nhưng tối nay vì anh muốn được ngồi với Nga... đọc bản thảo này Nga sẽ hiểu rõ lòng anh hơn. Anh yêu Nga, từ lâu lắm rồi. Hình bóng Nga chính là nàng công chúa Nguyệt Cầm. Nhưng điều làm cho Đô day dứt vì yêu mà chưa bao giờ Đô dám nói cho Nga biết những ý nghĩ sâu kín của mình. Nga thật gần gũi mà cũng xa vời quá. Nga cũng là nàng công chúa Nguyệt Cầm và anh chỉ là chàng nông dân nghèo. Nga đẹp quá. Ánh mắt Nga đen thăm thẳm, nụ cười sáng rực trên khuôn mặt thanh tú. Nga chỉ mặc đơn giản chiếc áo nâu Đô cũng thấy đẹp. Vẻ đẹp của dáng hình Nga như có phép màu hiện lên từ những động tác Nga khẽ vuốt tóc hay đôi môi khẽ mấp máy cười. Và lúc Đô nhận ra vẻ đẹp của Nga ở hàng cúc áo tròn tròn xinh xinh trước ngực, hay trước cặp tóc sáng lấp lánh trên mái tóc đen nhánh. Nga giống như con chim riu rít quanh anh nhưng anh chỉ được nghe hót chứ chưa dám bắt. Anh giữ gìn nương nhẹ với Nga và tin tưởng rằng Nga là con chim hoạ mi anh đã nuôi từ lâu lắm.

Đô rạo rực đi trên đường làng. Sao đầy trời vời vời, gió lao xao bên lũy tre bên lối ngõ nhà Nga. Vào tới cổng, ấn tượng đầu tiên bao giờ cũng làm Đô xúc động, đó là thân cây cau cao vút đơn độc trước cửa nhà Nga. Đô lại linh cảm đó là hình ảnh của cô Nghĩa, mẹ Nga – Một người mẹ vừa nhân hậu, cô đơn, vừa khổ đau mà bền vững lạ thường. Từ chiếc ang sành đặt dưới gốc

cau để hứng nước mưa, Đô nhận thấy có lẽ nó có từ lâu lắm rồi. Nó ở đây và mãi mãi ở đây... Đã bao lần Đô đứng bên ang nước mưa dưới thân cau này để nhìn Nga mà không dám gọi. Chẳng có lý do gì mà gọi. Đô chỉ cần thấy bóng Nga thấp thoáng qua ô cửa hoặc nghe tiếng Nga hát. Tiếng hát của Nga thì mãi mãi còn âm vang trong lòng Đô...

Và lúc này Đô đã đứng bên ang nước mưa. Hương cau ngan ngát và trăm ngàn ngôi sao trời nhấp nháy ánh lên niềm vui. Đô đã đứng một lúc mà vẫn không thấy bóng Nga đâu. Bên ngọn đèn, mẹ Nga đang mài dao đầu hè. Tiếng dao liếc xoèn xoẹt vang lên trong đêm tối nghe rờn rợn. Cách mài dao của mẹ Nga thật lạ, lúc hối hả lúc hững hờ, có lẽ vừa mài dao mẹ Nga vừa suy nghĩ điều gì đó thỉnh thoảng lại đưa lưỡi dao sáng loáng lên trước ngọn đèn đầu rồi lại hí hoáy mài một cách nhẩn nại. Hình ảnh mẹ Nga ngồi mài dao trong đêm tối cũng giống như dáng dấp của mẹ Đô xưa. Từ ngày mẹ mất, Đô luôn tưởng tượng ra hình bóng mẹ tối tối vong vóng ngồi trước cửa chờ Đô đi thả diều về. Đôi lần Đô mơ thấy cảnh mẹ chết ngã sấp mặt xuống sân đình máu ứa ra miệng. Tiếng mài dao xoèn xoẹt của mẹ Nga làm Đô bỗng thấy sợ. Chờ mãi không nghe tiếng Nga, Đô mạnh dạn bước vào.

- Cháu chào cô. Thưa cô, có Nga ở nhà không ạ?

- Hoá ra là anh! Anh làm tôi cứ ngỡ có đứa nào rình rập gì. Cái Nga nó đi so điếm.

- Vậy là cô mài dao để dọa trộm?

- Cũng không hẳn thế. Rồi thì mài, thế thôi. Có mấy con dao cứ mài đi mài lại hết con này đến con khác. Các cậu thì chả hiểu được đâu. Nhà đàn bà con gái đôi khi phải thế. Hồi tôi còn trẻ. Có thể tôi mới đứng vững đến bây giờ chứ không thì cũng bước đi bước nữa như mẹ cậu – Mẹ Nga khế liếc mắt nhìn Đô – ấy là tôi nói cái chuyện ngày xưa. Cậu tính cái thân tôi bây giờ chẳng cần mài dao cũng chả có ma nào nó ngó nữa. Bây giờ tôi mài dao vì con Nga. Ở đời tài sắc là hay gặp nạn “chữ tài đi với chữ tai...” mà cậu. Cậu trông đây – mẹ Nga đưa lưỡi dao lật đi lật lại trước ngọn đèn – sợ không? Sắc như nước. Liều lên là phăng một nhát. Phận đàn bà chân yếu tay mềm phải phòng thân, cậu hiểu chưa. Mời cậu uống nước đi.

Đô ớn lạnh, anh nhìn lên gương mặt người đàn bà vào tuổi bốn mươi vẫn lưu lại vẻ đẹp của thời con gái. Ngày xưa chắc cô Nghĩa cũng đẹp như Nga bây giờ.

- Cô quá lo xa, bây giờ đâu còn như ngày xưa.

- Ôi, cậu mới vào đời còn nông nổi lắm. Con Nga cũng nghĩ như cậu. Thời nào mà chả thế. Con gái lỡ một tý là khổ một đời, cậu ạ. Tôi cứ suy đời mình ra thì thấy. Hồi trẻ nhìn điều gì cũng giản đơn dễ xúc động, năm mười tám tuổi tôi trao vòng cho bố con Nga, cậu biết tôi nghĩ gì không? Tôi nghĩ mình là người hạnh phúc nhất thế gian này. Thế rồi dùng một cái mất hết tất cả. Và bây giờ thì tôi còn mỗi mình con Nga. Trời cho tôi còn sống, con Nga phải được sung

sương. Đồi tôi bây giờ coi như bỏ nhưng con Nga có quyền được hưởng hạnh phúc trên cõi đời này. Tôi cho nó vào đội văn nghệ bởi nó thích hát và bản thân tôi cũng thích được nghe nó hát. Mỗi lần tôi nghe nó hát là mọi chuyện đều tốt đẹp.

Ánh mắt mẹ Nga chột rục sáng nhìn Đô như muốn nói với Đô điều gì đó nhưng lại thôi. Mẹ Nga ngồi thẩn thờ một lúc lật đi lật lại lưỡi dao sáng loáng trước ngọn đèn dầu, nét mặt trở nên u uất nghĩ ngợi về điều gì đó. Và câu hỏi bất ngờ làm Đô lặng người.

- Tôi hỏi thật cậu, có phải cậu với nó đã tìm hiểu nhau.

- Dạ... dạ. Không! – Đô ấp úng nói không ra lời.

- Ra thế... thế mà tôi ngỡ... Vậy cậu có biết cậu Bức cháu ông Kinh cũng đang săn đón con Nga?

- Thế ạ, vậy mà cháu không hề biết.

Đô nói như hụt hơi, mặt tái đi. Mẹ Nga lại cầm con dao gạt trên hòn đá mài mắt lơ đãng nhìn ra khoảng trời đêm mênh mông. Một thân cau lờ mờ đơn độc cao vút.

- Thật kinh khủng, kinh khủng! – Mẹ Nga rít lên đau đớn – Hẳn là cậu đã biết chuyện giữa gia đình tôi và gia đình cậu Bức... Tôi lo cho con Nga, nó có nghĩ tới được điều đó không. Ông Kinh bây giờ tuy đã câm nhưng cái đầu ông nào còn sâu sắc lắm. Cứ nhìn vào đôi mắt lúc nào cũng ánh lên nỗi căm giận, tôi đoán chắc ông lão chưa hẳn đã câm thật.

Câu chuyện của mẹ Nga gợi lại cái chết thảm thương oan nghiệt của bố thằng Bức và bố Nga hồi cải cách làm Đô rợn người. Đô nhớ lại cảnh bố Nga và ông Bất, ông Học bu vào sợi dây chảo miệng hô “hai ba” lấy đà giật mạnh một cái thật lực, ngọn tre đục bật lên, chiếc thông lọng xiết vào cổ bố Bức...

- Anh muốn gặp con Nga có việc gì?

- Dạ... Dạ cháu vừa viết xong hoạt cảnh chèo.

- Đào ơi! Tôi chán kiểu tự biên như cái loạt cảnh “Cánh bèo dâu” của dựng Quất anh lắm rồi. Anh về anh bảo dựng anh là từ nay tôi xin ra khỏi đội chèo làng Nguyệt.

- Cô Nghĩa, cháu xin cô, cô hãy giúp cháu qua hội diễn năm nay. Nhân tiện cháu bàn luôn với cô chuyện này.

Đô đưa tập bản thảo ra trước mặt mẹ Nga với vẻ háo hức:

- Cháu tin là cô sẽ bằng lòng giúp cháu khi cô đọc xong hoạt cảnh chèo này. Cháu có ý định muốn cho đội văn nghệ tập gấp để kịp đi hội diễn thay thế hoạt cảnh “Cánh bèo dâu”, của dựng Quất.

- Dựng anh đã đồng ý thế à?

- Không cô ạ. Dượng cháu sẽ không bao giờ đồng ý cho tập vở của cháu. Nhưng chúng cháu sẽ cố giữ bí mật. Nghĩa là chúng cháu sẽ tập trộm vở để đối phó với dượng Quất...

Vừa lướt qua hàng chữ “Huyền thoại làng Nguyệt Hạ”, ánh mắt mẹ Nga đã sáng lên.

- Có đúng là anh viết?

- Dạ, chính cháu viết đấy ạ.

Mẹ Nga như không tin lời Đô, cô lật từng trang đọc một cách say mê. Đô thấp thỏm ngồi theo dõi nét mặt mẹ Nga thoáng hồng lên trước ngọn đèn dầu vẽ xúc động. Từ ngày dượng Quất cho Đô vào đội văn nghệ, Đô đã học ở mẹ Nga bao điều sâu sắc tinh hoa có trong nghệ thuật chèo. Trên sân khấu chèo, Nga được về mọi mặt, sắc đẹp, diễn xuất và chất giọng. Không, không bao giờ Nga yêu Bức. Đô tự an ủi mình. Chả lẽ bao kỷ niệm đẹp giữa Đô và Nga hồi bé tới giờ Nga không nghĩ được rằng Đô đã yêu Nga? Nghĩ tới chuyện đó, Đô thấy người nóng ran, anh đứng dậy lững thững đi quanh sân. Mẹ Nga vẫn chăm chú đọc tập bản thảo. Có tiếng bước chân ngoài ngõ và tiếng Nga khe khẽ hát. Đô bước ra gốc cau đứng nép vào ang nước mưa. “Ơi! Các chị nhiều ơ... ơ các bạn tình ơ... chứ đời tôi không giăng gió nay gặp người gió giăng... Thời ai gió giăng...”

- Suyt! Nga ơ – Đô khẽ gọi. Nga đứng sững lại, câu hát tắt lịm giữa chừng. Nhận ra Đô, Nga bước lại gần, Đô thấy xao động. Trời đầy sao lung linh. Hương cau lẫn hương tóc Nga phảng phất. Bao giờ cũng vậy. Gặp Nga, Đô cảm nhận thấy mọi cái đều trở nên rục rờ mà không sao nói thành lời.

- Anh viết xong hoạt cảnh chèo “Huyền thoại Nguyệt Hạ”. Mẹ đang đọc.

- Mời anh vào nhà uống nước

- Nga, anh muốn hỏi em chuyện này đã.

- Chuyện gì hả anh.

- Anh vừa nghe mẹ hỏi anh là có biết chuyện Bức và em...

- Vậy anh có biết không?

- Không, anh không hề biết...

- Ôi! Thế thì anh ngốc ơ là ngốc, hí hí – Vừa nói Nga vừa tóm lấy cổ tay Đô lôi tuột vào sân – Mẹ. Mẹ ơ, con vừa so điểm mẹ được bảy mươi năm công, con được một trăm mười công “Ơi các chị nhiều ơ – này các bạn tình ơ...”

Nga vừa hát khe khẽ vừa rót nước mời Đô. Câu nói lửng lơ của Nga làm Đô khó hiểu. Mãi mãi Nga vẫn còn là một bí ẩn.

- Thật là hay quá, hay quá – Mày đọc đi, cậu Đô thật là giỏi, giỏi hơn cả cụ Kẹo. Tôi sẽ giúp

cậu. Tôi mà biết cậu tài thế, tôi sẽ kể để cậu viết về chuyện “Đám cưới đôi” của ông nội cậu và ông nội con Nga rồi chuyện cái chết của mẹ cậu nữa.

- Cảm ơn cô, cháu cũng đã nghĩ tới chuyện đó, nhưng cháu ngại dượng Quất...

- Cậu đừng sợ. Những người như Ngô Quất cứ phải thế cho đáng đời. Về cái chết của mẹ cậu thì cậu đã biết. Còn cái đám cưới đôi ở đình làng thì cậu không thể biết được. Hay lắm con ạ.

- Cháu cũng đã nghe cụ Kinh kể tử mỹ. Rồi cháu sẽ viết.

- Ừ, thế thì viết đi cháu ạ. Mọi người sẽ thích lắm đấy.

Trên đường từ nhà Nga về, Đô quyết định sẽ viết về cái chết của mẹ, viết về ông nội Nga, cả hai người đều là con nhà khá giả ở thành phố kết thân với nhau bởi cả hai đều có máu nghệ sĩ. Một người tài thơ phú, một người chuyên vẽ tranh bán. Đất trời thiên nhiên đã lôi cuốn cả hai chàng trai trốn bố mẹ xuống thuyền buôn đi khắp mọi nơi tìm cảm hứng nghệ thuật. Và cuối cùng hai chàng trai đã đi trên con thuyền buôn đá tới làng Nguyệt Hạ. Tục lệ cổ xưa của làng, gái trai lấy vợ lấy chồng đều phải mua mười viên đá tảng lát đường (loại đá xanh 40 cm x 40cm). Các cụ muốn các ngả đường của làng Nguyệt Hạ phải lát đá xanh chứ không thêm lát gạch như các làng khác. Bởi vậy nên làng Nguyệt Hạ mới có một bến đá bên dòng sông cái. Dân buôn không chỉ chở đá về bán riêng cho làng Nguyệt Hạ mà còn chở mọi thứ đồ khác về bán cho dân khắp mọi nơi trong vùng này: Nào cối đá, lon đá, chày đá, trục đá... Con người cảnh vật làng Nguyệt Hạ đã thực sự làm trái tim hai chàng trai trẻ ở thành phố rung động. Dòng sông cái mênh mang khói sương bảng lảng, vắng vắng tiếng sáo diều. Trên bờ đê thấp thoáng bóng dáng những thiên thần đang cười trâu. Đồng cỏ xanh ngắt. Trên bến hai chú ngựa đứng trước cỗ xe nôn nóng gõ móng công cốc trên mặt đường đá. Những người khuân vác lưng trần bóng nhẫy hồi hả khuân lên xe ngựa đủ thứ mặt hàng đồ đá. Hai chàng trai thành phố vào tới đầu làng Nguyệt Hạ sững sốt khi nhìn thấy ngôi đình có một vẻ đẹp khác thường bởi lối kiến trúc rất đẹp. Đẹp lạ kỳ. Hai chàng trai đứng lặng trước dòng chữ “Đình Nguyệt Hạ” nổi lên trên phiến đá xanh đặt giữa vòm cổng. Mái đình cong, trên nóc, hai con rồng nằm uốn mình châu đầu vào nhau kiêu hãnh vểnh bộ râu cong tít, mắt tròn xoe lấp lánh màu nhũ. Ông thủ từ đầu đội khăn sếp, áo chùng thâm chân đi guốc đỏ đứng lấp ló bên khuôn cửa lim tím lịm. Ông thủ từ đã nhận ra dáng nho sĩ ở hai chàng trai lạ đang chăm chú đọc những câu đối trước cửa đình và những vần thơ trên bia đá. Và câu chuyện huyền thoại làng Nguyệt Hạ ông thủ từ kể đã thổi bùng trí tưởng tượng của chàng văn sĩ. Chàng đã viết không biết bao nhiêu vần thơ ca ngợi cảnh sắc, tình người làng Nguyệt Hạ. Chàng đã nói lên bao điều tốt đẹp ẩn chứa ý tứ sâu sắc kín đáo trong câu chuyện huyền thoại về tục lệ “trao vòng” của người làng Nguyệt Hạ. Chàng họa sĩ thì say mê vẽ không biết bao nhiêu bức tranh ở đây và đem đi rao bán khắp vùng lân cận. Và

một nguyên nhân cuối cùng, nguyên nhân quan trọng nhất giữ hai chàng trai thành phố ở lại làng Nguyệt Hạ suốt đời – đó là sắc đẹp mê hồn của hai cô gái làng Nguyệt Hạ. Giữa trời cao lồng lộng có hương thơm cỏ cây, có ánh mắt chị Hằng, có hơi thở của gió trên dòng sông Cái, hai cô gái đẹp nhất làng Nguyệt Hạ đã thề nguyện trao chiếc vòng gia truyền cho hai chàng trai thành phố lang thang. Lần đầu tiên cũng là lần duy nhất người trong làng Nguyệt Hạ được chứng kiến một “đám cưới đôi” tại sân đình do ông thủ từ thay mặt họ nhà trai đứng ra tổ chức. Tình duyên chung trọn vẹn của hai chàng trai thành phố tức là ông nội của Nga và ông nội Đô đã tô đậm thêm nét độc đáo về tục lệ trao vòng của dân Nguyệt Hạ.

Chương 4

Hội diễn văn nghệ toàn huyện năm nay được tổ chức tại sân đình làng Nguyệt Hạ suốt bốn ngày đêm liền. Ngô Quất cũng được một chân trong ban giám khảo. Đặc biệt hội diễn năm nay còn có đại diện của Ty văn hoá tỉnh Đặng Xuân Tòng về dự. Tối nay đến lượt đội chèo làng Nguyệt Hạ trình diễn. Ngô Quất sung sướng nhận ra dân làng Nguyệt từ già đến trẻ háo hức kéo nhau đi xem. Tối nay Ngô Quất cố tình đến ngồi cạnh trưởng phòng văn hoá huyện và Đặng Xuân Tòng đại diện của Ty văn hoá tỉnh để dễ trao đổi và lắng nghe ý tứ của hai vị chủ chốt này. Có thể nói, Quất chưa bao giờ tự hào với dân làng Nguyệt như tối nay. Quất đã phải bố trí một số dân quân bảo vệ trật tự thật chu đáo cho đêm biểu diễn đạt kết quả cao. Quất đề phòng cả những kẻ ganh ghét cố tình phá đám và không quên có chút quà lót tay cho người trông coi máy nổ và tay phụ trách ánh sáng. Một hồi trống vang lên báo hiệu giờ mở màn, Ngô Quất thấy lòng rạo rực. Trước tấm màn đỏ chói, với dáng mềm mại uyển chuyển và sắc đẹp rực rỡ, Nga bước ra cúi đầu chào khán giả. Một tràng pháo tay vang lên.

- Đội chèo làng Nguyệt Hạ có lời chào thân ái tới ban giám khảo, quý khán giả cùng bà con làng xóm...

Tiếng Nga trong vắt. Con bé lại quen miệng – Quất thoáng nghĩ – đã bảo mãi là đừng có gọi là đội chèo nữa. Phải gọi là đội văn nghệ làng Nguyệt. Bỏ chữ Hạ đi mà nó cứ gọi Hạ mãi.

- Đội chèo làng Nguyệt Hạ đêm nay ra mắt hội diễn với vở chèo “Huyền thoại tình yêu” sáng tác tự biên của trưởng ban văn hoá xã Ngô Văn Quất dựa theo câu chuyện huyền thoại làng Nguyệt Hạ. Sau đây là bảng phân vai.

Cụ Nguyễn Văn Kẹo trong vai vua.

Thu Nga trong vai công chúa Nguyệt Cầm.

Hoàng Đô trong vai chàng nông dân...

Ngô Quất tái mặt, sao lại có vở huyền thoại nào ở đây. Sao lại lão Kẹo, sao lại...? Bao câu hỏi rối lên trong tâm trí Ngô Quất. Và cuối cùng Quất đã hiểu cái thằng Đô xỏ lá, cả cái làng Nguyệt Hạ này xỏ lá. Nó đã lên tập cái vở huyền thoại chết tiệt này. Còn vở “Cánh bèo dâu” thì nó chỉ tập vờ vịt để che mắt mình. Nó còn cố tình cho mình đứng tên vở diễn để chặn họng mình đây. Thật là quá đáng! Cái Thằng Đô, thằng Đô và có thể đây là mưu mô của lão Kẹo định chơi xỏ mình? Quất tức sôi lên nhưng vẫn phải ngồi lặng trước những cặp mắt đang chăm chú theo dõi vở diễn. Ngô Quất lo lắng vừa để ý theo dõi thái độ của Ban giám khảo vừa theo dõi vở diễn xem chúng nó có định bày trò gì trên sân khấu nữa. Quất còn có ý ngầm so sánh giữa vở đang diễn và vở “cánh bèo dâu” của Quất. Nhưng rồi chính những gì đang diễn ra trên sân khấu đã

cuốn hút tâm trí Quất. Quất nhận ra tất cả mọi thành viên trong Ban giám khảo và khán giả đều xúc động.

Với lời ca, giọng hát đầy truyền cảm, với nội dung sâu sắc ca ngợi tình yêu ca ngợi tục lệ trao vòng của làng Nguyệt Hạ, vở diễn đã thu phục được khán giả. Thế mà có đạo Quất đã ngăn cản, cấm đoán dân Nguyệt Hạ không được thả điều... Quất đã hiểu ra rằng tất cả dân làng đang nhìn Quất bằng ánh mắt căm giận. Quất là kẻ giết vợ, kẻ đón hèn và bần tiện. Cái chết của con trai lão Kinh, cái chết của bố con Nga và cái chết của bố Quất bỗng hiện lên làm Quất kinh hoàng. Hình ảnh bố mẹ và hai người anh Quất ngày xưa sớm tối lang thang đi châu chực nhật từng bãi phân rơi lại hiện lên ám ảnh trong tâm trí Quất. Những lời ca tiếng nói trên sân khấu lúc này đã thực sự thức tỉnh lương tri, lay động đầu óc u mê của Quất. Quất thấy trong lòng mình đang biến động dữ dội. Vở diễn đêm nay đã đánh trúng vào chỗ mong manh nhất, sâu kín nhất trong tâm hồn Quất. Quất bây giờ là kẻ không bố mẹ, không anh em không vợ và đi ở rể làng này.

- Thật tuyệt vời, chúc mừng anh! – Đại diện Ty văn hoá tỉnh Đặng Xuân Tòng ghé vào tai Quất thì thầm – Làng Nguyệt Hạ của anh là một làng quê có nền văn hoá dân gian điển hình của làng quê Việt Nam. Tôi không ngờ anh lại viết được vở diễn độc đáo và hay đến như vậy. Anh có đội ngũ diễn viên chèo thật đáng quý. Nhất là cô gái đóng vai công chúa Nguyệt Cầm kia, cô ta có đường nét của tiên nữ và giọng hát thì đánh đổ được cả những diễn viên chuyên nghiệp.

Ngô Quất ngồi ngây ra bàng hoàng. Đại diện Ty văn hoá tỉnh véo vào đùi Ngô Quất:

- Nay, anh cho cô ta đi với chúng tôi nhé. Trong nghệ thuật chèo được người như cô ta quý hơn vàng, để cô ta ở đất này phí.

Đại diện Ty văn hoá tỉnh Đặng Xuân Tòng nói đúng. Anh ta đã đi rất nhiều nơi, nhưng chưa bao giờ gặp một diễn viên nghiệp dư nào được như cô gái kia. Từ ánh mắt nụ cười đến gương mặt dịu hiền, với giọng hát chèo âm vang lời cuốn của Nga đều làm anh ta say mê thực sự. Quất len lén rời chiếc ghế giám khảo đi vẩn vơ quanh sân đình. Ngôi đình làng Nguyệt Hạ lúc này bỗng trở nên linh thiêng trước mắt Quất. Tiếng trống chèo giòn tan, Ngô Quất cảm thấy như có gì đang tan rữa trong đầu Quất, Quất cứ đi quần quanh, quanh quần mãi bên cánh gà sân khấu ma không ai để ý tới Quất. Đầu óc Quất u mê khi bước chân của Quất lập cập bước lên sân khấu cùng với ánh mắt sáng ngời của tất cả các diễn viên trong đội chèo làng Nguyệt Hạ đang cúi đầu chào khán giả giữa tiếng vỗ tay vang dậy. Rồi Quất, với chức năng trưởng ban văn hoá xã, tác giả hờ của vở diễn, Quất phải lên nói điều gì đó, những điều thường ngày Quất vẫn nói...

Làng Nguyệt Hạ qua một tối náo nhiệt giờ chợt lặng đi. Ngô Quất dắt bé Hà về nhà lòng cứ xới lên bởi bao câu hỏi ngây ngô của đứa con gái.

- Bố ơi, con nghe dì Hồng bảo mẹ chết đi để cứu ngôi đình làng ta khỏi bị phá hủ bố

- Ừ!

- Bố ơi, con nghe người ta bảo mẹ ngày xưa đẹp lắm phải không bố?

- Đẹp!

- Bố ơi, có phải ông nội ngày xưa là địa chủ hả bố.

- Ừ!

- Con đừng hỏi vớ vẩn. Khi nào con lớn con sẽ hiểu.

Về tới nhà, bé Hà lăn ra ngủ. Ngô Quất nằm thao thức chờ Đô về. Đô vừa bước vào cửa Quất đã ngồi bật dậy vừa hút thuốc lào vừa để ý thái độ thẳng Đô. Vẻ háo hức mãn nguyện lộ rõ trên gương mặt nó làm Ngô Quất tức nghẹn cổ.

- Thật là hay ho đấy – Ngô Quất rít lên – Anh và cái lão Kẹo đã cố tình bày trò bêu riếu tôi.

- Dượng chả thay đổi được gì cả – Đô hạ giọng khế thở dài – Đây không phải là trò bêu riếu như dượng nghĩ. Đây là chuyện nghiêm túc – Dượng không thấy vở diễn hôm nay thành công và con tin có thể được giải nhất hội diễn năm nay đấy.

- Biết rồi, cái đó thì tôi biết rồi. Tôi muốn nói là các anh giấu tôi...

- Điều đó thì dượng tự nghĩ. Chúng con đâu muốn phải giấu dượng, đâu muốn phải lén lút tập ngày tập đêm khổ sở như trong vùng địch. Dượng không thấy từ bao nhiêu năm nay dân làng phải chịu khổ sở vì những điều dượng bày đặt ra. Con không muốn nói với dượng điều này nhưng dượng chẳng hiểu được gì cả. Dượng cứ tự làm khổ mình khổ mọi người.

Thằng Đô nói một chập rồi nhảy lên giường nằm. Ngô Quất ngồi lặng trước ngọn đèn dầu. Càng về khuya làng Nguyệt Hạ càng lắng lại. Khung cảnh trên sân đình lúc tối lại hiện lên ám ảnh tâm trí Ngô Quất.

Vở chèo “Huyền thoại tình yêu” của Đô đoạt giải nhất hội diễn đã đẩy Ngô Quất lên tới đỉnh của vinh quang với chức Phó phòng văn hoá huyện. Nhưng cái chuyện mượn danh mà hãnh tiến bị vỡ lở. Ngô Quất cuối cùng vẫn là Ngô Quất. Phải trả về xã, Ngô Quất thấy nhục quá. Mọi tham vọng bỗng tiêu tan. Ngô Quất làm đơn xin ra Đảng và công bố trước Đảng uỷ xã: “Tôi theo Đảng đến đây đủ rồi”. Về vườn, Ngô Quất đóng cửa không thêm quan hệ với bất kỳ ai trong làng. Quất về vườn, một lần nữa làng Nguyệt Hạ lại thay đổi. Trẻ con, người già lao vào ham mê chơi điều. Tiếng sáo điều u u suốt ngày đêm làm Quất choáng váng. Tất cả là tại cái vở chèo tự biên của thằng Đô đã làm hại Quất. Đô! Mày đã làm hại dượng mày. Bây giờ ngồi ở xó nhà, tiếng sáo điều của anh em thằng Bức, cháu lão Kinh lại hành hạ Quất. Ngày xưa Quất đã hung hăng đốt đi chiếc điều đại tướng mang sáo “bi bi” của ông cháu lão Kinh nên bây giờ ông cháu nó mới có dịp trả thủ Quất. Lão Kinh hồi này bỗng dung lại khỏi hẳn bệnh câm nhưng hai

mắt thì kém nhem không đi lại được. Suốt ngày lão ngồi ru rú trên giường chỉ huy khích lệ hai anh em thằng Bức làm chiếc điều rỗ to đeo sáo “bì bì”, hễ có đông to hai anh em thằng Bức lại vác điều ra buồng và điều chỉnh dây cho chiếc điều đứng vào giữa nóc nhà Ngô Quất mà reo. Quất tức mà không làm gì được đành chửi đổng. Bọn trẻ thấy vậy càng thi nhau thả điều vào nhà Quất. Có ngày Ngô Quất ngửa cổ lên trời thấy năm, sáu chiếc điều reo reo trên đầu. Cứ mỗi lần trời có gió lộng y rằng Quất phải lĩnh đi lang thang ở đâu cho yên thân. Về tới nhà là nghe tiếng sáo điều reo reo không sao chịu nổi. Đêm đến Quất uống thật nhiều rượu cho say khướt để ngủ đi mới yên. Ngủ đi là quên hết sự đời. Nhưng ngủ mãi, tan men rượu Quất lại thức. Đã thức lại phải nghe tiếng sáo điều ro ro, bì bì, bô bô loạn lên bên tai chỉ muốn vác dao chặt đứt phăng tất tạt các dây điều trong làng. Nghĩ vậy nhưng Ngô Quất lại sợ cái thân hình lực lưỡng với bộ mặt lì lợm hung tợn của hai anh em thằng Bức. Chúng mà bắt được Quất chặt dây điều của chúng thì chúng từng xẻo. Thời bây giờ Quất không còn được tung hoành như cái thời Quất đã phát minh ra sáng kiến xử tử bố thằng Bức bằng phương pháp “gầu sòng” để tiết kiệm đạn. Hết rồi. Thời của Ngô Quất đã hết, Dù sao lúc này Quất cũng thấy ân hận. Quất tợp một chén rượu nữa và tai Quất lại vang vang tiếng sáo điều. Thời tiết này lại có đông to mất thôi. Ăn cơm tối xong, Quất ngồi lặng giữa nhà rửa răng nhìn con Hà thu dọn bát đĩa. Đô háo hức mặc áo quần chuẩn bị đi đâu đấy. Con mực đang nhai rau rầu mẩu xương thừa chọt lao ra ngõ sủa văng lên. Dưới bóng trăng Ngô Quất nhận ra bóng con Nga lấp ló bên gốc nhãn.

- Mày đi đâu đấy. Đô! – Giọng Quất rầu rầu hỏi.

- Dạ, con đi tập văn nghệ.

- Lại văn nghệ. Tối nào cũng văn nghệ. Mày nên nhớ rằng đời tao đã nhục về ba cái trò văn nghệ đấy.

Mặc cho dựng Quất nói, Đô lao ra ngõ. Đối với Đô và Nga, làng Nguyệt Hạ đêm nay lung linh mới mẻ khác thường. Mặt ao đình vẫn sóng sánh ánh trăng như buổi tối năm nào Đô đứng cô đơn bên gốc gạo nhìn bà Nghĩa tập chèo trên sân đình. Con cừ giữa, dấu tích của tội ác thời Vũ Bách Thiên và Đình Tử Túc giờ đây như một dải lụa bạc vắt qua cánh đồng. Gió cứ lộng lên. Trên mặt đê hai bóng người chấp chới. Đô và Nga đã nhận ra hai anh em Bức đang vác điều ra buồng. Đúng là lộng đông thật. Hai đứa dắt nhau chạy xuống bến đá. Dòng sông cái lấp lánh ngập tràn ánh trăng. Những mảng bèo tây lênh bênh theo gió trôi dạt vào bến.

- Ôi! Đúng như chúng mình dự đoán. Nhiều lắm, tha hồ mà vớt đến sáng cũng không hết.

Đô reo lên, cởi phăng quần áo lao xuống sông. Những dây nước tung lên sáng bạc. Mặt sông khẽ chuyển động, nước trào lên bến đá lép lép. Đô dang hai cánh tay gạt những cánh bèo tây ôm vào lòng quăng lên bờ cho Nga chất thành từng đống.

- Ấy, khẽ chứ không ướt hết áo em rồi đây này.

- Tiếng Nga thánh thót trong đêm. Đôi trai gái háo hức vừa vớt bèo vừa nô giỡn ngắm nhìn nhau cười rúc rích. Gió cứ lộng lên, sóng lách rách vỗ vào bến đá. Trong làng, tiếng sáo diều văng lên. Và đố ai biết lòng ai cũng đang rộn rạo xốn xang. Đô thấy Nga lúc nào cũng tuyệt vời. Thân hình mềm mại của Nga cứ nhảy nhót trước mặt anh. Và Nga cũng thấy Đô thật kỳ diệu, bóng anh chờn vờn nhấp nhô trên mặt nước sóng sánh những cánh bèo tây lảng bẳng trôi theo gió.

- Nga ơi! Xuống đây với anh?

- Em ứ xuống đâu, sợ lắm.

- Không sợ, đã có anh bảo vệ...

- Anh Đô ơi, có gió to đấy, về thôi, được nhiều lắm rồi, sáng mai mang xe cải tiến sang chở. Hôm nay mẹ bị ốm em phải về...

Hai đứa long tong về tới ngõ nhà Đô giữa giây phút bịn rịn Nga cầm lấy cổ tay Đô giọng như lạc đi:

- Anh Đô, về thay quần áo, sang em bảo cái này – Nga chưa nói hết câu đã bỏ chạy. Lòng rạo rức lâng lâng. Nga chạy về nhà.

- Con đi đâu về đấy, Nga?

Tiếng mẹ từ trong nhà vọng ra.

- Mẹ ơi, có đông to lắm, con tranh thủ vớt được bao nhiêu là bèo. Bèo tây nhiều vô kể, tha hồ mà vớt, mẹ đã đỡ chưa mẹ?

- Cũng thấy đỡ chút ít.

- Vậy còn một gói thuốc nữa, con sắc nốt cho mẹ uống nhé.

Nga vào buồng thay quần áo rồi khấp khởi xuống bếp nhóm lửa sắc thuốc cho mẹ. Ánh lửa loé sáng cả gian bếp làm mấy chú gà con khẽ rinh rích nép vào cánh mẹ. Nga chăm chăm nhìn vào ngọn lửa nhỏ tí tách cháy và tưởng tượng ra lúc này có lẽ Đô đang háo hức chuẩn bị đến với mình. Có lẽ anh đã ra đến đường làng, ngang ngõ nhà cụ Kẹo, sắp qua ngõ nhà anh Bức, nhà ông Đông... Biết đâu anh đã vào tới ngõ nhà Nga, có thể anh đang đứng ở gốc cau như mọi khi. Nga nghĩ thế và quay người ra sân. Ánh trăng vàng vạc lấp loá trên ngọn cây. Anh chưa đến. Có lẽ bây giờ anh mới bắt đầu ra ngõ... Và cuối cùng rồi Đô cũng đến. Nga không biết anh đến từ lúc nào đứng sững sau lưng Nga im lặng.

Sự im lặng lúc này thật kỳ diệu, cũng giống như ngọn lửa kia đang nóng bùng lên trong trái tim Nga.

- Em sắc thuốc cho mẹ.

Nga nói và nhìn vào mắt anh. Gương mặt anh hồng rực bên bếp lửa. Chiếc vòng bạc lúc nãy Nga bỏ vào trong túi áo bây giờ như có phép lạ làm trái tim Nga thổn thức. Toàn thân cô run lên. Nga liên tục cho tay vào túi vờ vờ chiếc vòng một lúc rồi rút tay ra, rồi lại cho tay vào túi áo. Cứ mãi như thế mà Nga không sao hiểu được cái điều muốn nói, cái điều mà Nga đã nghĩ kỹ. Nga đã nghĩ từ lâu lắm rồi. Chiếc vòng này, Nga chỉ dành cho anh.

Ngoài anh ra Nga không hề nghĩ đến ai khác. Ôi anh đến là ngốc... Sao anh lại ngốc đến vậy. Nga chỉ nghĩ đến anh. Nga chỉ dành cho anh. Nga lặng lẽ đưa chiếc vòng ra trước mắt anh. Chiếc vòng bằng bạc, nhỏ nhỏ xinh xinh sáng lấp lánh trước ánh lửa hồng. Nga run rẩy cầm tay anh. Bàn tay anh cũng đang run rẩy. Cô đặt nhẹ chiếc vòng vào giữa lòng bàn tay anh...

Hai đứa cứ ngồi lặng yên không nói được lời nào. Hạnh phúc lớn lao quá và thiêng liêng quá. Họ nhìn vào ngọn lửa cũng đang run rẩy trên bếp. Cần gì phải nói. Chiếc vòng đã nói lên hết tất cả...

Đêm làng Nguyệt Hạ trong veo, vi vút tiếng sáo diều.

Chương 5

Vào tuổi chín mươi bảy, đầu óc lão Kinh vẫn còn minh mẫn lắm. Lão chỉ mắc bệnh mắt kèm nhèm quá nên bây giờ phải ngồi ru rú trên giường suốt ngày suốt đêm. Người ta thấy lão bị câm mất một dạo, vác gậy đi lung tung khắp làng, lão câm từ ngày người con trai độc nhất của lão bị treo cổ theo phương pháp “gầu sòng” của Quất.

Lão đau đơn nhìn ba thằng cháu – thằng cả Lạnh, thằng Mát, thằng Bức mồ côi bố và người con dâu goá chồng tên là Bông. Mụ Bông goá chồng đã có ba đứa cháu gọi bằng bà rồi nhưng vẫn còn đóm dáng lắm. Những lúc mụ mặc chiếc áo cánh trắng, đi đôi guốc, cặp mông còn nhún nhẩy. Đã có dạo mụ còn được chọn ngồi bàn tướng trên sân cò cùng với mẹ cái Nga. Còn lão Kinh bây giờ nghe mọi người chúc mừng lão khỏi bệnh câm. Lão vờ câm bởi lão coi khinh thời cuộc – Cái thời nhiều nhường mở miệng ra phí lời. Lão ngồi ru rú trên giường vậy mà uy quyền của lão trong gia đình này còn lớn lắm. Lão như con ma xó ngồi góc nhà mà biết mọi chuyện trong làng ngoài xã. Lão ngồi đấy mà tưởng tượng ra rõ mồn một cái thế giới này, thế giới loài người mà lão sống và đúc kết được bằng cả cuộc đời lão. Từ thuở lên mười xa xưa lão đã biết mơ mộng, ham muốn mọi thứ, say mê mọi chuyện. Nét độc đáo nhất ở lão là thú chơi điều. Lão có thể đứng hàng giờ liền ngửa cổ lên trời nhìn ngắm cánh điều của mình. Bây giờ mắt lão kém, có người lại bảo lão ngắm điều nhiều quá. Cứ như lão, cái sướng nhất của con người ta sống trên đời này là khi ngủ với vợ được nghe tiếng sáo điều và khi chết được nghe tiếng kèn và tiếng trống cà rùng. Lão thường phân tích cho con cháu hiểu rõ mọi âm thanh của tiếng sáo điều các loại. Điều nhỏ, sáo nhỏ, điều lớn, sáo lớn. Sáo “ro ro” nghe thánh thót trong những ngày gió nhẹ. Sáo “bì bì” nghe trầm vang như tiếng cồng. Lão được phong chức “vua điều” trong ngày hội thi điều của làng Nguyệt Hạ. Năm ấy lão làm chiếc điều 12 thước to như con thuyền ngoài sông cái. Cánh điều phất bằng một lớp vải màn ở giữa hai lớp giấy bản, bên ngoài nhuộm nâu tím lịm, lão khoét sáo bì bì to bằng bắp đùi. Các lão làng bái phục nghệ thuật khoét sáo điều của lão. Nhìn bộ sáo lục thanh (sáu âm) của lão là cả một công trình điêu khắc tài hoa. Trong các vụ điều, lão chỉ gồm mỗi bố thằng Đô. Nhưng khi bố thằng Đô mất thì lão giành chức vô địch mấy năm liền. Lão đánh thó được bí mật khoét miệng sáo của bố thằng Đô. Nghĩa là muốn đoạt chức vua điều phải nắm vững mấy yếu tố cơ bản: Trọng lượng của điều và dây phải nhẹ, không thấm nước. Lão làm miệng sáo bằng gỗ vàng tâm vừa nhẹ vừa dai, tiếng lại ấm. Ống sáo lão tước hết cật cho nhẹ. Dây điều lão vót bằng tre, tròn như chiếc đĩa, vừa bền vừa không thấm nước, lão Kinh còn có tài nghe tiếng sáo điều đoán được thời tiết, đoán được trời đổi gió. Cái thú vị của nghệ thuật chơi điều là như vậy. Vinh quang của lão Kinh đoạt chức vua điều lẫy lừng như thế, dùng một cái, tiên sư thằng Ngô Quất lại ban ra cái lệnh cấm người sống chơi

điều, cấm người chết không được nghe trống cà rùng. Đã thế Ngô Quất còn đốt cửa lão chiếc điều 12 thước – chiếc điều đem lại vinh quang cho đời lão.

Bây giờ thì lão hả dạ vì Ngô Quất đã thất thế. Lão sướng rên vì chính trò chơi điều mà lão trả thù được Ngô Quất, lão khuyến khích ba thằng cháu cứ nhằm giữa nóc nhà Ngô Quất mà thả điều. Trả thù như thế mới sướng, trả thù bằng nghệ thuật thả điều mới đau hơn hoạn. Dù có trả thù được Ngô Quất nhưng lão Kinh vẫn thấy tiếc cái thời gian hoàng kim của lão. Bây giờ thì lão đã quá già không sao dựng lại cái thời của lão, mà các cháu thì kém cỏi quá. Lão ca thán rằng đất cát ngày một xấu đi, con người ngày một hư hỏng. Thánh thần mất linh thiêng. Ma quỷ cũng sinh ra lười biếng hèn nhát, lão thắc mắc không hiểu con ma chuyên trừng phạt kẻ ác hồi này cũng biến đi đâu mất, sao không về trị tội tay Ngô Quất. Buồn cho giống người hình như mỗi ngày một bé đi, quắt queo lại và ngu dốt quá thể, lười biếng quá thể. Trong tâm trí lão bây giờ luôn hình dung ra lớp cụ tổ làng Nguyệt Hạ xưa ai cũng to cao lực lưỡng, tính cách mạnh mẽ, trung thực và tình yêu cũng đam mê mãnh liệt...

Càng nghĩ lão Kinh càng uất ức Ngô Quất và thương thằng con trai độc nhất của lão bị chết oan nên nhà lão mới bị tiêu gia bại sản. Nhà lão Kinh xưa cũng phong lưu lắm chứ. Lão có hẳn một con thuyền do thằng con trai lão cầm lái đi buôn đồ đá, trục đá, cối đá và tảng đá tròn lót chân cột nhà, cột đình, cột chùa, đá tảng vuông bán cho các đám cưới làng Nguyệt Hạ mua và lát đường theo tục lệ. Có dạo thằng con lão buôn toàn đồ sành: Ang sành, vại sành, chum sành. Có dạo lão lại toàn buôn đồ đất: Nồi đất, ấm đất. Cũng tại cái thời thế nhiễu nhương lắm cướp trên sông, nên thằng con lão mới thủ một khẩu súng và một băng đạn trên thuyền, bị Ngô Quất bắt được quy tội làm Quốc dân Đảng và bị treo cổ. Thằng con lão mà sống thì bây giờ gia đình lão chả đến nỗi thua kém bất cứ một gia đình nào ở làng Nguyệt Hạ.

Lúc này lão ngồi rung đùi trên giường nghe tiếng sáo điều vang lên phía nhà Ngô Quất, đầu óc lão minh mẫn hẳn lên. Lão đoán thời tiết này có đông to. Lão quay sang hỏi vợ lão cũng đang ngồi thu lu ở giường bên cạnh:

- Bà thấy thằng Bức đi đâu rồi?

- Cu ơi... cu! – Bà lão cất tiếng gọi, đứa con lớn của thằng cả Lạnh long tong từ đâu chạy về khoanh tay cúi đầu đứng trước bà lão.

- Bẩm cụ gọi cháu có việc gì ạ?

- Chú Bức mày đi đàng nào hả?

- Bẩm cụ, chú Bức đang đánh gốc tre ngoài ngõ ạ.

- Gọi nó về đây cho cụ ông gặp. Mau lên.

Thằng bé lại long tong chạy ra cửa. Loáng sau Bức đã trần trùng trục lưng bóng nhẫy mồ hôi

bước vào khoanh tay trước lão Kinh:

- Bẩm ông gọi cháu ạ?

- Nóc nhà tay Ngô Quất hôm nay có mấy điều hả?

- Bẩm ông có bốn chiếc ạ. Hai chiếc “bì bì”, “bô bô” của nhà ta, hai chiếc “ro ro” của nhà Tường nhà Mộc ạ.

- Nay, ông bảo trời này có đông to đấy, sang bảo nhà Tào, chuẩn bị điều buồng...

Cả cuộc đời, nay là lần đầu tiên Ngô Quất thực sự thành tâm tin vào những điều bí ẩn của thánh thần mà trước kia y cho là nhảm nhí. Mấy năm nay cứ đến ngày giỗ bố, lòng Quất lại thấy nhói lên khi nghe tin hai ông anh ở làng Gồi làm giỗ bố to lắm mà hấn không dám về. Nhưng đến ngày giỗ bố năm nay thì Quất phải về... Quất sẽ phải quỳ phục dưới chân hai ông anh mà xin van hãy đón nhận lấy Quất, một đứa con tội lỗi lạc loài khổ khổ được về lạy vong hồn xin bố hãy tha tội cho Quất. Quất run run cắm ba nén hương vào bát hương trên ban thờ mà Ngô Quất mới lập từ ngày rời khỏi cơ quan huyện. Quất đứng trang nghiêm chăm chăm nhìn ba nén hương đang cháy. Quất thấy trong cõi linh thiêng nhấp nhóang hiện lên một ảo ảnh làng Gồi xa xưa nghèo đói xơ xác, bóng bố mẹ Quất khoác áo toi tay xách bồ đi lang thang như những bóng ma trên các gò mả nhật từng bãi phân về bán lấy tiền nuôi Quất. Quất vựng đại quá, Quất ngu dốt quá. Vào tuổi này rồi mà Quất vựng cả việc khẩn vái. Thì cả đời Quất đã bao giờ khẩn vái ai. Quất lẩm nhẩm khẩn lung tung:

- Con tên là Quất, họ Ngô, sinh ở làng Gồi, bây giờ là rể làng Nguyệt. Con đã có tội, tội to lắm. Tý nữa con sẽ đi chợ sắm lễ xin phép hương hồn bố mẹ cho con được về Làng Gồi thắp nén hương trên bàn thờ gia tiên, nam mô a di đà phật...

Ngô Quất khẩn xong, đứng lặng một lúc rồi vào buồng lục hòm còn vài chục bạc nhét vào túi áo. Ngô Quất cảm thấy yên tâm, cuộn chiếc túi bạt cặp vào nách, khoá cửa, lập cập bước ra đường làng. Từ ngày thôi sinh hoạt Đảng, Quất chả ló mặt đi đến đâu. Quất vừa ngượng vừa buồn, vừa tức vừa đau khổ. Gặp người trên đường Quất không dám nhìn vào mặt ai. Vào chợ, Quất mua hương, trầu cau và một chai rượu với hai cân gạo nếp cho cả vào trong túi rồi lập tức bước ra khỏi chợ. Lòng thấy nôn nao khi Quất bước tới con đường về làng Gồi. Từ lâu lắm Quất không về làng, cây cối nhà cửa khác lạ hấn. Hồi còn công tác, bất đắc dĩ có công việc Quất mới phải về làng nhưng vẫn cố tình tránh gặp người trong gia đình mình. Mấy đứa cháu con hai ông anh, Quất cũng không biết mặt. Đã một lần Quất về làng gặp một thằng con trai, Quất nhìn nó, nó vênh váo nhổ toẹt một cái rồi bỏ đi. Lúc ấy Quất mới giật mình và hiểu ra chính nó là con ông anh cả. Lúc này Quất đã tới cổng nhà mình mà vẫn ngập ngừng ngỡ như nơi nào đó xa lạ. Vẫn mặt ao bèo loang lổ ngày nào ba anh em Quất thường nhảy ùm xuống lặn ngụp đuổi bắt

nhau. Vẫn lối ngõ xưa Quất thường hồn dỗi bắt hai anh tối tối dắt đi đón bố mẹ về muộn. Chính nơi đây, nơi của tình thương yêu máu thịt, nơi người mẹ đã mang thai chín tháng mười ngày đẻ ra Quất. Và chính nơi đây cũng là nơi hận thù chồng chất, nơi Quất đã gây nên những tội ác khủng khiếp với dân làng, với bố mẹ anh em. Quất bỗng trào lên nỗi tủi hổ xót xa...

Trong nhà, ngoài sân người trong gia đình Quất đi lại tấp nập khói hương thơm ngát. Trên nền ngôi nhà cũ xưa, các anh Quất đã làm lại ba gian nhà tranh, tường trình bằng đất nom thấp tè. Dấu tích một thời vàng son của gia đình Quất chỉ còn lại bức tường dầu đổ nát trước cửa, rêu phủ loang lổ và cái bể nước bị sập nắp trống hoác nứt nẻ chứa đầy lá rụng.

Ngô Quất đứng lặng đi trước ánh mắt ngạc nhiên của tất cả gia đình họ mạc. Ông anh cả của Quất tóc đã bạc trắng da xạm đen, nổi cục nhọc hiện rõ trên khuôn mặt khắc khổ. Từ hốc mắt hõm sâu của ông phóng về phía Quất một cái nhìn sắc lạnh ghê người. Mọi ý nghĩa trong đầu Quất bay biến. Ông anh thứ hai từ trong bếp ra đứng sững lại một lúc rồi bước tới trước mặt Quất với vẻ dừng dưng, giọng sắc như dao cứa.

- Xin lỗi, ông là ai? Ông cần gì?

- B...ác... Bác tha lỗi cho em. Hôm nay là ngày giỗ bố...

Quất líu lười nói không ra hơi.

- Ông làm nhà rồi – lại cũng giọng sắc lạnh của ông anh cả cất lên – Gia đình tôi, họ tộc nhà tôi không có người nào như ông. Bố mẹ tôi cũng không đẻ ra người con nào như ông. Gia đình nhà chúng tôi hôm nay có việc, mời ông đi cho... đi khỏi đây ngay bây giờ, đi đi, đi...

Lời xua đuổi vang lên. Mọi ánh mắt ghê lạnh chiếu thẳng vào mặt Quất. Người Quất co rúm lại. Quất hoảng loạn bỏ chạy. Con chó vàng đang nằm ở cạnh bếp giật mình phóng ra ngõ đuổi theo Quất. Quất vừa chạy vừa ngoái lại giơ chiếc túi bạt lên dọa chó. Con chó vàng nhảy chồm chồm ngửa cổ lên sủa vánh một góc làng Gôi.

Về tới nhà Quất bật luôn nút chai rượu tu ừng ực. Mọi vật ngả nghiêng quay cuồng. Tiếng sáo diều vang vánh nhức nhối bên tai Quất. Quất lục sục đi tìm con dao. Con dao phay Quất mới mài hôm qua còn sắc lẹm, lưỡi sáng loáng gài trên vách liếp. Quất rút con dao đánh soạt một cái, đẩy cửa bước ra đứng giữa sân ngửa mặt lên nhìn trời, một, hai, ba, bốn, năm, sáu chiếc diều lấp loá chao liệng réo réo giữa đỉnh đầu Quất. Mặt trời chói chang loé lên trăm ngàn tia sáng lấp lánh. Nắng rùng rục, người Quất chệnh choáng. Vác dao lần theo đường dây diều đi tắt qua các vườn sang nhà lão Kinh, Quất nhìn thấy hai vợ chồng lão Kinh ngồi thu lu mỗi người một giường như hai bóng ma. Bà lão vừa nhìn thấy Quất chột kêu rú lên. Quất xông tới giường lão Kinh tóm chặt lấy cổ tay lão.

- Đồ đểu! – Quất hét vào tai lão Kinh.

Lão Kinh cười khà khà vờ như điếc ghếch cặp mắt kèm nhèm lên nhìn Ngô Quất.

- Anh Quất đẩy phông, hì hì, mời anh ngồi xuống đây. Tôi cũng đang muốn nói chuyện với anh đây.

- Vậy là hồi này ông khỏi câm rồi hả?

- Lão khỏi rồi, lão đang ngứa miệng thích nói đây. Lão muốn nói bù cho những ngày lão câm không nói được. Đừng tưởng lão mù mà coi thường lão. Lão mù mà lão lại biết hết mọi chuyện, hà hà.

- Lão biết gì? Lão già rồi mà còn chơi đếu. Lão trả thù tôi. Này, tôi nói thật cho lão biết nhá, thằng Quất này không chịu nổi bởi những âm thanh nheo nhéo suốt ngày đêm của lão đâu nhé. Thằng Quất này sang đây cốt để trị tội lão...

- Ấy, anh đừng nóng. Câu ấy, lẽ ra anh phải để cho lão nói anh mới đúng. Ai, ai có tội hả Quất? Ai – Lão Kinh bỗng hét lên – Ai đã giết con tao? Ai đã làm thằng Lạnh, thằng Mát, thằng Bức không có bố, ai đã làm cho đời con Bông goá bụa? Ai, hả Quất? Từ bao năm nay tao đã phải câm lặng không thèm hỏi tội mày mà bây giờ mày còn dám vác mặt sang đây hỏi tội tao. Rõ là ngược đời, há há, ngược đời đấy.

Lão Kinh nửa cười nửa khóc. Cặp mắt kèm nhèm của lão ngân ngấn nước có những cục gỉ đục quanh mí mắt. Lão đưa tay nắm chặt lấy bàn tay Quất, giọng lão dịu lại.

- Anh Quất này, lão cũng chẳng muốn nhắc lại chuyện cũ làm gì. Những gì đã qua, lão cho qua. Anh đã đến đây thì ngồi lại đây lão có câu chuyện hệ trọng muốn nói với anh. Đã bảo là lão tuy mù nhưng lão biết rõ mọi chuyện. Lão biết rõ những ý nghĩ của anh. Anh đang buồn khổ, đang cô đơn, có đúng thế không nào?

Quất giật tay ra khỏi bàn tay lão Kinh.

- Ấy, anh Quất, lão nói vậy không đúng sao. Lão muốn cứu giúp anh, lão đang có ý định giúp anh thật mà...

- Lão suốt ngày ngồi xó nhà này thì có giúp gì được ai?

- Hu hu hu! – Lão Kinh ho khan một hơi rồi nói – anh lại coi thường lão già này rồi. Lão nói cho anh biết, lão sống sắp tàn cuộc đời rồi, nhưng lời lão nói chỉ có đúng. Hãy nghe lão hỏi đây. Nhưng anh phải trả lời thành thực.

- Lão cứ việc hỏi.

- Đến giờ phút này, anh đã thấy anh ngu chưa?

- Đúng, tôi ngu.

- Chính cái ngu của anh đã làm đời anh khổ?

- Đúng thế.

- Bây giờ anh có muốn sướng không?

- Làm người ai chả muốn sướng.

- Bây giờ anh có muốn khôn ra không? – Lão Kinh chớp lấy tay Quất – Lão sẽ làm anh sung sướng và khôn ra. Anh không tin sao? Đây, lão có cái này... Chỉ có thứ này mới làm cho con người ta khôn ra, chỉ có thứ này mới làm cho người ta sung sướng.

Lão Kinh vừa nói vừa vén áo lấy từ trong cặp quần ra một túi nhỏ giơ lên ngang mặt xóc xóc, tiếng kim loại rộn rạo. Lão Kinh cười nhăn rúm cả khuôn mặt già xạm.

- Anh có biết cái gì đây không? Tiền đấy. Tất cả là bảy trăm đồng. Lão đã tiết kiệm cả đời lão mới được ba trăm đồng, còn bốn trăm đồng là tiền của thằng con trai lão đi buôn đồ đá, đồ sành, đồ đất mà lão còn giữ được. Lão không dám tiêu một xu, mặc dù nhà lão đôi khi còn phải ăn cháo. Thằng Lạnh, thằng Mát, thằng Bức vẫn phải đi đào gốc tre để bán.

Lão Kinh tóm lấy bàn tay Quất đặt đánh chát gói tiền vào giữa lòng tay Quất.

- Đúng bảy trăm đồng không thiếu một xu. Tôi tin là anh sẽ sung sướng và khôn ra khi có trong tay những đồng tiền này.

- Lão cho tôi? – Mặt Quất nghệt ra ngây ngô nhìn lão Kinh.

Lão Kinh cười phá lên, nước mắt nước dãi ứa ra. Tiếng cười của lão Kinh lạnh như tiếng cười của ma quỷ làm Quất bối rối.

- Đã được cầm đồng tiền trong tay mà anh chả khôn ra được bao nhiêu – Lão Kinh lại quờ quạng tìm bàn tay Ngô Quất – Anh ngu lắm, mãi mãi là thằng ngu. Ở đời chẳng có ai cho không ai cái gì đâu nhá, nhất là tiền. Những đồng tiền đây lão phải đổi bằng mồ hôi nước mắt, đổi bằng xương máu của thằng con trai độc nhất của lão mới có được.

- Vậy lão cần gì ở thằng Quất này. Lão không biết thằng Quất này đã mất hết, mất hết tất cả, cả quyền chức, danh dự, gia đình.

- Hà hà hay lắm! Thế là anh đã khôn ra được tý đấy. Lão mách cho anh biết rằng anh còn một thứ quý hơn vàng.

- Thứ gì?

- Chiếc vòng bạc của thằng Đô. Có đúng là con Nga đã trao vòng cho thằng Đô. Đúng không? Hãy bán cho lão. Chiếc vòng đó chỉ đáng giá bảy chục nhưng lão mua tới bảy trăm. Anh biết lão mua để làm gì không? Trước hết là vì anh đấy. Anh có biết cái nguyên nhân mà anh gẹo con mụ Nghĩa bị nó lu loa lên không. Chính vì con Nga nhà nó yêu thằng Đô nhà anh nên nó phải từ chối anh. Nó vờ mài dao soàn soạt cả đêm để dọa anh. Nó vờ lu loa ra vẻ ta là người tiết hạnh.

Thực ra nó cũng khoái anh bỏ mẹ. Gái goá lâu ngày ngựa nghề phải biết. Bây giờ anh cứ bán bég chiếc vòng cho tôi để tôi cưới con Nga cho thằng cháu Bức nhà tôi thì mọi chuyện đều tốt đẹp. Anh sẽ dễ dàng lấy được mẹ con Nga. Con Nga sẽ về làm dâu nhà này. Thằng Đô nhà anh sẽ có tiền cưới vợ. Người như thằng Đô thiếu gì đứa trao vòng cho nó. Lão tính thế có lí phải không nào. Lão biết thừa lúc này anh đang cô đơn. Con Nga đi lấy chồng thì con mẹ nó cũng cô đơn. Ôi, cả hai kẻ cô đơn mà tìm đến nhau thì tuyệt vời.

Tôi nói để anh biết rằng không phải ai cũng nghĩ ra được chuyện này đâu. Anh nghĩ kỹ xem, nếu thằng Đô cưới con Nga về thì trước sau anh cũng phải cuốn xéo khỏi căn nhà ấy. Anh nên nhớ rằng anh chỉ là thằng ở rể. Ngôi nhà ấy là của bố mẹ thằng Đô, nó có quyền đuổi anh ra đường. Ôi anh không thể tưởng tượng thằng cháu Bức nhà lão nó mê con Nga đến nhường nào. Đây, lão chỉ nói có vậy thôi. Lão thấy anh ngu thì lão dạy để anh khôn ra. Không tin anh cứ cầm lấy gói tiền này anh sẽ thấy.

Lão Kinh lại vồ lấy gói tiền trên tay Quất nhét vào túi Quất. Quất lặng lặng đứng dậy. Quất liếc mắt nhìn vợ lão Kinh, lão Kinh vẫn ngồi lặng câm như một bóng ma trên giường, hai dòng nước mắt nhoè lên hai gò má nhăn nheo xương xẩu. Quất bước ra đường làng, bỏ quên cả con dao ở nhà lão Kinh. Gió lộng lên phơ phới. Gói tiền lộc xộc trong túi áo làm Quất tỉnh ra thật.

Đúng là lão Kinh phải tiết kiệm cả đời mới com cóp được chùng này xu. Mỗi ngày một trinh, mười ngày một xu, một trăm ngày mới góp được một hào, ái chà chà. Quất lẩm nhẩm và nghĩ rằng lão Kinh cũng rõ ngu, lão cũng hão huyền như Quất. Lão mua danh mua vợ cho thằng cháu út mà phải bỏ ra những bảy trăm đồng. Ngô Quất bỗng thấy rạo rức. Đúng là trong tay sẵn có đồng tiền, Quất thấy đầu óc mình mẩn hẩn. Điều này lão Kinh nói rất đúng. Lúc này Ngô Quất lại tưởng tượng ra thân hình mẹ con Nga vẫn còn mây mẩy hứng tình ra phết. Đàn bà goá đứa nào chả thế. Mẹ thằng Đô xưa lúc đầu mà chả càn cao càn thấp mãi. Kể ra hôm ấy mẹ con Nga không cầm dao thì Quất cũng ấn được mu ta xuống giường rồi. Giống đàn bà vẫn thế, cương còng đến đâu khi lưng đã xuống giường là êm hết. Hôm ấy Quất hơi nhát gan, nhìn lưỡi dao sáng loáng trên tay mẹ con Nga mà chân tay Quất đã run lên bần bật. Vừa đi Quất vừa tưởng tượng tới cái đêm Quất mò sang gẹo mẹ con Nga. Về tới sân Quất ngựa mặt lên trời. Những cánh diều vẫn chao đảo nghiêng nghiêng trên đỉnh đầu. Quất bỗng nhận ra tiếng sáo diều lúc này lại êm ả dễ chịu đến vậy. Lão Kinh nói đúng, thằng Đô mà cưới con Nga về nhà này thì có ngày chúng sẽ đuổi mình ra đứng đường. Quất chỉ là thằng ở rể làng này. Lão Kinh nói đúng, con Nga sang làm dâu nhà lão Kinh, Quất sẽ dễ dàng chiếm được trái tim của mẹ nó... Ngô Quất phấp phồng vào buồng lục trong hòm lấy ra chiếc hộp nhỏ bên trong có chiếc vòng bạc. Chiếc vòng nhỏ như đồ chơi của trẻ con chả có ý nghĩa gì đối với Quất. Vậy mà lão Kinh trả những bảy trăm đồng. Ngu! Lão Kinh rõ ngu trong chuyện này, chính lão ngu chứ không phải

Quất. Quất nhét chiếc vòng vào túi tấp tễnh bước ra ngõ. Tiếng sáo diều vi vu bên tai Quất.

Chương 6

Trăng đêm nay thật là sáng, bà Nghĩa, mẹ Nga trải chiếu ra hè ngồi hóng mát. Từ cái lần Ngô Quất uống rượu say mò sang gạ gẫm trăng hoa, đêm đêm bà cứ phải mài dao soàn soạt. Lưỡi dao sáng loáng sắc lẹm, gương mặt bà đánh lại. Nhưng tối nay bà thấy vui vì biết Nga đã trao vòng cho Hoàng Đô. Bà thôi không phải mài dao dọa Ngô Quất nữa. Sau trận ốm dậy, Nga thấy mẹ gầy rộc đi, đôi mắt luôn ánh lên nỗi âu lo. Lúc này Nga ngồi hý hoáy khâu gối trong nhà lắng nghe mẹ khẽ khẽ hát. Từ ngày mẹ bị ốm, nay Nga mới lại được nghe mẹ hát câu hát quen thuộc: “Ai làm cho bướm lìa hoa í í – cho chim xanh lữ bay qua vườn hồng í í – Ai đi muôn dặm non sông để ai chứa chất sầu đong vơi đầy...” Câu hát của mẹ đã gieo vào lòng Nga nỗi buồn da diết suốt cả quãng đời thơ ấu. Nga thấy mẹ cứ đeo đẳng câu hát này mãi suốt cả cuộc đời. Bỗng tiếng hát tắt lịm giữa chừng. Dưới ánh trăng vàng vạc, Nga ngơ ngàng nhận ra cô Bông mặc áo cánh trắng, đi guốc, đầu đội một thúng nặng ưỡn ẹo bước vào sân, theo sau là ba người con trai của cô Bông, anh Lạnh, anh Mát và Bức.

- Mấy mẹ con em có lời chào bà Nghĩa – giọng cô Bông như hót lên. Anh cả Lạnh đỡ chiếc thúng trên đầu cô Bông đặt xuống thềm – thật là may mắn cho mẹ con em tối nay ra ngõ gặp trai. Bà chị biết mẹ con em gặp ai không! Thằng cu Tũm hí hí... nhà thằng Tũm mấy năm nay làm ăn lên như diều. Cô Nga đi đâu hả bà?

Cô Bông vừa đi vừa liếc mắt vào trong nhà. Nhìn thấy Nga giọng cô Bông như reo lên:

- Ôi ối! Cô Nga kín tiếng quá, mẹ con tôi có lời chào cô. Mời cô ra ngồi cho mát để mẹ con tôi thưa câu chuyện. Thưa bà chị, thưa cô Nga, đúng là trời hôm nay rất trong, trăng rất sáng, mẹ con em sắm cái lễ sang dâng tổ tiên nhà ta xin phép bà chị, xin phép cô Nga cho thằng cháu Bức nhà em được làm con cái gia đình ta đây...

Mẹ Nga ngồi lặng, ngơ ngác. Nga sững sờ nhìn ba anh em Bức đứng trơ giữa sân. Hai ông anh Bức, cao lớn vênh vang ngửa mặt lên trời ngắm trăng nhìn nhau cười, Bức có vẻ e thẹn khép nép đứng bám lấy người anh cả thỉnh thoảng lại len lén nhìn Nga. Nga quăng mảnh áo gối đang khâu dở xuống giường chạy ra cửa, đứng sát bên mẹ. Vầng trăng tròn chơi vơi. Những ngôi sao trên trời cứ loé lên run rẩy.

- Mẹ! – Nga thẳng thốt kêu lên – Mẹ hãy nói gì với người ta đi mẹ. Con đã trao vòng cho người khác rồi.

- Thưa bà và ba anh – Mẹ dè dặt nói – đúng là cháu Nga nhà tôi năm nay cũng đã tới tuổi lấy chồng. Dù sao thì gia đình tôi cũng phải giữ phong tục trao vòng của làng ta có từ ngàn xưa, tuy thời bây giờ có đổi mới nhưng đã có ai trong làng Nguyệt Hạ này dám bỏ đâu ạ. Dù cuộc sống của mẹ con tôi có gặp trăm nỗi long đong nhưng tôi vẫn còn giữ được chiếc vòng gia truyền.

Tôi đã trao cho cháu Nga hai năm nay để cháu tự chọn lựa bạn đời. Tôi ngẫm thấy cha ông ta nghĩ ra cái tục lệ trao vòng ấy thật là hay đấy bà nhỉ. Nó vừa giải phóng cho con cái tự do tìm hiểu, vừa khuyên răn lòng thủy chung son sắt nghĩa tình.

- Bà chị nói thật chí tình chí lý đấy ạ – Mẹ Bức cười rõ tươi, ba anh em Bức cũng cười rõ tươi – Em cũng thấy là cái tục lệ của cha ông ta đặt ra là đúng lắm chứ ạ. Các cụ dạy là cấm có sai điều nào. Em mời bà chị xơi trầu đi – Mẹ Bức đặt coi trầu vào tay mẹ Nga, cao giọng gọi – Bức đâu? Con hãy đem trình bà Nghĩa chiếc vòng cầu hôn mà cô Nga đã trao cho con. Con hãy quỳ xuống và nói lời thề ông con đã dạy. Đừng ngại, quỳ xuống đi con. Thế thế...

Bức run rẩy lấy từ trong túi ra chiếc vòng bạc quỳ xuống trình trọng đưa hai tay dâng lên trước mặt mẹ Nga chiếc vòng bạc sáng bóng. Dưới trăng suông, chiếc vòng bạc loé sáng lấp lánh. Nga rung mình nhận ra những chiếc răng trong khoé miệng của mẹ Bức, cả hai người anh trai Bức cũng sáng loé lên. Đúng là chiếc vòng này Nga đã trao cho Đô bằng cả tấm lòng, bằng cả tình yêu của một đời người con gái trinh trắng...

- Không! Không phải thế. Không phải...

Nga khiếp đảm thét lên cấm đầu lao ra đường làng. Bóng trăng loang loáng. Vẫn vầng trăng trong chới với đuổi theo bóng Nga. Nga chạy sang nhà Đô. Con mực đen chũi trong nhà xông ra xù lông nhảy chồm chồm nhe bộ răng trắng nhơn sữa ông ổng. Nga đứng khựng lại giữa sân nhìn con mực cắn gặm. Trong nhà Ngô Quất ngồi xếp bằng giữa giường uống rượu với thịt gà nghếch cổ lên cho tay vào miệng cạy mẩu thịt gà giắt vào kẽ răng. Nghe tiếng chó sủa dữ dội, Ngô Quất lè nhè chửi.

- Mẹ đưa nào quấy rầy gì đấy hả?

- Con đây, con là Nga đây.

Ngô Quất chập choạng bước ra cửa dậm chân bành bạch đe chó. Con mực cụp đuôi nằm xuống nghếch mõm lên nhìn Nga gằm gù. Vừa nhìn thấy Nga, Ngô Quất chột sững lại một lúc rồi phá lên cười. Tiếng cười man dại vang lên trong đêm trăng nghe ròn rợn...

- Con Nga đấy à, mày còn sang đây làm gì. Thằng Đô nó không dám về nhà nữa đâu, nó xéo rồi. Trông đợi nó làm gì cho uống cái tuổi xuân. Hà hà... còn mày, mày cứ vui vẻ về làm dâu nhà lão Kinh cho sướng cái thân. Thằng Bức là út, giàu con út khó con út. Đời nó thế đấy con ạ. Thằng Đô nhà này nó sẽ kiếm đứa khác, làng này thiếu gì con gái...

Ngô Quất đứng trước cửa lè nhè nói mãi. Nga không hiểu lão nói gì. Cô đau đớn bật khóc. Đất trời quay cuồng.

- Mày định ăn vạ tao đấy hả – Ngô Quất quát lên – Cút đi, cút! Mày làm ông uống bữa rượu mất cả ngon.

Con mực hiểu ý chủ, nó chồm dậy sửa khăn một hồi. Nga chạy ra ngõ nhìn thấy cái Hà, em gái Đô đang ôm mặt khóc.

- Chị Nga ơi, chị hãy tha tội cho bố em, tha tội cho anh Đô.

Nga bước liêu xiêu trên đường làng khóc âm thầm. Ông trăng trên trời cao không hiểu thấu lòng Nga. Ánh trăng dư thừa hào phóng soi rọi khắp thế gian. Đêm làng Nguyệt Hạ lặng thinh. Hình bóng Đô lớn vờn đâu đây. Mới đêm nào anh còn ngồi với Nga bên bếp lửa Nga cảm động trao vòng cầu hôn cho anh, chiếc vòng bạc, linh hồn của em...

Về tới ngõ, Nga nhìn ngôi nhà mình chông chênh lặng ngắt trong đêm. Nga chao đảo bám hai tay vào thân cau khô ráp thẳng đứng giữa trời đêm. Nga cứ ngỡ nó đã chết đứng từ bao giờ. Nga ngửa cổ lên nghe rõ tiếng chim non khẽ rích rích kêu khan trên ngọn cau. Có lẽ chim mẹ đã bỏ lũ chim con đi đâu? Trong nhà, mẹ Nga đứng chong chong trước bàn thờ bố. Nga chạy vào đứng sau mẹ, nghe rõ tiếng mẹ lầm rầm khẩn vái. Lễ trầu cau bên nhà Bức mẹ đã nhận đặt bày trên bàn thờ, hương khói nghi ngút. Nga ôm lấy mẹ khóc tẩm tức. Buồng cau xanh với những trái cau tròn mẩy đầy u lên bên những chõng bánh mật chất đầy trên ban thờ.

- Thôi, đừng khóc nữa con ạ. Vòng cầu hôn của mình người ta đã nắm trong tay – Tiếng mẹ đau như dao cứa – Tục lệ tôn nghiêm của tổ tiên quy định thế. Phải vững vàng mà sống con ạ. Không nhận lễ, mẹ con mình làm cả đời cũng không đủ tiền bồi thường danh dự cho gia đình người ta đâu.

Nga lao lên giường vật vã. Mũi kim dính trên chiếc gối Nga đang khâu dở dăm nhói vào cánh tay Nga như diêm xấu báo cho Nga biết trước về số phận bất hạnh của mình.

Việc gia đình Nga nhận trầu cau của gia đình Bức như một sự kiện lớn loang khắp làng. Hai ngày sau lão Kinh cho mua luôn mười viên đá xanh lát đường. Những viên đá xanh được đặt tiếp lên mặt đường làng. Theo tục lệ, người đầu tiên được đặt chân lên những viên đá mới phải là cô dâu và chú rể. Điều ấy mang một ý nghĩa sâu sắc như một nền móng vững chắc cho con đường hạnh phúc của cặp vợ chồng trẻ. Việc cô dâu chú rể dắt tay nhau đặt bước chân đầu tiên lên những viên đá mới, xưa kia còn được hai họ tổ chức thành một nghi lễ long trọng. Cô dâu phải chọn hai cô bạn gái giống như phù dâu, chú rể chọn hai chàng trai giống như phù rể. Cô dâu tay cầm liềm sòng đôi với chú rể vai vác cuốc đi trước, theo sau là hai cặp phù dâu phù rể. Khi đặt chân lên viên đá mới, chú rể hỏi: “Cô cắt một ngày được bao nhiêu gánh lúa” cô dâu trả lời “Em cắt một ngày được một trăm gánh lúa”. Cô dâu lại hỏi chú rể: “Anh cuốc một ngày được mấy sào ruộng” chú rể trả lời: “Anh cuốc một ngày được mười sào ruộng”. Nghi lễ rườm rà này mấy năm nay dân làng Nguyệt đã bỏ. Nhưng thủ tục cô dâu chú rể dắt tay nhau bước lên những viên đá mới vẫn được duy trì. Bởi thủ tục này cũng đơn giản như một cuộc hẹn hò của cô dâu

chú rể trước ngày cưới. Chỉ còn một ngày nữa, Nga phải bước chân về nhà chồng. Lòng Nga tan nát. Nga ngồi nhà cứ giật mình thon thót nghe tiếng lợn kêu, tiếng dao thót, tiếng giã giò bên nhà trai vang lên. Bận bè, Nga không mời ai, Nga để mặc mẹ phải long đong lận đận lo toan mọi việc với họ tộc. Sự đã tới nước này Nga đành nhắm mắt đưa chân. Nga đang nằm thượt trên giường thì chàng rể Bức xuất hiện ở cửa. Ngày còn là trẻ chăn trâu, Bức láu lỉnh, hư đốn nghịch ngợm như quỷ, bắt nạt gây sự với tất cả những đứa trẻ trong làng. Chính Nga cũng đã bị Bức túm tóc đánh mấy bận. Nhưng không hiểu sao, càng lớn Bức càng trở nên lằm lỳ, ngô ngố. Có lẽ do Bức bị khuất phục bởi sự rèn cặp rất nghiêm khắc của lão Kinh. Gia đình lão Kinh xưa nay có tiếng là nề nếp. Tất cả mọi người trong gia đình từ lớn đến bé đều phải răm rắp làm theo mọi mệnh lệnh của lão. Dưới ánh mắt mọi người, lão là một thủ lĩnh tài ba – một ông vua quyền thế. Quả là lão có cái đầu cực kỳ sâu sắc sáng suốt, tinh khôn, nhìn xa trông rộng. Lão sành sỏi nhạy cảm với mọi công việc trong mọi lĩnh vực làm ăn, quan hệ đối nội, đối ngoại, nhận định thời cuộc một cách chính xác. Ấy vậy mà chàng Bức lại chẳng học được điểm nào của ông nội. Bức có một thân hình lực lưỡng giống như anh cả Lạnh và anh Mát. Bức làm mọi công việc một cách dẻo dai theo sự xếp đặt của lão Kinh. Ông bảo đi cày, hấn đi cày, ông bảo đi đào gốc tre hấn đi đào gốc tre, ông bảo đi thả diều hấn thả diều. Và lúc này có lẽ hấn đi sang đây cũng là do ông bảo. Bức cứ đứng ngây duẩn ở giữa nhà nhìn Nga. Nga nhìn Bức. Có lẽ đây là lần đầu tiên Nga nhìn kỹ vào khuôn mặt người chồng sắp cưới của mình và thấy ớn lạnh. Gương mặt trơn lỳ của Bức không biểu hiện một xúc cảm nào. Nga có cảm tưởng Bức giống như một phiến đá rắn chắc vô hồn. Không đoán được Bức sang đây có việc gì. Nga ngồi bật dậy hỏi.

- Anh cần gì?

- Ông bảo tôi và cô phải dắt tay nhau bước lên những viên đá mới! Cô nên nhớ đây là tục lệ của làng.

Lời nói của Bức cũng rắn như đá khiến Nga không nghĩ ra được câu nào chống đỡ. Nga lặng lẽ bước theo Bức. Ra tới đường làng, trẻ con rờn rần theo sau Nga và Bức. Không hiểu ai đã dạy hay bọn trẻ tự nghĩ ra những câu vè, vừa đi chúng vừa hát rống lên: “Ve vè vè vè – đặt một bài vè – chị Nga anh Bức – giữa mùa nóng nực – cưới nhau vội vàng – Họ hàng nhà nàng – Chẳng ai thèm đến..” Bức quay lại lừ mắt khiến chúng sợ hãi nín bật. Đường làng lát hai hàng đá thẳng tắp nhẵn bóng. Bầu trời trong xanh râm ran tiếng sáo diều. Giữa giờ phút này nếu là Đô anh đã nắm lấy bàn tay Nga... và nếu là Đô thì cuộc đời Nga đã tốt đẹp biết bao nhiêu. Gần tới đoạn đường lát những viên đá mới, Bức đứng lại chờ Nga bước lên. Bức tóm cổ tay Nga. Những ngón tay thô ráp cứng như gọng kìm xiết chặt lên da thịt Nga. Vẫn gương mặt trơn tuột. Vẫn ánh mắt lạnh băng. Bàn chân Nga đã đặt lên những viên đá mới:

- Cô cắt một ngày được bao nhiêu gánh lúa?

Giọng Bức vang lên bên tai Nga. Nga im lặng. Mặt Bức vẫn tỉnh bơ. Những ngón tay Bức càng xiết chặt lấy cổ tay Nga. Nga lặng người.

- Cô cắt mỗi ngày được bao nhiêu gánh lúa?

- Trăm gánh! – Nga nói.

- Còn tôi cày mỗi ngày được mười sào ruộng.

Bước qua đoạn đường lát đá, Nga vùng khỏi tay Bức chạy về nhà. Từ mấy ngày nay Nga đã nghĩ cách trốn khỏi làng. Nga có thể đi bất cứ đâu nhưng còn mẹ. Nga thương mẹ. Nếu không vì mẹ, Nga đã vào đoàn chèo chuyên nghiệp của tỉnh theo yêu cầu của Đặng Xuân Tòng, cán bộ phong trào của Ty văn hoá tỉnh. Ôi nếu Nga nghe lời Tòng thì bây giờ đâu đến nỗi này. Nga thấy ân hận nuối tiếc và đau khổ...

Nhưng rồi cái gì đến vẫn cứ đến. Nga vẫn phải làm đúng bốn phận một nàng dâu mới. Trong ngày cưới, bạn bè quây quần lấy Nga mà lòng Nga vẫn cô đơn. Nga làm theo mọi lời chỉ bảo của bạn bè như một cái máy. Nga mơ màng thấy người ta ùn ùn kéo đến đưa Nga về nhà chồng. Toàn những gương mặt quen thuộc của người làng Nguyệt Hạ mà lúc này Nga cảm thấy xa lạ. Nga cứ ngây ra khi tiếng pháo đón dâu nổ dậy ngoài ngõ. Những tiếng cười nói rộn rã. Những gương mặt nửa say nửa tỉnh. Tất cả, tất cả cứ nháo nhào quay cuồng trước mắt Nga. Còn mẹ Nga, Nga cảm thấy mẹ cũng chẳng khác gì Nga. Gương mặt mẹ đờ đẫn ngơ ngác. Nga bỗng thấy thương mẹ. Chưa bao giờ Nga thấy thương mẹ như lúc này. Giữa giờ phút nhốn nháo này Nga lại nhận ra chính cái Hà, em gái Đô lại gần gũi và hiểu được Nga hơn cả. Nó quẩn lấy Nga suốt ngày. Về tới nhà chồng, Nga nhìn thấy Ngô Quất ngồi gật gù bên lão Kinh trên giường, mặt đỏ phùng phùng. Đám cưới tan, Ngô Quất còn ngồi lại đánh chén với lão Kinh bữa thứ hai. Nhá nhem tối Ngô Quất ngất ngưỡng ra về đến rĩ tai Nga: “Tao đã bảo mà, mày về làm dâu nhà này chả sướng... khà, khà kha... còn mày mà lấy thằng Đô nhà tao làm chó gì có cổ to thế này. Khà... khà khà”.

Đêm tân hôn, căn buồng hạnh phúc lạ lẫm mờ trước mắt Nga. Chiếc giường gỗ xoan cũ kỹ kê bên ô cửa sổ. Ngọn đèn dầu lù mù đỏ quạch. Mọi thứ không có gì mới, từ chiếc chăn chiên đến chiếc gối sồi cũ toả ra mùi mồ hôi lạ. Nga nằm chờ vợ chẳng nghĩ ngợi gì nữa. Mọi ý nghĩa đã cạn kiệt. Nga lơ đãng nhìn Bức cởi áo. Tấm thân trần lợt lợt cơ bắp săn chắc, Bức vươn người qua Nga đóng kín hai cánh cửa sổ. Đêm tân hôn của đời Nga, tiếng côn trùng kêu rả rả, tiếng lão Kinh ho khan. Và gương mặt Bức vẫn lạnh băng trơn tuột như phiến đá. Bức ngồi trên giường thối “phù”, ngọn đèn dầu phụt tắt. Căn buồng tối bùng. Bóng tối đen ngòm bủa vây xâm chiếm tâm hồn Nga. Nỗi hoảng sợ tiếc nuối chột bùng lên. Nga tiếc tấm thân trinh

trắng và mỗi tình đầu đẹp đẽ của mình đã không được trao gửi cho Đô, người mà mình yêu. Những ngón tay Bức rờ rẫm hàng khuy áo Nga, lặng lẽ mà háo hức. Bức bóc trần thân thể Nga trong bóng tối. Nga co dúm người khi cơ thể hùng hực sức sống của Bức ôm ghì lấy Nga. Không biết ai đã dậy Bức cách thức kích động sinh lý một cách thô tục. Nga chợt thấy nhói đau và cảm giác toàn thân rã rời. Bức lớp ngóp dậy bật lửa xoèn xoẹt thắp đèn. Thì ra Bức kiểm tra giọt máu trinh tiết của vợ. Nga nhìn tấm lưng trần bẽ bẽ, hai vai Bức u lên đen nhánh. Bức đã thoả mãn ý nguyện quay lại nhìn Nga cười. Mãi tới lúc này Nga mới được nhìn thấy Bức cười. Bức nhào bổ vào Nga hôn hít vuốt ve một cách điên cuồng.

- Mình, mình vẫn còn – Bức nói – thế mà tôi cứ ngỡ...

Bức cười hể hả lấy chiếc vòng cầu hôn trao lại cho Nga theo đúng tục lệ. Nga chợt bàng hoàng. Chiếc vòng linh thiêng, biểu tượng của tình yêu chung thủy đã nhuộm màu mua bán tráo trở lừa lọc của thế gian ô trọc này.

Buổi sáng đầu tiên Nga chính thức là thành viên tham dự vào đời sống nhà chồng. Thoáng nhìn thấy Nga, anh cả Lạnh bảo:

- Sáng nay thì miễn, từ mai thím út phải dậy sớm nấu cơm.

Nồi cơm to lớn nặng quá sức tưởng tượng của Nga, vùi giữa bếp, Nga ì ạch bê nồi cơm lên nhà trên. Hai chồng bát cao ngất trên chiếc mâm đóng bằng tre đặt ở giữa gian nhà giống như chiếc chõng cao lênh khênh dài tới hai mét. Nga cứ ngỡ ngàng về mọi sinh hoạt của cái gia đình to lớn này. Tất cả là mười hai người. Cao tuổi nhất là vợ chồng lão Kinh, ít tuổi nhất là hai đứa con nhỏ của vợ chồng anh cả và anh thứ còn ngậm vú mẹ. Mười người lớn nhỏ ngồi kín xung quanh mâm cơm trừ hai vợ chồng lão Kinh ưu tiên ngồi mỗi người một giường. Thằng cu lớn nhà anh cả làm nghĩa vụ bê cơm cho vợ chồng lão Kinh.

- Bấm cụ xơi cơm ạ – thằng cu đặt bát cơm độn lớn nhón khoai ngô đầy ú trước mặt lão Kinh.

- Cơm hôm nay có gì? – Lão Kinh hỏi.

- Bấm cụ rau luộc và cá kho ạ.

- Từ mai vợ thằng Bức phải bê cơm cho tao – Lão Kinh nói, hai hố mắt mờ đục sâu hoắm cứ trừng trừng nhìn vào đầu đó hư vô – Phải thế mới đúng, phải là con gái thằng Lưỡng bê cơm cho tao mới đúng.

Nga giật thót người khi lão Kinh nhắc tới tên “Lưỡng” tên người bố đẻ ra Nga đã phải treo cổ chết trên cành đa giữa đồng.

- Thôi thôi! Tôi xin ông – Bà lão Kinh nói, hai tay run run đặt bát cơm xuống giường – Trời đánh còn tránh miếng ăn.

- Tôi cấm bà! – Lão Kinh cầm đôi đũa gỗ “cách” vào vai giường giận dữ quát – Bà để cho tôi dạy con dạy cháu tôi. Chúng phải nhớ đời, phải nhớ đời, hiểu chưa. Chúng phải nhớ và khắc ghi vào lòng cái chết oan uổng của bố chúng mày. Bố chúng mày còn sống thì đời ta và đời chúng mày không phải khổ thế này. Bố chúng mày còn sống thì bây giờ không thêm buồn nỗi đất nữa, mà chỉ cần đi ba chuyến thuốc Lào lên mạn ngược là đủ xây nhà to. Còn thằng Bức, phải nhớ rằng cái nhà này phải góp tới đồng xu cuối cùng mới mua lại được từ tay thằng Ngô Quất chiếc vòng cầu hôn của con Nga. Thế đấy, chúng mày hãy nhớ điều ấy. Nhớ rằng tại sao mày phải mua chiếc vòng cầu hôn của con gái thằng Lưỡng.

Lời nói của lão Kinh chứa đầy máu và lòng thù hận. Mọi người trong nhà này vẫn thản nhiên ngồi ăn xì xụp chan húp, muôi thìa bát đĩa lạnh canh. Anh cả Lạnh và anh Mát nhìn vợ tùm tùm cười. Bà Bông, mẹ chồng Nga từ đầu bữa vẫn lặng câm thản nhiên ngồi ăn, khác hẳn với cái đêm bà đội trầu cau sang nhà Nga. Nga nhìn lên gương mặt chồng vẫn không mấy may biến đổi, vẫn cái vẻ lăm lè ngu si trì độn vĩnh cửu. Trong cái đại gia đình to lớn này Nga không sao tìm được ánh mắt cảm thông. Thằng cu lớn nhà anh cả Lạnh cũng gườm gườm nhìn Nga như thể chính Nga là kẻ đã làm cho gia đình này khánh kiệt, khổ sở đói kém đi. Nó cố tình lựa hết những hạt cơm bao quanh những miếng khoai khô cho vào miệng, trong bát của nó còn trơ ra toàn khoai thâm sì. Đã thế thằng cu còn lấy muôi chan đầy canh vào bát khoai, khoắng đi khoắng lại trước mắt Nga, Nga ái ngại nhìn hai người chị dâu, hai người đàn bà này vẫn thản nhiên ngồi xúc cơm bằng thìa, một tay vạch vú cho con bú. Hai đứa trẻ miệng ngậm vú mẹ, mắt thao láo nhìn Nga không chớp. Nga cúi gằm mặt xuống không dám nhìn vào mặt ai, cố ăn cho hết bát cơm độn khoai.

Từ bữa cơm đầu tiên ấy, dù không quen, Nga vẫn phải lao vào guồng máy hoạt động rầm rập suốt từ năm giờ sáng tới chín giờ đêm của cả gia đình chồng, dưới sự chỉ huy chung của lão Kinh. Bà Bông chỉ huy khâu hậu cần, anh cả chỉ huy công việc đồng áng. Thằng cu lớn nhà anh cả Lạnh đi bắt được giỏ cua bán được một đồng hay đi đánh đáo thắng cuộc được dăm hào cũng phải mang về nộp tất cho lão Kinh.

Ngoài giờ làm đồng, về vớt cà vớt cuốc bên góc sân là cả ba anh em nhà này xoay trần ra nhào xuống ao lặn ngụp móc bùn đổ lên mảnh vườn sau nhà. Những ngày mưa rét không lấy bùn thì ba anh em lại đi lụng sục khắp nơi đào gốc tre về chất đống chờ bữa nào nắng đem phơi khô, tới phiên chợ Diêm Điền ba chị em dâu lại gánh đi bán cho dân vùng biển. Tối đến cả nhà, kể cả thằng cu nhà anh Lạnh cũng phải lao vào chẻ cói đan quai, đan bị dẹt chiếu cật cạnh đến chín, mười giờ đêm thì vợ chồng con cái ai về buồng nấy ngủ. Bảy gian nhà lợp rạ dài dằng dặc được ngăn ra làm năm. Ba cặp vợ chồng, cả Lạnh, hai Mát và vợ chồng Nga, mỗi cặp một gian. Bà Bông một gian là bốn. Còn lại ba gian nữa để ăn cơm và kê hai chiếc giường cho vợ

chồng lão Kinh.

Những lúc cả nhà đi làm thì vợ chồng lão Kinh cởi áo ngồi bắt rận. Hai vợ chồng già phơi ra hai tấm thân trần trụi nhẵn nheo xương xẩu. Cả hai vợ chồng lão Kinh đều cạo đầu trọc lốc trắng nhớn. Hai núm vú của bà lão teo lại còn một dúm da nhẵn nheo bám trên khuôn ngực khô đét. Cả hai vợ chồng lão Kinh mắt đều đã mờ nên phải dùng những ngón tay sờ lần run rẩy tóm những con rận kền kền cho vào mồm cắn đôm đớp. Lão Kinh có tính nóng như lửa. Tính nóng của lão thường biểu lộ trên nét mặt cau có và cử chỉ mạnh mẽ. Có lúc lão kéo căng đường chỉ khâu trên áo đặt lên vai giường lấy động dao miết đi miết lại nhiều lần, miệng lầm bầm chửi. Lão chửi những con rận đã hút máu lão. Bằng những động tác miết dao, lão quyết tâm tiêu diệt cả những cái trứng rận nhỏ tí lặn sâu vào đường chỉ mà tay lão không sờ thấy. Có lúc lão tức điên lên vì những mối giáp của đường chỉ và những chỗ vá chằng vá đụp lão không miết được động dao, lão đành giơ động dao đập lia lịa, miệng rít lên: “mày phải chết, phải chết! Máu tao chứ có phải nước lã đâu...” Những ngày nắng to, lão Kinh lại lò dò ra cửa cởi áo phơi trên nền gạch nóng. “Mẹ kiếp! Ông cho chúng mày say nắng một bữa”. Lão ngồi bó gối giữa cửa cười khoái trí vì đã nghĩ ra cách trừng trị lũ rận một cách hữu hiệu nhất. Lão ngồi chán lại lò dò vào trong giường ngồi không quên dặn đi dặn lại thằng cu con anh cả Lạnh tinh mắt trông gà khỏi ỉa vào áo của lão. Thằng cu con cả Lạnh nghịch như quỷ sứ nhưng ở nhà vẫn một phép nghe lời lão Kinh. Được lão Kinh giao nhiệm vụ, nó cầm chiếc roi rõ dài ngồi nhẩn nhó phơi cái đầu trọc lốc ra nắng trông gà khỏi ỉa vào áo lão Kinh. Lão Kinh bắt thằng cu nhà anh cả Lạnh cạo trọc đầu. Lão bảo để tóc là cơ hội tốt cho lũ chấy làm tổ. Lão lấy chứng cứ là cuộc đời của lão gần trăm tuổi mà vẫn khỏe vì đã không để bất cứ con chấy con rận nào hút máu mình. Nói có sách mách có chứng, lão Kinh nói điều gì cũng đúng. Cả nhà sợ lão hơn sợ cọp. Không ai dám cãi cộ đôi co trước mặt lão. Vợ chồng anh cả Lạnh, anh hai Mát có xích mích xung đột cũng chỉ im lặng bóp cổ nhau trong buồng riêng. Người bóp cổ cũng không dám quát, người bị bóp cũng không dám kêu. Trẻ con có biết cũng im thít. Anh cả Lạnh tức vợ đá “bụp” vào mông vợ một cái, chị vợ ôm mặt chạy tít ra đường mới dám khóc. Lão Kinh nghe tiếng anh cả Lạnh đá dít vợ liền hỏi “cái gì đấy” anh Lạnh bảo: Bấm ông con đánh rơi cái mẹt. Về hình dáng ba anh em trai nhà này đều giống nhau về thể lực to, cao, mắt hơi xếch, lông mày anh nào cũng dày, mũi hơi tẹt, lưng to bè bè nhưng tính thì khác hẳn nhau. Anh cả nóng nảy hung hăng gần giống lão Kinh, anh thứ có vẻ sâu sắc nhưng lại nhát gan sợ vợ. Còn Bức thì lầm lì ít nói nhưng cục cằn. Trước mặt mọi người Bức không bao giờ tỏ ra thân mật vui vẻ với vợ. Kể cả Nga cũng không bao giờ được phép xởi lởi cười đùa với chồng trước mặt mọi người.

Nga và chị dâu cả già gạo cậm cạnh dưới nhà bếp. Bầu trời làng Nguyệt Hạ hôm nay tắt lạng tiếng sáo diều bởi làng có đám ma lão Quỳ. Suốt từ hôm qua tiếng kèn đám ma cứ tru lên ai

oán. Lão Kinh từ sáng tới giờ cứ ngồi trên giường chửi đổng “Mẹ cha nó! Chết chỉ có tiếng kèn mà không có tiếng trống cà rùng, sống bằng phí...” Bức đi đào huyết chôn lão Quỷ xong vác cuốc về, mặt còn đỏ gay vì men rượu. Vừa quăng chiếc cuốc vào góc bếp, chị dâu cả đã bảo Bức.

- Chú Bức già gạo với thím, tôi đi đặng này tý. Bức nhảy phốc lên bàn cối đứng sau vợ. Chưa bao giờ Nga thấy Bức háo hức như lúc này... Bức nhún nhảy chồm chồm sau lưng Nga một cách quá trớn. Bức hà hơi vào gáy Nga nóng hôi hổi và nồng nặc mùi rượu.

- Mình! Đúng là đẹp thật đấy – Bức thì thảo. Đẹp như tiên.

- Bây giờ anh mới thấy tôi đẹp sao?

- Thì sáng nay mấy thằng cùng đi đào huyết với tớ nó bảo thế. Nó bảo mình đẹp nhất làng này.

Từ ngày về làm vợ Bức. Chưa bao giờ Nga thấy Bức nịnh và khen Nga một câu. Bỗng nhiên hôm nay Bức lại tý tởn rùng mỡ vừa già gạo vừa cố tình đẩy cái “của nợ” ấy vào mũi Nga, giọng tán tỉnh một cách ngu ngốc và thô thiển.

- Nga này, chúng nó còn tán bậy lắm. Nó hỏi tới mỗi đêm chiến đấu mấy lần. Chúng nó hỏi vậy bố ai mà dám trả lời. Tớ chỉ cười, chúng nó lại hỏi, trước khi mình về đây có còn trinh không. Tớ bảo, còn! Chúng nó không tin bữu môi cười với nhau khùng khục bảo tớ đi mua lại của thừa của thằng Đô. Mẹ kiếp, chúng nó đoán sai bét cả. Tớ tức điên choảng cho chúng một trận nhừ tử. Bức vừa nói vừa cười khùng khục vẻ khoái trí. Bất chợt anh cả Lạnh từ đâu xộc vào mặt guờm guờm nhìn Bức rồi bỏ đi. Bức im thít. Cái nhìn của anh cả Lạnh đã làm bức thức tỉnh trở lại, lăm lẹ như mọi khi. Già xong cối gạo, Bức nhào ra cửa. Sàng xong cối gạo, Nga ra cầu ao vớt bèo nghe tiếng uỳnh ạch trong chuồng trâu, Nga nhón chân bước tới gần, đứng nép vào tường thấy anh cả Lạnh túm cổ áo Bức giọng rít lên khe khẽ.

- Mày là thằng nhu nhược, nhu nhược. Mày, mày đã quên mất lời ông dặn. Mày mày... Mặt anh cả Lạnh hằm hằm cắn giận giơ tay tống một quả thật lực vào giữa mặt Bức – lần này tao chỉ cảnh cáo nhẹ, lần sau còn vi phạm tao đâm thủng bụng.

Nga bước vội ra cầu ao. Gió lộng lên. Những con cá cò nhớn như ngoe nguẩy giương đôi vây hồng lượn lờ trong làn nước xanh rêu. Nước mắt Nga bỗng dưng ứa ra. Nga cứ nghĩ mãi về thân phận mình bỗng dưng lại rơi vào gia đình này. Một gia đình kỳ cục, vừa âm thầm vừa huyền ảo, vừa hiền lành vừa dữ dội. Những gương mặt lạnh băng, những mảng lưng trần đen bóng, những cái đầu trọc lốc suốt ngày đập vào mắt Nga, ám ảnh Nga trong cả giấc mơ. Nga càng kinh ngạc thấy Bức mặt tím bầm mà thái độ của tất cả mọi người trong gia đình vẫn thản nhiên không ai hỏi Bức một lời. Đêm đến, Bức mò vào giường, Nga hỏi:

- Trán làm sao thế.

- Mẹ kiếp! Bị trượt chân ngã đấy.

- Thôi đi, anh chỉ là đồ hèn. Chính mắt tôi nhìn thấy anh cả Lạnh đánh anh.

- Xuyt, tôi cấm cô. Đây là chuyện riêng của anh em tôi.

- Chuyện riêng à, anh em nhà anh là đồ quý sứ.

- Câm! Đã bảo là cô câm ngay – Bức rít lên có vẻ hoảng loạn.

- Tôi không câm – Nga vùng dậy – Anh hèn lắm. Đàn ông mà hèn. Đến cả chuyện ngủ với vợ cũng phụ thuộc vào người khác.

Bức bỗng dờ người. Trong đêm tối, Nga cảm nhận rõ sự biến động trong con người Bức. Bức nghiêng răng ken két. Bất thành linh, Bức lùa cả hai bàn tay vào ngực Nga một cách thô bạo xoắn hai đầu vú làm Nga hoảng sợ. Bức đề sấn lên người Nga quắn quại như con thú trúng thương.

- Im đi, đồ ngu – Bức ghé sát vào tai Nga rít lên – Tao phải chịu đựng như thế này là vì mày, mày hiểu chưa. Tao phải chịu đòn thay cho mày mà mày không hiểu gì cả. Mày nói đúng. Tao yếu hèn. Tất cả bởi tao yếu hèn. Mày biết tại sao tao yếu hèn không? Tất cả bởi vì mày đẹp. Mày thu hết hồn tao. Mày đã chiếm được trái tim tao.

Bức vừa thở hồng hộc vừa nói vừa dứt phăng hàng khuy áo của vợ như kẻ cuồng dâm. Trong cơ thể Bức đang có điều gì đó rất hệ trọng sắp bùng nổ. Bức vừa tự hành hạ mình vừa trút lên thân thể Nga cơn giận dữ ghê gớm, Bức bầu véo khắp thân thể vợ.

- Anh Bức, anh làm trò gì thế. Điên à?

- Ừ, tao điên. Tao điên vì không thể chịu nổi nữa rồi.

Bức dúi đầu vào ngực Nga, giọng bỗng dịu lại và thay đổi cách xưng hô với vợ.

- Mình là người đàn bà vô tâm. Mình không hiểu gì sất. Tôi là kẻ phản bội lại ông bà bố mẹ anh chị tôi... tôi hu hu hu – Bức khóc ty tở.

- Anh làm gì mà phản bội gia đình.

- Tôi đã bị mình... bị chính sắc đẹp của mình lôi cuốn. Tôi đã yêu mình thật rồi.

- Từ trước tới giờ anh không yêu tôi.

- Không! – Giọng Bức có vẻ thành thực – đúng hơn thì mình phải là kẻ thù của tôi, kẻ thù của gia đình tôi. Mình chẳng hiểu gì cả. Không phải bỗng dưng mà gia đình tôi phải bỏ ra những bảy trăm đồng để mua lại chiếc vòng cầu hôn của mình. Trong lúc cả nhà này phải chịu ăn đói, phải chịu khổ để cho tôi có vợ là mình. Mục đích cưới được mình về là để được hành hạ mình... để trả thù, mình hiểu chưa... Một mối thù muôn đời muôn kiếp. Gia đình tôi không bao giờ quên cảnh bố mình đã bu vào sợi dây bên chân “Gầu sòng” treo cổ bố tôi lên. Những người như

ông tôi thì mình đã biết đấy. Ông tôi không bao giờ tha thứ. Bảy trăm đồng mồ hôi nước mắt của cả gia đình tôi phải được đánh đổi bằng chính mồ hôi nước mắt và sức lực của mình, bằng cả cuộc đời mình. Cả nhà tôi và bản thân tôi thừa biết mình không bao giờ yêu tôi, và lúc đầu tôi cũng không bao giờ dám nghĩ rằng tôi yêu mình. Tôi chỉ làm mọi việc theo kế hoạch của gia đình để thực hiện được ý đồ to lớn. Nhưng bây giờ thì tôi đã phản bội lại ông bà, bố mẹ và các anh tôi. Tôi... tôi đã yêu mình, sẵn sàng chịu hình phạt của gia đình để bảo vệ mình để được yêu mình.

Bức ôm xiết lấy thân thể Nga. Nga giãy giụa quằn quại trong vòng tay Bức.

- Ôi, thật là kinh khủng và khốn nạn – Nga rên lên.

- Im. Im ngay! – Bức cuống cuồng đưa tay bịt miệng Nga, giọng Bức xúc động lo sợ – Đừng, tôi van mình đừng làm ầm lên như thế. Tôi thật lòng với mình mà nói thế cũng chỉ vì tôi yêu mình. Tôi đã vứt bỏ mọi thứ, dám chịu đựng mọi chuyện để giữ cho mình được sống yên ổn trong ngôi nhà này. Chúng ta sẽ là vợ chồng thực sự. Lâu nay tôi đã làm khổ mình. Bây giờ tôi sẽ làm tất cả vì mình. Chính tôi cũng không chịu nổi, ở đây tôi không được quyền tự do yêu. Ở đây chính tôi cũng bị hành hạ, chính tôi cũng khổ sở không kém gì mình. Mình sẽ cùng tôi đi khỏi nơi này.

- Tôi không phải đi đâu hết. Tôi còn có mẹ tôi.

- Nhưng ở đây cả tôi với mình đều khổ. Cả nhà sẽ không để tôi với mình sống hạnh phúc. Mình nghĩ đơn giản lắm. Họ đã phải bỏ ra những bảy trăm đồng không phải để được nhìn thấy cảnh tôi và mình yêu nhau. Giờ đây tôi yêu mình, mỗi lần nằm cạnh mình tôi muốn quên đi mọi chuyện để được yêu mình. Ngày ngày tôi cứ phải mang về mặt lạnh nhạt với mình, tôi khổ lắm...

Bức nói mãi, nói mãi rồi thiếp đi. Nga dậy khẽ mở cửa, trời đã sang xuân gió se lạnh, mưa lất phất hắt lên khuôn mặt người đã thấm đầy nước mắt. Nga chạy. Đêm tối bùng, lối ngõ đá trơn trượt – Những viên đá... nền móng của hạnh phúc... Nga ngã dúi xuống nền đá ướt lớp nhớp, chân tay run rẩy nhưng vẫn cố gượng dậy chạy về nhà mẹ đẻ. Tiếng kèn đám ma khóc hờ hương hồn lão Quỳ vẫn vang lên trong đêm.

Chương 7

Từ ngày có được bảy trăm đồng trong tay, Ngô Quất sinh ra nghiện rượu và thấy cuộc đời quả thực là thú vị hơn nhiều. Lão Kinh nói thế mà đúng. Tiền đã làm cho đầu óc Ngô Quất luôn luôn sáng suốt. Cứ mỗi ngậm rượu là thêm một nỗi niềm xúc cảm. Quất luôn nhớ tới người đàn bà mà Quất chưa chinh phục nổi. Càng nghĩ tới mẹ con Nga, nỗi thèm muốn lại sôi lên trong lòng Quất. Quất ngồi uống rượu, nhìn con Hà học bài bên ngọn đèn dầu trên bậu cửa sổ, thì thoảng nó lại ngẩng đầu lên hỏi Quất những câu hỏi ngớ ngẩn:

- Bố ơi... Tại sao anh Đô yêu chị Nga mà lại không cưới lại để cho anh Bức cưới hả bố?
- Học đi, đừng có lơ mồm.
- Bố thì... con không hiểu con mới hỏi
- Hỏi vớ vẩn. Đây là chuyện người lớn.

Quất rất tức đưa con gái út mới nứt mắt đã dám nói tới những chuyện yêu đương. Những câu hỏi ngớ ngẩn của con Hà quấy rầy cắt ngang dòng suy nghĩ của Quất về mẹ con Nga. Đã mấy tối nay, tối nào Ngô Quất cũng mò sang đó nhưng lần nào Quất cũng thấy mù mại dao soàn soạt. Tiếng kim loại xiết đá lạnh cả gáy khiến Quất không dám vào. Quất cứ đứng lặng bên gốc cau mà nhìn ngắm mù Nghĩa không biết chán. Quất chỉ chờ cho mù buông con dao trên tay đi vào trong nhà là Quất sẽ xông vào theo. Nhưng không hiểu sao mù Nghĩa chẳng lúc nào rời khỏi con dao. Và cuối cùng Quất đành phải ầm ục ra về. Và lại rượu. Những giọt rượu càng ngấm vào trong máu càng kích thích con tim cô đơn của Quất như muốn nhảy lồng lên.

- Bố ơi! Con nghe người ta bảo chị Nga về làm dâu nhà cụ Kinh khổ lắm – Con Hà cúi xuống học bài được một lúc lại ngẩng lên hỏi bố.
- Mặc xác nó – Quất quát – Nó khổ thì mặc xác nó, ảnh hưởng gì tới mày.
- Nhưng giá mà chị Nga lấy anh Đô nhà ta thì không bao giờ phải khổ. Con thích chị Nga.
- Mày có tâm mồm đi không nào. Ranh con – Quất gào lên. Con Hà nín thít. Tiếng kèn đám ma bên nhà lão Quỳ lại réo rắt chuyển sang điệu kèn thờ. Lúc chiều đưa lão Quỳ ra đồng, Ngô Quất để ý thấy mù Nghĩa nhìn xoáy vào Quất, không hiểu là mù yêu hay ghét? Mẹ kiếp, đời chả sống được bao nhiêu. Như lão Quỳ chiều nay nằm xuống lỗ, thế là hết...

Con Hà học bài xong nằm lăn ra ngủ. Từ ngày Đô vắng nhà, không có người bảo ban bài vở, việc học hành của nó có phần sút kém. Con bé thế mà đáo để. Quất kéo tấm chăn đắp cho con. Ngoài trời tối đen, Quất khép cửa, tu thêm một chén rượu nữa rồi ngả lưng xuống giường. Cơ thể Quất cứ râm ran. Quất đã ngồi dậy lại nằm xuống lại ngồi dậy không biết bao nhiêu lần. Và cuối cùng Quất đã đứng sững trước cửa nhà mẹ cái Nga từ bao giờ. Mưa lất phất, những hạt

mưa xuân làm dịu cơ thể đang nóng hừng hực. Giờ đây mộ Nghĩa đã đóng cửa. Quất chấp choạng bước lên thềm. Mộ Nghĩa vẫn để ngọn đèn dầu lù mù trên bàn. Quất vừa ló đầu qua ô cửa sổ, mộ Nghĩa đã vùng dậy về hốt hoảng:

- Ai đấy?

- Tôi đây. Ngủ sớm nhỉ. Dậy tôi bảo cái này.

- Ông Quất đấy à? – Mộ Nghĩa vồ lấy con dao giấu sẵn ở đầu giường – Tôi biết thừa là ông bảo cái gì rồi. Khôn hồn thì về đi.

- Gớm làm gì mà gắt lên thế. Tôi sang đây là để nói với cô câu chuyện.

Ngô Quất đứng ngoài cửa sổ nói chõ vào. Mộ Nghĩa chạy lại vặn to đèn. Ngọn đèn dầu bốc khói ngùn ngụt.

- Ông Quất này, tôi nói để ông biết nhá – Mộ Nghĩa tay lăm lăm con dao – Ông đã làm khổ mọi người, làm khổ con Nga nhà tôi chưa đủ sao?

- Cô Nghĩa, sao cô tàn nhẫn với tôi thế. Cứ mở cửa cho tôi nói với cô câu chuyện. Tôi xin thề không làm gì cô đâu. Cô không hiểu tôi. Cô có hiểu lòng tôi cũng đang đau khổ. Tôi khổ lắm. Tôi không có ý làm khổ con Nga đâu. Tôi làm chuyện ấy là vì cô. Cô hãy tha thứ cho tôi cái lần đã không phải với cô. Đàn ông mà cô. Cũng là vì tôi vụng về, nhưng cái bụng tôi chân thành thương cô. Đời còn được bao nhiêu nữa mà cứ phải vong vóng sống một mình cho khổ cái thân. Tôi nghĩ, cả cái làng này chỉ có hoàn cảnh tôi và cô giống nhau. Cô hãy tin tôi, mở cửa cho tôi. Cô Nghĩa.

- Ông Quất! Một lần cuối cùng tôi nói để ông biết. Tôi cấm ông từ nay không được mò sang đây. Ông hãy để cho tôi yên. Ông là kẻ suốt đời không nghĩ đến ai, ông chỉ biết đến bản thân ông. Ông hãy cút về đi, cút đi, tôi kêu làng lên bây giờ. Đồ dĩ đực, trơ tráo! – Mộ Nghĩa nhử nhử con dao dọa Quất, mặt đánh lại. Những lời độc địa của mộ Nghĩa làm tiêu tan mọi hào hứng của Quất. Lòng Quất nát tan và tủi hổ. Người như thế mà đánh đá thật chứ không phải giả vờ như Quất tưởng. Quất đã dùng những lời ngọt ngào đến thế mà mộ Nghĩa vẫn không xiêu lòng. Cứ nhìn con dao sáng loáng trong tay của mộ, Quất không thể liều đẩy cửa vào nhà. Một cơn gió lao xao, Ngô Quất lúc này mới ớn lạnh. Có tiếng chân bước gấp ngoài ngõ, Ngô Quất vội lẫn mình vào bóng tối. Con Nga tất tưởi chạy về:

- Mẹ! Mẹ ơi!

Tiếng con Nga gọi mẹ thẳng thốt. Mộ Nghĩa mở cửa, con Nga lao vào giường. Tiếng cài chốt cửa vang lên.

- Mẹ ơi, từ nay con về hăn với mẹ – Tiếng con Nga nấc lên – Ôi sao đời con nó lại khổ thế này.

Ngô Quất đứng lặng ngoài hè nghe hai mẹ con Nga than thở với nhau.

- Tao biết ngay mà, toàn những phường đều giả. Nó mua bán cả hạnh phúc của con trẻ – Tiếng mẹ Nghĩa riết róng. Nó hả hê khi làm nhục được người khác. Trời sẽ chọc mù mắt nó, thánh thần sẽ trị tội nó. Con không việc gì phải khóc. Đời có số con ạ, con phải vững vàng mà sống. Đừng dại dột, nếu con thương mẹ, con phải về bên ấy. Con gái đi lấy chồng phải theo chồng. Chết cũng phải chết trên mảnh đất nhà chồng. Mẹ tin là trời có mắt. Ai sống có nhân có nghĩa trời biết. Ai sống độc trời cũng biết...

Ngô Quất giật thót người bỏ chạy. Quất hoảng sợ nhìn vào màn đêm dày đặc. Quất nhìn chỗ nào cũng thấy dường như có những bóng ma đang rình rập bắt Quất. Quất lú lẫn không nhận ra lối ngõ nào rẽ về nhà mình. Đường làng Nguyệt Hạ có mấy chục cái ngõ, ngõ nào cũng lát đá xanh. Ngô Quất cứ lẫn lộn mãi không phân biệt được đâu là ngõ nhà. Chân tay run lấy bầy, đầu óc u mê chệnh choáng. Quất cứ nghĩ rằng mình đã đi khắp các ngõ ngách làng Nguyệt Hạ này. Các lối ngõ triền miên tưởng chừng như đây là thế giới âm ty địa ngục. Có lúc Quất lại tin rằng ngôi nhà mình đã biến đi đâu mất. Hay là những bóng ma của những người chết đã cùng hiện lên đưa mình xuống địa ngục. Con ma mới nhất là ma lão Quỳ, rồi đến ma vợ Quất, ma bố thằng Bức, ma chồng mẹ Nghĩa và cả ma bố mẹ Quất nữa. Tất cả những người này lúc sống đều oán giận Quất. Tất cả mọi con ma đang hành hạ Quất. Có tiếng kèn đám ma tru lên. Gió ào ào. Mưa rả rích. Ngô Quất đã là bóng ma rũ rượi, thất thiếu mò mẫm trong đêm. Nơi đây trần gian hay địa ngục?

Sáng ra ông Tảo đi cất vó đêm về, phát hiện ra Ngô Quất nằm gục bên chân đồng rơm của hợp tác xã ở đầu làng. Người làng Nguyệt Hạ đổ xô ra khênh Ngô Quất về. Ngô Quất nằm bất tỉnh suốt bảy ngày liền, con Hà phải bỏ học ở nhà trông nom bố. Ngô Quất cứ đình ninh mình bị ma bắt xuống địa ngục từ lâu lắm rồi. Quất đã trải qua không biết bao nhiêu hình phạt kinh khủng của ma quỷ. Quất có cảm giác mình bây giờ không phải là Ngô Quất xưa. Quất đang sống ở thế giới khác xa lạ, không ai biết Quất và Quất không quen biết ai. Quất bắt đầu tỉnh táo dần là do cái bóng loắt choắt của con Hà suốt ngày lượn lờ trước mắt Quất. Quất đã nhận rõ biết cái thế giới hiện tại Quất đang sống – Thế giới mà Quất đã sống suốt một cuộc đời mình. Và lúc Quất đã ngồi dậy được. Con Hà cấp sách đi học. Căn nhà còn tro lại mình Quất. Quất nhìn con mực, con mực nhìn Quất ve vẩy đuôi. Có lẽ nó mừng chủ nó đã ngồi dậy được, đã biết đến nó. Nó nhảy chồm chồm bắc hai chân trước lên vai giường thè lưỡi liếm vào bàn chân Quất. Quất chợt nhận ra trên đời này có lẽ chỉ mỗi con chó là tỏ ra trung thành và thân thiện với Quất,. Bất chợt con chó nhảy bổ ra cửa. Quất lại thấy người lạ đi khi nhận ra thằng Đô khệ nệ xách túi háo hức bước vào cửa, gương mặt tươi hơn hớn.

- Mực này, mày vẫn nhớ tao cơ à – Đô cầm tai con mực xoắn một cái. Con mực chồm lên

người Đô mừng xoắn xuýt.

- Dượng làm sao thế? Dượng ốm à?

Quất lặng câm không sao mở mồm ra được. Đô quăng cái túi du lịch lên giường kéo khoá xoẹt một cái lấy ra gói bánh nướng đặt vào lòng dượng Quất – Lẽ ra con về sớm hơn nhưng thuyền bị mắc cạn. Em Hà đi học à dượng? Con mua cho nó hai bộ quần áo, cho dượng hai bộ...

Quất cứ ngồi ngây ra nhìn Đô dờ tung mọi thứ trong túi du lịch ra khoe. Đúng là Đô đang phấn chấn tới mức cao độ vì lần đầu tiên trong đời Đô xa nhà, Đô thấy nhớ nhà, nhớ mọi thứ. Nhất là với Nga, không lúc nào Đô không nhớ tới giây phút hai đứa ngồi bên bếp lửa, Nga đã đặt chiếc vòng cầu hôn vào trong tay Đô. Lần này về thì Đô đã có tiền... Đô sẽ cưới Nga, Đô may cho Nga bộ quần áo cưới thật là đẹp. Đô đã mua mười viên đá xanh lát đường hãy còn gửi dưới thuyền. Chuyến này về Đô sẽ bàn với dượng Quất và gia đình Nga làm đám cưới trong dịp tết này. Tình yêu của Nga sẽ bù đắp lại những ngày tháng Đô bốc đá thuê, hai bàn tay Đô phồng rộp lên rất bồng.

- Dượng ơi, dượng ăn bánh đi. Dượng ốm lâu chưa hả dượng? Nga có hay sang...

Ngô Quất run lấy bầy vôi trùm kín chắn lên đầu rên ư ử.

- Ôi dượng sốt hả dượng? Để con sang bảo Nga đi kiếm lá xông cho dượng. Dượng bị cảm rồi.

Đô khẽ khép cửa, cầm gói quà chạy sang nhà Nga. Lòng Đô phấn khởi. Đường làng lát hai hàng đá xanh thẳng tắp. Năng xuân rực lên.

Chương 8

Từ ngày Nga trốn về nhà mẹ đẻ, ngày nào lão Kinh cũng hành hạ Bức và cả nhà bằng cách sau mỗi bữa ăn, ai ngồi đâu yên đấy nghe Bức trả lời những câu hỏi của lão Kinh. Ngày nào cũng chỉ chừng ấy câu hỏi Bức đã trả lời thuộc lòng. Lúc này ăn cơm xong buông bát đĩa, lão Kinh húng hắng ho, sửa giọng. Bức khoanh tay đứng trước mặt lão Kinh.

- Bức! – Lão Kinh cất giọng rõ oai.

- Dạ!

- Ai là người đẻ ra bố mày?

- Bẩm ông ạ. Ông là người đẻ ra bố con.

- Ai là người đẻ ra mày?

- Dạ bẩm ông bố con ạ.

- Bố mày là người thế nào?

- Bẩm ông, bố con là người vô cùng tốt.

- Thế bố mày đâu rồi?

- Bẩm ông bố con đã chết rồi ạ.

- Tại sao bố mày lại chết?

- Bẩm ông bố con bị treo cổ chết ạ.

- Đứa nào treo cổ bố mày?

- Bẩm ông, tay Lương, tay Học, tay Bất.

- Tay Lương là tay nào?

- Bẩm ông là bố cái Nga.

- Con Nga là ai?

- Bẩm ông, nó là vợ con.

- Nó đâu rồi.

- Bẩm nó về với mẹ nó rồi.

- Ai trị tội nó?

- Bẩm ông, con ạ.

- Bao giờ thì mày lôi nó về đây?

- Hôm nào nó khỏi ốm.

- ...

- ...

Những lúc này cả nhà cứ im thít không dám ho. Lão Kinh hỏi xong, nước mắt nước dãi ứa ra, lão nằm vật ra giường, lúc ấy mọi người ai vào việc nấy theo guồng máy cuốn đi... vừa lặng lẽ vừa sôi sục.

Sáng nay Bức dậy sớm hơn mọi hôm, chạy ra đứng giữa sân vườn vai mấy cái rồi hăm hăm đi tìm dao.

- Có ai biết con dao ở đâu không? – Bức hét toáng lên. Bức tìm thấy con dao trong góc nhà. Mẹ kiếp, chuyển này thì ông giết, ông giết. Bức vác dao ra bụi tre sau nhà chặt ba chiếc roi tre giống như ba chiếc vọt cày. Bức vác roi về, giờ thả cánh vọt đen đét vào chiếc cối đá thủng ở góc sân để thử độ dẻo của chiếc roi. Bức để ý thấy lão Kinh mỉm cười, vợ chồng anh cả, anh thứ rì rầm với nhau câu gì đó. Bức cầm ba chiếc roi vào nhà dựng trong góc buồng, rồi chạy sang nhà vợ, Nga vừa ngủ dậy đã thấy Bức sừng sững ở cửa.

- Đi về

Bức nói và nắm chặt lấy tay Nga lôi tuột ra ngõ.

- Về đi con.

Mẹ Nga an ủi.

Nga lặng lẽ bước theo chồng. Những giọt nắng sớm chiếu le lói trên những bờ dậu ướt đầm sương đêm. Vừa thoáng thấy bóng anh cả bước ra sân, Bức túm lấy tóc Nga, miệng hét toáng lên, hai chân dậm bành bịch.

- Đồ mất dạy. Hôm nay thì tao phanh thây xé xác mày ra – Bức vừa hét, vừa túm tóc Nga lôi tuột vào trong buồng đóng sập cửa lại. Bức dang cả hai tay ôm chầm lấy Nga hôn tới tấp lên môi lên má Nga.

- Nga ơi đừng sợ – Bức khẽ thì thầm vào tai Nga. Anh yêu em. Anh nhớ em vô cùng. Đừng bỏ anh – Bức nói nhanh, đưa tay đẩy Nga ngã vật gia giường. Bức vớ vội lấy chiếc roi trong buồng hung hăng quất lia lịa xuống nền nhà.

- Nay thì mày chết, mày chết... Nay thì tao sẽ tuốt xác mày ra trăm mảnh – Bức vừa chửi vừa ghé sát vào tai Nga thì thầm – Kêu lên đi, kêu to lên, mày còn gan lì hả, tao sẽ cho mày biết tay – Bức nhảy xô lên giường ôm ghì lấy Nga. Bức vừa hôn vừa cầm roi vụt bồm bộp vào đồng chăn.

Nga bật khóc. Nga khóc thực sự chứ không phải giả vờ. Nga khóc rống lên đau đớn xót thương thân phận mình và xót thương cho cả thân phận khốn cùng của chồng. Bất thành linh

Bức túm lấy áo Nga xé toạc ra rồi đưa tay vò cho tóc Nga xù lên rồi lao ra cửa. Nga nhìn theo bóng chồng ngả nghiêng đi về phía cửa bếp.

- Các anh thấy đấy – Giọng Bức vang lên. Tôi vừa tấn cho nó một trận ra trò.

Có tiếng chân bước uỳnh uỳnh ngoài ngõ và tiếng trẻ con léo nhéo. Ngô Quất bước lập cập, mắt hằm hằm tay vung dao hung hăng tiến vào đứng giữa sân cao giọng.

- Anh em nhà thằng Bức đâu, ra tao hỏi.

Cả nhà lão Kinh gấp ngó nhìn Ngô Quất lo ngại.

- Ông cần gì? – Anh cả bước tới gần Ngô Quất, hỏi.

- Tao cần xin tý tiết đũa nào đánh con Nga.

- Này ông Quất! Ông là cái thá gì mà chõ mõm vào việc riêng nhà tôi. Tôi nói để ông biết, thằng Bức nó có quyền dạy vợ nó. Rõ dơ chưa.

- Mẹ chúng mày! Một lũ khốn kiếp. Chúng mày đánh lừa ông. Lão Kinh đánh lừa ông – Ngô Quất xông vào cửa. Ba anh em Bức lao theo. Ngô Quất quay người chém phập một nhát dao vào giữa ngưỡng cửa.

- Thằng nào bước vào đây ông chém mất đầu.

Nga hoảng hốt lao ra ôm lấy Ngô Quất.

- Con lạy bác, con van bác. Bác để mặc họ, bác đừng làm điều gì tội lỗi mà khổ. Bác cứ về đi.

Ngô Quất đứng sững, ngơ ngàng nhìn Nga.

- Nga ơi, Bác... bác có tội với con, có tội với thằng Đô nhà bác nhiều lắm.

Bác thấy chúng nó hành hạ con làm bác càng đau khổ ân hận. Bác không thể ngồi yên để nó đánh con. Nga, hãy nghe lời bác, về với thằng Đô. Thằng đô nó vẫn còn thương con. Bác và thằng Đô sẽ trả món nợ to lớn này cho con.

Lão Kinh bỗng cười khùng khục. Vừa cười lão vừa ho, đưa tay chùi nước dãi.

- Anh Quất, anh định bỏ tiền ra mua lại con Nga cho thằng Đô đấy à? Lão lại cười, tiếng cười đầy thoả mãn và mỉa mai. Thằng Đô nhà anh mà phải chịu dùng của thừa sao?

- Ừ đấy – Quất đáp – thằng Đô vẫn thương yêu con Nga, chúng nó yêu nhau từ lâu rồi.

- Thế bây giờ anh có bao nhiêu tiền?

- Đúng bảy trăm đồng mà ông đã đưa cho tôi. Tôi sẽ trả lại hết số tiền ấy.

- Anh Quất! Tôi đã dạy khôn cho anh mà xem anh chẳng khôn ra tý nào – Lão Kinh lại cười rữ. Vừa cười lão vừa đưa tay quẹt ngang miệng – Tới giờ phút này tôi vẫn thấy anh là thằng ngu anh Quất ạ. Suốt đời ngu. Tôi nói để anh biết nhá. Lúc anh có chiếc vòng cầu hôn của con Nga,

anh bán cho tôi bảy trăm đồng đó là quyền của anh. Bây giờ thằng Bức nhà tôi có con Nga, nó có bán hay không bán, bán bao nhiêu là quyền của nó. Anh thấy tôi nói thế có chí phải không nào.

- Vậy ông cần bao nhiêu?

- Gấp mười lần.

- Đều đều.

Ngô Quất giật con dao bằm sâu trên ngưỡng cửa vung lên dọa.

- Chúng mày hãy liệu hồn đấy. Tao mà thấy chúng mày hành hạ con Nga nữa tao chém, tao chém, chém, chém...

Ngô Quất thất thểu bước ra ngõ. Tụi trẻ con lại rúc rích cười khùng khục. Bức ngẩn ngơ đứng giữa sân như người mất hồn. Mụ Bông bế thốc lấy đứa cháu từ trên tay chị dâu cả. Chị dâu cả ngả cái mâm tre cao lênh khênh giữa nhà dọn bữa cơm sáng. Anh cả ngửa cổ lên trời, tay cầm ca nước súc miệng sòng sọc. Nga lúc này mới nhận ra chính mình cũng đứng ngây ra với cánh tay áo rách toạc tới nách, đầu tóc rũ rượi như con điên. Nga chạy vào buồng. Bức chạy theo ôm ghì lấy vợ.

- Nga! Hãy nghe tôi đừng bỏ đi đâu hết. Hãy ở lại đây với tôi. Tôi xin...

Mụ Bông hồi này trông trẻ ra. Mụ may thêm chiếc áo cánh trắng và đem nhuộm gụ chiếc áo cũ. Hễ trời nắng to, mụ lại đem ra phơi sợ bị mốc. Mụ cẩn thận làm hai chiếc mắc áo bằng tre để treo cho khỏi nhăn, mỗi lần phơi áo, mụ chỉ việc đem ra ngoắc vào dây phơi rồi đứng một lúc ngấm hai chiếc áo khế đông đưa theo gió. Mọi người cứ ngỡ mụ mới may được những hai chiếc áo mới. Thằng cu con anh cả Lạnh rĩ tai mẹ nó “bà nội có nhiều áo đẹp, diện hơn cả mẹ”. Chính vì cái lẽ mụ hay chăm chút áo quần, hay ngấm nghĩa bóng mình bên cầu ao, hay làm duyên trong vại nước mưa khiến mọi người cho rằng hồi này mụ chảnh mảng công việc. Thực ra mụ thấy mình vẫn làm mọi việc như xưa, thậm chí còn hào hứng hơn xưa. Từ việc đồng áng, chợ búa chi tiêu ba cái đồng rau mắm có đáng gì. Những công việc đã quá quen thuộc lặp đi lặp lại suốt cả cuộc đời mụ về làm dâu nhà này. Nhà này đã quen nếp sắp đặt của lão Kinh từ xa xưa. Đàn bà chỉ lo việc đồng ruộng cơm nước bèo cám lợn gà, còn đàn ông mới là người lo việc lớn. Việc gia tiên đại sự đàn bà đừng có mà nhúng vào. Mụ Bông đang kiểng chân treo hai chiếc áo rũ cao lên dây phơi cho chó khỏi nhảy lên dớp thì thấy ba người con trai của mụ cùng tay Thước thợ mộc lạch ạch khênh về hai cỗ ván sơn đỏ chót. Hai cỗ ván được đặt sang trọng ở hai đầu giường vợ chồng lão Kinh.

- Hai cụ đã sướng chưa nào? – Anh cả Lạnh nói – Toàn gỗ lim đấy nhá! Cứ gọi là đến lúc sang

cát cũng còn tốt.

- Mày lại tính tới ngày đào lên còn dùng được khối việc chứ gì. Tao biết thừa – Lão Kinh nói – Muốn làm gì thì làm nhưng đem làm cầu tiêu hay ghép chuồng lợn là ông về ông bóp cổ chết.

- Cụ yên chí, cháu mang về đóng cho thẳng cu nhà cháu chiếc giường, cứ gọi là tuyệt vời. Thằng cu nhà cháu nó quý hai cụ lắm đấy.

- Thế thì được – Lão Kinh nói, giọng nói lão hồi này nghe đã yếu đi nhiều, đôi môi khô sần run rẩy – Chúng mày phải nhớ chôn tao ở cạnh mộ bố chúng mày. Đám ma phải có trống cà rùng. Bố chúng mày đã phải chết oan nghiệt không kèn không trống cà rùng. Cái chết của tao chúng mày phải mời bằng được đội trống cà rùng trên làng Hồi để tao xuống gặp bố chúng mày còn có câu chuyện mà an ủi; rằng con cháu trên trần gian hồi này đã tiến bộ nhiều, đám ma đã có trống cà rùng. Các cụ tổ làng Nguyệt Hạ nói rằng: Trẻ thích nghe tiếng sáo diều, già thích nghe trống cà rùng. Chúng mày không biết sao, nghe tiếng trống cà rùng nó kỳ diệu lắm. Cái âm “bung bung” của mười hai cái trống con hoà với âm “tùng” của trống cái thành một nhịp bung – bung – bung.. tùng – tùng – tùng vừa dồn dập, vừa thông thả. Tao cho đấy là nhịp bước chân tiến biệt dùng dằng giữa kẻ chết người sống, kẻ ra đi người ở lại. Tiếng trống cà rùng là tiếng lòng của người sống, là tâm linh của người chết, nghe nó thiêng liêng mà ấm tình người phải biết.

Lão Kinh xúc động vừa nói vừa thở. Anh cả Lạnh nhìn Bức nói giọng đầy uy quyền của người sắp thừa hưởng quyền lực của lão Kinh.

- Bức! Mày đã nghe rõ lời ông dặn chưa đấy?

- Tôi nghe rõ rồi, rõ từ lâu rồi, anh không phải nhắc.

- A, thằng này láo nhử – Anh cả lừ mắt. Đứng trước mặt ông mà mày dám gắt với tao thế à! Không nể ông phó Thước ở đây, tao đã cho mày một gậy.

Anh cả Lạnh cố nén cơn giận dữ. Những ngón tay khô gầy của lão Kinh run rẩy liên tục miết xuống chiếu rồi lại rờ lên gấu áo đưa lên miệng nhai. Bà lão nhìn thấy vội kêu lên.

- Cái ông này kinh quá. Không biết ghê là gì.

Lão lăm bầm rồi bỗng hét văng lên.

- Nhục ời là nhục. Con cháu gì, chúng nó hư hỏng hết cả. Đến cả bà bây giờ cũng bắt đầu đốp chát tay đôi với tôi thì con cháu nó hư là phải. Sống mà không biết nhục thì chết đi còn hơn. Ai đời cái thằng Ngô Quất nó vác dao sang dọa chém tôi mà sức lực như thằng Lạnh, thằng Mát, thằng Bức lại để yên được thì hèn, hèn quá đấy. Rồi đến cả con mẹ Bông bây giờ còn đồ đốn, ra ngấm vào vuốt, phơi phóng áo quần chẳng ý tứ gì cả. Nó làm như vợ Tây không bằng. Thử hỏi

nó xem, với thằng nào hả. Nó làm như vậy thì con cái nó hư là phải. Ôi con ơi là con. Khổ thân mày, đã chết oan chết uổng bởi bàn tay thằng Lưỡng thằng Học Thằng Bất treo cổ. Bây giờ vợ con nó lại hư hỏng hu hu hu...

- Đã ai làm gì mà cụ khóc ầm lên thế hả? – Mụ Bông từ ngoài sân chạy vào gắt lên. Có lẽ đây cũng là lần đầu tiên mụ dám nặng lời với bố chồng – Con đã làm điều gì mà cụ bảo con hư với hỏng. Từ ngày con về làm dâu cụ, con vẫn một lòng một dạ vâng lời cụ. Ba đứa con của con vẫn làm theo những điều cụ dạy bảo. Đến thế mà cụ vẫn chưa bằng lòng thì cụ còn đòi hỏi gì nữa nào?

- Hu hu hu... con ơi là con – Lão Kinh càng gào to hơn, con chết đi nên bây giờ vợ con nó mới nổi loạn. Nó cậy tao sắp chết rồi không làm gì được nên nó mới nổi loạn. Tất cả mọi người trong nhà này đang nổi loạn chống lại tao hu hu hu...

Lão Kinh khóc. Lão khóc ty tử, nước mắt nước mũi giàn giụa ra. Lão thấy đau đớn và nhục nhã. Cả cuộc đời lão chưa bao giờ thấy nhục nhã như lúc này. Cả đời lão chưa bao giờ thấy cảnh con cháu lại hư hỏng tới mức này. Có lẽ tao chết đi, cái gia đình này sẽ suy sụp mất thôi.

Thế rồi lão Kinh chết thật. Trước khi tắt thở lão còn cố dặn anh Lạnh câu cuối cùng: “Hãy mời bằng được đội trống cà rùng về đưa ma lão”. Mặc dù đã bốn năm nay chính quyền xã nghiêm cấm các đám tang trong xã không được tổ chức đánh trống cà rùng. Đội trống cà rùng làng Hồi sau vụ tranh giành ruộng đất với Nguyệt Hạ, thề không thêm sang làng Nguyệt Hạ nữa. Anh cả Lạnh phải sang tận xã Bích Khê mới mời được đội trống cà rùng. Đội trống cà rùng thôn Bắc xã Bích Khê có tiếng khắp vùng nhưng bốn năm nay không được bén mảng sang làng Nguyệt Hạ kiếm ăn, bởi cái lệnh ngó ngẩn từ cái thời Ngô Quất vẫn còn được duy trì một cách nghiêm ngặt. Bỗng dưng hôm nay làng Nguyệt Hạ lại có đám mời. Lão đội trưởng đội trống cà rùng làng Bích Khê háo hức rùng rùng kéo quân sang làng Nguyệt Hạ giương oai. Đội hình gần hai mươi thiếu niên chừng mười bốn mười lăm tuổi mặc quần xanh áo trắng đeo trống đồng nhỏ. Hai thanh niên lực lưỡng khiêng chiếc trống cái sơn đỏ chói như cái chum. Một ông lão râu tóc trắng phớt mặc quần áo lụa hồng trông giống như tiên ông, tay cầm dùi trống có đính tua vàng rực. Ngoài ra còn có một chiếc lệnh, một cặp “chũm chọe” bằng đồng và một kèn một nhị. “Kèn trống thế mới ra kèn trống. Nhiều người xuýt xoa. Làng mình bây giờ có mỗi cái kèn tò te tí te như đánh rằm. Tay Hỉ đội kèn hợp tác lần này thì cứ gọi là tên tò.. Người làng Nguyệt Hạ bảo nhau thế.

- Mẹ kiếp! Cũng tại thằng Ngô Quất nên đội cà rùng làng này mới tan rã – Lão Kẹo, tay chống gậy đứng ngậy ra nhìn đội kèn trống Bích Khê vẻ thêm thường, tiếc cho cái đội cà rùng làng Nguyệt Hạ xưa. Lão cứ đứng mãi như thế miệng lẩm bẩm chửi – Thằng Quất đâu rồi, bảo nó

mở mắt ra mà nhìn đội cà rừng của thiên hạ. Mẹ nó chứ. Thằng Quất mà không cấm thì đội cà rừng làng này bây giờ còn hùng mạnh hơn Bích Khê là cái chắc. Mẹ nó chứ, thật chán mớ đời, cũng là con người, cùng sống chung một dải đất, chết cùng chung một cánh mả, đám ma người người Bích Khê có cờ hoa bức trướng, có trống cà rừng, đám ma người làng mình thui thủi như người đi chôn trộm. Rõ nhục. Mẹ cái thằng Ngô Quất...

Người ta xem tuổi thọ lão Kinh và quyết định chín giờ ba mươi phút sẽ đưa lão Kinh ra đồng. Từ bốn năm nay làng Nguyệt Hạ mới có được cái đám ma tử tế như đám ma lão Kinh. Số lão Kinh thế mà sướng. Thằng cả Lạnh thế mà giỏi, bất chấp lệnh cấm, dám mời cả đội trống cà rừng Bích Khê. Những người sâu sắc lại cho rằng anh cả Lạnh muốn rửa nhục cho cái chết thảm thương của bố. Xưa kia bố cả Lạnh phải chết treo cổ theo phương pháp “gầu sòng” đó là sáng kiến của Ngô Quất thì giờ đây Ngô Quất phải mở mắt ra. Làng Nguyệt Hạ phải mở mắt ra mà trông cái chết của lão Kinh thật vẻ vang. Phải nói là đám ma lão Kinh đông nhất, oai nhất kể từ ngày Ngô Quất ban lệnh cấm người làng Nguyệt đánh trống cà rừng trong đám ma. Người làng Nguyệt Hạ đứng đông nghệt trong sân, tràn đầy lối ngõ rẽ vào nhà lão Kinh. Một hồi trống cái vang lên, tiếp đến là một hồi lệnh, rồi lại tiếp một hồi trống- tùng- phèng- tùng- phèng dồn dập báo hiệu đến giờ đưa lão Kinh ra đồng. Đội kèn, đội trống cà rừng đứng hàng đôi ngoài sân. Trong nhà con cháu lão khóc thảm thiết. Chợt ngoài ngõ có tiếng xôn xao. Mọi người ngơ ngác lo sợ nhận ra cả bốn dân quân khoác súng xồng xộc dắt theo lão Hỉ thối kèn làng Nguyệt Hạ vào đứng trước quan tài của lão Kinh. Mọi tiếng khóc bỗng câm tịt. Xã đội trưởng đứng cạnh bốn tay súng liếc mắt nhìn mọi người rồi cất giọng rõ oai nghiêm.

- Thừa toàn thể bà con làng Nguyệt Hạ, thừa gia quyến. Tôi là xã đội trưởng, được lệnh của chính quyền xã đến đây để thông báo một việc hệ trọng. Gia đình tang chủ đã vi phạm quy định của chính quyền xã ngang nhiên mời đội trống cà rừng của Bích Khê về làm ảnh hưởng xấu tới tư tưởng của nhân dân, ảnh hưởng tới chính sách tiết kiệm. Tôi đề nghị ông Hỉ đội kèn làng Nguyệt Hạ vào làm nhiệm vụ thối kèn đưa cụ Kinh ra đồng. Đội kèn trống Bích Khê giải tán, giải tán ngay.

Xã đội trưởng còn hung hăng diễn thuyết, cả Lạnh nháy mắt ra hiệu cho lão già đánh trống làng Bích Khê cứ tiến hành theo như đã bàn định. Lão già đội trưởng đội cà rừng giơ tay quai thắt vào chiếc trống “Tùng” một tiếng rồi cao giọng:

- Báo cáo ông dân quân, chúng tôi làm việc thiện, được gia quyến mời, chúng tôi phải làm theo lời gia quyến” tùng – phèng – tùng phèng”. Lại một hồi trống lệnh vang lên. Người ta nghe tiếng chửi rửa lẫn tiếng quát tháo của xã đội trưởng ngăn không cho cả Lạnh thực hiện di chúc của lão Kinh. Đám tang lão Kinh bỗng trở thành đám đánh chửi nhau ẩu đả hỗn độn, người khóc, người chửi. Bốn dân quân xông vào bắt lão đánh trống cái. Những thiếu niên đeo trống

con bỏ chạy toán loạn khắp các ngả đường làng Nguyệt Hạ. Kết cục cái đám ma lão Kinh cũng chỉ có mỗi tiếng kèn của lão Hỉ làng Nguyệt Hạ. Lòng cả Lạnh lại nhân thêm nỗi uất ức về cái chết của lão Kinh. Không hiểu ra đi gặp người con trai dưới địa ngục, lão Kinh sẽ nói gì?

Chương 9

Đêm làng quê tĩnh lặng. Trăng hạ tuần lửng lơ trên rặng cau hắt ánh sáng qua khuôn cửa sổ. Nga nằm lặng im nhìn gương mặt chồng chập chờn nhấp nhóang bóng trăng. Nga phấp phỏng lo sợ không hiểu Bức đang có mưu đồ làm chuyện gì đó. Đã ba đêm nay, đêm nào Bức cũng ngồi chong chong cạnh cửa sổ rình rập gì đó. Lại có chuyện gì sắp xảy ra trong ngôi nhà này nữa sao? Từ ngày lão Kinh chết, anh cả Lạnh nắm trọn quyền điều hành công việc, duy trì mọi đường lối quan điểm của lão Kinh. Mọi nề nếp làm ăn vẫn diễn ra như nó vẫn diễn ra từ mấy đời nay. Cả Lạnh muốn chứng tỏ uy thế cầm quyền nên đôi lúc anh còn nghiêm khắc và mạnh mẽ hơn cả lão Kinh. Nhất là đối với Bức, anh luôn theo dõi, kèm cặp, dạy dỗ và răn đe bằng nắm đấm. Bây giờ Nga đã phần nào hiểu được tâm tính của chồng. Anh không phải là kẻ dằn dặt như Nga tưởng. Sức mạnh của Bức được dồn nén vào bên trong giống như liều thuốc nổ cực mạnh dồn nén trong trái bom. Nga cứ nghĩ sẽ có ngày trái bom sẽ bất thành linh nổ tung. Mấy đêm nay Nga mất ngủ vì hình bóng Bức cứ ngồi chong chong bên cửa sổ. Bức ngồi chán lại nằm xuống quấy rầy Nga. Nga nhận ra chính cuộc hôn nhân đầy tội lỗi này đã thức tỉnh đầu óc mê muội của Bức. Chính Nga, đã dắt Bức bước qua thời khắc nghiệt ngã của đời sống gia đình này từ bao năm nay chồng chất mối hận thù về cái chết oan uổng của người bố. Và lúc này Bức biểu lộ tình cảm với Nga bằng những cuộc ân ái cuồng nhiệt. Bức ôm xiết lấy Nga vật lộn điên cuồng, Bức vừa có vẻ thèm khát đam mê, ân hận, vừa hoang mang lo sợ, lại vừa như ghen tuông giận dữ. Cơn bão táp sôi sục nguôi đi, Bức nằm ngủ lặng một lúc lại giật mình choàng dậy ngáp ngó bên cửa sổ ngóng chờ điều gì đó trong ánh trăng vàng nhạt. Bức ngồi một lúc thì gà đã cất tiếng gáy vang. Bức lại nằm xuống ôm xiết lấy Nga.

- Ai bắt tội anh phải khổ thế?
- Xuyt! Mình cũng không ngủ à?
- Anh lục tục suốt đêm thế ai mà ngủ được.

Bức chột thở dài, dụi đầu vào ngực Nga. Sự ham muốn của Bức dường như không bao giờ cạn.

- Nga! Mình vẫn yêu thằng Đô sao? Tôi biết là mình vẫn yêu thằng Đô – Giọng Bức buồn rầu lẫn ghen tức.
- Anh biết thừa giữa em và Đô yêu nhau. Em không có tội lỗi gì trong việc này – Nga thản nhiên trả lời.
- Cô tàn nhẫn vậy sao – Bức khế rít lên – Cô nên hiểu bây giờ cô đã là vợ tôi.
- Anh đừng ghen vô lý thế. Từ ngày về làm vợ anh, em vẫn làm tròn bổn phận một người vợ.

Em cố nhịn nhục. Trong khi gia đình anh tìm đủ mọi thủ đoạn hành hạ em. Lẽ ra anh phải hiểu rõ điều đó.

- Anh biết thế – Giọng Bức dịu lại – Chính vì lẽ đó anh mới thương và yêu em. Anh đau khổ và thấy nhục nhã khi em ngủ với anh mà cứ nghĩ đến thằng Đô.

- Chắc là anh nghĩ rằng anh Đô anh ấy sẽ mò mẫm sang đây gặp em hay sao mà anh cứ phải rình rập một cách lén lút thế.

- Không phải thế – Bức gắt lên – rồi em sẽ thấy – Bức nói rồi bật dậy ngồi lặng bên cửa sổ. Đêm vẫn lặng yên. Bất chợt có tiếng la hét, tiếng đẩy cửa rầm rầm. Nga choàng dậy. Dưới ánh trăng Nga nhận ra thoáng có bóng người vụt chạy ra ngõ. Bức cầm chiếc đòn càn lao theo. Cả nhà đổ ra sân, chị dâu cả và chị dâu thứ vẫn bồng con trên tay đứng ngấp ngó ở cửa.

- Em lao theo nó chiếc đòn càn mà nó biến nhanh quá – Giọng Bức đầy căm tức.

- Thật nhục nhã, nhục nhã cho cái nhà này – Tiếng bà lão Kinh từ trong nhà vọng ra – Ông chúng mày mới đi xong, con mẹ chúng mày đã lại tấp tểnh rước trai về. Tao biết ngay mà. Tuy tao già không nhìn thấy nhưng tao nghe rõ bước chân nó lên vào. Và tao nghe bên buồng con mẹ chúng mày có những tiếng động. Tao biết rõ chính con mẹ chúng mày đã mở cửa cho nó vào. Tao đã báo trước cho chúng mày mà chả đứa nào chịu thức mà tóm sống lấy nó. Ồi giờ ời là giờ, tao kêu vậy mà chúng mày vẫn không tóm được nó. Ồi, tao còn sống sờ sờ ra đây.

- Bà ơi! Con xin bà! – Mụ Bông từ trong buồng ngượng ngập bước ra, giọng nghẹn lại – Con xin bà đừng làm ầm lên thế, mẹ xin các con.

- Ồi giờ ời là giờ – Bà lão lại gào lên – Chị không thấy xấu hổ với các con các cháu chị sao. Cái nhà này chưa đủ nhục nhã hay sao mà chị còn rửng mỡ. Chị đã bôi tro trát trấu vào mặt tôi, chị hãy để tôi chết rồi tha hồ mà đú đởn.

- Thôi, cụ không việc gì phải gào lên thế – cả Lạnh lên tiếng, y vắn to ngọn đèn trên bàn quay sang nhìn mẹ với ánh mắt sắc lạnh – Bà nên nhớ rằng kể từ giờ phút này bà không còn là mẹ của chúng tôi nữa. Bà không xứng đáng là người mẹ. Bà đã làm một việc ô nhục cho gia đình này. Ngay từ ngày hôm nay bà phải đi khỏi nhà và đừng bao giờ quay lại đây nữa.

- Sao, mày dám đuổi mẹ mày thật sao?

Mụ Bông run rẩy co dúm người lại trước thái độ tàn nhẫn dữ tợn của người con trai cả. Nước mắt mụ trào ra, mụ khóc. Mụ khóc sụt sùi đau đớn.

- Chính mày là đứa con bất hiếu. Tao thấy cả gầm trời này không có cái gia đình nào như cái gia đình này. Từ ngày bố chúng mày chết tao đã cố chịu đựng nhẫn nhục. Mày tưởng tao sung sướng lắm sao. Ở cái nhà này tao cũng chẳng khác gì con ở. Chúng mày chẳng cần đuổi tao

cũng sẽ đi. Tao sẽ đi.

Mụ Bông vừa khóc vừa bước vào buồng khép sập cửa lại. Ngôi nhà lặng đi trong đêm. Về buồng mình, Nga không sao ngủ được. Bức vừa đặt mình xuống giường là ngáy khò khò. Gà đã gáy canh ba. Trời sắp sáng, Nga dậy nấu cơm. Đằng đông đã rực lên một màu hồng hồng. Nga bê rá gạo ra ao bèo. Nga vừa chạm nhẹ tay xuống nước, vầng trăng hạ tuần lấp ló dưới ao bỗng tan ra sóng sánh. Trái tim Nga cũng vỡ tan ra khi có tiếng gọi rất khẽ bên khóm chuối. Nga không thể chạy trốn, không thể... Từ ngày Đô về, Nga chưa một lần dám giáp mặt anh. Đã ba lần Đô nhờ cái Hà mật báo cho Nga điểm hẹn nhưng cả ba lần Nga đều không tới. Nga không muốn Đô dây dưa vào anh em nhà này. Nga muốn Đô được thanh thản. Nga không thể ngờ Đô lại liều lĩnh đến đây. Nga thực sự hoảng sợ nhưng chân vẫn bước về phía có tiếng gọi. Đô lao tới kéo tay Nga, Nga thấy lòng đau nhói xót thương Đô. Trời đất quay cuồng, Nga không nói được lời nào trước sức mạnh và tình cảm của Đô đang bùng lên. Sự việc mới xảy ra với gia đình này khiến Nga thực sự hoảng loạn. Nga cố vùng khỏi tay Đô.

- Nga! Hãy đi với anh, anh sẽ đưa em đi thật xa.

- Không! Không thể đi đâu được anh ơi! Anh hãy về đi, về đi...

Nga vùng chạy khỏi vòng tay Đô. Nga ngồi sụp xuống cầu ao vồ lấy ra gạo vo soàn soạt. Bê rá gạo vào trong bếp. Nga vẫn thấy run bần bật, lập cập mãi mới nhóm được ngọn lửa cháy lên trong bếp. Nga ngồi chờ dẫn trước bếp lửa một lúc mới sức nhớ nồi cơm trên bếp chưa đổ nước. Nga chạy vội ra bể nước thì nhìn thấy bà cụ Kinh ngồi thu lu ở giữa cửa nhìn trời. Từ ngày về làm dâu chưa bao giờ Nga thấy bà cụ lại dậy sớm như hôm nay, chưa bao giờ thấy cụ lại ngồi nhìn trời, như lúc này...

Bữa cơm sáng dọn ra vẫn như mọi ngày, vẫn cái mâm tre cao lênh khênh. Thằng cu con anh cả vẫn như mọi sáng, nó vào buồng nhau nhẫu mời bà nội ra ăn cơm.

- Bẩm bà! Cháu mời bà ra ăn cơm.

- Xéo ra kia! Bà bà cháu cháu gì cái hạng mày. Mụ Bông quát

Thằng cu sững sờ chạy ra thông báo cái sự bất thường của bà nội nó.

- Ai mượn mày mà mày mời – Cả Lạnh hét lên.

- Thì mọi hôm...

- Im đi.

Cả nhà ngồi vào mâm cơm nhưng vẫn chưa ai dám cầm đũa. Ai cũng có ý chờ cụ nội đi ngoài về. Quái Lạ, sao hôm nay cụ đi dài lâu vậy.

- Thằng cụ đi ra dắt bà – cả Lạnh nói.

Thằng cu chạy ra cửa, nhoáng một cái nó về bảo chẳng thấy cụ đâu. Cả nhà nhao nhao bỏ đi tìm cụ nội. Bỗng dưng hôm nay cụ nội lại đi đâu sớm vậy. Hơn một năm nay bà lão không đi đâu chơi. Có lẽ bà lão chỉ còn nhớ mỗi chặng đường từ chiếc giường ra tới nhà vệ sinh. Bắt đầu từ động tác đầu tiên là bà lão đặt hai chân xuống đất từ từ đứng dậy đưa tay bám vào vách liếp giáp buồng mẹ Bông. Mắt bà lão vẫn còn nhìn rõ con đường đất nhưng cứ phải vịn một tay vào đầu đó để bước cho vững. Khi tới ngưỡng cửa cụ phải ngồi lên co chân xoay người ra ngoài hè rồi đứng dậy bước ra sân. Chặng đường từ nhà ra nhà vệ sinh như thằng cu con anh cả Lạnh chỉ chạy chừng hai phút mà bà lão phải dò từng bước khó nhọc mới ra được đến trái nhà rồi mới rẽ tay trái có một lối nhỏ đi thẳng ra nhà vệ sinh. Mọi người sục khắp mọi nơi từ nhà vệ sinh, chuồng lợn, chuồng trâu trong bếp, ngoài ngõ vẫn không tìm thấy bà lão. Và cuối cùng thì buộc mọi người nghĩ tới phải tìm cụ dưới ao. Anh cả Lạnh quát thằng cu cỏi trần ra nhưng nó hoảng hốt bỏ chạy. Ba anh em nhà Bức đều cùng nhau nhẩy ào xuống ao lặn ngụp một hồi mà vẫn không thấy bà lão. Vạt bèo cái lẩn dờn nước lật tung lên, nước ao đục ngầu... Nhìn cảnh ba anh em Bức lục tìm cụ bà, Nga lại cứ nghĩ tới phút giây cụ ngồi chong chong trước cửa nhìn trời lúc dậy nấu cơm sớm.

Cuối cùng mọi người cũng tìm thấy cụ. Cụ không bay lên trời, cũng chẳng đi đâu xa mà cụ đã cố tình tìm tới cái chết êm đềm, mát mẻ nhất. Cụ đã tự mò ra cái ao sau nhà, lặn sâu dưới gầm cầu ao để giải thoát cuộc đời này nơi trần gian.

Không ai ngờ trong vòng nửa tháng cả Lạnh phải lo hai cái tang lớn. Và một điều làng Nguyệt Hạ không thể ngờ sau cái chết của cụ bà, mẹ Bông lại bỏ nhà đi theo trai. Mẹ trơ tráo về ở hẳn với ông Vòng chăn vịt ở bờ sông cái. Ông Vòng vợ chết, có hai người con gái đi lấy chồng nên mấy năm nay ông Vòng sống trơ trọi một mình chăn đàn vịt của hợp tác xã. Ông Vòng chim được mẹ Bông bằng vớ được vàng, liền bỏ luôn ba gian nhà lợn ngói trong làng đưa mẹ Bông ra ở luôn nhà vịt. Thế mới ngộ chứ. Ở đời cốt cái tình, nhà cao cửa rộng chả là gì. Nhà vịt nằm trơ trọi ngoài bờ đê cạnh bến đá bốn bề gió lộng. Đúng là cảnh “một túp lều tranh hai trái tim già và thêm một đàn “bồ câu”. Đây là cánh thợ cày vào hút thuốc lào tán thế. Từ ngày có vợ mới, trông ông Vòng lúc nào cũng tung tung như người đánh đàn tơ rưng. Sáng sáng ông Vòng giương cây roi tre có chùm lá vòn trên ngọn khắp khóm lửa đàn “bồ câu” ra đồng bãi, mẹ Bông diện áo cánh trắng môi nhai trầu đỏ thắm ngồi trước sạp bán hàng nước chè xanh, thuốc lào, kẹo lạc.

Ở đồng đất này, mẹ Bông nghĩ ra được cách mở quán gió bán nước thì thật tài. Cái nhà vịt quanh hươu bỗng trở thành nơi tụ hội của cánh thợ cày, thợ cấy, thợ gặt, cánh lò vôi lò gạch dưới đồng bãi tới giờ giải lao kéo lên hút thuốc lào, ăn khoai luộc uống bát nước chè xanh nóng

do mụ nấu bưng mời tận tay thì thật là hời lòng, hời dạ. Từ ngày có quán gió mụ Bông, đồng đất làng Nguyệt Hạ như tươi tốt hẳn lên. Sau cái trò ma bùn bán vòng cầu hôn của Ngô Quất và lão Kinh, dân làng Nguyệt Hạ không còn duy trì tục lệ trao vòng nữa. Cái tục lệ thiêng liêng cao quý đã nhuốm màu tội lỗi. Trai gái lấy nhau chẳng đám nào còn góp mười viên đá xanh lát đường nữa. Bởi thế nên cái bến Đá bây giờ vắng hoe không còn thuyền buôn đá dập dìu. Bởi thế nên đồ sành đồ đá bây giờ mới hiếm hoi. Mẹ kiếp, cũng là bởi tại thằng Ngô Quất.

Mặc dù bị bố cấm nhưng thằng cu con cả Lạnh vẫn lên ra quán gió của bà nội thả diều. Làm sao mà cả Lạnh cấm được nó. Trẻ con đứa nào chả thích kẹo. Thế mà mụ Bông quuyến rũ được đứa cháu nội làm nội gián bắt được hết thảy mọi chuyện to nhỏ ở nhà. Chỉ cần vài cái kẹo lạc là thằng cu tường thuật tởm chuyện bố nó và chú Bức đánh nhau. Nó bảo: Chú Bức hồi này bệnh thím Nga ra mặt chống lại bố nó đòi ăn riêng. Những lúc vắng khách, mụ Bông ngồi ngẩn ngơ vừa nghe tiếng thằng cháu kể chuyện nhà vừa nhìn dòng sông cái mênh mông gợn sóng. Trên đồng cỏ bóng ông Vòng chập chờn giương cây roi có cò lừa đàn vịt loai choi tràn lên bờ đê. Làng Nguyệt Hạ xanh ngắt bóng tre, lòng mụ Bông vừa xôn xao vừa lạnh giá.

- Thằng phản phúc – Anh cả Lạnh hùng hổ nổi máu Trương Phi quát – Cả nhà phải ăn đói mặc rách, ăn nhịn để dành mới có tiền mua vòng cầu hôn cho mày. Bây giờ có được vợ mày đòi chia bôi ăn riêng à? Đã thế thì tao tính cho mày ăn riêng. Mở lỗ tai ra mà nghe đây.

Anh cả bỏ tờ giấy ra bàn, miệng đọc tay ghi danh mục tài sản gia đình gồm có: Bảy gian nhà, 2 gian bếp, một chuồng trâu, một chuồng lợn, một bể nước, một ang nước mưa, một nồi mười hai, một nồi mười, ba nồi năm... tất tần tật những thứ này chia làm ba thì vợ chồng Bức phải nộp lại số tiền mua vòng tiền cưới. Nếu không thì coi như trừ vào số tài sản trên là hoà. Đây là hai ông anh còn hữu nghị lắm. Còn những thứ của cha ông để lại được quyền chia làm ba phần, Bức được một phần, đó là một sân gạch, một chiếc cối giã gạo và một chiếc cối đá thủng già bèo.

- Đây! Mày muốn tính thì tao tính cho mà biết – Anh cả cười kẻ cả – thích ăn riêng thì những thứ để chia ba đó đem ra chia rồi cuốn xéo đi đâu thì đi. Nếu chúng tao tính chi ly ra thì của mày may ra thì chỉ được cái cối đá thủng. Lờn cả Lạnh vừa dứt, Bức đứng vụt dậy mặt tái đi, hồng hộc chạy sang nhà hàng xóm mượn chiếc búa tạ rồi hì hục vằn bằng được chiếc cối đá đã thủng ra giữa sân quai rõ mạnh một nhát búa, chiếc cối đã vỡ đôi. Bức lại giơ búa quai tiếp một nhát nữa thế là chiếc cối đá được chia thành ba phần không đều nhau.

- Tôi là út – Bức cao giọng, gườm gườm nhìn các anh chị – Tôi nhận phần nhỏ nhất, nhường hai anh phần lớn.

Bức bế xốc một phần chiếc cối đá của mình đặt riêng ra một chỗ. Các anh chị ngơ ngàng

trước thái độ bất cần ở Bức im thít không ai dám nói lời với Bức.

- Từ nay chúng ta được tự do – Bức nói với vợ – Em về nhà mượn quang gánh gánh ít thóc về bên nhà gửi tạm. Có gì của mình mang về hết. Từ giờ phút này không thềm nhờ vả, dính dáng gì đến ai trong cái nhà này nữa.. Chỉ trong một tháng trời anh sẽ làm cho em một gian nhà mới trên mảnh đất của cha ông để lại cho chúng mình. Vừa nói Bức vừa lấy đòn gánh đo sân gạch chia làm ba phần đều nhau. Bức nhận phần giữa. Bức cho lật hết gạch ở phần sân của mình lên để lập nền nhà. Có lẽ ý chí và sức mạnh của Bức bắt đầu từ đây. Cái sức công phá của thuốc nổ trong trái bom bắt đầu từ đây. Suốt một tháng trời ròng rã ngày đêm, Bức gánh đất đắp tường và đi xin từng cây tre, cây mây. Rồi cuối cùng ngôi nhà hạnh phúc được dựng lên ngay giữa khoảng sân gạch nom chường mắt mọi người, giống y như cuộc đời Bức, quyết không chịu khuất phục sự o ép nào của ông anh cả. Còn chiếc cần cõi già gạo Bức cũng cưa làm ba lấy một phần chẻ làm củi. Một mảnh cõi đá thủng phần mình, Bức đặt giữa cửa làm bậc lên xuống. Bức bảo phải đặt vào chỗ ấy để ngày nào cũng phải bước lên đấy để mà nhớ đời. Bức an ủi vợ: Dù chỉ có một gian nhà nhỏ, nhưng do chính tay mình làm mình ở vẫn sướng. Chiến tranh rồi, thằng Mỹ đã leo thang ra Bắc rồi cần gì nhà to. Rồi đây anh sẽ tình nguyện đi bộ đội. Biết đâu sau này lại được lên tá lên tướng...Lúc đó anh sẽ xây một ngôi nhà rộng to cho Nga ha ha ha...

Vợ chồng Bức làm lễ khánh thành gian nhà mới bằng một con gà luộc dọn ra cửa cho nó oai. Bức ngồi xếp bằng rót rượu uống và liên tục gấp thịt gà cho vợ cố tình trêu tức các anh các chị.

- Đấy em xem – Bức nhìn vợ cười rõ tươi – giang san của chúng ta đây – hãy vì nó mà sống. Chúng ta được như hôm nay là do tình yêu của anh đối với em. Nếu anh được vào bộ đội, anh sẽ mang vinh quang về cho em...

Cứ mỗi lần nhấp thêm ngụm rượu, Bức lại háo hức nói về tương lai đầy sáng lạn của mình. Ngày mới về làm dâu nhà này, Nga trông mặt Bức đờ đẫn ngây dại, giờ cứ hồng rục lên. Có lẽ lúc này Bức mới được sống đúng với bản tính của mình. Bức ngang nhiên bá vai hôn Nga khi nhìn thấy hai người chị dâu đi ngang qua cửa:

- Tôi đảm bảo với hai chị rằng vợ chồng tôi sẽ hạnh phúc hơn hai chị. Các chị có biết tại sao không? Bức cao giọng vẻ khiêu khích – Tại vì tôi... Tôi đây này – Tôi yêu vợ tôi hơn hai ông anh nhà các chị. Nga này, em có công nhận rằng anh yêu em hơn cả thằng Đô nó yêu em.

- Anh Bức, anh say rồi. Anh đừng có uống nữa.

- Không! Anh không say đâu. Cứ để cho anh nói. Mẹ kiếp, từ bé đến giờ, hôm nay anh mới thực sự được làm thằng người, anh thật sự biết yêu một người, yêu thật sự bằng trái tim mình. Người đó là em. Mẹ kiếp, bọn thanh niên ở làng này nó nhận xét thế mà đúng. Chúng nó bảo em là đứa đẹp nhất làng Nguyệt Hạ này. Đúng là em đẹp, em đẹp...

Bức cười mà nước mắt lại trào ra. Nga dìu Bức vào trong nhà. Đêm đầu tiên nằm ôm Bức trong gian nhà mới cũng là đêm đầu tiên kể từ ngày về làm vợ Bức, Nga mới cảm nhận có được chút hạnh phúc nho nhỏ. Niềm hạnh phúc có từ trong thương đau trong nỗi khốn cùng của đời sống vợ chồng. Gian nhà mới còn ẩm hơi đất và mùi tre tươi, ô cửa sổ chưa có cánh, Bức phải che tạm bằng cái nia. Bao biến động dữ dội diễn ra liên tiếp trong cái gia đình này làm tâm trí Nga vẫn bàng hoàng chưa hiểu rõ cả bản thân mình. Có phải Nga đã yêu Bức thật sự rồi sao? Hình ảnh Đô trong cái đêm vụng trộm ôm ghì lấy Nga ở ngoài bờ ao vẫn còn lớn vồn trong tâm trí Nga...

Chương 10

Lời non nước – ra đi nguyện thề non nước – đổi máu xương để giữ lấy đất này – Người ơi! Lời vàng đá – dù phải cách xa...” ánh mắt Nga long lanh. Tiếng hát trong trẻo như rót vào tai các chàng trai tân binh giữa giây phút chia tay lên đường nhập ngũ, Nga thật sự cảm động hát bài hát của Đô sáng tác mà Nga đã thuộc từ lâu lắm rồi. Câu hát vừa dứt, Nga thấy lòng lâng lâng khẽ cúi chào. Tiếng vỗ tay rào rào. Những cánh tay trẻ trung khoẻ mạnh vung lên. Những tiếng hô vang dậy trên sân đình Nguyệt Hạ: “Hát nữa đi! Hát nữa đi...” Nga đứng lặng trước hàng trăm ánh mắt đau đáu nhìn Nga. Trong hàng trăm ánh mắt kia có ánh mắt của Đô và Bức. Bằng trái tim nhạy cảm và lòng nhân ái, Nga nhận thấy giờ phút chia tay này sao mà thiêng liêng. Câu hát này là tiếng lòng của Nga gửi cho Đô và Bức. Nga yêu cả hai người. Nga cũng không biết rằng như vậy có phải là tội lỗi không? Nhưng rõ ràng điều ấy đang xảy ra với Nga.

Có lẽ cả Bức và Đô cũng nhận thấy rõ điều này. Chỉ vài giờ đồng hồ nữa thôi cả Đô và Bức ra đi. Đi đến đâu? Đến bao giờ... Nga bối rối thấy cả Bức và Đô đều ngẩn ngơ nhìn mình. Giữa giây phút này Nga cố giữ thái độ thật ôn hòa trước cả hai. Từ mấy ngày nay Nga đã dùng mọi lời lẽ để hòa giải hai người. Nga nghĩ nếu không có cuộc ra đi này thì cái hố sâu thăm thẳm ngăn cách giữa họ sẽ không bao giờ san lấp nổi. Những gì xảy ra đã xảy ra không nên khơi lại làm gì thêm đau lòng. Hát xong, Nga chạy lại với Bức. Giữa cảnh nhốn nháo của người đi người ở đang rục rịch tiễn nhau ra xe, Nga chẳng biết nói gì với Bức, suốt đêm qua hai đứa đã nói với nhau tất cả. Trên bờ đê, đoàn xe đỗ thành một hàng dài cắm cò, chằng khẩu hiệu đỏ rực. Tiếng trống dồn dập như thúc giục lòng người. Mẹ Bức và thằng cu con anh cả Lạnh từ phía nhà vịt của ông Vòng cũng long tong chạy lại nháo nhác tìm Bức. Thằng cu con anh cả Lạnh nhìn thấy Bức nó reo toáng lên gọi bà. Mẹ Bức dúi vào tay Bức nắm tiền, nước mắt ứa ra, giọng xúc động.

- Bức ơi con hãy tha lỗi cho mẹ. Mẹ vẫn thương con, mẹ cầu mong cho con đi được bình an. Con hãy năng biên thơ về cho vợ con. Người ở nhà khổ lắm đấy.

Mẹ Bức nói rồi vội vã dắt thằng cu con anh cả chạy về quán nước. Bức nhìn theo mẹ rồi quay sang với Nga.

- Em ở nhà nhớ năng đi lại với mẹ.

Bức cầm lấy tay Nga rồi buông vội, nhảy phốc lên xe. Trên xe cánh tân binh chen chúc nhau tìm chỗ ngồi. Lúc này Nga mới nhận ra Đô đã ngồi lặng trên xe từ bao giờ. Từ sáng, ánh mắt anh lúc nào cũng dõi theo Nga. Lòng Nga lại trào lên nỗi xót xa. Nga đứng ngây người nhìn hút theo đoàn xe rầm rầm chuyển bánh giữa những tiếng chào gọi reo réo bên tai Nga. Mọi người đi đưa tiễn tân binh tản ra các nẻo đường. Lúc này Nga mới nhìn thấy hai bố con Ngô Quất cũng đang đứng ngây ra nhìn Nga. Con Hà buông tay bố nhào đến nắm lấy tay Nga. Ngô Quất

cúi mặt bước đi lặng lẽ.

- Hôm nay chị hát hay ơ là hay – Con Hà nú tay Nga nói – Tối nay chị sang nhà em chơi nhé. Anh Đô bảo với em, ở nhà bố em có thể nào thì nhờ chị giúp đỡ. Chị Nga ơ, các anh ấy đi đánh nhau thì bao giờ về hả chị?

- Khi nào đánh đuổi hết thằng Mỹ thì các anh ấy được về.

- Có phải thằng Mỹ nó có những chiếc máy bay vẫn bay rầm rầm từ ngoài biển vào ném bom trên thị xã bữa nọ phải không chị?

Nga và cái Hà vừa đi vừa rí rầu nói chuyện. Sáng nay Nga và Bức dắt tay nhau sang chào mẹ Nga, mẹ dặn trưa nay mẹ nấu cơm về ăn cơm với mẹ. Nga rủ cái Hà cùng về nhưng nó ngúng nguẩy bảo sợ bố đánh. Nga về thấy mẹ dọn cơm sẵn để trên giường ngồi ngóng Nga. Mẹ vừa mở mâm cơm Nga đã reo lên.

- Ôi! Mẹ ăn sang nhỉ. Từ nay con về ở hẳn với mẹ nhé!

- Cha bố chị – Mẹ mắng yêu – Nó vừa mới đi đã tính chuyện về với mẹ. Mày chớ có coi thường chuyện ấy. Nó đi rồi ở nhà phải ý tứ ăn nói giữ gìn mọi chuyện. Con gái đi lấy chồng mà bỏ về nhà mẹ đẻ là cấm kỵ, lệ làng này xưa nay vẫn thế. Phận đàn bà “xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử”. Với lại mày với gia đình bên ấy có yên ấm gì đâu. Bây giờ chỉ cần mày bỏ về đây là người ta lại âm lên ngay. Chồng đi rồi ở nhà phải vững vàng mà sống con ạ. Cứ như mẹ đây...

Vừa khuyên nhủ con, mẹ Nga vừa ân cần gấp thức ăn vào bát cho Nga. Từ lâu lắm, nay Nga với mẹ mới có dịp ngồi thanh thản để nói chuyện với nhau. Mãi tới giờ phút này, càng nghe mẹ nói, Nga mới thật sự nhận ra rằng con người ta sống trên đời còn có bao nhiêu điều ràng buộc. Mỗi người một thân phận, mỗi người một ý nghĩ khác nhau. Từ Ngô Quất, vợ chồng lão Kinh đến anh cả Lạnh, mụ Bông, Đô, Bức và cả Nga nữa đều phải cuốn vào dòng xoáy cuộc đời thật sôi sục, dữ dằn. Nga ngẫm thấy đời mình biến đổi thật là mau, đang yêu Đô thoát cái lại thành vợ Bức.

Đứng chải tóc trước ngọn đèn dầu, nhìn ra cầu ao, nơi bà lão Kinh chết ở đó, Nga bỗng thấy rờn rợn. Như mẹ Nga dặn thì phải kiêng cả chải đầu ban đêm. Quả thực ban đêm mà nhìn thấy người cứ xõa tóc ra chải nom như ma. Người ta bảo ma thường hay biến thành người đàn bà đứng xõa tóc... từ ngày Bức đi, Nga cứ hay nghĩ lung tung lo sợ vẩn vơ. Đêm đêm Nga cảm như có ai đang rình rập mình. Hình ảnh hai vợ chồng lão Kinh cời trần ngồi bắt rận luôn ám ảnh Nga trong cả những giấc mơ. Đêm qua Nga lại mơ tới cái chết của bố Bức bị treo cổ trên cần gầu sòng làm Nga hoảng loạn kêu rú lên... Và lúc này đứng chải tóc, Nga tưởng tượng thấy bà lão Kinh đang từ dưới ao đi lên. Nga quẳng lược xuống và búi gọn mớ tóc lại, không dám chải

nữa. Con mèo đen ở đâu lại mò đến dũi đầu vào chân Nga. Không hiểu sao con mèo đen nhà ai từ mấy hôm nay cứ đến bữa cơm Nga dọn ra, nó lại mon men ngoài cửa giương mắt lên nhìn Nga ra chiều muốn làm quen đòi ăn. Nga đã cho nó ăn. Nó biết ơn cô chủ đã quý nó, nó biểu lộ tình cảm bằng cách dũi dũi đầu vào chân Nga. Đúng là nó đã muốn ở hẳn lại đây với Nga... Ngày mai là ngày giỗ bố Bức, bên anh cả Lạnh đang giã giò bùm bụp, tiếng giã giò vang lên. Có tiếng chó sủa gắt ngoài ngõ, mẹ Bông xộc vào ôm chầm lấy Nga. Con chó nhà anh Cả Lạnh nhảy xổ vào cửa gầm gừ nhìn mẹ Bông.

- Đồ chó – Mẹ Bông khế lâu bầu chửi con chó – đúng là đồ chó ghẻ, mày không nhớ rằng chính tay bà đã nhặt mày về nuôi, cho mày ăn mà bây giờ mày không còn nhận ra bà sao? Mẹ Bông vừa chửi chó vừa liếc khắp căn nhà của vợ chồng Nga. Nga mời mẹ chồng uống nước. Từ ngày bỏ nhà đi ở với ông Vòng, nay mẹ Bông mới lại về. Dù sao mẹ vẫn còn nhớ ngày giỗ chồng. Mẹ khế thở dài.

- Tao thương thằng Bức mà không làm sao được. Nó đã có thư về chưa?

- Dạ chưa ạ.

- Mai là ngày giỗ bố nó đấy, thằng cả Lạnh có bảo mày không?

- Dạ không.

- Thế thì quá quắt quá đấy. Chúng nó phải biết rằng dù sao thằng Bức bây giờ cũng là bộ đội, hơn chán vạn những thằng ở nhà chúi vào váy vợ. Đi, mày đi sang với tao.

Mẹ Bông tức mà hung hăng vậy thôi. Chứ sang nhà cả Lạnh, mẹ vẫn thấy sờ sợ. Nỗi sợ cố hữu bắt nguồn từ sự mặc cảm. Thằng cu con cả Lạnh vừa nhìn thấy bà liền reo lên.

- Bố. Bố ơi! Bà nội về.

Cả Lạnh đang loay hoay ngồi bó giò. Anh Mát đang dọn quét bàn thờ. Hai nàng dâu đang đóng gạo nếp đãi vỏ đỗ ngoài hè. Cả nhà vẫn lặng lẽ không ai nói lời nào. Nga chợt thấy thương mẹ chồng. Bỗng dưng bà trở thành người xa lạ với con cháu. Dù sao đi nữa thì mọi năm vào ngày giỗ chồng, mẹ Bông vẫn còn được là chủ ngôi nhà này. Mẹ sốt sắng lo toan chi tiêu từng mớ rau con cá. Bây giờ hai thằng con trai lại coi mẹ không bằng người dung, mẹ bỗng òa khóc, lập cập chạy vào nhà đứng trước bàn thờ chấp tay vái lia lịa.

- Ôi ông ơi là ông, vong hồn ông có linh thiêng về chứng giám cho các con ông nó đối xử với tôi thế này đây. Tôi đã có với ông ba thằng con trai. Ba lần mang nặng đẻ đau nuôi nấng chăm bẵm cho chúng nó để bây giờ chúng nó đối xử với tôi tàn nhẫn đến đau lòng thế đấy ông ơi. Đáng rằng tôi đã có lỗi. Cũng bởi lòng dạ đàn bà yếu mềm nên tôi trót thương cái cảnh người ta cô độc. Tôi thương người ta nhưng lòng dạ tôi vẫn một mực thờ phụng ông suốt đời, đến ngày nào tôi sẽ lại về với ông. Tôi thề với ông!...

Bà Bông kéo vạt áo lau nước mắt, quay lại nhìn mọi người. Anh cả Lạnh vẫn thản nhiên gói giò. Hai bàn tay anh bóng nhẫy, những đường gân nổi lên hai cánh tay săn chắc. Anh Mát quăng chiếc chổi xuống nền nhà đi ra cửa. Riêng có đứa cháu thì cứ trở mắt nhìn bà nội. Nga muốn bỏ đi nhưng không nỡ.

- Tôi đã tưởng không bao giờ bà còn dám bước về căn nhà này nữa – Cả Lạnh ném gói giò vừa gói ra cái mẹt, giọng tỉnh khô – các cụ đã có câu “xuất giá tòng phu”, bà đã đi lấy chồng thì bà làm gì còn có quyền hành ở nhà này nữa. Quyền hành của bà bây giờ ở ngoài lò vẹt của ông Vòng, bà hiểu chưa? Từ nay tôi cấm bà không được dụ dỗ con trai tôi. Anh cả Lạnh lừ mắt nhìn thẳng con trai – Bây giờ nó còn trẻ con, nó không biết, sau này lớn lên nó hiểu được lòng dạ bà, ắt nó cũng căm thù bà. Vì bà! Đúng vậy, vì bà mà cái gia đình này có tiếng nề nếp từ xưa bỗng dưng tan nát. Tan nát đến thế này đây. Lẽ ra bà phải thấy rõ điều ấy mới phải.

- Đồ vô ơn – Mụ Bông cố nén giận, tay run rẩy thắp ba nén hương vái vôi ba vái rồi bước ra cửa – Tao nói cho chúng mày biết, cả đời tao thắt lưng buộc bụng làm đổ mồ hôi sôi nước mắt nên bây giờ chúng mày mới được cái cơ ngơi này đấy các con ạ.

- Thôi đi bà. Bà đừng có kể công nghe dơ lắm, nhục lắm. Chính vì những cơn rùng mỡ của bà làm cụ nội tôi phải đâm đầu xuống ao mà chết: Cụ chết vì không chịu nổi được nhục đấy bà có biết không..

- Ôi, thật là khốn nạn, khốn nạn.

Mụ Bông sụt sùi khóc, Nga lặng lẽ bước theo sau mụ Bông ra đến cổng. Bóng mụ Bông mờ dần rồi mất hút trong ngõ xóm. Nga thấy trào lên nỗi uất nghẹn. Cô đứng sững trước mặt cả Lạnh, nhìn anh ta như nhìn một con quái vật.

- Anh cả này – Nga nói – Nếu anh không sớm nghĩ lại để đối xử với mẹ cho tử tế thì tôi tin rằng sau này các con của anh nó cũng đối xử với anh như vậy đấy.

Cả Lạnh sững người nhìn Nga.

- À, thì ra hồi này mày cũng đã nhiễm cái thói láo xược của thằng chồng mày rồi đấy hả – Cả Lạnh đứng phắt dậy lừ lừ bước đến trước mặt Nga như muốn ăn tươi nuốt sống cô em dâu – Mày là đứa nào mà dám chõ mồm vào việc riêng của nhà tao hả...hả? Mày có biết tao là ai không? Tao đây này, tao là cả Lạnh, tao nhắc lại lần nữa để mày nhớ rằng cả nhà mày vẫn chưa trả hết món nợ đời về cái chết của bố tao đâu. Mày chó vôi hý hửng thấy thằng em tao nó quay lưng lại với gia đình này. Nó nhu nhược thì còn có tạo. Tao sẽ có cách cư xử để mày thấy cái tội của bố mày đã treo cổ bố tao thì bây giờ mọi hậu quả mày phải gánh chịu. Mày! Chính mày mới phải chịu tội với cái gia đình này suốt đời hiểu chưa.

Nga quay ngoắt bước về nhà. Căn nhà tranh tối bùng. Cô khép cửa lên giường nằm, thấy

trống vắng lo sợ cả Lạnh “Mày vẫn chưa trả hết món nợ đời...” Lời cả Lạnh vẫn rít lên bên tai cô” Hầy vững vàng mà sống con ạ...” Lời của mẹ vỗ về làm lòng Nga dịu lại. Trong mơ Nga thấy mình đã trở thành diễn viên chèo chuyên nghiệp. Đó là điều Nga mơ ước từ lâu – từ cái đêm Nga diễn xuất sắc vai công chúa Nguyệt Cầm trên sân đình Nguyệt Hạ được chú Tòng ca ngợi hết lời. Ngay cuối đêm diễn, chú Tòng đã gặp gỡ Nga, thuyết phục Nga hãy đi dự tuyển vào đoàn chèo chuyên nghiệp của tỉnh. Ai chứ Nga mà đi thi tuyển chắc chắn là được. Chú Tòng bảo với Nga rằng, hãy nghe lời chú, chú sẽ giúp đỡ. Tương lai của Nga phải là con đường nghệ thuật. Giá mà ngày ấy Nga nghe lời chú Tòng thì đời Nga đâu phải khổ thế này... Nga mơ màng nghe có tiếng con mèo đen kêu, hình như nó đang cào soạn trên bậu cửa sổ. Nga cố mở mắt và kêu rú lên. Trong bóng tối hiện lên nhấp nháy con ma đang đứng sừng sững cạnh giường Nga. Con ma có cái đầu to bằng cái thúng, hai tay vươn dài ngoẵng. Nga vùng dậy, đẩy cửa lao ra đường. Trong tâm trạng hoảng loạn, Nga chạy về với mẹ.

- Con thề là từ nay không bao giờ con thềm ở căn nhà ấy nữa – Nga ôm lấy mẹ lo sợ.

- Nhưng mà đầu đuôi làm sao – Mẹ Nga lo lắng hỏi – Tao đã bảo mày...

- Mẹ chẳng hiểu gì cả. Ngôi nhà ấy có ma, chính mắt con nhìn thấy.

Nga kể lại tỷ mỉ với mẹ hết mọi chuyện. Mẹ Nga thở dài ôm ghì lấy cô con gái. Kể từ ngày Nga về nhà chồng, nay Nga mới thấy mẹ biểu lộ lòng thương yêu Nga, không hề giấu diếm.

- Thật là khốn khổ cho cái thân mày. Thôi con ạ, đã đến nước này thì con về hẳn đây với mẹ.

Nga ôm mẹ, thấy lòng mình ấm lại. Không biết thái độ mẹ thế nào khi biết Nga có ý định ra đi?

- Mẹ ơi, đêm qua con lại nằm mơ thấy con được vào đoàn chèo chuyên nghiệp của tỉnh.

- Đến nước này có khi con cũng nên tìm cách mà đi thôi con ạ – Mẹ Nga tỏ thái độ đồng tình một cách quá hăng hái – Nên tìm cách mà đi khỏi cái đất này cho nó rảnh rang con ạ. Đành vậy thôi. Trước thì quả thực mẹ không muốn con đi đâu hết. Mẹ muốn con được gần gũi mẹ, hòng lúc sớm tối được nhìn thấy con. Nhưng bây giờ mẹ lại thấy rằng con nên đi.

- Nhưng con đi, một mình mẹ ở nhà sao đành. Hay là mẹ nên...

Nga ấp úng định nói mẹ nên thương yêu ông Quất giống như mẹ mụ Bông với ông Vòng. Cả làng này, có lẽ chỉ có mỗi mình Nga hiểu và thương cảm cho hoàn cảnh ông Ngô Quất lúc này. Mẹ đã hiểu được câu nói lấp lửng của Nga, mẹ vội gạt đi.

- Mày đi thì cứ việc đi. Riêng mẹ, mày không phải lo – Nga cười thầm. Bao giờ mẹ cũng thế, cứ nhắc tới chuyện ấy mẹ lại nổi khùng lên. Nga thấy như mình có lỗi, cô rúc đầu vào ngực mẹ. Đêm tĩnh lặng, Nga nằm im bên mẹ mà lòng cứ mang mang bao ý nghĩ về quyết định ra đi của

mình.

Cả ngày hôm nay, lang thang khắp thành phố, mãi tới lúc này Nga mới tìm thấy cơ quan của chú Tòng sơ tán. Bà thường trực ngồi ngủ gật gật mình đưa mắt nhìn xoi mói vào Nga.

- Ông Tòng hả, kia kìa, cô cứ ra cửa hàng kia ngồi đợi – Bà thường trực nhòai người ra khỏi khung cửa, vừa như nhiệt tình vừa như muốn đuổi Nga đi cho rảnh để bà ta ngủ – Sao? Không hiểu à? Cái cửa hàng ngay bên đường trước cửa có cây dừa ấy, cứ ra đấy mà đứng, tí nữa là ông ấy ra đấy.

Nga lững thững bước ra đường, tới đứng bên gốc dừa theo lời chỉ bảo của bà thường trực. Nga cứ đứng đấy mặc dù Nga chẳng hiểu bà thường trực nói thế là thế nào. Sao chú Tòng lại đến cái cửa hàng ấy làm gì. Quả như lời nói của bà thường trực, chừng mười phút sau, một chiếc xe con từ đâu lao tới đỗ lại trước cửa hàng. Nga nhận ra chú Tòng từ trong xe trịnh trọng bước ra đưa mắt quan sát vào quầy hàng như một thanh tra. Mấy cô nhân viên bán hàng mặt tươi hơn hớn đôn đả đón tiếp chú Tòng một cách vồ vập. Nga đứng nép vào gốc dừa. Buổi chiều oi nồng. Một cơn giông bất ngờ ập tới cuộn tung những lớp bụi quay tít trên mặt đường. Bầu trời xám xịt, sấm dây lên. Chú Tòng vào trong cửa hàng chỉ trở gì đó và loáng cái hai cô nhân viên bán hàng đã khệ nệ khênh ra một két bia và lĩnh kính những thứ gì đó, Nga rụt rè bước tới gần chiếc xe đưa mắt nhìn chú Tòng từ trong quầy hàng bước ra.

- Chú Tòng – Nga thấy mặt nóng bừng. Chú Tòng đứng ngẩn ra một lúc nhìn Nga. Nga thật xấu hổ vì chú Tòng không còn nhận ra Nga là ai – Chú không nhận ra cháu sao? Cháu là Nga ở làng Nguyệt Hạ.

Ánh mắt chú Tòng chợt vụt sáng.

- Ồ, tôi nhớ ra rồi – Chú Tòng đập bàn tay đánh “đét ” vào trán một cái – Trí nhớ của tôi rõ là tồi thế đấy. Người như cô mà tôi còn quên. Đúng là tôi thấy ngờ ngợ nhưng lại không còn nhớ là đã gặp cô ở đâu.

Thấy chú Tòng quá vồ vập với một cô gái trẻ, mấy cô nhân viên lặng lẽ bước vào quầy hàng.

- Thế nào? Đi đâu mà bỗng dưng lại xuất hiện ở đây hả?

- Cháu... cháu muốn gặp chú. Cháu nhờ chú giúp cháu...

Ánh mắt chú Tòng lại nhìn xoáy và Nga lần nữa rồi đưa tay xem đồng hồ. Sau một cơn giông ào tới, chú Tòng đưa tay mở cửa xe.

- Thôi được, hãy lên xe đi đã – Chú Tòng nói như ra lệnh. Nga lật đật bước vào trong xe ngồi xuống cạnh chú Tòng. Chú Tòng đưa tay kéo sập cánh cửa xe. Anh tài xế rồ máy chiếc xe lao vút đi. Cơn giông quay cuồng ngoài lớp kính, mưa bụi ràn rạt. Đất trời nhà cửa loang loáng tối sầm

lại trước mắt Nga.

- Suốt từ sáng tới giờ cháu đi tìm cơ quan chú – Nga nói.

- Cũng may đấy, chỉ chậm chút nữa là sáng ngày kia chú mới lại đến cơ quan, có gặp được chú cũng còn khó. Cửa hàng số ba dừng nhé.

Đang nói dở câu chuyện với Nga, chú Tòng quay sang nói với người lái xe. Chiếc xe lại đỗ xịch lại trước cửa hàng số ba.

- Cứ ngồi yên đấy trông hàng cho chú, chú vào đây một tý đã.

Chú Tòng đẩy cánh cửa xe bước ra, một luồng gió tạt mạnh vào trong xe. Mưa lắc rắc. Người lái xe cũng nhảy xuống bước vội theo chú Tòng vào trong quầy hàng. Loáng cái, mấy cô nhân viên bán hàng lại đội mưa khênh ra hai bao tải đầy những gạo, miến, bột mỳ, đỗ, lạc. Chú Tòng tươi cười cảm ơn mấy cô nhân viên bán hàng rồi lại tót lên xe. Chiếc xe lao vút đi.

- Cũng may mà có mưa đông chứ không mọi ngày vào giờ này thẳng Mỹ nó quần riết lắm đấy. Ra thành phố mà ló ngó chỉ có ăn bom.

Mưa mỗi lúc một to. Chú Tòng xòe diêm châm thuốc hút. Mặt đường loang loáng có đoạn ngập nước mưa, hai bánh xe rít lên xe xé. Chiếc xe lao vào thành phố. Thỉnh thoảng lại có những khu nhà đổ vì bom, gạch ngói còn ngổn ngang chìm trong cơn mưa. Trên đường phố thừa thớt những bóng người trùm áo mưa mãi miết đạp xe. Dây đó đèn điện đã bật sáng, thứ ánh sáng nhòe nhoẹt trong mưa hắt lên những thân cây cổ thụ bật rễ nằm trơ ra xơ xác trên vỉa hè.

- Cô thật là liều, liều thật đấy, chưa biết rõ tôi ở chỗ nào mà dám lên thành phố giữa lúc bom đạn ầm ầm. Nếu không gặp tôi thì tối nay cô định chui vào đâu nào. Chiến tranh nó khổ thế đấy. Mọi cái đều lộn nhào hết cả. Cô thấy đấy, tôi phải lo từng cân gạo đưa về nơi sơ tán cho bà và các cháu ở quê...

Nga cứ ngồi lặng nghe chú Tòng than thở cảnh khốn cùng của thời chiến tranh.

Chiếc xe bất chợt giảm tốc độ rẽ vào một cái ngõ nhỏ. Nga ngồi trong xe không còn nhận ra đây là nơi nào. Xe đỗ lại trước ngôi nhà có chiếc cổng xây khá kiên cố. Ánh đèn pha dọi thẳng vào giữa cánh cổng đóng kín bằng chiếc khóa đồng to như khóa đình. Chú Tòng nhảy xuống, bật công tắc điện. Những giọt nước mưa còn đọng lại trên bức tường được cắm mảnh chai sáng loé lên dưới ánh sáng của chiếc bóng điện “bảo vệ” trên nóc cổng. Chú mở khóa đẩy cho hai cánh cổng rộng ra. Anh lái xe nhanh nhẩu cùng Nga khuân hết mọi thứ ở trên xe mang vào trong nhà.

- Ở lại ăn cơm với tớ chứ – Chú Tòng vừa nói vừa mở khóa cửa.

- Thôi, để em về.

- Sáng mai có dậy sớm được không?

- Dạ được!

- Thế thì về đi cho vợ nó khỏi mong... đón tớ sớm nhé. Làm sao phải qua được phà trước giờ cao điểm không là bom nó xơi thịt.

Người lái xe khẽ gật đầu chào Nga rồi nhảy lên xe nổ máy quay đầu lao thẳng ra đường phố chính.

- Hai chú cháu mình nấu cơm chén đã – chú Tòng nói – Đã về đây cứ tự nhiên như người nhà.

Thái độ cởi mở tự nhiên của chú Tòng khiến Nga thấy vui vui và yên tâm hơn. Chú Tòng sửa soạn đốt bếp dầu, Nga nhanh nhẩu vo gạo nấu cơm.

- Nước ở cái bể cạnh bếp đấy. Thời chiến nên cứ phải đơn giản thế này là hơn. Mọi thứ chú cho chở sơ tán về quê hết.

Nga mang rá gạo vào đã thấy chú Tòng đặt chiếc xoong nấu cơm trên chiếc bếp dầu lửa cháy xanh lệt. Nga đưa mắt quan sát quanh căn nhà khá rộng chỉ còn trơ lại chiếc giường và bộ bàn ghế trống trơn. Chú Tòng móc từ trong bao ra một hộp thịt hộp và một nắm miến dong để nấu.

- Mọi ngày chú vẫn ăn nghỉ ở cơ quan, thỉnh thoảng mới lại đảo về đây trông nhà. Khu này gần nhà máy điện nên nó quần dữ lắm, dân phải sơ tán hết. À cái tay đóng vai nông dân ấy bây giờ thế nào rồi.

- Anh ấy vào bộ đội rồi ạ.

- Vào bộ đội à! Tay ấy diễn khá đấy. Sao nghe nói cái vở “Huyền thoại tình yêu” là do tay ấy sáng tác chứ đâu phải do Ngô Quất.

- Vâng anh ấy sáng tác đấy chú ạ.

Chú Tòng vừa thu dọn nhà cửa vừa hỏi Nga đủ mọi chuyện. Nấu xong cơm, chú Tòng bổ hộp thịt ra nấu miến và bảo Nga đi tắm rửa rồi ăn cơm.

- Xà phòng trong nhà tắm đấy. Có cần nước nóng thì xách xô nước vào đấy cắm điện chỉ năm phút là sôi.

- Dạ, cháu không cần nước nóng đâu ạ! Ở nhà cháu tắm nước lạnh quen rồi. Đi làm về là cháu ào ra sông cái.

- Quê chú cũng có con sông, chiều nào về quê chú cũng ra sông tắm...

Nga lấy quần áo bước ra ngoài hè. Thành phố sáng bừng lên sau cơn mưa. Lần đầu tiên trong đời Nga được chứng kiến cảnh thành phố thật là đẹp. Nga vào buồng tắm, cảm nhận thấy trong

lòng như có gì biến động khác thường, vui vui, lạ lạ ngỡ ngàng với mọi thứ cứ như thể trong mơ. Suốt một ngày lang thang trong thành phố mỗi mệ, lúc này xối nước lên người, Nga cảm thấy khoan khoái dễ chịu. Trong căn buồng tắm không mái che Nga nhìn rõ cả khoảng trời cao lồng lộng đầy sao và những ngọn đèn xa tít cao chót vót trên những dãy nhà cao tầng của thành phố. Nga bỗng nhớ tới Bức, tới Đô, giờ các anh đang ở đâu? Trong khoảng không gian chật hẹp của nhà tắm, Nga nhìn rõ thân thể mình như đang nở nang đầy đặn hơn. Ở tuổi hai mươi, xuân sắc của Nga đang thời kỳ rực rỡ và tràn trề sức sống. Bỗng nhiên một hồi còi báo động rú lên làm Nga giật mình luống cuống mãi mới mặc xong quần áo. Điện phụt tắt, cả thành phố biến mất tăm trong một khối đen đặc. Tiếng máy bay gầm rít, một loạt bom nổ dậy lên, đất trời như sụt lở. Nga lao ra khỏi nhà tắm.

- Xuống hầm đi mau lên. Nó đánh nhà máy điện đấy – Tiếng chú Tòng hét to.

Nga lao về phía có tiếng gọi của chú Tòng. Còn đang ngơ ngác chưa nhận ra cửa hầm ở đâu thì bàn tay chú Tòng đã tóm chặt lấy cổ tay Nga lôi tuột xuống hầm. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa bao giờ Nga lại nghe thấy tiếng nổ dữ dội như lúc này. Nga hoảng loạn lao vào lòng chú Tòng. Những lúc nguy nan bao giờ con người cũng dễ cảm thông và mong muốn được che chở. Nga thấy hai cánh tay chú Tòng cũng run rẩy ôm ghì lấy Nga. Giữa căn hầm tối tăm phẳng phất mùi mốc – giây phút này hoàn toàn có thật. Nó sẽ kéo dài tới bao lâu? Nga ngỡ như mọi sự sống trên thế gian này đã mất hết chỉ còn lại mỗi mình Nga đang thoi thóp thở trong vòng tay của người đàn ông vừa quen quen vừa là lạ. Phút giây của tử thần qua đi. Không gian lặng yên. Sự yên tĩnh thật đáng sợ. Tiếng còi báo yên hú vang, bầu trời thành phố chợt bừng sáng, Nga chui ra khỏi hầm, chú Tòng bật công tắc điện, căn nhà lại ngập tràn ánh sáng. Nga vẫn còn bàng hoàng, gương mặt chú Tòng cũng thần thờ ngơ ngác. Chú Tòng bảo Nga dọn cơm cho chú đi tắm, tắm xong chú Tòng bước vào với bộ quần áo mới thay, trông chú trẻ ra. Chiếc áo ka rô ngắn tay với chiếc quần màu hạt dẻ là phẳng nếp, chú Tòng lấy lại vẻ tự nhiên, cười rõ tươi ngồi xuống trước mâm cơm:

- Ta ăn đi. Nga ăn tự nhiên nhé. Mẹ nó, tối nào nó cũng quần một chập như vậy đấy.

Nga ngồi trước mâm cơm ăn dè dặt. Chú Tòng mở bia rót ra hai cốc mời Nga uống. Nga cảm động về thái độ ân cần của chú. Nhìn cốc bia vàng tươi như nước chè, chú Tòng uống rất ngon lành. Nga ngần ngại mãi không dám uống. Chú Tòng cười nụ cười đầy thiện cảm.

- Uống đi cháu ạ. Bia ấy mà, uống cho nó mát.

- Cháu chưa bao giờ uống bia.

- Chưa bao giờ uống thì bây giờ uống. Bây giờ chưa quen, thì sau này sẽ quen và thấy hay đáo để. Chú cứ tiếc cho cháu, giá mà nghe lời chú ngay từ ngày ấy thì đến bây giờ có phải sướng rồi

không. Nhưng không sao. Vẫn chưa muộn. Ngày mai chú phải mang mấy thứ này về quê tiếp tế cho gia đình. Chú sẽ lại lên ngay, triệu bằng được đoàn trưởng về đây – Tay Bấu ấy mà, cũng đáo để ra phết, nhưng đối với chú dĩ nhiên là hẳn phải nề. Ô kìa, uống đi Nga, uống uống...

Chú Tòng nâng cốc bia ấn vào tay Nga. Nể lời chú Tòng Nga cố cạn cốc bia.

- Thế chứ. Uống nữa đi – Chú Tòng lại rót tiếp cho Nga cốc nữa rồi cốc nữa – làm nghệ thuật đôi khi cũng phải tỏ ra thoải mái một chút. Với giọng hát của cháu, chú tin là chú Bấu sẽ ưng. Nhưng dù sao sáng mai cháu ở nhà cũng phải tập luyện lại cho thuộc, chọn những làn điệu nào thật hay mà hát. Vấn đề quan trọng nữa là lúc ấy cháu phải thể hiện cho thật tình cảm, duyên dáng.

Nga thấy người nóng bừng, da thịt râm ran. Gương mặt chú Tòng lúc này trông trẻ, ánh mắt long lanh. Chú Tòng lại bật tiếp một chai nữa, bọt trào ra miệng chai. Chú Tòng lại dốc vội vào cốc Nga.

- Uống nữa đi cháu, cốc này là chú chúc mừng cho sự đổi mới tư duy của cháu và cháu phải uống cốc nữa để chúc mừng cho sự may mắn của hai chú cháu mình trong đợt bom vừa rồi nó không rơi trúng vào đầu mình. Chiến tranh mà cháu, biết thế quái nào được. Chú bây giờ có chết đi cũng không sao, nhưng còn cháu...chú là chú cứ lo cho cháu. Chú nói thực lòng đấy. Chú cứ tiếc cho cháu mãi, giá mà biết nghe lời chú sớm thì bây giờ đã là diễn viên chính rồi ấy chứ. Người như cháu tương lai là phải ở trên sân khấu.

Chú Tòng nói thật đúng, điều đó Nga đã mơ ước từ lâu lắm rồi. Nhưng cái số kiếp của Nga nó long đong thế đấy, có ai mà hiểu thấu cho hoàn cảnh của Nga.

- Chú thật là tốt – Nga xúc động thốt lên – Chú hãy cố giúp đỡ cháu. Cháu không bao giờ quên ơn chú. Chú không thể biết được đâu. Đời cháu khổ lắm chú ơi!

Nga rơm rớm nước mắt nhìn chú Tòng như một vị cứu tinh. Nga thổ lộ hết nỗi cực khổ của mình cho chú nghe, Nga nói nhiều lắm. Nga nói về mối tình của Nga và Đô với Bức. Nga cũng không nhận ra mình đã uống được mấy cốc bia. Chắt bia lúc này lại có vị ngòn ngọt đọng lại trong cổ Nga. Nga thấy người rạo rức lâng lâng đầy xúc cảm. Nga nghe giọng nói của chú Tòng ấm áp lạ thường. Nga sẽ là diễn viên chèo chuyên nghiệp. Đời Nga sẽ được sung sướng. Nga sẽ được trả lại sân khấu như những ngày yêu Đô. Mới từ sáng tới giờ Nga cảm thấy cuộc đời mình đã thay đổi hẳn. Nga đang là con thuyền lênh đênh giữa biển khơi chưa biết đi đâu về đâu thì bỗng nhiên lại gặp được chú Tòng. Kể từ lúc gặp chú Tòng Nga thấy lòng mình ấm lại – chú Tòng nói đúng. Cũng tại mình ngu dại lao đầu vào gia đình Bức. Đành rằng Đô và Bức không có lỗi trong chuyện này. Cả hai người con trai đã đi vào đời Nga thành nỗi đau nhức nhối không bao giờ nguôi...

Giờ đây Nga khao khát một cuộc sống mới. Cuộc sống mới sẽ đến... đang đến với Nga từ giờ phút này. Lòng Nga đang phơi phới như cánh điều bay bổng trên không trung. Nga không nhận ra mình đã nói những gì với chú nữa. Cả cuộc đời Nga có mấy những phút thoải mái tự nhiên như lúc này. Gương mặt sáng ngời của chú Tòng ngả nghiêng trước mặt Nga.

- Eo ơi, cháu thấy người nó làm sao ấy – Nga nói -Chú tốt quá. Trên đời này cháu chưa thấy ai tốt như chú. Đô cũng tốt lắm chú ạ, anh ấy yêu cháu ghê lắm... từ ngày các anh ấy đi cháu thấy tro tro buồn đến chết đi được. Không biết bao giờ các anh ấy được về chú nhỉ...

- Cứ phải đến khi nào thằng Mĩ nó cút về nước – Chú Tòng nói.

Trước mắt chú Tòng Nga là hình bóng kỳ ảo. Gương mặt Nga hồng rực lên, ánh mắt lóng lánh lúc vui lúc buồn, khi cười khi khóc làm chao đảo lòng chú. Đêm thanh vắng lại có tiếng máy bay. Điện thành phố vụt tắt. Tiếng còi báo động lại réo lên. Chú Tòng bế xốc Nga chạy vào hầm. Bầu trời thành phố đỏ rực những đường đạn pháo cao xạ đan chéo nhau lao vun vút. Lần này trong căn hầm tối Nga không nhận biết nỗi sợ hãi. Nga nằm gọn trong tay chú Tòng như một lẽ đương nhiên phải được che chở, được cứu vớt, được bù đắp. Nga cũng không biết rõ mình đã nằm trên giường từ bao giờ. Nga cảm thấy người như bốc lửa. Nga đang được lột xác hóa thân vào cõi hư vô kỳ diệu. Trong đêm tối Nga thấy mình đang được vuốt ve mơn trớn. Đầu óc Nga u mê nhưng thân thể cứ rùng rục ham muốn theo bản năng đàn bà...

Nga tỉnh giấc, đầu tiên thấy toàn thân ê ẩm, Nga dần dần lục lại trí nhớ và hình dung ra mọi chuyện. Một thực trạng ê chề làm tan nát cõi lòng Nga. Nga sợ hãi run rẩy vùng dậy. Nga sợ hãi chính nơi Nga đang nằm. Mâm cơm đêm qua vẫn bừa bộn những vỏ chai bia lãn lóc. Căn nhà vắng lặng, cửa vẫn đóng kín. Một mảnh giấy kẹp giữa hai chiếc bánh nướng đặt trên bàn, Nga cầm đọc

“Chú xin lỗi nhé, đừng vội tức giận bỏ đi đâu mà khổ đấy. Chú không cố tình đâu, cũng tại nhan sắc, hơi ấm nồng nàn của Nga làm tôi khổ sở. Tôi phải đi làm sớm để qua phà trước giờ thẳng Mỹ nó quần. Hãy ăn bánh và nghỉ ngơi cho khỏe, tập luyện cho tốt để còn bước vào thi tuyển. Quan trọng đấy, chào Nga. Chú Tòng”

Nga xé tan mảnh giấy. Cái tên Đặng Xuân Tòng đã bắt đầu làm Nga thấy căm giận. Nga muốn bỏ chạy khỏi nơi đây. Chẳng lẽ cánh cửa tương lai vừa mới hé mở lại đóng sập lại ngay từ lúc này sao? Không, chẳng nào thì sự việc cũng đã diễn ra như thế. Nga đã trở thành kẻ hư hỏng, kẻ phản bộ lại tình yêu của Bức và Đô. Hãy cứ ở lại xem sao? Nga cứ ngỡ mình sẽ được may mắn như cô Tấm. Sự việc đêm qua diễn ra quá sức tưởng tượng của Nga. Nga không thể ngờ chú Tòng là cán bộ to đến thế mà lại thế. Đúng là lòng dạ đàn ông chẳng biết đâu mà lần. Nga cố bám víu vào sự may rủi và thấy cuộc đời này thật lắm nỗi đắng cay.

Chương 11

Buổi chiều Nga đang nằm mơ màng bỗng nghe có tiếng xe máy lao vào cổng, tiếng bước chân lộc cộc gõ trên thềm nhà.

- Nga ơi, có khách đây này. Khách quý đấy.

Tiếng chú Tòng ngọt ngào. Nga vùng dậy. Chú Tòng mở cửa. Nga nhìn người đàn ông về cùng chú Tòng bằng ánh mắt thăm dò. Chú Tòng giới thiệu:

- Đây là đứa cháu tôi, chú mày có duyệt được thì tao cho không. Thời buổi chiến tranh chả cần dài dòng, tý nữa chú mày nghe nó biểu diễn thử – Tao tin là chú mày sẽ mê liền.

Chú Tòng mở bia tiếp khách rất tự nhiên. Vị khách vừa uống vừa nhìn Nga chăm chặp như người xem tướng.

- Năm nay cô bao nhiêu tuổi – Vị khách bắt đầu làm cuộc phỏng vấn nho nhỏ.

- Dạ cháu... cháu hai mươi tuổi.

- Đã lên sân khấu bao giờ chưa?

- Dạ rồi ạ.

- Cô hãy hát thử mấy làn điệu nào cô thích.

- Dạ

- Có thể diễn trích đoạn...

- Cứ tự nhiên cháu nhé – Chú Tòng nói chen vào – Chú Bấu đây là đoàn trưởng đoàn chèo mà chú đã nói với cháu rồi đấy.

Bấu rót bia trao tận tay cho Nga.

- Tôi mời cô! Trước khi hát hãy uống một cốc cho tỉnh cái đã. Nào uống đi.

Nga thấy rùng mình hoảng sợ cái thứ nước vàng vàng mà cô đã uống đêm qua đã làm Nga mê mụ và những gì diễn ra trong đêm với chú Tòng tới lúc này vẫn còn ám ảnh Nga. Lòng Nga lại nhói đau – số phận của Nga bây giờ lại nằm trong tay người đàn ông mới lạ này. Nga biết rõ điều đó nên cố bán lấy hy vọng cuối cùng tuy mỏng manh nhưng vẫn chưa tắt hẳn. Nga cố uống cạn cốc bia và vụt đứng dậy.

- Cháu sẽ hát. Vâng, hôm nay cháu sẽ hát – Nga đứng lặng nhìn thẳng vào hai người đàn ông trước mặt lấy lại bình tĩnh – Cháu sẽ hát bài thứ nhất “Bát mật con ruồi”.

- Sao lại “Bát mật con ruồi” – Chú Tòng nói – Chú Bấu muốn nghe cháu hát chèo cơ mà.

- Cái bố này rõ ngốc – Bấu nói – Đây là chèo chính tông đấy bố ạ. Bố tưởng đấy là cái lương

chắc.

Câu nói của chú Tòng làm Nga ấp úng mãi vẫn không sao cất giọng lên được. Nga chuyển sang hát trích đoạn vở “Súy Vân” mà Nga đã thuộc lòng. Nga nhập vai Súy Vân nhanh đến nỗi Nga thấy chính Nga lúc này chẳng khác gì thân phận Súy Vân. Gương mặt Nga hiền dịu như vàng trắng bỗng dờ dại, lúc uất giận đanh cứng như đá, lúc đau đớn tê tái, Nga thoát cười, thoát khóc đến rợn người...

- “Trời xanh hỡi... ta là con chim lạc lối biết đi đâu – biết hỏi ai – đã đành lỡ một lần hai – tiếc chi cuộc đời đen bạc...” – Tiếng kêu của Nga thấu tận trời xanh, tím bầm gan ruột. Nga phóng ánh mắt sắc lạnh vào hai người đàn ông trước mặt. Chú Tòng vội cúi gầm mặt xuống. Tiếng Nga lại lạnh lạnh réo gọi kêu than muốn dãi bày nỗi lòng mình “Ơi chị nhiên ơi – ời các bạn tình ơi – đời tôi không giảng gió – nay gặp gió giảng...” câu hát dồn dập chơi vơi. Bóng Nga chao đảo chói vọi trước mắt chú Tòng và Bấu “Tôi than cho thế sự – tôi lại trách nhân tình – đêm năm canh tôi thức một mình – thì thẳng nhân ngãi chung tình nơi đâu á á á” Nga kêu thét lên. Mặt chú Tòng tái đi tưởng Nga phát điên thật, Nga cũng ngỡ mình đang lên cơn điên loạn. Đôi tay Nga múa loạn lên run rẩy. Bằng một động tác thật điêu luyện Nga ngã vật ra rũ rượi, đôi bàn tay Nga quờ quạng như kiếm tìm gì đó trên nền nhà. Cái mà Nga tìm thấy lại chính là móng tóc đen nháy của mình xoã ra. Những ngón tay run rẩy mân mê móng tóc rồi bời và hai dòng nước mắt ứa ra từ trong khoét mắt buồn thăm thẳm. Nga khóc và ngồi lặng đi. Lúc này Nga không còn đóng kịch mà Nga khóc thật, khóc âm thầm cho thân phận đau đơn của mình, khóc cho cả số phận nàng Súy Vân tội nghiệp.

- Tôi thật không ngờ anh lại có cô cháu tuyệt vời đến vậy – Bấu thốt lên – một nghệ sĩ thực thụ. Tôi sẽ tiếp nhận. Cô Nga ạ, tôi sẽ tiếp nhận cô từ giờ phút này. Tôi hy vọng cô sẽ trở thành một diễn viên xuất sắc trong đoàn chèo tỉnh nhà.

Nga bỗng khóc to lên. Chính Nga cũng không hiểu rõ mình khóc vì lẽ gì.

- Ấy, sao lại khóc thế – chú Tòng thoáng chút bối rối.

- Bố mày chẳng hiểu quái gì về nghệ thuật. Đây là cảm xúc đáng quý của người nghệ sĩ...

Khi còn lại Nga và chú Tòng trong căn nhà vắng lặng thì trời vừa tối. Chú Tòng cứ ngồi ngây trên ghế không nói không rằng. Nga hiểu rằng ông ta cũng không cần nói thêm lời nào. Mọi việc đã được xếp đặt đâu vào đấy như thế nó phải thế và cứ thế. Tất cả đều có giá của nó. Cái giá mà Nga phải trả bằng chính thân xác của mình. Nga cay đắng nhận ra cuộc đời mình từ giây phút này hoàn toàn khác xưa. Mọi quan hệ của Nga và Tòng bây giờ hoàn toàn khác. Nga phải tự nguyện chấp nhận sự đánh đổi lấy tương lai bằng sự ô nhục nhất của một người đàn bà...

Căn nhà cứ lặng đi chỉ có Nga và Tòng với ngọn đèn điện cứ sáng trắng ra. Tối nay lại không

có tiếng máy bay, ngọn đèn bảo vệ trước cổng cũng sáng trắng ra. Bức tường bao quanh khu nhà cao ngất. Những mũi mảnh chai nhọn sắc sáng lóe lên. Mỗi lúc này Nga mới thực sự nhận ra ánh mắt Tòng. Ánh mắt rừng rực đục vọng. Cũng có thể Tòng vờ lạnh lùng mãn nguyện. Sự mãn nguyện thật cao ngạo.

- Được chứ! Tòng khế mỉm cười kiêu hãnh.

- Được.

- Chưa đủ đâu. Trong ngày mai tôi phải xoay cho Nga bộ quần áo thật tuyệt, một đôi guốc...

- Có lẽ không cần phải thế đâu.

- Cần chứ. Với tôi chẳng đáng là bao. Tôi muốn Nga phải là một nàng tiên. Nga đẹp lắm. Thật đấy! Rồi cuộc đời Nga sẽ được sung sướng.

- Tôi lắm! – Nga nói – Thú thực tôi đã lầm tưởng ông là người tốt. Lúc đầu tôi nghĩ về ông khác.

- Đừng vội nghĩ xấu về tôi thế, cô bé. Đàn ông mà, chính là do hoàn cảnh. Trong trường hợp đêm qua tôi không sao kìm lòng, trước thân thể của em đây ma lực cuốn hút tôi. Đêm qua tôi đã lợi dụng em nhưng lúc này tôi thực sự yêu em. Từ giờ phút này tôi sẽ làm tất cả vì em.

Bằng một sức mạnh phi thường. Tòng lao vào bế bổng Nga lên đặt xuống giường. Nga run rẩy nén chịu một cách đau đớn. Hai bàn tay thô bạo của Tòng lần lượt cởi hàng cúc áo Nga. Tòng lúc này không khác gì Bức trong đêm tân hôn. Có khác chăng căn buồng của vợ chồng Bức chật hẹp hơi hám thì đây cứ sáng rực menh mông. Nga nhắm mắt không dám nhìn khuôn mặt đỏ gay và tấm thân Tòng béo núng nính như một khối thịt đang vằn vò dầy xéo lên thân thể mình...

Chiếc xe u oát lao trên đường về làng Nguyệt Hạ, nắng chiều rừng rực trên cánh đồng loang loáng nước. Những người lom khom cấy lúa và những thân trâu đen chũi kiên nhẫn kéo cày. Nga bỗng nhận ra mình trở nên xa lạ – kẻ xa lạ đáng ghê tởm. Một nỗi kinh hoàng bao trùm lên cuộc đời này làm cho Nga co rúm run rẩy. Bàn tay Tòng không biết từ khi nào đã xiết chặt lấy cổ tay Nga, Nga chợt bừng tỉnh. Mấy hôm trước Nga cũng là cô thợ cấy giỏi của làng Nguyệt. Vậy mà bây giờ bỗng dưng Nga đã giống như một cô gái giang hồ với tâm hồn đã hoen ố trong bộ quần áo thị thành không phải của mình. Ngồi trên chiếc xe sang trọng lướt qua gương mặt thân quen trên đường làng mà Nga không dám nhìn vào ai...

Chiếc xe đỗ xích trước ngõ. Nga ngượng ngùng bước xuống. Trẻ con ở đâu túa ra giương mắt ngõ ngàng rồi la toáng lên:

- Cô Nga chúng mày ơi! Cô Nga làng ta.

Bọn trẻ kéo đến mỗi lúc một đông bu quanh chiếc xe sờ mó, ngó nghiêng. Nhà vắng vẻ, mẹ đã khóa cửa đi làm. Nhờ đứa trẻ hàng xóm chạy ra đồng tìm mẹ, Nga vào bếp nấu nước tiếp Tòng và anh lái xe. Loáng một cái mẹ Nga đã tắt bật gánh một gánh mạ về đặt ở ngõ.

- Chào bác ạ – Tiếng Tòng oang oang, Nga ngồi lặng trong bếp không dám nhìn mẹ – Hôm nay thì bác phải giết gà ăn mừng cho cô Nga nhà ta.

Mẹ Nga đơn đả chào khách rồi chạy vào bếp. Mẹ sững sờ nhìn Nga. Đúng hơn là mẹ nhìn bộ quần áo mới của Nga.

- Thằng Bức nó ghi thư về đấy con ạ – Mẹ khẽ thì thào với Nga – Cả thằng Đô nữa. Hai đứa chúng nó chung một đơn vị đóng quân ở mãi tít trong Đồng Hới.

Nga cố nén xúc động bảo mẹ làm cơm tiếp khách. Nặng chiều đổ nghiêng trên hàng đậu trước nhà. Mẹ nhón chân đứng bên gốc cau ngấp ngó nhìn mấy chú gà vô lo đang hí húi bới rác ngoài vườn. Tòng ngửa cổ nhìn lên ngắm thân cau mới trở bông xòe ra những nụ hoa trắng nõn tỏa hương thơm ngát. Mẹ đến bảo nhỏ cậu lái xe câu gì đó rồi cất tiếng gọi “cúc cúc cúc... bập bập bập...” Đàn gà từ ngoài vườn bay qua bờ đậu bổ nhào về sân. Mẹ vung ra nắm thóc. Cậu lái xe cầm một đoạn gốc tre đứng nép vào chân đồng rạ quăng một nhát, đàn gà hốt hoảng chạy tóa ra. Một chú gà trống bị trúng thương nằm giãy đành đạch giữa sân, Cậu lái xe lao tới tóm lấy đôi chân chú gà trống nâng lên hạ xuống lùa những ngón tay vào lườn chú gà.

- Chà chà! Béo phải biết – người lái xe nói, phải cắt tiết nhanh kẻo nó chết mất...

Nga cứ ngồi lặng bên bếp nghĩ ngợi lan man. Mẹ bê rá gạo vào bếp cho Nga rồi xách siêu nước lên nhà trên.

- Em đã bảo cháu nó ngay từ hồi ấy – vẫn tiếng Tòng vang vẳng – Nó mà nghe lời em thì bây giờ sướng rồi. Nhưng không sao, bây giờ vẫn chưa muộn. Từ giờ đến trưa mai cháu nó cố gắng làm xong hồ sơ, chiều mai em đưa ra Ủy ban xin dấu còn đơn từ thì lên trên đó viết cũng được.

- Thật là phúc đức cho cháu – Mẹ Nga nói – thôi thì trăm sự nhờ các chú giúp đỡ.

Ăn cơm tối xong, nhà có mỗi ngọn đèn dầu phải để mẹ tiếp khách, Nga chạy sang nhà Đô để đọc thư của Bức và Đô gửi về.

Vừa bước chân vào cửa, cái Hà đang học bài vội chạy tới ôm chầm lấy Nga reo lên:

- Ôi chị Nga, mấy bữa nay chị đi đâu vậy? Anh Đô gửi thư về cho bố em rồi đấy.

Tiếng nói ngây thơ trong vắt và tình cảm quý mến của cái Hà làm Nga xúc động. Nga chợt sững người nhận ra con mực bữa nay lại bỗng dưng gần gũi với Nga. Từ ngày Đô đi, Nga thường sang chơi với cái Hà, con mực vẫn thường tỏ ra quý mến với Nga vậy mà lúc này nó tỏ ra thờ ơ đến thế, chả lẽ giống chó lại tinh khôn? Chả lẽ nó lại nhận biết ra sự ô nhục của Nga?

- Mực mày hư lắm! Chị Nga đấy – cái Hà cười rúc rích – Ôi, nó không nhận ra chị vì hôm nay chị có bộ quần áo đẹp quá đấy mà.

Nghe tiếng Nga, Ngô Quất từ trong buồng bước ra với dáng vẻ tiều tụy.

- Bác đi ngủ sớm thế.

- Ngủ ngáy gì đâu. Tao ghi cho thằng Đô mấy chữ – Ngô Quất nói – Tao vừa mới nhận được thư nó, tao cứ thấy bồn thần cả người, vừa giận mình vừa thương nó. Các cụ nói cấm có sai: “Gần nhau thì thấy bình thường, xa nhau mới thấy tình thương dạt dào”.

- Bác cứ vào biên thư cho anh Đô, để mặc con với em Hà.

Ngô Quất ngồi xuống ghế rít thuốc Lào sòng sọc. Nga đến bên bậu cửa sổ bỏ thư của Đô và Bức ra đọc. Cái Hà vừa học vừa rí rầu hỏi Nga đủ chuyện:

- Chị Nga ơi, đi bộ đội đánh nhau có chết người không chị?

- Có chứ.

- Chị Nga ơi, em hỏi thực chị nhé, chị bây giờ còn yêu anh Đô không?

- Lúc nào chị cũng yêu anh Đô. Thôi em học bài đi đừng hỏi vớ vẩn nữa. Đọc xong lá thư, Nga mừng thấy Đô và Bức đã trở nên thân thiết nhưng lại buồn vì thấy mình đã phản bội lại cả hai người. Trong thư, Đô và Bức đều nói các anh chuẩn bị hành quân vào chiến trường Miền Nam, hẹn ngày chiến thắng trở về.

Đọc xong hai lá thư Nga vẫn thấy Ngô Quất ngồi lặng trước ngọn đèn dầu chẳng nói chẳng rằng. Sự cô quạnh buồn tẻ hiện rõ trên gương mặt Ngô Quất.

- Nga, lại đây bác bảo cái này

Nga đến bên cạnh Ngô Quất. Con mực nằm ở cạnh cửa vẫn gằm gù nhìn Nga vẽ hằn học.

- Đã bao nhiêu lần bác định nói với con điều này mà vẫn không sao nói được – Ngô Quất lại ngồi lặng thinh lúc lâu rít đầy một hơi thuốc Lào rồi bất thình lình nắm chặt cổ tay Nga – Bác xin con hãy tha thứ cho bác. Con hãy thông cảm nhận giùm bác số tiền này. Số tiền này chính là của con đấy.

Ngô Quất đặt vào giữa lòng bàn tay Nga chính cái túi tiền xu lão Kinh đã trao cho Nga mà Ngô Quất đã tiêu đi mất một ít.

- Bác, cháu không nhận đâu. Làm sao mà bác cứ phải nghĩ mãi về chuyện ấy làm gì cho khổ. Bác hãy quên đi bác ạ.

- Không, con không nhận giúp bác số tiền này thì không bao giờ bác quên được. Những đồng tiền này nó cứ ám ảnh bác mãi. Con không hiểu được lòng bác đâu. Bác đã đi xuống địa ngục

rửa tội rồi, con không thể hiểu được.

- Bác, bác nói gì vậy? Ôi, bác lại say rồi phải không.

- Không! Từ lâu nay bác bỏ rượu rồi, bác có uống đâu mà say. Con cứ tưởng tượng xem những viên đá... những viên đá thẳng Đô mua về.. những viên đá cưới đấy, nó vẫn cất giữ cẩn thận ở trong góc buồng. Ôi, những viên đá ấy nó cứ ám ảnh bác, không tin, con cứ cầm đèn vào trong buồng mà xem và những thứ này nữa.

Ngô Quất đứng dậy lật đật cầm đèn vào buồng lấy ra chiếc túi du lịch của Đô lôi ra bộ quần áo Đô mua cho Nga và mấy thứ đồ lật vật chuẩn bị cho ngày cưới hai đứa.

- Nó biên thư về, bom đạn thế, chả biết có sống được mà về...

- Bác, sao bác cứ nói những điều vớ vẩn thế. Anh Đô sẽ về, khi nào giải phóng miền Nam anh Đô sẽ về. Bác hãy giữ lấy mọi thứ này.

- Không, bác mong con hãy nhận lấy tất cả những thứ mà thằng Đô đã mua cho con.

- Không. Cháu không thể. Bác hãy giữ lấy cho anh Đô. Cháu không có quyền nhận những thứ này.

- Đùng Nga! Hãy nghe lời Bác. Nó đã biên thư về bảo bác hãy đưa cho con hết mọi thứ này. Mà không tin sao? Thư nó viết cho bác đây này.

- Không. Cháu không thể. Bác thông cảm cho cháu, cháu... cháu đã phản bội... bác không thể hiểu đâu, cháu đã phản bội anh ay cháu là kẻ xấu xa... xấu xa vô cùng...

Nga lao ra cửa, xót xa đi trên đường làng. Tiếng guốc dưới chân Nga khua vang trên mặt đường đá. Đôi guốc mới Tòng mua có đóng đinh dưới đế xiết trên mặt đá làm Nga thấy gai gai trong người. Những viên đá lát đường của lớp lớp gái trai làng Nguyệt Hạ bước vào đời. Những viên đá – lòng thủy chung son sắt của hết thảy mọi người đàn bà làng Nguyệt Hạ. Những viên đá...

Có tiếng cười rúc rích và nói chuyện của mấy chị mấy cô đi họp đội sản xuất, Nga bối rối vội lách vào trong ngõ ngang. Nga nhận ra tiếng cái Hòa, cô Bân, chị Hưởng đang bàn tán về chuyện Nga đưa khách về.

- Tay ấy với cái Nga là thế nào nhỉ, trông tướng có vẻ làm to.

- Chuyện. Quan tỉnh mà lại.

- Cái mắt ấy, đàn bà khối đưa chết.

- Sao bảo cái Nga lần này đi văn công.

- Ở cảnh nó, đi cho sướng cái thân.

- Gái có chồng rồi hay gì nghề xướng ca vô loài. Chồng đi xa mà cứ hờ hờ ra đấy giữ thế chó nào được...

Nga về tới ngõ đã nghe tiếng Tòng cười nói vui vẻ với người lái xe và mẹ Nga.

- Ở nông thôn ta bây giờ nhìn chung còn vất vả và lạc hậu lắm. “Đi ngày đàng học sàng khôn”, chị cứ yên tâm để cho cháu nó đi. Tiếng hát của cháu Nga rồi đây cả nước sẽ hâm mộ...

Nga đứng lặng bên ang nước mưa. Bầu trời cao xa vời vọi. Thân cau đơn độc đứng thẳng tỏa hương thơm ngát. Bao ý nghĩ xối tung lên trong tâm trí Nga.

Chiều hôm sau, người lái xe đưa Tòng và Nga lên Ủy ban xã. Ông Lành bí thư, người làng Nguyệt Hạ đón Tòng rất niềm nở. Ông hết nhìn chiếc xe u oát đỗ ngoài cửa Ủy ban lại nhìn Tòng, nhìn Nga. Nga nhận ra ánh mắt của tất cả những cán bộ trong xã đang đổ dồn về phía Nga. Nga định nói với ông Lành mấy lời nhưng cố cứ nghẹn lại. Tòng nhanh nhẩu lay thuốc lá mời hết lượt mọi người rồi trịnh trọng nói với ông Lành:

- Báo cáo đồng chí bí thư, thật vinh dự cho xã nhà và may mắn cho chúng tôi đã phát hiện ra cô Nga có giọng hát chèo tuyệt vời. Cô Nga đã được đoàn chèo chuyên nghiệp chính thức tuyển chọn vào đoàn. Báo cáo các đồng chí, người có giọng hát được như cô Nga rất hiếm. Mong các đồng chí giúp đỡ... Cô Nga đã làm sẵn hồ sơ...

Tòng quay sang Nga có ý bảo Nga hãy đưa cho ông bí thư tập hồ sơ. Nga vừa định đưa tập hồ sơ đặt lên bàn thì ông Lành vội xua tay.

- Khoan đã – Ông Lành tỏ thái độ buồn rầu – Thật là phiền hà cho các đồng chí mãi từ trên tỉnh về tới đây. Tài năng của cô Nga thì chúng tôi biết từ lâu rồi. Cô Nga là một diễn viên xuất sắc của đội chèo làng Nguyệt Hạ. Từ ngày thanh niên đi bộ đội, đội chèo làng Nguyệt Hạ mới tan rã. Chúng tôi cũng đang có ý định thành lập một đội chèo của xã để phục vụ phong trào văn nghệ quần chúng.

Tòng hơi cau mày. Ông Lành ngập ngừng một lúc rồi vẫn giọng buồn rầu.

- Nhưng vấn đề lại không phải là ở chỗ ấy. Chúng tôi không dám giữ cô Nga về chuyện văn nghệ. Có một lý do đặc biệt mà chúng tôi không thể cho đi thoát ly được, đó là cô ấy đã có chồng. Chồng cô ấy bây giờ đang là bộ đội chiến đấu ngoài mặt trận. Việc cô Nga đi thoát ly bây giờ phải phụ thuộc vào chồng cô ấy. Ai mà nỡ để cô ấy đi văn công trong lúc chồng cô ấy đi đánh giặc. Vấn đề này nó phức tạp lắm đồng chí ạ. Có những việc cỡ ngõ bình thường nhưng nó lại liên quan đến chính sách hậu phương quân đội. Làng xã này không phải mình cô Nga mà có hàng trăm người mẹ, người vợ có chồng con đi chiến đấu đấy đồng chí ạ.

- Các ông ích kỷ lắm, lạc hậu lắm – Tòng gắt – Người ta có tài chả lẽ bắt người ta đi cấy suốt đời sao.

- Đi cấy cũng là một nhiệm vụ lớn lao của cách mạng – Ông Lành bỗng nổi nóng. Ông vung tay đứng dậy giọng đầy kiêu hãnh – Tôi nói để đồng chí biết nhé, quan niệm của đồng chí là xúc phạm, là coi rẻ người dân lao động chúng tôi đấy.

- Thôi được rồi việc này tôi sẽ đưa lên huyện, lên tỉnh giải quyết vậy – Tòng nói vẻ hăm dọa.

- Đồng chí cứ việc đưa lên Trung ương tôi cũng mặc. Còn cô Nga – ông Lành nhìn thẳng vào mặt Nga nghiêm giọng – Tôi nói để cô biết, cô đang là vợ bộ đội. Cô đừng làm điều gì ảnh hưởng đến phong trào ba đảm đang của xã.

Nga bước theo Tòng ra khỏi văn phòng Ủy ban mà lòng rối bời. Tòng giận dữ kéo sầm cánh cửa xe. Chiếc xe lao đi cuộn lên một lớp bụi mù trước cửa văn phòng Ủy ban xã.

- Mẹ cái thằng xã mà ty toe – Tòng ấm ức chửi – Ông sẽ lên huyện báo tay Đoàn bí thư nó trị cho sặc gạch.

Chương 12

Mười tay súng phải rời trận địa về tuyến sau. Trong số mười ấy có cả Bức. Thế là Bức mất hy vọng có thời cơ lên làm tướng. Đã chín năm trời làm lính lẫn lộn trên chiến trường mà Bức cũng chỉ được phong tới quân hàm thượng sĩ. Ai chứ Bức mà chịu đeo lon thượng sĩ về vườn thì xoàng quá, nhục nhã với dân làng Nguyệt Hạ, nhục với cả Nga, nhục với anh cả Lạnh. Có lẽ cũng chỉ tại cái tính hung hăng quá trớn của Bức nên hồng cả con đường công danh sự nghiệp... người ta bảo vào lính cứ đánh cho mạnh là lên. Điều này đối với riêng Bức chả đúng tý nào. Chuyện đánh đấm của Bức thì nhất rồi. Nhưng con đường công danh của người lính đâu chỉ là chuyện đánh đấm. Vấn đề là thời cơ, có nghe lời cấp trên, chấp hành kỷ luật chiến trường... á chà chà, nhiều yếu tố đến là khắc nghiệt, với lại cái tính khí nóng như lửa của Bức thì khó mà thăng tiến. Bức chúa ghét những thằng nhát gan. Bức sẵn sàng chỉ tay vào mặt những thằng hèn mà chửi “mày là thằng sợ chết. Mẹ kiếp, đã là lính mà còn sợ chết”.

Lúc này vừa mới nhận lệnh mười ba thằng phải trở về tuyến sau, Bức đã chửi toáng lên:

- Mẹ kiếp, sao lại là con số mười ba – Bức hỷ mũi véo sườn Đô nói khế – Con số mười ba tồi tệ lắm đấy. Hay là hãy để tao ở lại. Tao vẫn còn đủ sức để pằng pằng dăm bảy thằng. Mẹ kiếp, sức tao thế này...

Bức cố vươn vai giơ nắm đấm tổng vào không khí. Đô bỗng thấy thương Bức. Trong đơn vị không ai hiểu rõ Bức bằng Đô. Bức sẵn sàng đổi cả tính mạng để được chút vinh quang về làng để đỡ xấu cái mặt. Trong số mười ba người vừa sốt rét vừa bị thương, chỉ mỗi mình Đô là khỏe mạnh nhận nhiệm vụ dẫn đoàn quân đau yếu này bằng mọi giá trong đêm nay phải rời trận địa về tới hang Dơi trước khi trời sáng. Đó là mệnh lệnh là nhiệm vụ chẳng đơn giản chút nào. Thằng sốt nhẹ khiêng thằng bị thương nặng. Trong đoàn có hai thằng không đi được, lúc nào cũng phải thay nhau khiêng cáng đi trước. Còn lại dắt díu nhau lốc nhốc bám theo. Còn lại một mình Đô mang xoong nồi và quần áo của cả đoàn đi sau rốt.

Đoàn quân thương vong ốm yếu dò dẫm xuống hết dốc, men theo bờ sông Thu ngược lên hậu cứ. Đêm mênh mông trời và đất nồng nặc mùi thuốc bom và đạn pháo lẫn mùi khét của thịt người và vật bị chết cháy. Xóm Cát nằm thia lia ra bờ sông vẫn còn vài ba đám cháy đỏ rực. Thỉnh thoảng lại có cơn gió thổi bùng lên thành ngọn lửa sáng lấp lóa và tiếng tre nứa nổ lộp bộp. Bom B52 cày xới mặt đất còn nóng hôi hổi, cây cối đổ ngổn ngang. Những con chó, con mèo sống sót rúc vào trong bụi thấy động, chúng hốt hoảng chạy vụt vào đêm tối. Có tiếng xì xào gì đó ở phía trước, chiếc cáng thứ nhất dừng lại, chiếc cáng thứ hai dừng lại. Sáu anh đi giữa cũng dừng lại. Đô đi sau cùng tiến lên hỏi.

- Chuyện gì vậy?

- Mẹ kiếp, vớ món bở.

- Lấy cho tao con dao khoét một miếng sáng mai làm bữa tươi – Vẫn tiếng Bức oang oang – đã lâu lắm chưa được miếng thịt tươi.

Đô xòe diêm, ngọn lửa lóe sáng, một con trâu bị thương nằm lù lù chắn ngang lối mòn lòi ra một đoạn ruột mà bụng nó vẫn thở phật phồng. Bức vỗ đét vào mông con trâu hỳ hỳ cười... chọc mũi dao nhọn rạch một đường cong khoét lấy một mảng thịt đỏ sẫm. Con trâu rống lên một tiếng thật đau đớn, giơ bốn chân giật giật run rẩy.

- Tay chơi nào tình nguyện mang khoanh thịt trâu này.

Bức giơ khoanh thịt trâu lên, cao giọng nói. Im lặng. Phút im lặng triền miên không ai dám lên tiếng. Không ai còn đủ hơi sức để mang thêm bất cứ vật gì. Bức thừa biết điều đó.

- Thôi được, không thằng nào mang thì tao mang, sáng mai cánh ta sẽ được chén một bữa thịt trâu đã đời.

Từ lúc nhận lệnh về tuyến sau, Đô biết Bức muốn ở lại trận địa. Y tá cặp nhiệt độ cho Bức, Đô kinh sợ thấy nó sốt bốn mươi độ mà miệng vẫn leo lẻo bảo nếu có cơm muối vùng nó phải tắc lèm dăm bát. Đói quá. Đói vàng da vàng mắt. Lính thềm bữa cơm no. Bức sợ đói hơn cả sợ bom. Đơn vị còn ít gạo phải nhường cho anh em ở lại trận địa. Đô chỉ dám nhận năm cân bắp xay với mười ba miệng ăn, năm cân bắp chưa đủ một bữa. Rồi những bữa sau đó, những ngày sau đó ăn bằng gì?... Đô nhìn bóng Bức ngả nghiêng trong bóng tối. Bất chợt Bức quay lại hỏi Đô.

- Trong số mười ba thằng mình, mày đoán thằng nào sẽ đi trước?

- Mày cứ hỏi chuyện gở ấy làm gì.

- Gở là thế quái nào. Làm sao mà tránh khỏi. Mình biết trước vẫn hơn. Tao mà biết đến lượt thằng nào ra đi, sáng mai tao sẽ ưu tiên. Người ta bảo trước lúc chết được ăn no, lên thiên đàng sẽ sung sướng – Bức khẽ thở dài, ghé sát vào tai Đô nói nhỏ – Tao là tao đoán sẽ đến lượt thằng Đào đấy. Nó bị mất nhiều máu khó mà trụ được.

- Thôi đi Bức, mày nói gở quá. Rõ vớ vẩn – Đô gắt lên với Bức.

- Vớ vẩn là thế nào – Bức cãi – Tao nói nghiêm chỉnh đấy. Tất nhiên chả thằng nào muốn thế. Nhưng muốn sống thì phải biết chiến thắng cái chết. Ngoài mặt trận chỉ có nhiệm vụ là oánh cho mạnh, còn về tuyến sau, muốn sống phải có cái ăn. Không tính trước sẽ chết đói cả lũ, mày hiểu chưa. Theo tao, năm cân bắp xay phải để dành ưu tiên cho những thằng sốt nặng. Chiến lược đấy. Về tới hang Dơi tao sẽ đi kiếm sắn. Ái chà chà... có sắn tao sẽ đạo diễn món bánh... cứ gọi là tuyệt ngon...

Vừa đi Đô vừa nghe Bức nói đủ mọi chuyện ăn uống. Trong thâm tâm tuy không nói ra nhưng

Đô xác định những ngày sắp đến, mười ba con người phải chịu đói là cái chắc. Và tất nhiên cái điều mà Bức nói cũng sẽ xảy ra như nó vẫn thường xảy ra từ hơn một tháng nay không ngày nào là không có người chết. Thời gian cứ lặng lẽ trôi đi, không gian liên tiếp ùng oàng tiếng bom pháo. Con người không còn ai biết ai sẽ sống ai sẽ chết. Bom đạn lúc nào cũng rình rập nhằm vào giữa đỉnh đầu con người ta mà nổ. Vài ngày đầu còn biết sợ, nghĩ đến cách tránh bom, cách nghe tiếng pháo rít để chạy. Nhưng rồi mọi cách chạy, cách tránh đều vô ích. Chẳng biết chỗ nào an toàn mà chạy mà tránh. Giá đừng chạy có khi sống, chạy tránh lại chết. Sự sống và cái chết không có ranh giới rõ ràng. Khi nghe tiếng rú rít của bom, cứ tưởng mình chắc chết, hóa ra vẫn cứ sống. Và cái lúc đỉnh ninh mình sống hóa ra lại ngẻo tức thì. Thằng Tăng đang đứng đái “ục” một quả thể là chết. Thằng Bân đang ngồi “ị ùng” một tiếng thể là toi đời. Tiểu đội ba đang ăn cơm, một quả pháo nổ giữa mâm sáu thằng chết hết. Lính cũ chết lính mới bổ sung, để luôn luôn đảm bảo quân số trên trận địa. Mảnh đất này thiêng liêng quá! Cuộc chiến đấu này vĩ đại quá và nhiệm vụ của người lính thì lớn lao quá khiến mọi người không ai còn nghĩ tới bản thân mình. Thì đằng nào chả chết. Người chết sau chôn người chết trước. Có lẽ chưa ở đâu con người lại sẵn sàng chờ đón cái chết như ở trận địa. Cái chết ập đến quá nhanh từ những chiếc máy bay màu xám chao lượn nghiêng ngửa trên bầu trời thả xuống những trái bom tròn xoe đen chùi chùi. Những trái bom lúc đầu từ trên cao còn nhỏ xíu sau to phình ra rơi xuống đất bùng nổ thành những khối lửa khổng lồ. Bom rơi xuống đầu mình thì mình chết, rơi xuống chỗ khác thì mình sống, còn người khác sẽ chết. Nghĩa là quanh cái trận địa này chỗ nào cũng có sự sống và cả cái chết. Và tình cảm của những con người ở đây cũng thật khác xa với bất kể ở nơi nào. Có lẽ đứng trước cái chết, con người bao giờ cũng trở nên nhân ái chân tình với nhau hơn. Tới giờ phút này Đô vẫn băn khoăn không hiểu sao hôm Đô và Bức cùng nằm trong căn hầm trên trận địa bỗng dưng Bức lại hỏi một câu thật bất ngờ.

- Đô này, đã bao nhiêu năm nay tao định hỏi mày một câu hỏi nghiêm chính- Mày còn yêu Nga không?

Đô lặng người không biết trả lời Bức thế nào. Trong căn hầm tối Đô không nhìn rõ khuôn mặt Bức lúc ấy ra sao nhưng qua giọng nói Đô biết Bức đang xúc động. Bức lần tìm bàn tay Đô... xiết chặt.

- Đô, mày hãy nói thực với tao đi. Tao nói rất nghiêm chính. Mày hãy thông cảm cho tao, hãy tha thứ cho tao. Tao không hiểu tại sao trong lúc này tao lại muốn nói điều ấy với mày. Có lẽ chính lúc này, trong tình thế này tao mới nhận thức được rằng tao là kẻ tồi tệ nhất, ngu xuẩn nhất. Tao đã cướp mất tình yêu và hạnh phúc của mày. Mày biết tao đang nghĩ gì không? Tao nghĩ rằng mày vẫn còn yêu Nga. Tao thành thực rất mong mày vẫn còn yêu Nga.

- Bức, tao van mày, lúc này mày nhắc tới chuyện ấy làm gì. Những gì đã qua thì cho qua. Tao

đã bảo mày từ lâu rằng mày không hề có lỗi gì với tao hết. Mày phải thấy mày có quyền yêu Nga, mày phải thấy mày hạnh phúc vì Nga đã thực sự yêu mày. Mày nói điều này ra với tao là mày đã coi thường tao. Tao không đến nỗi ích kỷ như mày tưởng đâu. Mày thấy đấy, tao đây... tao thực sự mong muốn cho mày với Nga được hạnh phúc. Đối với Nga bây giờ tao chỉ coi như người bạn gái láng giềng. Mày không thấy bây giờ tao đã có khối đũa yêu, mày đừng nghĩ vớ vẩn nữa. Tao không còn có thể yêu Nga được- Đô nói và thấy mặt mình nóng ran.

Đô nhận ra mình đã nói dối. Bức nằm im một lúc rồi cười phá lên. Chưa bao giờ Đô thấy Bức cười một cách hồn nhiên như lúc này.

- Mày thật láu cá. Bức sòng phẳng- Mày không đánh lừa nổi tao đâu. Tao biết tỏng tỏng tong cái bụng mày. Tao là chúa ghét cái trò giả dối. Bụng thì yêu bỏ mẹ nhưng miệng lem lém rằng không.

Bức ngồi bật dậy móc thuốc trong túi ra hút, xúc động nắm lấy tay Đô. Giọng Bức nghẹn lại.

- Đô ơi, tới giờ phút này tao mong giữa hai chúng mình phải thẳng thắn với nhau mọi chuyện. Chưa nói được chuyện này với mày tao chưa yên. Tao sợ biết đâu một trong hai đứa mình sẽ chẳng bao giờ còn được về với Nga nữa. Biết đâu tao hoặc mày hoặc cả hai chúng ta không bao giờ được trở về làng Nguyệt Hạ của chúng mình nữa. Vậy thì tốt hơn hết chúng mình hãy sòng phẳng với nhau chuyện này để nếu có chết tâm hồn chúng mình được thanh thản. Nếu tao có phải nằm lại đây, mày về với Nga, Đô nhé. Mày hãy về với Nga. Tao thực sự mong muốn thế. Nga vẫn còn yêu mày.

- Bức, cứ nghĩ vớ vẩn thế làm gì. Mày không chết được đâu. Mày sẽ về được với Nga.

Đô nói và nhìn vào điều thuốc đang cháy dở trên tay Bức. Căn hầm lại lặng đi. Bên ngoài tiếng máy bay tiếng pháo vẫn dậy lên từng đợt. Câu chuyện riêng của Bức và Đô trong căn hầm tối trên trận địa đến lúc này vẫn canh cánh trong lòng Đô. Đô cứ nhìn mãi bóng Bức tấp tểnh vác trên vai khoanh thịt trâu đi cạnh Đô. Chốc chốc Bức phải đứng lại khó nhọc lắm mới chuyển được khoanh thịt trâu từ vai phải sang vai trái rồi lại từ vai trái sang vai phải. Mỗi lần phải dừng lại đổi vai, Bức lại làu bàu.

- Mẹ kiếp! Ở trận địa vẫn sướng hơn. Cảnh này leo được qua dây Bảo Bàn về hang Dơi thì chắc chết.

- Được nửa đường rồi đấy, cố lên, tất cả chúng nó đang trông chờ món thịt trâu của cậu.

Đô động viên Bức. Trời về khuya, trăng hạ tuần đang nhô lên khỏi rặng núi Bảo Bàn. Ngọn núi Đợi cao ngất vượt hẳn lên trong mênh mông trời đất. Đô không hiểu vì sao người ta lại gọi là núi Đợi. Ai mà biết được từ bao đời nay núi Đợi đứng cô đơn trông ngóng chờ đợi điều gì? Người ta dễ nhận thấy sự cô đơn của hòn núi bởi chính độ cao của nó vượt hẳn ngọn núi khác

trên dãy Bảo Bàn. Núi Đọi vươn cao chót vót trên chín tầng mây như nỗi khát vọng khôn cùng của tạo hóa muốn vươn tới một cái gì đó vô cùng cao quý mà loài người chưa ai hiểu nổi. Từ chân dãy Bảo Bàn lên được núi Đọi phải đi bộ mất chừng hai tiếng để vượt qua các sườn núi nhỏ. Hang Dơi nằm trong lòng hõn núi Đọi không bom pháo nào phá nổi. Hồi đầu chiến dịch đơn vị Đô đã tập kết ở núi Đọi để đánh cứ điểm Cao Sơn chiếm lĩnh trận địa đồi trọc mà đơn vị Đô hiện giờ vẫn chốt giữ. Núi Đọi và hang Dơi do bàn tay đầy nhân hậu của tạo hóa dựng nên có sức bền vững và che chở vô cùng to lớn. Từ bao năm nay nơi đây đã hứng chịu biết bao bom pháo của giặc Mỹ trút xuống mà vẫn không sao xóa nổi những dải nhũ đá cứ lấp lánh trong vòm hang. Chúng như những dòng nước mắt cô đơn và nỗi buồn thương mệnh mông của núi Đọi. Phải chăng đó cũng là dòng nước mắt của những người mẹ, người vợ đang ngày đêm trông chờ chồng con nơi chiến trận trở về... Trăng đã lên cao, dòng sông Thu cũng sáng lên. Núi Đọi càng tới gần càng cao lồng lộng. Hai chiếc ca nô của địch tuần tiễu chạy vun vút trên mặt sông, thỉnh thoảng lại nổ ra một loạt súng máy. Phía trận địa đồi trọc lại một trận bom nữa nổ dữ dội.

- Mẹ kiếp. Không biết lại đến lượt thằng nào phải ra đi nữa đây?

Vẫn tiếng Bức làu bàu. Đô nhìn hai chiếc cáng nhấp nhô nhấp nhô và bóng đồng đội chấp chới dưới trăng.

- Đô! Đẳng ấy biết tớ đang ước điều gì – Bức dừng lại vắt khoanh thịt trâu từ vai trái sang vai phải, hỏi Đô.

- Chắc là mày chỉ mơ ước ngủ một giấc đã đời.

- Sai bét. Tớ lúc này đang mơ ước có được nhánh tỏi, thịt trâu mà không có tỏi thì phí của trời.

Bức vừa nói vừa thở hồng hộc, thỉnh thoảng lại hô toáng lên “Tiến lên! Tiến lên hỡi anh em binh sĩ”. Tính Bức vẫn thế. Những lúc gian nan nó lại hay pha trò. Và lúc này vừa đi nó vừa đọc thơ. Kiểu thơ con cóc.

- E hèm – Bức sửa giọng – chúng mày hãy đóng tai nghe đây tao đang làm thơ.

Ngúc nga ngúc ngắc

Hai chiếc vồng lúc lắc

Hai thằng ốm làm vua

Bốn thằng đau làm lính

Đã đến giờ nhiep chính

Rước vua về Thành ĐÔ

Cóc cần đến ô tô

Cóc cần đến xe ngựa

Hai thằng khiêng một đĩa

Mỗi đĩa dìu hai thằng

Mau tiến về núi Đọi

Trước lúc mặt trời lên

Những câu thơ con cóc, Bức vừa mới nghĩ ra và nó đọc một cách khó nhọc để gây cười mà không ai còn đủ hơi sức để mà cười. Cuối cùng thì mười ba con người ốm yếu thương tật cũng dắt díu tha nhau về tới hang Dơi vừa lúc trời ửng sáng. Mặt trời đỏ lừ, đang nhô lên phía trời xa. Từ cửa hang nhìn xuống những cột khói đen từ các đám cháy vẫn đùn lên, đùn mãi lên. Những mái tôn bị bom pháo hất tung lên sáng lấp lánh dưới ánh nắng buổi sáng. Đò nhìn những thân hình tiều tụy mệt mỏi nằm ngả ngốn lên những tảng đá trước cửa hang như những xác chết. Không gian lặng đi không một tiếng nói tiếng cười. Người duy nhất còn đi lại được là Bức. Nó chạy loăng quăng chuẩn bị nấu món thịt trâu.

- Mẹ kiếp, vẫn không kiếm đâu ra nhánh tỏi – Bức nói – Đào ơi, hôm nay tao sẽ chiêu đãi mày món thịt trâu. Cố mà ăn Đào nhé. Ăn cho nó khỏe. Mẹ kiếp, chẳng thuốc nào mạnh bằng ăn. Ở đây chúng tao chẳng có gì bồi dưỡng cho mày, chỉ có mỗi món thịt trâu là nhất hạng. Mày phải ăn để cố giữ sức ra tới ngoài ấy. Ái chà chà... ra được tới ngoài ấy thì chả còn lo gì. Ai chứ em Vin của mày nó vỗ cho một tháng là béo ú. Thôi chúng mày ngủ đi, khi nào nấu xong tao gọi.

Đò ngả lưng lên tảng đá nghe Bức rì rầm một mình bên bếp lửa. Ánh lửa bập bùng hắt lên vách đá có cả trăm ngàn những đốm sáng lân tinh lấp lánh bám trên những mảng nhám thạch. Dơi từ trong các ngách ngửi mùi khói tủa ra bay loạn lên. Bức nấu xong món thịt trâu múc ra một bát mang tới chỗ thằng Đào nằm. Từ lúc về tới hang Dơi thằng Đào vẫn nằm im lặng lẽ trên cáng đặt lên hai tảng đá sát vách hang.

- Đào ơi! Chén đi, ngon tuyệt. Chỉ thiếu mỗi tỏi, khi nào về với bé Vin của đảng ấy, phải nhớ tới thằng Bức này.

Một tay Bức bưng bát thịt trâu đầy ú còn bốc hơi nóng, một tay vén tấm chăn trùm người Đào. Bất chợt Bức kêu rú lên, bát thịt trâu tuột khỏi tay Bức đổ văng ra đất. Đò bật dậy. Thằng Đào không biết nó chết từ bao giờ, mắt trợn ngược lên... Bức khóc tu tu.

Chương 13

Sau cái chết của Đào, Bức trở nên lầm lỳ suốt ngày chẳng thém nói một lời với Đô, không rõ điều gì đã làm tâm tính Bức thay đổi hẳn. Lúc giao hết sổ thương binh về tuyến sau, Đô trở lại trận địa, Bức kéo tay Đô ra một chỗ nói nhỏ nhưng với thái độ dứt khoát.

- Mày thấy đấy, tao còn đủ sức để quay lại trận địa với mày. Dứt khoát là như vậy, không nói nhiều.

- Tao không có quyền quyết định – Đô nói và bỏ đi. Bức chộp lấy cổ tay Đô kéo lại, mắt nó gườm gườm nhìn thẳng vào mặt Đô.

- Tao nói cho mày biết, tao cần mẹ gì cái quyền của mày. Tao chỉ báo cho mày biết vậy để hai thằng cùng nhau về trận địa. Tao tình nguyện ra chỗ chết chứ có phải chạy trốn đâu mà tao sợ. Chỗ tao với mày tao chả ngại gì mà không nói thẳng rằng tao không thích về tuyến sau nó yếu người đi. Tao không tài nào chịu nổi ánh mắt các bố nhà ta cứ nhìn tao khang khác.

- Khác gì – Đô nói – mày chả sốt sắng chết đấy là gì.

- Ừ thì sốt, nhưng mày trông cái thể lực của tao còn hơn chán vạn những thằng đang còn dưới trận địa. Tao không mượn mày phải thương hại tao. Với lại cái tạng tao có về tuyến sau cũng chỉ ba bữa là các bố phải tổng tao đi. Mẹ kiếp, ló ngó lại phải nhảy sang đơn vị khác thì hỏng. Tao muốn về với anh em mình...

Bức đã nói đến thế, Đô đành phải chịu. Đêm cuối tháng trời tối đen, Đô và Bức lần theo lối mòn trở về trận địa. Đêm nay bỗng dưng không gian lại yên ắng tới mức đáng ngờ. Từ lúc tối không hề có tiếng máy bay, không một tiếng pháo nổ. Mặt sông Thu lặng lẽ trôi nghe rõ cả tiếng cá quẫy lúc bú. Con trâu bị thương vẫn nằm nguyên chỗ cũ đã bốc lên mùi khăng khản. Có tiếng chuột chít chít chúng đang bấu vào vết thương con trâu đục khoét sâu xé. Đô và Bức cầm đầu chạy. Trận địa trên dãy đồi trọc lờ mờ hiện lên một vệt đen mờ dọc theo quốc lộ 14. Có tiếng nổ “bụp” trên không, một chùm pháo hiệu đỏ chói sáng rực cả khoảng trời trước mặt.

- Mẹ kiếp, biết ngay mà – Bức nói – Nó bắt đầu rừng mỡ đấy.

Bức vừa nói dứt lời, một loạt pháo 105 từ quốc lộ 14 bắn cấp tập lên trận địa. Mặt đất rung lên từng đợt. Trên trời tiếng phản lực gầm rít dội bom xuống trận địa. Dãy đồi trọc thành khối lửa khổng lồ tưởng chừng như đang rữa ra trong ánh sáng chớp giạt của bom pháo. Đô và Bức nằm xuống vệ sông. Lại một loạt bom nổ gần và nước sông trào lên, Đô bị sức ép của bom nằm ngất lịm. Khi tỉnh dậy Đô thấy đất trời lặng ngắt chìm trong màn đêm đen đặc. Cả thế gian này đã bị hủy diệt tan biến đi đâu hết. Một sự im lặng rùng rợn làm Đô hoảng sợ.

- Bức, Bức ơi – Đô gọi – Mày có sao không Bức. Đô nghe tiếng Bức rên khe khẽ. Đô nhào đến

bên Bức. Giọng Bức yếu ớt đứt quãng.

- Đô... Đô ơi, tao chết... chết. Mà không phải nghĩ ngợi về tao, mà nhớ lời tao dặn... Nga vẫn yêu mà đấy...

Đô bối rối xúc động hét lên:

- Mà làm nhằm gì vậy. Mà phải sống, phải sống.

Đô bật dậy chạy. Đô chạy như điên trong đêm tối. Lên tới dãy đồi trọc. Đô không nhận ra vị trí đường hướng của giao thông hào ngang dọc trên trận địa. Bom pháo cày xới đất đá ngổn ngang. Mùi da thịt cháy lẫn mùi thuốc bom pháo khét lẹt. Đô lẫn mò trong đêm tối rờ rẫm tìm đồng đội. Tất cả đã chết trong im lặng. Chết trong lòng đất, chết trên giao thông hào. Đô chạy loạn lên tìm kiếm xem có ai sống sót. Đồng đội của Đô người bị cụt đầu, cụt chân, nửa bị vùi lấp nửa người, thẳng bị cháy thui nằm co quắp trên đất. Đô không còn nhận ra ai với ai. Đô áp tai xuống từng cái xác lắng nghe cố tìm kiếm sự sống trong cái thế giới đầy chết chóc. Không có chút dấu vết của sự sống. Đô quay trở lại với Bức.

Chiến dịch kết thúc cũng là lúc mùa mưa đến, mưa dầm dề ngày đêm. Mưa thổi đất rừng, Bức phải cưa mất cả hai chân và một bàn tay. Sự mất mát đau đớn về thể xác kéo theo sự sụp đổ về tinh thần làm Bức nổi khùng lên với tất cả mọi người. Dịp này Đô xin trung đoàn mười ngày về trạm xá để có điều kiện trông nom Bức. Không ai hiểu rõ tâm tính Bức bằng Đô. Đô tìm mọi cách an ủi động viên để Bức yên tâm điều trị cho vết thương mau lành để chuẩn bị ra Bắc. Bức suốt ngày nằm bất động trên chiếc võng ny lông chẳng nói chẳng rằng. Đô cố tình gợi chuyện, Bức bảo:

- Giá hôm đó mà để tao chết quách đi còn hơn.

- Này anh bạn, anh phát biểu mất cả lập trường quan điểm – một người lính già bị cụt tay nằm cạnh Bức phản đối. Anh giơ một cánh tay cụt ngùn lên, như cố tình khoe với Bức. Giọng anh ta có vẻ gay gắt – tớ nói để anh bạn biết, anh bị mắc căn bệnh tự ti rồi đấy. Giữa thời buổi bom đạn đầy trời mà còn giữ được cái gáo mang về là phúc tổ rồi đấy. Chú mày có nghĩ tới những anh em nằm lại vĩnh viễn nơi này thì sao? Tớ là tớ chả thấy buồn tý nào. Việc quái gì phải buồn, trường hợp như anh bạn, ra được đất Bắc theo chế độ là anh bạn được xếp vào loại đặc biệt, có người hầu hạ cơm bưng nước rót chả sướng sao? Cái “món kia” của anh bạn vẫn còn chứ hả? Còn à? Ôi thế thì nhất rồi còn gì. Nghĩa là cái ấy còn thì cuộc đời còn biết tới cái sung sướng. Thú thực với anh bạn, tớ là tớ chỉ lo mất mỗi cái ấy.

Người lính già vừa nói vừa nháy mắt nhìn Đô. Bức vẫn không cười. Đô cúi xuống bảo Bức:

- Tao cũng mà sang lán bên kia chơi nhé, phải vận động đi một tý cho khỏe. Nay là tối thứ

bảy, lán bên kia có cái đài National của một tay mới vào điều trị bệnh sốt rét nghe ngon lắm, sang bên ấy nghe sân khấu truyền thanh.

Dù Đô có dụ bằng mọi cách Bức vẫn không chịu rời khỏi chiếc võng của mình.

Đô lững thững bước ra ngoài. Trời đêm tối đen. Ngoài suối tiếng nước chảy ào ào, những giọt mưa vẫn rơi lộp bộp trên lá. Đô bước vào trong lán số ba dành riêng cho những người bị sốt rét. Mọi người ngồi quây quần quanh đống lửa nghe đài Hà Nội. Điều bất ngờ làm Đô bàng hoàng xúc động là giữa chốn rừng xanh núi thẳm này Đô lại được nghe chính cái vở chèo “Huyền thoại tình yêu” do anh sáng tác từ mười năm trước do đội chèo làng Nguyệt Hạ biểu diễn ngày ấy. Điều làm Đô sửng sốt khi nghe người ta giới thiệu nghệ sĩ Thu Nga nào đó nữa. Chẳng lẽ Thu Nga của Đô và Bức đã trở thành nghệ sĩ chèo thực sự rồi sao? Đô nhìn vào tất cả gương mặt những người lính ngồi quanh đống lửa, không ai hiểu gì hết. Ai mà ngờ, ai mà tin vở chèo “Huyền thoại tình yêu” mọi người đang nghe mà tác giả của nó lại chính là Đô. Ai mà ngờ rằng nghệ sĩ Thu Nga đang hát lại là vợ Bức và là người yêu cũ của Đô. Nhưng mà sự thực là như vậy. Đô nhận ra giọng hát Thu Nga đúng là Nga của Đô xưa. Đô đứng bật dậy chạy vụt ra cửa.

- Bức, Bức ơi – vừa chạy Đô vừa gọi Bức – Bức ơi, tao công mày sang bên này có tin mừng, thật là mừng...

Đô xốc Bức dậy, công Bức sang lán số ba. Đô đặt Bức ngồi ngay trong lòng mình.

- Người ta đang diễn vở chèo “Huyền thoại tình yêu” của tớ đấy – đô khẽ thì thào vào tai Bức – Hãy nghe đi đã, đừng khoe với ai vội. Đấy, Nga của mày đóng vai công chúa Nguyệt Cầm đấy. Cô nàng của mày vào đoàn chèo chuyên nghiệp rồi. Nghệ sĩ ưu tú cơ đấy, thật mà, tao vừa nghe giới thiệu.

Đô nhận ra Bức cũng đang xúc động không kém gì mình, Bức cũng chẳng nói được lời nào cứ ngồi lặng trong lòng Đô. Tiếng hát của Thu Nga tha thiết vang lên trong gian lán giữa rừng. Mọi kỷ niệm cũ lại trào dâng trong lòng Đô. Vở chèo “Huyền thoại tình yêu” kết thúc, Đô công Bức về lán của mình. Ngoài trời mưa vẫn rơi lộp bộp trên lá.

- Khi nào về ngoài đó cho mình gửi lời chúc mừng Nga – Đô nói.

- Mừng cái con khỉ – Bức gắt lên – Thế là hết rồi. Hết thật sự.

- Hết cái gì? Đẳng ấy không mừng sao?

- Không – Bức trả lời – Tao không bao giờ chấp nhận chuyện này. Tao không thể tưởng tượng nổi Nga lại bỏ nhà ra đi. Giá mày để tao chết quách đi còn hơn. Tao sẽ không bao giờ thêm nhìn mặt cô ta nữa. Đấy rồi mày xem. Cái sân khấu chèo của nàng có thể hợp với mày nhưng với tao thì tao căm thù... căm thù, mày hiểu chưa.

- Mày điên rồi sao – Đô gắt – Có thể mày còn ghen... tao khinh bỉ cái thói ích kỷ ghen tuông của mày. Nga là người tốt...

- Tốt thì mày đi mà yêu lấy, còn tao thì tao khinh bỉ. Mày hãy bình tĩnh mà ngắm lại coi, từ bao năm nay cô ta vào văn công chuyên nghiệp, hà hà... “Gái văn công – mộng lính” với lại cô nàng bây giờ là một nghệ sĩ... còn tao thì thế này, liệu cô nàng có còn muốn nhìn mặt nữa không chứ?

Đô yên lặng. Anh biết nói gì với Bức lúc này cũng là vô ích. Hơn nữa, những điều Bức nói chưa hẳn là phi lý. Niềm vui trong anh chưa kịp nhen lên đã tắt ngấm! Đô cũng rơi vào trạng thái buồn bã như Bức.

Chương 14

Hoàng Đô đang ngồi bồng đứng vụt dậy, bật lên tiếng cười man dại. Cặp mắt thâm quầng của anh vắn đỏ lên rơm rớm nhìn khắp căn phòng xinh xắn quen thuộc của mình để quyết định chia tay với nó vĩnh viễn. Anh cay đắng cười mai mỉa chính mình. Sắp vào tuổi năm mươi mà anh lại có ý nghĩ ngông cuồng, vừa nuôi hy vọng vừa lo sợ. Anh soi gương nhận ra chân dung mình. Một lão già khốn khổ, tóc lốm đốm bạc, hai hốc mắt thâm quầng, râu lởm chởm, da nhăn nheo. Anh lại mỉm cười. Sự trẻ trung lại có ngay trong cái già cỗi. Với vợ, anh chỉ sống theo bốn phận làm chồng. Anh đau đơn nhận ra sự hèn hạ của mình và muốn chạy trốn. Anh thấy bất hảo, chán chường mỗi lần cô ta đi với kẻ khác về khuya, khẽ đẩy nhẹ cánh cửa nhón gót rón rén vào phòng như chơi trò ù tim với anh. Giọng cô ta trong trẻo ríu rít như hét lên: “Ồ, Anh thân yêu đã ngủ chưa, chàng Đông – ky – sốt, kẻ muốn chinh phục toàn thế giới của em? Hôm nay chúng mình ngủ chung chứ? “Anh chưa ngủ. Anh lặng im. Anh vẫn còn nhận ra vẻ mãn nguyện trên gương mặt nhòe nhoẹt bóng nhẫy phấn son của vợ. Anh vẫn còn nhận ra từng động tác rất điêu luyện và khiêu gợi khi cô ta trút hết mọi thứ trên người đến đứng trước gương uốn éo ngắm nghía tấm thân nõn nà của mình rồi mới chụp lên đầu chiếc váy ngủ mỏng tang có những cánh hoa phớt hồng. Cái bóng của thiên thần rực lên xoay gót lao tới khẽ hôn lên môi anh. Anh cố giữ cân bằng thần kinh nhắm mắt thở đều: “Chúc ngủ ngon” cô ta thốt lên, lao về giường mình. Anh liếm đôi môi khô nẻ cảm nhận rõ mùi đàn ông lạ mà cô ta vừa làm vương lên môi anh. Vài phút sau đã nghe tiếng cô ta ngáy. Có lẽ anh chóng già vì tiếng ngáy của vợ. Anh đã thức trắng vào những đêm như thế để nghe cô ta ngáy. Có lẽ anh chóng già vì tiếng ngáy của vợ. Anh đã thức trắng vào những đêm như thế để nghe cô ta ngáy. Có một điều anh thấy kỳ lạ, cô ta cứ trẻ mãi, còn anh thì cứ già đi. Chính sự chênh lệch về tuổi tác làm anh càng nhận ra gương mặt đẹp với cách sống vẻ quý tộc của vợ chứa đầy sự giả dối, đê tiện nhơ nhớp. Anh đã cố “tiết kiệm thần kinh” cho qua mọi chuyện mà không được. Anh nghĩ con người có lẽ sinh ra để yêu thương nhau, và cả hành hạ nhau. Kẻ xấu luôn làm hư hỏng người tốt. Ngu dốt và thô thiển luôn hủy hoại trí thông minh và sự tinh tế. Không, anh không chịu đựng mãi được, dù anh chẳng còn gì ngoài thân hình tiều tụy và hai bàn tay trắng. Anh hiểu mình hơn ai hết, sự già nua của thân xác luôn bùng lên cái tươi trẻ rất mới mẻ ở đâu đó chứ không phải trong căn phòng này. Chính cái rực rỡ bề ngoài ở đây đã gặm nhấm sức lực của anh. Lâu nay anh đã u mê trì độn bởi tấm hình của anh và vợ chụp chung trên khung kính lộng lẫy treo rất kiểu cách trên tường, ánh mắt nụ cười của anh và vợ lúc nào cũng vuốt ve lừa phỉnh mỗi khi anh ngồi vào bàn viết và những khi anh mỗi một nằm vật ra giường.

Anh định lao tới xé tan nụ cười và ánh mắt kia để không bao giờ còn bị ám ảnh bởi thần

tượng huy hoàng đó nữa. Cánh cửa bật mở. Lại một lần chậm trễ lỡ dở. Cả cuộc đời anh luôn lỡ dở. Cái bóng thiên thần đứng sững lại giữa cửa nở nụ cười kiêu hãnh nhìn anh rồi đến đứng trước gương bình thân, kiểu cách.

- Xin lỗi! Xin lỗi nhé! Tôi ngỡ anh đã đi...

- Tôi cũng đang chuẩn bị...

Anh xách chiếc va li thấy nhẹ bẫng. Chiếc gương lúc này phát huy tác dụng tốt nhất cho cả anh lẫn cô ta đều nhận ra vẻ mặt của nhau qua sự phản chiếu. Mặt anh bì bì, mặt cô ta sáng rực nụ cười:

- Bai bai! Chúc anh hạnh phúc.

- Cảm ơn!

- Anh sẽ đến với chị ấy chứ?

- Có thể.

- Sao lại có thể. Có hoặc không?

- Bây giờ thì không.

- Vậy đêm nay anh ngủ đâu?

- Cơ quan.

- Anh không tủi thân khi người ta chỉ có thể cho anh ngủ ở phòng họp à?

- Tôi có thể ngủ bất kỳ nơi nào, trừ nơi này.

- Ồ, chàng Đông – ky – sốt, lúc này chàng nói thế thôi. Chàng cứ đi tòng hoành khắp thế gian đi. Khi nào muốn... cứ về đây nhé. Chỉ cần chàng gõ cộc cộc nhẹ vào cánh cửa thế là chúng ta lại tiếp tục. Và bây giờ trước lúc chàng đi, em sẽ biểu không chàng lần nữa để chúng mình chia tay vui vẻ. Nào xin mời.

Lại những ngón tay sơn móng tím lịm với động tác điêu luyện, cô ta giật phăng hàng cúc áo...

- Thật khốn nạn!

Anh hét lên đóng sầm cánh cửa lao xuống cầu thang mà vẫn nghe rõ tiếng cười hơ hớ của cô ta đuổi theo anh ra tận đường phố. Anh không nhận ra trong giây phút này anh và cô ta đang điên. Anh suýt cười phá lên bởi anh vừa nhận ra giữa anh và cô ta có một điểm giống nhau. Cô ta vừa hiện đại vừa nguyên thủy còn anh đang đi tìm cái mới mẻ trẻ trung bằng một thân xác già nua. Đường phố sáng rực lên cảnh sắc huy hoàng, người xe lao vun vút. Anh đứng lại ngã tư phố chờ xe buýt. Chiếc đồng hồ quả lắc vàng chói mặt to bằng chiếc mâm đồng gắn trước cửa ngôi nhà cao tầng đang ngân lên tiếng chuông điểm mười hai giờ trưa. Người ta thường kiêng

đi vào giờ Ngọ, thế mà anh lại ra đi đúng vào giờ Ngọ. Đúng vào lúc anh nhìn lên chiếc đồng hồ vàng chói ngời tới điều kiêng kỵ, thì có kẻ giật giật tay áo anh. Anh cúi xuống bắt gặp ánh mắt buồn thẳm của cô bé ăn mày ngược nhìn cầu xin. Anh chột gai người nhận ra gương mặt mầng non của cô bé thoáng hiện nét già cỗi. Sự già cỗi của tuổi thơ. Anh bối rối thọc tay vào túi tìm tiền, tránh ánh mắt cô bé. Chiếc đồng hồ vàng cứ sáng lóe lên trong nắng và ánh mắt của cô bé cũng sáng lên khi nhận được hai trăm đồng tiền bố thí của anh. Anh bám theo cái dáng vừa bé vừa già đi tới cửa hiệu có tấm biển đỏ chót “Hồng Phúc – cơm bình dân”. Trong cửa hiệu có đủ loại món ăn theo sở thích của đủ loại người với đủ dáng vẻ khác nhau. Kẻ nhớn như no đủ, mặt phùng phùng men bia. Kẻ hấu đói khát, còm nhom chúi mũi vào đĩa cơm rẻ tiền. Và trong cái đám hỗn tạp kia có cả kẻ gian manh lắt léo mưu mô toan tính, và có cả kẻ lẳng lơ đang điếm. Tất cả khi đứng dậy đều phải rút hầu bao trả tiền chủ quán.

Mụ chủ quán béo núng nính sáng rực đồ trang sức ngồi chéo chân chữ ngũ trước bàn nước kê lẩn chiếm vỉa hè. Tay mụ cầm chiếc máy tính điện tử chăm chú tính toán khoản thu chi nào đó. Những chữ số xanh lét nhấp nháy trên chiếc máy tính nhấp nháy ẩn hiện gương mặt của cô bé ăn xin lấp ló. Bàn tay rụt rè lem luốc chìa ra. Gương mặt phúc hậu của mụ chủ quán chột đánh lại, đôi khuyển vàng rung rinh rung rinh:

- Xéo! Mày làm bà lú lẩn.

Đưa bé ăn xin giật mình, và anh cũng giật mình vội quay đi. Chiếc xe buýt đã đỗ đón khách từ khi nào đang từ từ chuyển bánh. Anh vội lao tới bám được vào thành xe thì vừa lúc cánh cửa xe tự động đóng sập ngay trước mũi. Lại một lần chậm trễ lỡ dở. Anh không còn đủ sức đứng giữa trời nắng. Bên kia ngã tư chiếc ghế đá cạnh hồ nước rợp bóng mát đã quyến rũ anh. Anh vừa lao xuống lòng đường chừng dăm bước thì đèn đỏ bật sáng “Tuýt” tiếng còi rúc lên, người công an chỉ đường mũ kê pi, quần sọc đỏ đứng trên bục tròn giữa ngã tư lạnh lùng nghiêm trang đang thao tác nghiệp vụ chỉ đường bằng bàn tay đeo găng trắng, cầm côn đưa lên hạ xuống thật điêu luyện và dứt khoát. Anh đứng sững lại. Người xe trên đường dồn ứ xung quanh anh với đủ mọi sắc màu, và dậy lên mùi mồ hôi của cánh xích lô xe ôm lẫn mùi nước hoa của những chủ xe con, xe cúp bóng nhoáng và những chiếc xe đạp gỉ. “Tuýt” đèn vàng bật sáng. Dòng người lại trôi thành một khối sắc màu lấp lánh dưới nắng và anh cũng trôi đi. Bản tin trưa của đài quốc gia đang phát từ chiếc loa công cộng đưa tin về vụ bê bối của Thứ trưởng Thân Trung Hiếu, tiếp theo là một cụ già tám mươi ở Hà Nội từ bao năm này có các con cháu hi sinh trong chống Pháp, chống Mỹ vừa bị đẩy ra phơi nắng trên vỉa hè thành phố! Tiếp theo nữa là tin về hội nghị gì đó vừa được tổ chức trọng thể và kết thúc thành công rực rỡ. Cuối cùng là bản tin thể giới đưa tin một nhân vật nào đó vừa đắc cử tổng thống. Anh ngồi lặng trên ghế đá. Chưa bao giờ anh có tâm trạng và ấn tượng mạnh mẽ về những gì anh đang nung nấu. Đang được

viết ra trên những trang bản thảo trong cặp. Anh cũng chỉ là hạt cát trong biển cát. Cuộc sống vẫn sôi động, con người vẫn thương yêu nhau và cả nguyên rửa nhau. Nắng chói lọi, mặt hồ lung linh. Ngay trước mặt anh, cạnh gốc liễu có cặp sinh viên nằm bò trên bãi cỏ vừa ôn bài vừa hôn nhau. Bên mép nước là một thanh niên ăn vận khá lịch sự, áo kẻ quần bò mốt, tay cầm tờ báo thản nhiên đứng đái. Chiếc máy ảnh treo lủng lẳng trước ngực người khách ngoại quốc được nâng lên hướng về phía trước chàng trai “rẹt” một cái. Trong nháy mắt nhà nhiếp ảnh đã ghi được một hình ảnh thật lạ lùng. Anh chàng phớt đời vừa đi vừa đóng cúc quần tiến về phía đôi trai gái đang hôn nhau, buông một câu lơ lửng giữa trời: “sướng nhỉ”.

- Xin lỗi! Con không để ý bố già ngồi đây.

Anh giận sôi máu định túm cổ áo tống một quả vào giữa mặt anh ta cho bõ tức nhưng anh đã ngửi thấy mùi bia từ cái miệng còn bóng nhẫy của anh ta phả vào mũi anh nồng nặc.

- Bố khinh con chứ gì? – Chàng trai ngồi xuống cạnh anh – Bố cứ việc mà khinh bỉ! Con xin thưa với bố rằng con không đến nỗi tồi tệ như bố nghĩ đâu. Bản tính con luôn sống thẳng thắn. Tâm hồn con trong sáng, căm ghét kẻ dối trá, độc ác và tham nhũng. Bởi vậy nên tay giám đốc cơ quan con nó căm thù con. Nó tìm cách hại con nhưng cuối cùng nó cũng chẳng làm gì được con. Con vừa lập chiến công hiển hách sút cho nó một quả cực mạnh. Không tin bố xem báo đây này. Có được bài báo này con đã tốn bao công sức, thời gian theo dõi, điều tra khai thác tài liệu mới có được chứng cứ sống động, hì hì...

Chàng trai dúi vào tay anh tờ báo, miệng vẫn liến thoắng:

- Thú thực với bố là con vừa uống mừng chiến công của con ở cái quán “bình dân” kia, nên mới buồn đi tè quá, buồn mà chẳng có chỗ nào mà đi. Hớ hớ.. bố già ơi, chính cái lúc tức khí ấy con mới nhận ra rằng người ta chỉ quan tâm xây dựng những công trình thể kỷ mà xem thường chỗ đi tè. Bố ạ, con thấy nguồn gốc của sự hư hỏng có lẽ bắt nguồn vì lẽ đó. Bố nhìn kia kìa, giữa cái trong xanh huy hoàng kia đang bốc mùi hôi thối mà không ai biết hoặc giả vờ không biết. Con thì con cứ thích tè ra đấy. Tè công khai cho mọi người nhìn thấy... thế còn hơn lại có kẻ đêm đến mới lại lén lút ị cả ra đây mà vẫn không ai biết gì.

Những mẫu người hăng hái kiểu này anh không lạ gì chỉ cần một cốc bia với nhau là tâm trạng lảm, đau đốn lảm, căm giận lảm, muốn cãi tạo, muốn gây sự với toàn thế giới.

- Sao? Bố không đồng nhất quan điểm với con sao? Thế thì xoàng! Phí lời con tâm đắc...

- Anh có thể cút đi chỗ khác thì hơn.

- A... thì ra ông chẳng lịch sự chút gì. Đã thế thì thẳng này đi...đi đâu hết.

- Câu nói thô tục của gã đã làm anh nổi giận. Anh túm cổ áo gã. Quả thực là anh chỉ định cho gã một quả đấm cảnh cáo. Đúng thế! Anh chỉ tống nhẹ một quả vào mặt gã. Gã quy xuống, đầu

va vào thành ghế đá... gã nằm quay đơ ra đấy và kết quả cuối cùng là anh phải gọi xe cấp cứu đưa gã vào bệnh viện.. Có những việc ngỡ đơn giản nhưng lại khá rắc rối. Tới lúc này anh mới cảm nhận số phận con người thật chên vênh và mỏng manh như sợi chỉ. Gã vừa mới huênh hoang muốn cải tạo toàn thế giới bỗng trở thành nạn nhân của một quả đấm nhẹ. Còn anh thoát cái đã trở thành tên tội phạm...

Cánh cửa phòng giam bật mở đón chào đời sống mới của anh bằng những cái đầu trọc lốc, những bộ mặt hằn in dấu vết hận thù dao búa, chai sạn, lì lợm căm lạng. Cánh cửa phòng giam lạnh lùng đóng sập sau lưng anh. Tiếng gót giày của người quản trại gõ lộc cộc trên nền xi măng xa dần, xa dần. Anh đứng sững giữa căn phòng tối hời hám cười phá lên. Cười như điên. Anh chạy trốn khỏi căn phòng nhor nhóp của vợ để rồi lại phải chui vào căn phòng nhor nhóp khác.

- Mẹ ơi! Tối nay con chọn áo màu nào thì đẹp hả mẹ?

- Tùy con! Vẻ đẹp trước hết ở chính trong tâm hồn mình đấy con ạ.

- Ôi mẹ thân yêu! Mẹ lại triết lý với con rồi. Thu Nguyệt lao tới hôn chun chút lên má mẹ. Nay là ngày sinh nhật của con gái tròn mười tám tuổi. Thu Nga cảm nhận giây phút này, hạnh phúc đến với chị rõ nhất. Suốt cuộc đời đau khổ, đón hèn có, vinh quang có và kiêu hãnh có, nhưng hạnh phúc thì chưa một lần. Người ta quan niệm hạnh phúc là gì đó phải thật trọn vẹn. Còn chị, giây phút này chị quan niệm hạnh phúc thật giản đơn. Đó là tình cảm của một người mẹ đối với con gái duy nhất của mình bước vào đời. Thu Nguyệt của chị lạ lùng, vừa rục rờ vừa dịu dàng sáng trong như bông huệ. Chị cứ nhìn vào ánh mắt con gái tìm kiếm bóng dáng mình năm nào. Tuổi mười tám của chị đóng một dấu ấn đau buồn vào tâm não chị. Chị đặt tên con gái chị là Nguyệt cũng có ý nghĩa riêng về tình cảm thiêng liêng đối với làng Nguyệt Hạ quê hương chị. Từ bao năm nay chị chờ đợi giây phút này, giây phút hạnh phúc đang đến làm chị nao nao. Nỗi xốn xang của chị còn vì lẽ khác, chị đang đợi một người. Đó là Hoàng Đô – mối tình đầu của chị tan vỡ ngay từ ngày đầu. Trước khi chị quyết định mời Hoàng Đô tới dự sinh nhật của con gái, chị đã phải đắn đo trăm trở mãi. Từ bao năm nay chị và Hoàng Đô cùng sống trong một thành phố mà cả anh và chị đều lảng tránh nhau, cố tạo ra một khoảng cách vừa đủ để quan sát lẫn nhau, vừa giữ gìn, vừa đeo đuổi một cái gì đó thật thiêng liêng cao quý. Chưa bao giờ nói với nhau lời nào nhưng chị và Đô, cả hai đều hiểu rằng họ đang ở bên nhau âm thầm mà dữ dội. Chị nhận ra chưa một đêm diễn nào của chị mà anh bỏ qua. Từ trên sân khấu chị thấy anh ngồi cạnh người vợ trẻ và đẹp. Chị thừa nhận cô vợ anh thật sống động quá, rục rờ quá so với tuổi của anh. Chị vừa mừng vừa lo cho anh. Trên gương mặt thoáng vui thoáng buồn của anh, chị đoán đời sống tinh thần của anh chắc không ổn. Có một lần trong đêm liên hoan Chèo toàn

quốc, chị tí ngất xỉu khi thấy anh bất ngờ xuất hiện với bó hoa tươi rói bước lên sân khấu tặng chị. Cả hai người đều im lặng trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy chị nhận ra hết thấy niềm vui sướng hiện rõ trong mắt anh. Và lúc này chị lại tưởng tượng ra anh chắc cũng đang háo hức chuẩn bị mang hoa đến nhưng không phải tặng chị mà anh còn tặng cho con gái chị. Chị liếc nhìn đồng hồ... chừng nửa tiếng nữa anh sẽ đến. Chị yên tâm nhìn mọi thứ hai mẹ con đã chuẩn bị đầu vào đấy. Mâm nển mười tám ngọn, bánh ga tô vàng rộm điểm bột màu xanh đỏ trắng vàng, kẹo sô cô la, kẹo cà phê, hạt hướng dương. Thu Nguyệt từ phòng trang điểm bước ra rực rỡ với một màu trắng muốt. Váy trắng, tất trắng, giày trắng, bông hoa trắng điểm trên mái tóc đen nhánh, tất cả trên thân hình mềm mại trắng tinh khiết của Thu Nguyệt nổi bật nên chiếc nơ hồng rực rỡ trên cổ áo.

- Ôi! Thiên thần của mẹ!

Chị reo lên nắm chặt bàn tay con gái.

- Mẹ ơi! Mẹ cũng phải trang điểm tý chút đi chứ. Mẹ có vui không?

- Có! Con gái mẹ thế này không vui sao được.

- Khách của mẹ, mẹ mời những ai hả mẹ?

- Hôm nay là ngày vui của con, mẹ muốn con vui với các bạn con là chính. Khách của mẹ chỉ có một người.

- Ai đấy mẹ? Chắc là ông giám đốc nhà hát?

- Không phải.

- Hay thứ trưởng Tòng?

- Không phải.

- Con không thể đoán ra ai đâu. Lát nữa con sẽ biết.

- Vậy mẹ hãy vào trang điểm đi mẹ, bạn con chúng nó kéo đến ngay bây giờ đấy.

- Chị nghe lời con gái vào phòng trang điểm và thấy mặt nóng ran. Chị đứng trước gương, chưa kịp thoa phấn, chị đã nhận ra đôi má chị thoáng hồng nên. Đã gần trọn một đời diễn viên đánh phấn tô môi để bước ra sân khấu, chưa lần nào chị có tâm trạng thổn thức như lần này. Sự xúc động trên sân khấu là nghệ thuật nhập vai vào những cuộc đời khác. Còn lúc này chị xúc động vì nỗi niềm riêng tư sân kín trong trái tim chị. Chị còn chiếc áo nâu tươi cắt theo lối cổ trong các vai đào hát của đội chèo làng Nguyệt Hạ xưa. Kiểu áo quá cổ, tụi trẻ lại khen chị có một áo mới nhất, đặc biệt nhất... phòng ngoài các bạn của Thu Nguyệt đã cười nói rúc rích:

- Thu Nguyệt ơi bạn sẽ trở thành hoa hậu. Cứ nhìn bạn là biết, bạn sinh ra để bọn mình được chiêm ngưỡng.

- Còn mình chúc Thu Nguyệt sẽ đạt giải đặc biệt cuộc thi giọng hát hay toàn thành phố năm nay.

Thu Nga bước ra, bọn trẻ reo lên chào đón chị.

- Ôi, cô Nga bữa nay trẻ ra bao nhiêu.

- Cô Nga hát đi, chúng cháu thích nghe cô hát.

- Các cháu đã nghe cô hát rồi. Bữa nay cô muốn nghe các cháu hát.

- Thời chúng cháu là thời của âm nhạc hiện đại là Rock, là pop... cô chịu khó nghe vậy...

- Bọn trẻ thi nhau hát.

Chiếc kim đồng hồ treo trên tường nhích dần, nhích dần. Hoàng Đô chưa tới và Hoàng Đô không tới. Đã mười giờ đêm. Thời gian trôi veo. Mọi cái đều vô nghĩa. Thu Nga vào phòng trong nằm. Bọn trẻ bắt đầu nhảy, tiếng gót giày lướt trên nền gạch men âm vang. Mười một giờ đêm khi các bạn về hết, Thu Nguyệt lao vào phòng mẹ với nụ cười tươi rói mãn nguyện.

- Mẹ! Mẹ hứa tặng con...

Chị bừng tỉnh. Chị đâu có quên, điều này chị đã chờ đợi suốt hai mươi năm nay... và từ chập tối, chị đã đợi Hoàng Đô đến để chứng kiến giờ phút thiêng liêng chị đã trao cho con gái món quà đặc biệt – một kỷ vật gia truyền, một lời thề... Thu Nga bối rối lấy từ trong chiếc hộp nhỏ ra chiếc vòng bạc trao cho con gái.

- Chiếc vòng này con hãy giữ lấy – chị xúc động nhìn vào mắt con gái. Thu Nguyệt thoáng chút ngỡ ngàng – con hãy ghi nhớ lời mẹ. Không! Không phải lời mẹ mà là lời của tổ tiên – chiếc vòng này con chỉ một lần duy nhất được trao cho một người mà con sẽ chọn làm chồng.

- Nó bằng bạc hả mẹ?

- Vấn đề không phải là vàng hay bạc, đối với mẹ, với tổ tiên nó còn quý hơn cả vàng, nó là tượng trưng cho tình yêu con hiểu không. Chỉ vào tuổi mười tám như con mới hiểu được. Chính chiếc vòng này bà đã trao cho mẹ năm mẹ tròn mười tám như con hôm nay. Con biết không, mẹ đã giữ gìn nó suốt hai mươi năm nay và đã một lần mẹ đã trao cho một người mẹ yêu bằng cả cuộc đời.

- Người đó có phải là bố con không hả mẹ? – Ánh mắt con gái chị bỗng sáng bừng lên.

- Không. Không phải là bố con. Đến bây giờ mẹ có thể nói điều này ra với con. Cuộc đời nó thế đấy con ạ. Mẹ không bao giờ yêu bố con... tiếc rằng đó là sự thật...

- Nhưng con muốn biết bố con là ai?

- Con đã hỏi mẹ câu này không biết bao nhiêu lần rồi. Nhất là những ngày con còn nhỏ...

nhưng bây giờ con đã lớn rồi mẹ nhắc lại với con lần cuối là đừng bao giờ hỏi mẹ câu ấy nữa. Con cứ coi như bố con đã chết. Như thế tốt hơn, con gái yêu của mẹ ạ.

Ngoài ga, tiếng còi tàu hú vang trong đêm. Thành phố lặng đi. Đã lâu lắm, đêm nay hai mẹ con chị mới lại nằm chung. Chị lùa những ngón tay lên mái tóc con gái và cảm nhận từng hơi thở nhẹ nhàng phả vào má chị, y hệt như ngày nào chị nằm bên mẹ.

- Nguyệt! Con... con đã ngủ chưa?

Con gái khẽ hôn lên má chị, nó lặng im lần hai bàn tay chị đặt lên ngực nó. Khuôn ngực phẳng phồng... tuổi mười tám của nó – tuổi dậy thì... của chị... của tất cả những người đàn bà làng Nguyệt Hạ từ bao đời nay. Tuổi mười tám...

Vẻ mặt người quản trại thường ngày khó đoán đoán, hôm nay bỗng nhiên lại cười sởi lởi nói như reo:

- Hoàng Đô! Có người nhà tới thăm!

Anh thoáng bối rối đi theo người quản trại. Ai đến thăm anh? Không lẽ lại là cô vợ lẳng lơ của anh? Hay mẹ con Thu Nga? Hay họa sĩ Thuận, người bạn tâm giao nhất của anh?

Nay là thứ năm, ngày phạm nhân được gặp người nhà. Khu cổng trại nhộn nháo, người túi du lịch, người bị, người ôm gói ôm đồ đứng xếp hàng đăng ký kê khai bày ra bàn những món quà của mình trước bàn cán bộ quản trại. Chỉ nhìn những món quà bày ra cũng nhận rõ hoàn cảnh sang hèn của từng người. Người thì xôi thịt, thuốc lá loại sang, kẻ cơm nắm muối vừng, rau bắp cải luộc, người gạo rang, ngô rang với những lọ thuốc hắc Lào, thuốc ghê. Người quản trại bảo Hoàng Đô đứng chờ người nhà của anh còn đang tiếp chuyện ông giám đốc trại. Anh đứng lặng nhìn cảnh người ta gặp gỡ nhau. Có người xúc động khóc rống lên, có kẻ thì e ngại ngậm ngùi thương xót, có kẻ lại tủi nhục giận hờn. Một cụ già rách rưới đeo bị, lom khom chống gậy đến gần Hoàng Đô, ngược đôi mắt hom hem lên nhìn người quản trại.

- Các ông ơi làm ơn làm phúc cho già hỏi thăm thằng cháu Tô nhà tôi nó có bị bắt vào đây không?

- Mời cụ vào phòng thường trực đăng ký – Người quản trại lạnh lùng nói.

- Tôi vào rồi! Nhưng người ta bảo ở đây không có phạm nhân nào tên là Tô. Đúng là thằng cháu Tô đã bị bắt bốn hôm nay vẫn chưa được về. Ở thành phố này có bao nhiêu nhà giam hả các ông?

- Thằng cháu cụ mắc tội gì?

- Tôi xin các ông, nó còn trẻ người non dạ, bố mẹ nó mỗi người một nơi, nên nó ở với tôi. Ngày nó còn nhỏ tôi nuôi nó. Giờ tôi già rồi, nó lại nuôi tôi. Tôi thề với các ông, thằng cháu tôi

chưa một lần làm điều ác. Nó làm cừu vạ ở bến xe, bến tàu từ năm ngoái lấy tiền nuôi tôi. Đúng thế, tôi cấm nói sai. Ai thuê nó làm gì nó cũng vui vẻ nhận lời. Ôi, cũng tại nó thương tôi. Tối hôm ấy nó bảo tôi ở nhà nó phải đi làm đêm, sáng ra nó sẽ đi may cho tôi bộ quần áo dài để tôi đi chùa. Ôi, tuổi trẻ thật ngông cuồng đến kinh người. Các ông biết nó làm gì không? Đêm ấy nó với kẻ nào đó đến nghĩa địa đào trộm một ngôi mộ mới của gia đình giàu, họ giàu đến mức thời bây giờ còn đeo vòng vàng cho người chết để cho kẻ nghèo đói như thằng cháu Tô nhà tôi phải làm cái việc thất đức từ cổ chí kim chưa ai dám làm...

Người quản trại đưa bà cụ vào phòng trực. Câu chuyện của bà cụ làm anh bối rối. Từ hôm vào trại anh mới hiểu rằng thời bây giờ con người ta vẫn cơ cực và làm lắm điều ác. Hoàng Đô nhìn những đường dây điện trần trên hàng rào dây thép gai vây kín xung quanh bờ tường trại cao ngất. Những mũi thép gai nhọn nhói nhọn hoắt... Những mũi thép gai nhọn mà anh và Bức đã từng đập lên xông vào căn cứ địch dưới làn đạn pháo gầm rít. Và lúc này vừa bước chân vào phòng khách, anh đã nhận ra người đàn ông đến thăm anh là Tòng – Đặng Xuân Tòng vị thủ trưởng tối cao của anh – Một thằng đểu, tên vô lại. Anh nghiêng răng rít lên cắn phẫn nhưng miệng lại lắp bắp “chào anh”. Vị thủ trưởng có phong thái đỉnh đạc kiêu ngạo cười khẩy nhìn anh bằng nửa con mắt. Anh đứng lặng nhìn mãi vào đôi bàn tay đầy đặn với những ngón tay thon thả và cái miệng rộng của Tòng. Đôi bàn tay đầy đặn với những ngón tay thon dài đã từng mơn trớn vuốt ve tấm thân nõn nà của vợ anh. Cái miệng rộng tươi tắn kia cũng đã từng quyến rũ, đã từng chà xiết lên cặp môi đỏ mọng của vợ anh...

- Thật không ngờ... không ngờ! – Giọng Tòng ngân dài ra – Đúng vậy ai mà ngờ cậu lại vào đây. Cái chốn này không phải dành cho cậu.

- Hẳn là phải dành cho anh?

- Ấy, cậu chớ vội vô ơn. Tớ vừa bảo với tay giám đốc trại giam, cậu là người tốt nhưng khờ dại. Cậu sáng tác văn học mà chả tâm lý chút nào. Hành động điên rồ của cậu bỏ nhà đi là xúc phạm tới cô ấy. Và... và xúc phạm với cả tôi nữa đấy – giọng Tòng gay gắt – hành động bỏ đi của cậu gây tai tiếng cho tôi, khiến dư luận hiểu lầm mối quan hệ thân thành giữa tôi với vợ chồng cậu. Vợ chồng đang ấm êm hạnh phúc, dùng một cái bỏ nhà đi để lao đầu vào cái chốn tù tội này. Bây giờ đã thấy khổ chưa. Khổ chưa?

- Thưa ông tôi biết rõ mình phải làm gì – Hoàng Đô rít lên – đã là một con người phải biết thế nào là vinh là nhục. Tôi có tội, tôi chịu tội trước pháp luật.

- Đã đành thế. Vì mối quan hệ tốt đẹp của chúng tôi đối với vợ chồng cậu, để dập tắt dư luận xấu về tôi, tôi sẽ xin cho cậu được tự do nhưng với điều kiện cậu phải về sống chung với cô ấy. Không được ích kỷ. Là đàn ông phải đại lượng. Phụ nữ thời này họ thích bay nhảy. Cậu tối ngày

lao đầu vào viết lách thì phải để cô ấy tự do một chút chứ? Chiều vợ là đức tính vô cùng quý ở người đàn ông. Đây! Quà của cậu đây – Tòng nhắp nháy cặp mắt đặt lên một cây thuốc thơm và một gói quà vuông vắn lên bàn.

- Cảm ơn ông! Tôi bỏ thuốc.

Hoàng Đô đứng vụt dậy lao qua cửa.

- Vẫn còn thời gian! – Người quản trại chờ sẵn ngoài cửa đuổi theo anh vắn véo.

- Cảm ơn! Tôi đã được gặp ông ta – vừa nói dứt câu Hoàng Đô đã nhận ra hai mẹ con Thu Nga từ ngoài cổng trại bước vào.

- Tôi xin ông cho tôi về phòng ngay. Tôi bị mệt. Nếu có ai.. có ai đăng ký gặp tôi, xin ông nói rằng tôi không muốn gặp bất kỳ ai trong lúc này – Đô nói rồi vội vã chạy về phòng giam.

- Không kiểm soát được gì à? – Vừa bước vào phòng, anh đã bị cánh phạm vắn hỏi đủ điều.

- Chắc lại liếm hết rồi chứ gì?

- Này lão già! Nói cho mà biết, đã vào đây là không ăn mảnh một mình. Liệu đấy!

- Các ông thông cảm, tôi không có quà thật mà.

- Mẹ kiếp! Đến đây không có “quả tặc” thì đến ngủi cút à?

Cánh cửa phòng giam lại bật mở. Người quản trại bước vào đưa cho anh một lá thư và một túi bánh kẹo. Anh quẳng gói quà cho những kẻ đang hau háu nhìn anh đói khát.

Anh run rẩy bóc lá thư ra đọc:

“Anh thân yêu! Mẹ con em đến thăm anh. Em đã rõ hết mọi chuyện. Em tự hào và thấy hạnh phúc bởi trên đời này chỉ có mình em hiểu anh. Em hiểu cả sự im lặng của anh. Em đã không cầm lòng muốn mời anh tới dự sinh nhật của cháu Nguyệt. Không ngờ anh lại gặp nạn. Trong chuyện này cả em và anh đều đã lầm lẫn, lầm lẫn một cách đáng tiếc.

Dù anh cố tình tránh xa em nhưng lúc nào tình cảm mẹ con em cũng ở bên anh.

Thu Nga

TB: Em đã trao vòng cầu hôn cho cháu Nguyệt!”

Chương 15

ước ra khỏi cổng trại giam anh còn ngó lại lần cuối cùng nhìn vào mảnh rào thép gai cao ngất cứ sáng lên trong nắng. Từ lâu anh nung nấu một ý muốn thoát khỏi nơi ô trọc của đời sống mà mãi phút giây này mới đến. Hoàng Đô nhanh chóng hòa nhập vào dòng người đang hối hả trên đường phố. Anh khao khát một cuộc sống yên ổn để có thời gian yên tĩnh viết nốt những trang bản thảo còn dang dở. Anh sẽ xin thôi việc để thoát khỏi Tòng, vị thủ trưởng tối cao của anh. Mặt hồ trong xanh hiện ra lấp lánh dưới nắng. Anh trở lại chiếc ghế đá anh đã ngồi trước lúc anh trở thành kẻ phạm tội. Vẫn chiếc ghế đá tro tro mòn nhẵn bởi biết bao kẻ bất hạnh, người thành đạt, kẻ đói khát, người giàu sang đã ngồi lên đấy. Bao ý nghĩ bùng lên dự định cho những ngày cuối cuộc đời. Anh phải làm được gì đó, anh lặn ngụp kiếm tìm cái đẹp, kiếm tìm tình yêu và thấy nó bí ẩn cao xa quá, con người ta chưa vươn tới được. Nhiều lúc anh hoang mang nghĩ rằng người ta đưa ra tiêu chuẩn của đức hạnh chỉ là sự lừa dối để làm khổ những kẻ bất hạnh, những kẻ nhẹ dạ ngớ ngẩn như anh. Đôi lúc anh lại kinh hãi nhận ra xã hội càng văn minh hiện đại, tham vọng loài người càng lớn, tham vọng vật chất càng lớn thì tâm hồn càng tẻ nhạt, càng hư hỏng...

Và lúc này từ trong tù ra, anh có cảm giác hoàn toàn mới mẻ. Cuộc sống thật kỳ diệu. Anh vừa phát hiện ra vẻ đẹp dường như lại nảy nở từ trong đau khổ. Cũng giống như từ chỗ tối ta nhìn ra chỗ sáng bao giờ cũng sáng hơn từ chỗ sáng nhìn vào bóng tối. Phát hiện này ít ra cũng đúng với hoàn cảnh anh. Niềm tin vào cuộc đời này lại đến với anh khi anh viết lên những trang bản thảo ngay trong ngục tối, giữa những tiếng khóc nỉ non, những tiếng cười man rợ của những kẻ không có quyền công dân và cả không còn quyền làm người. Còn bản thân anh thì mất hết tất cả- tình yêu, công việc, tài sản, danh dự. Trong chiếc va li lúc này còn lại duy nhất là những trang bản thảo. Từ sáng anh vẫn chưa được miếng gì vào bụng. Suất cơm từ buổi sáng và bộ quần áo Thu Nga gửi cho anh, anh cũng cho bạn tù. Anh thấy đói. Cái khổ nhất của con người là cứ phải ăn. Giá mà con người ta không phải ăn thì có lẽ cuộc đời này tốt đẹp và trong sạch biết bao nhiêu.

Anh nhìn qua ngã tư, vẫn là người chỉ đường đứng trên bục tròn, tay đeo găng trắng cầm côn, vẫn cái quán ăn có tấm biển đỏ chót “Hồng Phúc – quán ăn bình dân” và con người vẫn phải lao đầu vào đấy. Và cả anh nữa, lúc này anh vẫn phải lao đầu vào quán Hồng Phúc. Như sợ có ai nhìn thấy, anh ngồi xuống chiếc ghế mãi trong xó góc, gọi suất cơm thường ăn ngon lành. Khi ra tới đường anh nhận thấy mọi người dường như cứ hay để ý nhìn mình. Có lẽ bởi bộ quần áo anh đang mặc hơi khác thường. Anh phải kiểm đầu bộ quần áo mới. Anh nghĩ tới ông thợ may ở đương Quang Trung mà anh và họa sĩ Thuần quen sơ sơ. Đã một lần ông ta ca ngợi hết lời về

bài báo của anh mà ông ta tình cờ đọc được. Bữa gặp anh, ông ta vỗ đùi đen đét khoái trí bảo: “phải viết như thế chứ, phải nhìn thẳng vào sự thật...”

- Chào ông! – Anh mạnh dạn bước vào gian hàng của ông thợ may bày la liệt đủ mốt quần áo mới. Ông thợ giương kính nhìn anh ngỡ ngàng.

- Sao? Ông không nhận ra tôi à... tôi là người mà ông từng mê đấy!

- Xin lỗi quả thực tôi không nhận ra anh.

- Tôi là Hoàng Đô...

- Ờ... ờ... a, đúng là anh, nhưng sao...

- Tôi mới ở tù ra.

- Anh mà phải vào tù... à, nhưng mà cũng dễ hiểu thôi... cái thời buổi – ông ta nói luyên thuyên về thời cuộc dường như đã quên mất lẽ ra phải mời anh uống nước. Cuối cùng anh cũng đã ngắt được lời ông ta.

- Xin lỗi ông! Tôi đến đây có việc phiền ông, hiện giờ tôi không có tiền. Tôi muốn mua chịu ông bộ quần áo...ông hiểu chứ. Tôi muốn đến nhà người bạn mà không muốn để vợ con anh ta thấy tôi trong bộ quần áo này.

- Lại túng quẫn đến thế sao? Ô, thật chẳng mấy khi nhưng mà thật tiếc... tiếc quá đấy. Những thứ treo đây toàn là của khách...

Anh lao vội ra đường. Anh đã hiểu thêm về một loại người như ông thợ may.

Hoàng Đô ngược nhìn lên căn gác có ô cửa sổ nhỏ – thế giới riêng của họa sĩ Thuần. Anh khẽ cất tiếng gọi. Một cái đầu bù sù ngó ra khuôn cửa nhỏ. Ánh mắt Thuần sáng lên khi nhận ra anh. Tiếng gót giày của người bạn vang lên trên bậc thang gỗ ọp ẹp.

- Chà, về hẵn rồi hả? Sao không báo tin để đằng này đi đón.

- Anh làm như tôi đi nước ngoài về không bằng.

- Thì chúng mình vẫn thường bảo với nhau rằng cậu đi nghỉ mát. Mà thôi, nghe đâu chuyện này về, thủ trưởng Tòng sẽ lo cho cậu về nhận chức phó ở Hội văn nghệ.

- Thôi dẹp chuyện ấy. Tôi đã làm đơn nghỉ.

- Có mà điên. Anh nhu nhược mất rồi. Anh phải sống cho đảng hoàng...

- Cậu lầm đấy! Từ trước tới nay mình đã nhu nhược, chính từ phút này mình mới bắt đầu sống cho ra con người.

- Anh định làm gì?

- Viết.

- Ôi giỏi! Thế kia đấy? Sống bằng gì để viết?

- Ngồi trong tù mình viết được thì ngoài tù chắc sẽ thuận lợi hơn. Cậu có thể cho mình nghỉ lại đây ba tháng được không.

- Ôi, chuyện đó thì anh còn phải nói. Nhưng theo tôi anh nên đến với mẹ con Thu Nga thì hơn...

- Rốt cuộc cậu vẫn chẳng hiểu cái quái gì cả. Cậu không hiểu tình cảm của mình với Thu Nga nó thiêng liêng đến mức nào đâu. Thu Nga là mối tình đầu của mình, cô ấy chính là một phụ nữ đáng trân trọng. Nhưng cô ta đã có chồng có con, mình không thể.

Hoàng Đô uống cạn chén rượu. Người sảng khoái. Anh ngược mắt ngắm những bức tranh của Thuần bày la liệt quanh phòng. Bỗng anh hào hứng muốn nói với bạn những điều vẫn giữ kín trong lòng.

- Thuần ạ, cậu là thằng bạn thân thiết nhất của tớ trong cái thành phố này. Tớ biết cậu thương tớ, vì thế mới sợ tớ trở thành thành điên. Không, cậu đã làm và tất cả chúng ta cũng thường hay làm lẫn. Tớ ví dụ, cậu đã vẽ được bức tranh tuyệt vời, có thể coi đó là một kiệt tác mà cả đời họa sĩ cậu mới làm được. Cậu muốn con cháu cậu thấy được giá trị đích thực của tác phẩm đó, cậu muốn con cháu cậu sau này phải tôn thờ cái thành quả của cha ông nó – Lẽ ra cậu chỉ việc nuôi dạy chúng ăn học, chăm lo đến đời sống của chúng. Khi chúng có tri thức, có văn hóa, có cuộc sống tốt đẹp, tự nó ắt nhận ra công sức của bố nó – dù cậu có đặt tác phẩm của cậu ở trong xó tối nào đó thì chúng cũng sẽ lôi ra đặt lên vị trí tôn nghiêm nhất. Đằng này cậu chỉ lo tính chuyện xung quanh tác phẩm đó, đại thể cậu chỉ lo đặt các tác phẩm của cậu vào vị trí trang trọng nhất, cao sang nhất nhất, và cậu bày đặt ra mọi phép tắc, thủ tục vớ vẩn bắt con cháu phải tuân thủ nhất nhất trong khi đời sống tinh thần của chúng còn nghèo nàn, thậm chí ngu dốt thì có ngày chính chúng – chính những đứa con của cậu chứ không ai khác, chúng sẽ coi thường và huỷ hoại các tác phẩm vô giá của cậu. Như vậy chính cậu đã làm mất lòng tin những đứa con của cậu, chính cậu đã tự bôi nhem lên mặt mình mà không biết. Tồn thất to nhất, tội ác lớn nhất của chúng ta là để mất lòng tin. Sự buồn tẻ nhất trong tâm hồn con người là sống không có niềm tin. Sống không có niềm tin, con người dám làm mọi chuyện. Chỉ một kẻ điên khùng có thể thiêu cháy toàn nhân loại.

- Và chỉ một vầng thơ làm sáng bừng thế giới. Họa sỹ Thuần mỉa mai- Ha ha thật là viễn vông xa vời quá đấy ông bạn ạ. Hãy nghĩ đến chính bản thân mình cái đã.

- Cậu làm! Mọi chuyện đều liên quan đến từng con người, đến chính mình.

- Vậy anh muốn kêu to lên điều gì?

- Mọi sự kêu gào đều vô ích – Men rượu đã làm người Đô nóng bừng. Chưa bao giờ lòng Đô lại

thấy rạo rức muốn tâm sự với họa sĩ Thuần như lúc này – Tất cả đều tuân thủ theo quy luật muôn đời. Ta gieo gì gặt ấy. Nuôi vịt không thể thành bồ câu. Mình không kêu gào mà mình chỉ mơ ước. Mình mong mỗi người hãy làm tốt công việc của chính mình. Như tôi không phải mẫu người làm Phó chủ tịch Hội văn nghệ như cậu vừa nói mà tặng mình già rồi. Muốn viết cái gì đó. Như thế tốt hơn... công việc của người nông dân là nuôi trâu, cày ruộng, còn công việc của họa sĩ như cậu phải nhận ra vẻ đẹp đích thực của con trâu với người nông dân cày ruộng. Còn thiên tài của nhà lãnh đạo làm sao cho tất cả mọi người biết tự nguyện lăn lộn với chính công việc của mình...

- Anh quan tâm tới nhiều vấn đề quá đấy – Thuần lại tiếp cho anh chén rượu nữa. Thôi được, tôi sẽ dọn cho anh một cái ổ để anh nghỉ ngơi đã rồi tôi còn tranh luận với anh đến cùng.

Thuần kê cho Hoàng Đô một cái giường cá nhân trong góc và lấy tấm phong ngăn riêng ra để anh yên tĩnh nghỉ ngơi. Từ lâu lắm, nay anh mới được uống rượu với bạn thật vui vẻ. Anh vừa đặt lưng xuống giường, cảnh sắc huy hoàng Thuần vẽ trên tấm phong xanh để cho các đám cưới thuê lại hiện lên trước mắt anh đôi trai gái dắt tay nhau háo hức, bước qua nhịp cầu bắc qua dòng sông xanh hướng về lâu đài cổ nguy nga có đôi chim tung bay trên bầu trời lồng lộng. Chính tấm phong xanh này Thuần đã trang trí phòng cưới cho vợ chồng anh cùng với những cảnh sắc tương tự. Vậy mà giờ đây... đối với anh, tất cả chỉ là một dĩ vãng xa xăm.

Hoàng Đô bật dậy cầm bút ghi thư cho Thu Nga:

“Cám ơn mẹ con Nga đã quan tâm gửi quà động viên tôi trong những ngày vừa qua. Bây giờ tôi đã được tự do, tôi đã quyết định đi thật xa khỏi thành phố này. Phải vậy thôi Nga ạ. Em đừng tìm kiếm tôi vô ích.

Chào tạm biệt

Hoàng Đô”

Thu Nga đã dành hẳn một ngày đạp xe đi khắp thành phố đến những nơi chị biết Hoàng Đô thường lui tới mà vẫn không tìm được anh. Về tới nhà, người mệt rũ rời, Thu Nga đẩy cửa bước vào nhà. Chị sững người khi nhìn thấy phong thư nằm trên sàn nhà. Chị vồ lấy phong thư và đứng lặng giữa nhà đọc. Chị đọc đi đọc lại mãi câu cuối cùng của lá thư “phải vậy thôi Nga ạ. Em đừng tìm tôi vô ích”. Chị bàng hoàng không rõ nguyên nhân gì khiến anh phải chạy trốn khỏi thành phố. Chị lo ngại có thể một áp lực vô hình nào đó đã đẩy anh tới chỗ cùng quẫn. Chị lấy mảnh giấy ra viết cho con gái mấy chữ: “Mẹ có việc về muộn. Con nấu cơm ăn trước! Con gái yêu quý của mẹ”. Chị đặt mảnh giấy lên bàn, tắt tả dắt xe ra phố. Chị chăm chú nhìn vào tất cả những người đi trên đường phố. Là nghệ sĩ ưu tú, chị đã đóng đủ các vai, kể cả vai giết người. Chị đã nghiên cứu kỹ tâm lý của kẻ giết người, nhưng giờ đây chị thấy lẫn lộn. Chị huy

động tới mức tối đa khả năng của giác quan thứ sáu để phán đoán mọi chuyện. Có lúc chị muốn gào to lên để báo cho cả thành phố biết có một người sắp đi xa, đi vĩnh viễn. Chị muốn không một ai biết nỗi bất hạnh lớn lao của chị. Chỉ cảm thấy căm thù cái vẻ bình thản của những người đang đi trên đường kia. Sau lúc tâm thần náo loạn, chị quyết định tìm đến Tuyết, cô vợ trẻ của Hoàng Đô. Mới cách đây ít phút chưa bao giờ Thu Nga lại nghĩ mình sẽ tới nơi ấy. Chị khẽ lách chiếc xe đạp vào chân cầu thang hít một hơi dài bước lên từng bậc thang gỗ. Chị gõ cửa và nghe cả tiếng gõ của nhịp tim mình. Có tiếng động mơ hồ bên trong rồi tiếng dép lẹp xẹp đi về phía cửa. Cánh cửa khẽ ken két dè dặt. Gương mặt cô vợ trẻ của Hoàng Đô hiện ra tươi rói. Thu Nga giật thót người nhận ra trong căn phòng xinh xắn có bóng Đặng Xuân Tòng. Chị bỗng hiểu rõ mọi chuyện. Mọi chuyện xảy ra thật đúng với ý nghĩ của chị từ trước tới nay. Cái gì đến vẫn cứ đến. Chị muốn quay đầu chạy trốn. Nhưng cửa đã mở. Chị vẫn phải bước vào. Trái tim nghệ sĩ của Nga cảm nhận được hết thấy – Cả hai mặt, vừa cuộc đời, vừa sân khấu. Chị chợt nhận ra trên đời này có nhiều kẻ không là diễn viên nhưng họ coi cả cuộc đời này chỉ là một sân khấu. Cuộc đời bên ngoài sân khấu có mảng thật đen tối vậy mà trong căn phòng này vẫn sáng bừng. Diễn viên đóng vai chính lúc này là Tuyết, chủ nhân của căn phòng, bỗng rực rỡ tươi tắn lạ thường, lịch thiệp lạ thường – Gương mặt trẻ trung đôi má phớt hồng. Còn diễn viên phụ là Đặng Xuân Tòng – Thủ trưởng tối cao của Hoàng Đô, và cũng là thủ trưởng duyên nợ đưa Thu Nga vào con đường nghệ thuật thoát khỏi gia đình nhà chồng tăm tối ở làng Nguyệt Hạ. Đặng Xuân Tòng đang đứng trước mắt Thu Nga rõ là trịnh trọng, rõ là bình thản và cao đạo. Mái tóc Đặng Xuân Tòng bỗng bành đen bóng và đôi giày cũng đen bóng. Trông họ thật lạnh lùng, còn chị, một diễn viên chuyên nghiệp, một nghệ sĩ ưu tú mà lúc này thấy lúng túng.

- Xin lỗi, tôi nghe tin anh Đô được ra trại nên muốn tới thăm...

- Ồ, xin chân thành cảm ơn chị – Tuyết reo lên – Anh Tòng cũng vừa thông báo với tôi tin ấy mà sao chờ mãi không thấy anh ấy về.

- Tôi còn sáng suốt hơn Thu Nga nên mang cả hoa đến đón mừng cậu ấy nữa đây này.

Tòng xoay gót bước tới ngồi xuống cạnh Thu Nga, đưa tay khẽ nâng bó hoa tươi rói cắm vào bình hoa để giữa bàn.

- Chị xoi nước đi – Tuyết đưa hai tay nâng chén nước mời Thu Nga – Anh ấy cứ làm khổ mọi người. Đang tự nhiên dùng dùng bỏ nhà đi đánh nhau với bọn côn đồ để rồi phải chui đầu vào nhà đá.

- Cũng tại cô đấy – Thủ trưởng Tòng cao giọng nghiêm nét mặt nói – cô phải chiều cậu ấy. Đàn ông chỉ sướng nhất khi được vợ chiều. Và cái giỏi của phụ nữ phải biết giữ chân chồng chứ.

- Là thủ trưởng của anh ấy, anh còn lạ gì cái tính đồng bóng của anh Đô – Tuyết gắt lên – Đàn ông có người được vợ chiều thì tốt nhưng có người được vợ chiều chỉ sinh hư.

- Thôi chuyện quá khứ ta bỏ qua – Tòng khẽ liếc mắt nhìn Thu Nga – lần này cậu Đô về, tôi đã có cách. Tình nghĩa với cậu ấy lắm, chuyện này tôi mới giúp lo chuyển cậu ấy sang hội văn nghệ hợp hơn. Sang đấy cậu ấy tha hồ mà viết. Mà cậu ấy cũng kỳ lạ thật, đã được tự do mà không về nhà còn lẩn mò đi đâu.

- Đấy chị xem – Tuyết phụ họa – Bận bè thì quan tâm nhiệt tình vậy mà cứ dờ dờ ương ương. Thú thật với chị, khi nghe anh Tòng báo tin anh ấy được tự do em cứ nôn nao cả lên. Em cũng vừa bàn với anh Tòng, nếu từ giờ đến tối anh ấy không về thì em và anh Tòng cũng sẽ đến nhà chị. Em định ninh là nếu anh ấy không về đây thế nào cũng chỉ ở nhà chị.

Thu Nga giật mình vì không ngờ câu chuyện lại chuyển hướng về phía mình nhanh đến vậy. Sự đóng kịch đã trở lên lộ bịch đến mức chị không đủ sức chịu đựng được nữa. Chị đứng vụt dậy, cố kìm nén cơn giận đang bùng lên chỉ muốn đập phá hết mọi thứ trong căn nhà này.

- Tôi xin các người hãy chấm dứt ngay cái trò đê tiện này đi. Các người không che nổi mắt thế gian đâu. Các người còn định dờ trò gì với anh ấy nữa. Thật là ghê tởm. Các người không thấy rằng chính hành động nhơ bẩn của các người đã đẩy anh ấy đến chỗ cùng quẫn sao?

Phản ứng bất ngờ của Thu Nga không làm cho cô vợ trẻ của Hoàng Đô và Đặng Xuân Tòng giận dữ. Họ âm thầm nhìn nhau cười nửa miệng. Lòng chị chợt nhói lên một cơn đau tê tái. Có ai ngờ rằng người đàn ông có nụ cười nửa miệng giống như một bóng ma đã ám ảnh suốt cuộc đời chị. Có ai ngờ giữa chị và Tòng lại có chung với nhau một đứa con gái tuyệt vời- đó là Thu Nguyệt, tình yêu máu thịt của chị. Suốt mười tám năm nay chính chị cũng không ngờ người đàn ông có nụ cười nửa miệng kia lại tiến nhanh về đường công danh đến vậy. Từ một anh cán bộ quèn của Ty văn hóa tỉnh làm công tác văn hóa quần chúng, mới ngày nào còn về dự hội diễn chèo trên sân đình Nguyệt Hạ, bây giờ đã bệ vệ là thủ trưởng tối cao của Hoàng Đô. Dù sao thì lúc này đứng trước mặt Tòng, chị vẫn nhận ra ánh mắt y còn đọng lại điều gì đó của sự nuối tiếc.

- Chị đừng cáu bẳn giả vờ như những người đàn bà vô học ghen tuông tầm thường – Tuyết chậm rãi, từng tiếng rành rọt – Chị nên nhớ rằng Hoàng Đô là chồng tôi. Chị không thấy rằng anh ấy bỏ tôi mà đi chỉ vì chị sao – Tuyết đưa tay kéo Thu Nga ngồi xuống ghế làm lạnh – Thôi, chị đừng vờ nữa. Đàn bà chúng ta rõ thật là khổ. Chị không nhận ra ánh mắt anh ấy đau đáu suốt một đời chỉ chiêm ngưỡng mình chị sao? Chị không nhận ra chị đã hút hết phần hồn anh ấy sao? Chị không hiểu rằng tôi đã đau khổ khi nhận ra mình là vợ anh ấy nhưng chỉ nắm giữ được phần xác. Và giờ đây thể xác anh ấy cũng đã rời xa tôi. Chị tưởng tôi không biết mối quan

hệ xưa cũ của chị và anh ấy sao? Tôi biết hết. Tôi đã cố gắng hết sức để tỏ ra là người phụ nữ đáng yêu để chiếm giữ, để thức dậy trái tim anh ấy bằng cách của đàn bà là nói xấu chị. Lâu nay tôi kiêu hãnh ngấm ngầm thách thức quyết ganh đua với tài sắc của chị. Tôi tin trong cuộc đua này tôi sẽ thắng, và chiếm giữ trọn vẹn trái tim anh ấy – Nhưng cuối cùng tôi đã lầm – Tuyết khế thở dài – Tôi đã thua cuộc, dù rằng tôi cũng trẻ đẹp và đâu thua kém gì ai. Tôi yêu anh ấy, yêu điên cuồng nên tôi đã căm thù chị. Chính chị đã phá vỡ hạnh phúc của tôi. Chính chị đã làm khổ anh ấy.

- Cô lầm rồi – Thu Nga bối rối – Từ ngày anh ấy ở chiến trường về, chưa bao giờ anh ấy đến với tôi.

- Tôi biết. Anh ấy không đến với chị nhưng ngay cả khi ngủ với tôi anh ấy cũng nghĩ đến chị. Anh ấy mơ màng ham mê những gì đó như người mất hồn, viết lách suốt ngày. Đêm đêm ngồi thức chong chong. Chị hiểu chưa? Tôi còn trẻ, tôi cũng phải sống cho tuổi trẻ của mình chứ. Rồi đến lúc không thể chịu được nữa, tôi đã chân thành khuyên anh ấy đến với chị, chị thấy lạ không, chính vì thương anh ấy mà tôi đã khuyên bảo anh ấy đến với chị đấy.

- Nếu đúng là như vậy thì cô đã coi thường anh ấy, coi thường tôi. Có nghĩa là cô định nhường anh ấy lại cho tôi.

- Đúng vậy. Nhưng tôi lại mắc sai lầm, không hiểu sao, anh ấy yêu chị mà vẫn không dám đến với chị cả khi tôi đồng ý. Anh ấy cứ gan lì mãi ở đây. Cuối cùng tôi phải bày trò bồ bịch với anh Tòng để trêu ngươi anh ấy để anh ấy đến với chị. Nhưng không ngờ anh ấy lại lao đầu vào tù.

- Cô Tuyết, cô sống với anh ấy mà cô không hiểu được anh ấy. Cô chẳng hiểu gì tình yêu và hạnh phúc gia đình. Tình yêu đâu phải là sự chiếm giữ. Còn đối với riêng tôi, cô nên hiểu rằng tôi vẫn là người đàn bà đã có chồng. Dù cuộc hôn nhân giữa tôi và chồng tôi có kỳ quặc, dù năm tháng qua tôi có hư hỏng, thậm chí dù có xấu xa thì tôi vẫn có bốn phận của một người làm vợ. Cô Tuyết ạ, tôi không muốn nói với cô chuyện riêng của tôi, nhưng hoàn cảnh bắt buộc tôi phải nói để cô hiểu. Tôi không sống chung cùng một nhà với chồng tôi là do anh ấy bị thương tật nặng ở trại an dưỡng chứ không phải như cô nghĩ đâu.

- Chị là nghệ sĩ mà chả nghệ sĩ tí nào – Tuyết cười the thé nhấp nháy cặp mắt với Tòng – Chị giữ quan điểm bốn phận của người phụ nữ theo lối cổ xưa thì chỉ khổ. Ai bắt chị phải sống với kẻ tật nguyên suốt đời. Tội ác của chiến tranh đã đổ lên đầu ai người ấy phải chịu. Gắng mà chịu. Sự hi sinh của chị đâu có làm cho anh ta lành lặn trở lại. Trái lại chỉ làm cho một con người nữa phải thiệt thòi – người đó chính là chị. Ha ha thật là nực cười khi chị cứ phải sống hờ mãi với người chồng bằng một cuộc hôn nhân bắt cóc. Đã thế anh ta bây giờ chỉ là cái xác không hồn, không tình yêu, không cả tình dục... hí hí hí.

- Thôi đi! Thu Nga lại đứng vụt dậy thét lên – cô chỉ là kẻ ích kỷ và tàn nhẫn.

Thu Nga lao ra cửa. Đặng Xuân Tòng lặng lẽ bước theo. Thu Nga không quay lại. Chị bối rối cúi xuống mở khóa xe đạp. Chiếc xe bị hóc khoá mãi mới bật đánh “tách” một tiếng khô khốc. Cổ chị cũng khô rát. Tòng đã đứng sững sau lưng chị bên chân cầu thang.

- Ông đã vi phạm lời thề danh dự của một người đàn ông – chị cố lấy sức mà giọng vẫn run run.

- Thu Nga! Tôi... tôi – Tòng lắp bắp – Một lần nữa tôi van xin em, hãy độ lượng tha thứ cho tôi. Thu Nguyệt đã trưởng thành. Nó sẽ hiểu và thông cảm cho hoàn cảnh của tôi. Em cho phép tôi nhận con...

- Ông muốn nhận con hay nhận tôi?

- Thu Nga, sao lúc nào em cũng cay độc với tôi thế... Nếu em cho phép tôi nhận... em thấy không, hoàn cảnh anh bây giờ không thiếu thốn thứ gì – danh vọng tiền bạc, nhưng anh vẫn thấy khổ vì thiếu tình cảm của con và...

- Xin lỗi, ông thôi đi, nếu ông còn chút tình thương ông hãy thương người vợ của ông, những đứa con của ông. Thu Nguyệt sẽ không bao giờ là con của ông. Ông nên tỉnh táo và nhớ rằng ông đang là ông thứ trưởng.

Thu Nga dắt chiếc xe đạp ra khỏi cầu thang rồi hộc tốc đạp ra đường phố. Cuộc gặp gỡ này làm chị rất bất ngờ. Những lời bộc bạch của Tuyết càng làm chị bất ngờ hơn, có phải cô ta đóng kịch như chị vẫn tưởng? Tuy chưa thật rõ nhưng chị cảm thấy những điều Tuyết nói không phải là không có lý. Đường phố tối thứ bảy. Những tà áo hồng rực rỡ phơi phới, những đôi trai gái ngồi ôm nhau trên xe cúp lao vun vút. Họ đang chạy trốn hay kiếm tìm gì đó. Rẽ và ngõ nhà chị, chị nghe thấy tiếng Thu Nguyệt đang hát. Giọng trẻ trung trong trẻo của nó vang lên bên ô cửa sổ. Chị khẽ đẩy cửa, Thu Nguyệt lao tới ôm chầm lấy mẹ.

- Mẹ đã gặp được bác Hoàng Đô chưa hả mẹ?

Thu Nguyệt nhìn mẹ. Ánh mắt của nó bao giờ cũng trong sáng. Vẻ đẹp rực rỡ của con gái vừa là niềm tự hào vừa là nỗi lo của chị. Nỗi lo mơ hồ thi thoảng lại nhói lên trong lòng chị.

- Mẹ ơi, sáng nay con nghe cái Thảo ở khoa thanh nhạc bảo với con, bác Hoàng Đô đã bỏ cô Tuyết... Nó còn bảo... nó bảo bác Đô yêu mẹ.

- Con có tin điều đó không?

- Con không biết. Đó

- Thu Nguyệt này, mai mẹ định về quê ít ngày, tối con đến rủ cái Phượng bạn con ở nội trú về đây ngủ cho vui.

- Lần này mẹ phải đón bà lên ở hẳn với mẹ con mình nhé.

- Để mẹ xem đã. Bà không lên đâu. Hồi này bà cũng yếu lắm rồi.

- Vậy hè tới phải cho con về quê đấy. Năm nào mẹ cũng kể về làng Nguyệt Hạ và hứa cho con về mà chả năm nào mẹ thực hiện lời hứa. Năm nay mẹ không cho con về thì mình con, con cũng về được.

- Ừ, năm nay hai mẹ con mình sẽ về.

- Hoan hô mẹ! Mẹ nhớ lời hứa đấy. A, để con đi dọn cơm mẹ ăn. Con sẽ cho mẹ thưởng thức tiết mục canh cải cúc tuyệt vời.

Thu Nguyệt nhảy nhót háo hức chẳng khác gì chị ngày xưa yêu Hoàng Đô. Thu Nguyệt dọn cơm cho mẹ xong, đến đứng bên cửa sổ cất tiếng hát. Tiếng hát của con gái lúc này gọi lên trong lòng chị một cảm xúc mạnh mẽ về những ngày xa xưa. Với chị, tiếng hát là tiếng lòng – là nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn tới cả vinh quang và bất hạnh của cuộc đời chị.

Chương 16

Con đường từ bến xe về trại nuôi dưỡng thương binh nặng dài bốn cây số. Mặt đường rải gạch vụn thỉnh thoảng lại có cỗ xe ngựa lộc cộc chạy qua cuộn lên lớp bụi mỏng. Giữa trưa nắng mà mặt đường vẫn rợp bóng cây xanh. Miền đất nửa quê nửa tỉnh này từ mấy năm nay đã trở nên quen thuộc đối với Thu Nga. Thu Nga xách túi đi bộ sau mấy bà gồng gánh đi chợ tỉnh về, thỉnh thoảng lại có người nghiêng nón nhìn chị. Mỗi lần về thăm Bức, đi bộ trên đoạn đường này Thu Nga lại có tâm trạng thật lạ. Về được với Bức, chị thấy lòng mình thanh thản hơn, dù Bức cố tình xua đuổi chị.

Chị bước vào cổng trại đúng giờ nghỉ trưa. Nắng gay gắt. Dưới cái lùm cây của khu vườn, thương bệnh binh nằm nghỉ trên võng, trên các xe đẩy, trên các ghế đá. Vừa nhận ra chị, họ đã reo lên vui mừng như đón người thân quen trở về. Từ lâu chị đã trở nên thân thiết với tất cả mọi người ở đây. Chị đã hứa với anh em sẽ có dịp đưa một số bạn bè của chị trong đoàn văn công, tình nguyện về đây biểu diễn nhưng tới nay vẫn chưa thực hiện được.

- Ôi! Thu Nga đã về, Thu Nga!

Những tiếng reo vui gọi tên mình làm Thu Nga xúc động. Đời nghệ sĩ, chị đã đi khắp mọi nơi, đã nghe biết bao lời chào đón, tán dương, mời mọc trên sân khấu, trong các hội nghị, nhưng không ở đâu chỉ cảm thấy xúc động bằng những tiếng gọi ở nơi đây. Những người lính cùng cảnh ngộ như Bức, chồng chị suốt ngày đêm nằm trên võng, trên những chiếc xe đẩy sáng bóng kia, lại có cả những người mù cả hai mắt không nhìn thấy chị, họ chỉ nghe tiếng hát của chị và tỏ ra xúc động quý mến chị. Tiếng gọi của họ thật chân tình, thật thiết tha. Những tiếng gọi ấy cứ ngân vang mãi trong lòng chị.

Chị nhận ra ông trại trưởng mặt rạng rỡ đón chào chị.

- Ôi, anh em chúng tôi chờ chị mãi.

Chị cười đưa tay vẫy chào anh em thương binh đang nằm dưới bóng cây soài ngoài vườn, rồi xách túi bước vào nhà khách.

- Anh em chúng tôi đoán thế nào chị cũng sẽ về.

Ông trại trưởng nhắc đi nhắc lại mãi câu nói ấy làm chị thấy ngò ngợ.

- Có chuyện gì vậy anh? Sức khỏe của nhà tôi thế nào?

- Xin lỗi, thành thực xin lỗi chị – Không... không có chuyện gì cả. Nhưng có lẽ tôi phải báo trước cho chị biết rằng anh ấy đã về quê. Vâng đúng vậy. Anh ấy đã về quê được gần một tháng rồi.

- Tạo sao anh ấy không báo trước cho tôi biết trước? Chị bỗng nổi nóng, gắt lên với ông trại

trưởng...

- Ấy, chị bình tĩnh đã nào. Việc này không phải chúng tôi quyết định mà do yêu cầu của gia đình muốn xin chuyển anh ấy về ở hẳn nhà để tiện chăm sóc. Chị thông cảm, chúng tôi không có quyền trong chuyện này. Nhưng dù sao chị đã về hãy ở lại với anh em chúng tôi. Ôi, anh em thương binh mong chờ chị mãi.

- Không, tôi phải về – Thu Nga buồn rầu nói – lần này thì tôi không ở lại được, tôi hứa với anh dịp khác tôi sẽ về. Vâng nhất định tôi sẽ về.

Chị vội vã đi chào tất cả anh em thương binh rồi tất tả ra bến đón xe về huyện.

Chiếc xe khách đưa Thu Nga về tới con đê làng thì bóng chiều vừa tàn. Dòng sông cái thoáng hồng lên trong hoàng hôn. Bến Đá vắng lặng mênh mang trơ ra những mảng tường đổ nát của ngôi nhà vệt hợp tác xã đã bỏ hoang từ mấy năm nay. Mụ Bông và lão Vòng đã bỏ quán bán hàng kéo nhau về làng ở để dưỡng già. Làng Nguyệt Hạ chìm trong khói sương. Con cù giữa như nhỏ lại chỉ còn một vệt sáng mờ vắt qua cánh đồng lúa đang thì con gái lao xao trong gió. Đồng quê thôn xóm bỗng gọi lên nỗi xót xa khi bước tới đoạn đường có lát những viên đá xanh- dấu tích của cuộc hôn nhân gượng ép giữa chị và Bức. Chính vì cuộc hôn nhân gượng ép giữa chị và Bức đã làm mất đi cái phong tục trao vòng cổ xưa của làng Nguyệt Hạ. Thu Nga không ngờ chính mười viên đá của vợ chồng chị lại là những viên đá cuối cùng trên đoạn đường đá của làng Nguyệt Hạ. Nếu tục lệ trao vòng còn giữ được tới bây giờ thì con đường đá của làng phải kéo dài ra tới chân đê. Có lẽ đến muôn đời sau con đường đá vẫn chấm hết lơ lửng ở gốc cây đại xóm giữa. Nó cũng dang dở như mối tình đầu giữa Đô và chị, nó cũng lửng lơ như cuộc hôn nhân ngang trái giữa chị và Bức.

Thế mà gần hai mươi năm, Thu Nguyệt đã tròn mười tám tuổi, đó là cả quãng đời Thu Nga phải sống xa quê hương. Con đường đá đã trải qua bao thời gian mưa gió, đất cát trôi lở, những viên đá xô lệch đi. Nhưng dù sao những viên đá vẫn còn đó, mãi mãi vẫn còn đó...

Về tới nhà, Thu Nga nhào vào lòng mẹ. Bao giờ cũng vậy, mỗi lần về tới nhà là chị lao vào lòng mẹ sờ nắn gân cốt chân tay mẹ già và cảm nhận mỗi lần về với mẹ, chị lại thấy mẹ già đi nhanh quá.

- Sao không cho con Nguyệt về chơi với tao mấy hôm hả?

- Cháu còn đang bận học mẹ ạ. Hè tới con sẽ cho cháu về với mẹ.

- Năm nào mà cũng hứa mà chả năm nào mà cho nó về cả. Nó đã mười tám tuổi rồi đấy.

Câu nói của mẹ nhắc nhở Thu Nga quan tâm tới tương lai của Thu Nguyệt giống như ngày xưa mẹ đã quan tâm lo lắng tới chị, lo lắng tới tuổi mười tám...

tại lay lắt, bất hạnh, cô đơn giữa cuộc đời này. Trước khi đón Bức về, theo chế độ ưu tiên, người ta mắc cho anh một ngọn điện của nguồn điện dành riêng cho trạm bơm tưới tiêu của xã. Quả thực là anh xứng đáng được hưởng cái phần ưu tiên ấy. Nhưng chính vì thứ ánh sáng ấy, chị lại thấy nhói lên nỗi đau đớn. Ngôi nhà tranh vách đất của vợ chồng chị cứ sáng bừng lên trong đêm. Ai cũng nhận ra nỗi cô đơn bất hạnh của Bức. Chính cái thứ ánh sáng chói kia lại chiếu sáng thêm những vết rạn nứt nhăm nhở trên các tấm vách. Bức vẫn nằm câm lặng trên chiếc xe tay sáng bóng nước thép. Vẫn chiếc chậu nhôm đặt bên cạnh để hứng nước tiểu và phân, vẫn một khúc ngắn cũn của thân thể Bức nằm lọt thỏm trên xe. Và vẫn là ánh mắt lơ đãng không thần sắc, không niềm vui, không nỗi buồn, không hờn giận, không khao khát điều gì. Hai đứa cháu út con anh cả Lạnh và con anh Mát nằm bò ra chiếc chiếu trải giữa nhà học bài dưới ánh sáng của ngọn điện treo lơ lửng giữa nhà. Thu Nga bước vào cửa, bậc cửa vẫn là mảnh cối đá thủng Bức đã đặt vào đây từ ngày khánh thành gian nhà này. Mảnh cối đá vỡ vẫn nằm trơ trơ dưới ánh sáng của ngọn điện. Hai đứa trẻ ngơ ngác nhìn Thu Nga. Bức hơi giật thót người. Nhưng chỉ khoảnh khắc ngắn ngủi, Bức lại vẫn là Bức – lạnh băng câm lặng. Hai đứa trẻ nhận hai gói kẹo từ tay Nga rồi chạy lộc tộc ra cửa. Thu Nga quỳ xuống, một tay bám vào khung thép lạnh ngắt của chiếc xe đẩy, một tay chị nắm chặt lấy bàn tay Bức. Nước mắt chị bỗng trào ra. Chị khóc. Tiếng khóc ghen lại đau đớn.

Chị muốn biểu lộ với chồng tình cảm thương yêu chân thành của mình. Dù sao chị vẫn là vợ anh. Dù anh và gia đình anh đã coi chị là kẻ hư hỏng, kẻ phản bội chồng, kẻ làm nghề xướng ca vô loài. Những lần chị về thăm mẹ, chưa bao giờ hai ông anh Bức giáp mặt chị, tất cả những chuyện ấy chị không quan tâm. Điều mong muốn duy nhất lúc này của chị là Bức hãy nói với chị vài lời:

- Bức, anh hãy tha lỗi cho em.

Bức vẫn câm lặng. Chị lại cầm cánh tay cụt ngắn của anh đặt lên ngực mình. Chị nhìn mãi vào cái cùi tay thành sẹo nhẵn thín tím bầm teo lại của Bức. Bàn tay lành lặn còn lại của Bức khẽ cựa quậy đẩy chị ra. Anh tỏ ý xua đuổi chị như mọi lần chị gặp Bức ở trại nuôi dưỡng thương binh trên tỉnh. Chị nhận ra sự mất mát vô cùng to lớn giữa chị và Bức – Bức của thời trai tráng hùng hực dục vọng khát thèm mê mẩn bởi thân thể trẻ trung của chị. Lúc này không còn gì làm Bức xúc động, chị nghe thấy tiếng nói của Bức khế thều thào như hơi thở khó nhọc thoát ra từ lồng ngực lép kẹp của anh. Lần này là lần đầu tiên kể từ ngày anh ở chiến trường về chị được nghe anh nói.

- Đừng làm thế. Hãy đi đi đừng bao giờ bước về căn nhà này nữa. Hãy quên thằng Bức này đi. Hãy quên đi mọi chuyện, quên đi tất cả. Như vậy tốt hơn.

Giọng anh yếu ớt nhưng đầy uy lực đến ghê sợ. Thu Nga chạy sang nhà ông anh cả, chị không ngờ cuộc gặp gỡ bất đắc dĩ này lại có mặt đầy đủ tất cả mọi người trong gia đình Bức. Anh cả Lạnh và anh Mát ngồi xếp bằng trên giường hút thuốc lào. Vẫn cái điệu bát nhắt thín từ thời cụ Kình. Hai bà chị dâu và mấy đứa trẻ vẫn phải tuân thủ bốn phận dâu con trái chiếu dưới đất ngồi rì rầm bàn tán chuyện của chị và Bức. Thu Nga muốn xóa tan đi mọi mặc cảm nặng nề giữa chị và gia đình Bức – Tới giờ thì mọi chuyện đã rõ ràng. Mọi chuyện đều đã phải trả giá và thời gian đã chứng minh cho sự trả giá ấy. Thu Nga lặng lẽ ngồi xuống cạnh hai người đàn bà và hai đứa cháu. Chị cảm nhận thấy hết thấy nỗi khó khăn vất vả của cảnh sống nghèo khổ túng quẩn hiện rõ trên gương mặt khắc khổ của họ. Những gương mặt già cỗi xám ngắt với mọi đồ vật cũ kỹ, cuộc đời cũ kỹ, ý nguyện cũ kỹ và mọi thứ tất cả đều cũ kỹ.

- Chúng tôi ngờ chị không bao giờ về tới ngôi nhà này nữa – anh cả Lạnh nói

- Thôi, em xin tất cả các anh, các chị đừng nói tới chuyện cũ làm gì nữa – Thu Nga đưa tay nắm chặt lấy bàn tay đứa cháu, giọng chị xúc động – bây giờ em chân tình mong các anh các chị hiểu và thông cảm cho hoàn cảnh của em. Gần đây thời gian không đủ để mỗi người trong chúng ta thấy cần phải làm gì sao? Các anh các chị tưởng rằng đời em sung sướng lắm sao? Đành rằng em có lỗi với các anh các chị, có lỗi với Bức. Suy cho cùng thì cũng chẳng ai bắt được em phải về đây. Em về đây chính là vì cái tình cái nghĩa ở đời với nhau. Nó cũng giống như tình cảm ruột thịt giữa các anh các chị đối với nhà em. Dù thế nào đi nữa em bây giờ vẫn là vợ anh Bức, là em dâu của các chị. Chúng ta phải sống thế nào cho con cháu chúng nó hiểu, cuộc đời này bớt đi những lỗi lầm. Nhà em bây giờ bị tàn phế, dù anh ấy cố tình xua đuổi em, em vẫn cứ đến với anh ấy.

Thu Nga ngừng nói, căn nhà lặng đi. Ông anh cả lại rít đũa hơi thuốc lào, mở to mắt nhìn trần trần lên trần nhà miệng nhả khói. Tất cả đang im lặng chờ đợi lời phán quyết của vị đứng đầu gia tộc. Lời cả Lạnh là lời cụ Kình xưa.

- Tôi nói lời này với tất cả mọi người – Giọng anh cả Lạnh đánh lại. Đôi mắt nhìn xoáy vào Thu Nga – Tất cả phép tắc nhà này vẫn phải giữ gìn nghiêm chỉnh. Vẫn phải mãi mãi vững bền như cái thửa cụ tôi còn sống. Gia đình tôi đã tuyên bố từ mặt cô kể từ ngày cô bước chân ra đi. Đã bước chân ra đi cấm kỳ trở lại. Cô đã ngủ với thằng khác mà còn dám về đây xưng là dâu nghe nó ngượng lắm. Cô là kẻ phản bội thằng Bức mà bây giờ còn dám anh anh em em với chúng tôi thì quả thực là láo, láo quá đấy. Tôi nói để cô biết, cô đừng mơ hồ đeo đuổi hy vọng gì về lại mảnh đất này. Tôi biết tổng âm mưu đàn bà của cô là muốn bám lấy thằng Bức để chờ ngày nó chết thì sẽ được làm chủ mảnh đất này chứ gì. Mẹ con cô đã lầm. Dù cô và thằng Bức chưa có giấy ly hôn nhưng cô nên nhớ rằng thời bây giờ đổi mới rồi. Ai có công nuôi thương binh người ấy được hưởng. Bây giờ gia đình con cái tôi nuôi chú Bức... cô nên hiểu rõ điều ấy.

Cô đừng hòng lừa phỉnh được tôi. Thằng này đã sống bạc đầu rồi, mọi sự ở đời chẳng lạ. Cô chỉ giỏi được cái nịnh bợ trẻ con.

Cả Lạnh tức tối cầm hai gói kẹo Thu Nga cho hai đứa trẻ lúc này ném ra trước mặt chị. Thu Nga ghen ngào. Chị đứng vụt dậy giọng đanh lại.

- Đúng là tôi vẫn lầm. Thì ra các người vẫn thế, vẫn tầm thường, nhỏ nhen, ích kỷ, độc ác và tầm tối như xưa.

- Chị đau đón chạy về với Bức, Bức vẫn mở hai cặp mắt vô hồn lơ lơ nhìn chị. Căn nhà tranh vẫn bừng sáng thứ ánh sáng quái ác. Thu Nga bấu hai bàn tay vào vai bức giọng hoảng hốt.

- Anh hãy nói thật đi, chỉ lần này thôi anh hãy nói để tôi biết có đúng anh cũng nghĩ về tôi giống như các anh chị của anh phải không? anh hãy nói đi, có đúng là anh xưa đuổi tôi vì sợ tôi về với anh để cốt giữ lấy ngôi nhà này hay sao? Anh nói đi, chỉ một lời thôi, tôi sẽ vĩnh viễn ra đi không bao giờ trở về đây nữa.

Thu Nga nhìn thật sâu trong mắt Bức dưới ánh sáng chói gắt của chiếc bóng điện treo lơ lửng giữa nhà, chị nhận ra trong mắt Bức có những tia máu vàng bệch đang biến đổi dần thành màu tím bầm...

- Anh nói đi – Thu Nga rít lên – Đành rằng tôi có lỗi không giữ trọn vẹn được mình...

- Không. Không phải thế – Bức chọc cùi tay cụt xuống mặt miếng vải bạt dưới lưng như muốn trôi mình lên khỏi chiếc xe đẩy. Bàn tay lạnh lặn còn lại run rẩy bám lấy cổ tay Nga. Từ ngày ở chiến trường về chưa bao giờ Thu Nga thấy Bức biểu lộ tình cảm với chị như lúc này- Thu Nga không có lỗi gì đâu. Đừng tự hành hạ mình cho khổ. Đúng là các anh các chị tôi nghĩ thế đấy. Nhưng cũng đừng trách họ làm gì. Họ có được đi đến đâu đâu. Suốt cả cuộc đời cứ phải ru rú ở đất này. Suốt cả đời người, để có được miếng ăn, có được manh áo cho bản thân, cho con cái, họ phải nai lưng ra làm quần quật mọi công việc ruộng đồng. Vừa làm vừa phải lo tính bốn phận làm người, lo cúng giỗ, ma chay, cưới xin. Ngoài ra còn phải chống chọi với mọi tai biến thiên tai hạn hán gió bão và lại phải toan tính mưu mô thủ đoạn giữa con người với con người gây ra, họ ganh ghét, giành giật nhau từng tấc đất bởi cuộc sống này quá khó khăn, âu cũng là lẽ thường tình. Tôi nói nhiều với Thu Nga chuyện này chẳng phải để bênh vực cho gia đình tôi mà cái chính là để Thu Nga hiểu rõ rằng họ cũng vô cùng cực khổ. Có hiểu thế mới thương họ và nhận ra những gì tốt đẹp ở họ. Sự chân thành nằm ngay trong sự gian dối. Sự sâu sắc ở họ cũng là thứ sâu sắc cũ kỹ lạc hậu đến tối tăm.

Bức vừa nói vừa thở khó nhọc. Bàn tay anh xiết lấy cổ tay chị. Ánh mắt vô hồn của anh bỗng rực lên. Giọng nói của Bức tuy yếu nhưng lời lẽ tâm huyết như vắt ra từ cơ thể đau đớn của anh lâu nay phải chịu đựng bao mất mát về cả thể xác lẫn tinh thần.

- Thu Nga, hãy tha thứ cho họ – Bức vẫn rì rầm bên tai Nga – Định kiến và thù hận đã ăn sâu vào máu luôn hủy hoại cuộc sống vốn đã khốn cùng của họ. Lòng tốt và sự chân thành của họ lại chính là lòng tin. Họ đã tin và tôn thờ điều gì họ sẵn sàng đổi cả tính mạng mình để giữ lòng tin ấy. Dầu họ có phải ăn đói mặc rách quanh năm nhưng đến ngày giỗ bố phải có manh quần tấm áo mới ngồi trước mâm cỗ đầy ắp xôi thịt. Họ dám nhảy vào lửa để cứu người, dám xoay trần ra, vật lộn với dông bão để cứu lúa, họ dám xả thân nơi bom đạn tiêu diệt kẻ thù... miễn là đừng lừa dối họ, họ là thế đấy.

Bức ngập ngừng vì cơn ho nghẹn lại trong cổ anh, Thu Nga kéo cổ áo lại cho Bức.

- Thôi, anh khỏi phải nói những điều ấy. Em muốn biết rõ thái độ của anh, chính anh đối với em. Tại sao anh lại xua đuổi em? Anh cũng nghĩ về em như họ nghĩ về em sao?

- Đừng nghĩ về tôi thế Thu Nga! Tôi không muốn nói ra những ý nghĩ của mình về Thu Nga, Thu Nga chỉ nên hiểu rằng tôi không tồi tệ thế đâu. Có thể ngày xưa tôi còn khờ dại nông nổi nhưng từ ngày ra đi tôi đã được trải qua những năm tháng chiến trường, những năm tháng ấy xa quê hương, xa Thu Nga tôi mới nhận ra mình đã có tội với Nga, có tội với Hoàng Đô. Đúng là đứng trước cái chết con người ta mới nhận ra sự sống nó quý giá biết nhường nào. Đúng thế. Con người ta có nhận ra giá trị của cuộc sống mới có thể sống tốt đẹp được. Giá mà Thu Nga hiểu được những ngày tôi và Đô cùng sống trong chiến trường, cùng hứng bom trên trận địa, những giây phút tôi và Đô tâm sự với nhau dưới hầm chờ bom nổ. Giá mà Thu Nga được chứng kiến cảnh tôi và Đô cùng ngồi nghe Nga hát trên đài. Nga không thể tưởng tượng được Đô nó xúc động tới mức nào, háo hức tới mức nào khi nghe Nga hát. Đấy mới là tình yêu, đấy mới là hạnh phúc. Không, không ai hiểu đâu. Chính lúc ấy tôi mới lại càng nhận ra tội ác của tôi, tội ác của gia đình tôi đối với Đô và Nga.

- Em hiểu, chuyện ấy thì em hiểu. Nhưng cái chính là em muốn biết tại sao anh lại cố tình xua đuổi em?

- Ôi, tôi đã nói thế mà Thu Nga không hiểu sao. Là nghệ sĩ mà Thu Nga không cảm nhận được điều ấy sao? – Bức khẽ thở dài – Có thể Thu Nga không hiểu thật. Bởi Thu Nga vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt khinh bỉ như xưa. Tôi... tôi muốn Thu Nga và Đô về sống với nhau. Tôi đã có tội, chính tôi là người có tội chứ không phải Thu Nga. Thu Nga không có lỗi gì hết. Hồi ở chiến trường tôi đã nói xấu Thu Nga với Đô cũng là để cho Đô đến với Thu Nga. Tôi hành hạ Thu Nga và Đô cả một thời son trẻ. Giờ đây tấm thân què quặt của tôi chả lẽ lại còn hành hạ Thu Nga mãi đến bao giờ. Hãy đi đi đừng bao giờ về đây nữa Thu Nga ạ. Sự quan tâm của Thu Nga càng làm cho tôi thêm đau đớn. Chính vì sự quan tâm quá nhiệt tình của Thu Nga khiến các anh chị tôi và mọi người hiểu lầm Thu Nga.

- Ôi Bức – Thu Nga thốt thức – thì ra là như thế. Sao anh không nói với em ngay từ đầu để em phải khổ đau mãi về thái độ lạnh lùng của anh...

- Hiểu được Bức, mặt Thu Nga nóng bừng lên. Chị sung sướng biết nhường nào. Anh cao thượng và đẹp đẽ biết bao nhiêu. Anh xưa đuổi chị không phải vì khinh ghét chị. Không, anh có quyền, anh hoàn toàn có quyền đón nhận nơi chị một tình cảm chân thành nhất chị dành cho anh. Anh đã phải hy sinh chịu đựng đau đớn nhiều rồi mà bây giờ anh lại muốn chạy trốn khỏi chị để được thanh thản đi tìm hạnh phúc ở nơi khác. Chị bỗng nhận ra mình thật bé nhỏ trước anh. Đúng là anh đã cảm nhận được những lần chị đến với anh cũng chỉ là bốn phận làm vợ và lòng thương hại. Chị thấy xấu hổ về những ý nghĩ tầm thường của mình. Lòng anh còn cao đẹp và nhân ái hơn chị nhiều. Thu Nga thấy bần thần cả người. Chị nhìn anh và nhận thấy anh bây giờ và Bức ngày xưa thật khác xa.

- Ôi, anh rõ ngốc! – Thu Nga ghé sát vào tai Bức nói nhỏ – Anh chẳng hiểu Đô gì cả. Làm sao mà em đến với Đô được. Anh ấy đã có vợ. Em mong cho anh ấy được hạnh phúc. Mặc dù cuộc đời mỗi người một hoàn cảnh chả ai giống ai. Ngay từ ngày Đô ở chiến trường ra, chính em đã khuyên anh ấy nên xin vào học ở trường viết văn Nguyễn Du đấy. Anh ấy học xong, chính em đã nhờ Đặng Xuân Tòng xin cho anh ấy về công tác ở Sở văn hóa của Thành phố. Anh còn nhớ Đặng Xuân Tòng không? Nhân vật mà ngày xưa đã về dự hội diễn văn nghệ ở sân đình làng ta đấy. Em đã tưởng Đô được như vậy là mừng, ai ngờ cuộc đời anh ấy vẫn khổ, bao nhiêu năm vẫn cứ sống trơ trọi mỗi mình chẳng chịu lấy vợ. Nghề cầm bút đã tàn phá sức lực của anh ấy. Anh ấy lấy vợ cách đây hai năm, cô vợ thật trẻ và đẹp...

Thu Nga định kể hết cho Bức nghe chuyện về Đô, nhưng nghĩ thế nào chị lại thôi. Thu Nga đẩy chiếc xe tay tới sát chiếc giường và lấy cam trong túi bóc cho anh ăn. Đêm làng Nguyệt Hạ tĩnh lặng. Mãi lúc này chị mới nghe rõ tiếng sáo diều văng lên trong không gian. Hai con thạch sùng lấp ló trốn tìm nhau trong kẽ nứt của mảng tường đất. Chị đứng dậy khép hai cánh cửa và bỗng thấy bức mình với ánh sáng chói gắt từ chiếc bóng điện cứ rùng rục lên. Những con thiêu thân từ đâu bay loạn lên, thi nhau lao đầu vào thứ ánh sáng chói lòa ấy. Chị đưa tay tắt công tắc điện. Căn nhà tối bùng. Chị ngồi xuống cạnh anh và cảm nhận lòng dịu lại. Chính bóng tối lại làm chị thấy mát mẻ và gần gũi anh hơn. Gian nhà tranh vách đất bỗng trở nên quen thuộc với chị. Chính bóng tối lúc này đã an ủi che lấp được nỗi đau nhức nhối của chị về Bức. Chị đưa cả hai bàn tay lên đôi má anh.

- Đừng. Nga hãy về với mẹ bên nhà thì hơn. Đừng...

- Không, đêm nay em sẽ ở bên anh. Chúng mình có quyền được sống bên nhau. Hoàn cảnh của em bây giờ không cho phép em được về ở hẳn với anh, em thấy mình có lỗi với anh nhiều

lắm. Em không về chăm sóc anh không phải em ngại ngần gì đâu, cái chính là vì tương lai con Nguyệt, tương lai của nó lại ở nơi khác.

- Anh hiểu, anh hiểu Nga hơn ai hết, anh hiểu tấm lòng cao quý của Nga. Nhưng giá mà Nga đừng về đây vẫn hơn.

- Không, anh không phải nghĩ ngợi gì hết. Em muốn anh thật thanh thản.

Thu Nga cúi xuống áp má mình vào má anh rồi hôn lên đôi môi khô nẻ của anh. Một lần nữa chị đặt bàn tay anh lên khuôn ngực đang phập phồng của chị. Chị cảm nhận rõ thấy những ngón tay anh run run. Đó chính là dấu hiệu tốt lành của sự sống mà chị ngỡ nó đã lụi tàn trong cơ thể què quặt của anh đang cựa quậy nẩy mầm một sức sống tốt đẹp. Chị thấy xúc động mạnh, đưa hai tay cởi cúc áo và chưa bao giờ từ gần hai chục năm nay chị lại thấy tim mình đập mạnh như lúc này. Chị không hiểu bằng tình cảm chân thành, với cử chỉ dịu dàng âu yếm của đôi bàn tay mềm mại, bằng tấm thân còn tràn đầy sức sống và bộ ngực nở nang của một cơ thể nghệ sĩ như chị có còn khơi gợi lên trong cơ thể què quặt của anh một xúc cảm dục vọng nào không? Chị không hiểu. Nhưng với chị, chị muốn bù đắp, muốn nối lại tình cảm vợ chồng trong bao năm xa cách. Chị muốn giữa anh và chị phải có một hạnh phúc thực sự bền vững giống như những viên đá lát trên đường làng Nguyệt Hạ này. Chị muốn giữ trọn cho anh một niềm tin tình cảm giữa anh và chị chân thành chứ đâu phải chị muốn kích động trong anh thứ nhục dục tầm thường. Chị thực sự xúc động với ý nghĩ trong vắt cao đẹp của mình. Chị thấy cuộc gặp gỡ với Bức lần này lấp lánh màu sắc của nghệ thuật mà suốt cả cuộc đời nghệ sĩ chân chính như chị mới có được. Và chị cũng hiểu rằng chỉ có tâm hồn nghệ sĩ mới cảm nhận rõ điều kỳ diệu đang xảy ra với chị nó thiêng liêng tới mức nào. Năm ngón tay trong bàn tay anh lúc này như có phép thần biến hóa mơn man lướt nhẹ trên khuôn ngực chị.

- Chỉ lần này nữa thôi, lần cuối cùng – Giọng anh thảng thốt bên tai chị – Nga hãy đi khỏi nơi đây vĩnh viễn đừng bao giờ trở lại hành hạ tôi nữa. Tôi van em... Em hãy hứa đi.

Thu Nga khóc. Chị khóc tấ tức. Chỉ để cho những giọt nước mắt nhỏ xuống ngực anh. Đó là những giọt nước mắt kiêu hãnh sung sướng lẫn xót xa đau đớn...

Đêm làng Nguyệt Hạ lạnh trong. Bỗng có tiếng gà vỗ cánh phành phạch cất tiếng gáy vang.

Chương 17

Đã hai tháng, họa sĩ Thuần bày đủ mọi mưu mẹo để kéo được Hoàng Đô ra khỏi căn phòng tranh của anh mà không được. Hoàng Đô đã làm cho cả nhà họa sĩ lo sợ trước thân hình tiều tụy xanh rớt của anh. Anh không dám soi gương nhìn bộ mặt hốc hác và đôi mắt thâm quầng của mình. Anh xao nhãng cạo râu, tắm rửa, quần áo xộc xệch lười giặt. Anh không nghĩ đến bản thân mình nhưng khổ nỗi cái diện mạo của anh như bóng ma suốt ngày đêm cứ ru rú trong xó nhà, luôn ám ảnh gia đình bạn. Mỗi lần bước chân của anh gõ lộc cộc trên cầu thang xuống nhà vệ sinh, bọn trẻ lại len lén nhìn anh bằng ánh mắt sợ hãi. Anh đã cố gắng tránh phiền hà cho gia đình bạn, kiên quyết từ chối ăn cơm cùng gia đình. Anh hợp đồng với quán ăn cạnh nhà mang cho anh ngày hai suất cơm thường.

- Đẹp chuyện viết lách đấy! Đi đánh chén đã – Có bộ mới đây rồi – Họa sĩ Thuần từ dưới nhà xồng xộc bước lên tay cầm bộ com lê còn bọc trong giấy bóng đặt lên bàn. Tôi tặng anh. Màu sẫm hết ý. Chắc là vừa với anh. Mặc đi. Hôm nay tôi và anh sẽ đến đám cưới, không cần tiền mừng đâu, thằng cha này giàu lắm. Cánh mình sẽ đánh chén một bữa, hà hà... Anh đã trở thành con ma xó rồi. Mẹ kiếp, phải đi lấy không khí rồi về mà cày nó mới ra văn ra vẻ chứ.

- Cậu để tớ yên! Tớ lúc này đâu có cần quần áo mà cậu cứ bày vẽ. Tớ không có đi đâu hết.

- Anh không đi?

- Không.

- Được rồi. Tôi sẽ kéo mấy thằng cha đến để rước anh đi bằng được.

- Thuần! Mình nói nghiêm túc. Nếu cậu làm thế mình sẽ đi khỏi đây ngay bây giờ... Cậu cứ đi đi, đừng quá nghĩ về tớ. Chúng ta đâu còn non trẻ nữa. Mình hiểu vợ chồng cậu thật tốt. Tớ suốt đời mang ơn vợ chồng cậu.

Hoàng Đô ngồi lặng trước bàn viết nghe tiếng gót giày của bạn lộc cộc, lộc cộc gõ trên cầu thang. Chừng hai tiếng sau, tiếng gót giày của Thuần lại khua vang. Gương mặt Thuần rạng rỡ tay cầm hai chai bia “Hà Nội” và một xâu nem chua.

- Tôi thủ ở đám cưới về đây. Cổ to ơ là to. Mọi thứ thừa mứa cả ra. Anh không đi thật tiếc.

Từ hai tháng nay thỉnh thoảng Thuần vẫn mang về cho anh những món quà tương tự và bảo của Hội nghị này, hội thảo nọ hoặc đám cưới, sinh nhật ai đó. Và lúc này cuộc tâm giao đang độ say nồng thì thằng nhỏ con chủ quán ăn lao lên, miệng lem lem.

- Bác Thuần ơi! Bố cháu tính nhằm tiền bia và nem cho bác. Bác còn thừa bốn trăm.

Thằng nhỏ xòe hai tờ giấy loại hai trăm ra đặt lên bàn rồi lao xuống cầu thang. Thuần ngồi ngó ra ngượng ngùng. Thế đấy! Thì ra từ hai tháng nay chẳng có hội nghị, hội thảo, đám cưới,

sinh nhật nào hết. Mọi thứ Thuần đều mua ở quán cạnh nhà. Hoàng Đô lặng người nhìn hai chai bia đã cạn một nửa và những gói nem còn lại nằm trơ trên bàn.

- Thi tôi mua đấy, đã sao – Thuần chữa ngược – Bây giờ thì tôi nói thật, tôi vừa mới trúng quả. Bán được mấy bức tranh. Tôi chiêu đãi anh. Thôi cạn cốc – Thuần nhanh nhẩu mở nốt chai bia còn lại và gói ném ấn vào bát Hoàng Đô. Cái không khí tâm giao trở lên nhạt hoét. Căn gác lạnh tanh. Cốc bia cuối cùng anh thấy đắng ngắt. Thuần định bóc gói kẹo còn lại thì Hoàng Đô chớp lấy, giọng nghiêm khắc:

- Anh để đấy cho tôi. Lần sau anh đừng hòng đánh lừa được tôi.

Thuần dọn dẹp qua loa căn gác rồi khoác chiếc áo túi bạt lên vai, giọng đầy hào hứng.

- Tôi không lừa anh đâu. Chiều nay thế nào tôi cũng sẽ bán được hai bức tranh “Hoàng hôn trên sông” và “Chơi trâu” cánh mình cứ gọi là xả láng...

Thuần lao ra phố. Hoàng Đô mang gói kẹo xuống cho bọn trẻ rồi lên gác ngồi vào bàn viết. Anh cầm bút mà đầu óc cứ ong ong, viết lại gạch, viết rồi lại gạch, cả buổi chiều chẳng được trang nào. Người anh mệt mỏi, đau bụng râm ran. Hai tuần nay, anh đã mắc chứng bệnh đau bụng đi kiết nên thời gian vào ngồi trong nhà vệ sinh khá lâu. Anh bật cười một mình vì không ai tin rằng anh lại có thể tư duy sáng tác cả trong lúc ngồi lặng đi trong nhà vệ sinh, trí tưởng tượng của anh lại bùng nổ ra những chi tiết mới mẻ. Và lúc này anh lại lọc cọc bước xuống cầu thang vào ngồi trong nhà vệ sinh. Giờ này tụi trẻ đi học vẫn chưa về. Ngoài đường vẫn ồn ã thứ âm thanh muôn thuở của phố phường. Có tiếng lau láu của vợ Thuần đi làm về nói với chồng. Tiếng líp xe đạp rền rẹt.

- Gạo nay lên hai hai rồi đấy! Khiếp thật. Em nghe người ta đồn tăng lương. Kiểu này gạo còn lên. Tiền lương đưa em đóng gạo! Em muốn đóng thêm một ít, lờ ra...?

- Anh tiêu hết lương mất rồi – Tiếng Thuần như lạc đi – Anh vừa vác tranh đi bán, khi nào lấy được tiền anh bù.

- Thôi đi! Lúc nào anh cũng đưa mấy bức tranh ra nhử em. Em không cần tiền bán tranh của anh. Em chỉ cần anh đưa lương cho em. Đã hai tháng nay anh chưa đưa đồng nào. Em phải chi đủ mọi thứ tiền: tiền gạo, tiền thực phẩm, tiền điện, tiền nước, tiền cho con học, tiền may vá, tiền, tiền...

- Thôi thôi! Anh xin em.

- Lại còn ông bạn thân của anh – Giọng vợ Thuần khe khẽ. Em tin là anh ta bị bệnh gan nặng đấy, da cứ vàng ệch ra. Anh phải báo cho cơ quan anh ấy đưa ngay đi bệnh viện. Lờ ra anh ta lăn đùng ra nhà mình mang tiếng chết. Ờn chả bõ oán...

Hoàng Đô khẽ nâng nhẹ cánh cửa nhà vệ sinh lên qua cửa sau gian bếp ra ngõ như thẳng tắp. Anh gặp mấy người trong ngõ cứ trở mắt nhìn anh. Anh đứng lại trước cửa, lấy lại bình tĩnh bước vào cửa chính. Vợ chồng Thuần ngơ ngàng nhìn anh.

- Ô, Hôm nay thầy tu ra khỏi chùa – Vợ Thuần nói vui.

- Anh đi đâu về đấy? – Thuần hỏi, mắt nhìn anh chăm chăm – Anh ăn vận như kẻ hành khất mà dám ra phố sao?

- À, cái số tôi hôm nay rõ là hẩu – Hoàng Đô khoát tay ra oai, miệng cố gượng nở một nụ cười rõ tươi – Cô chú biết không, cứ như trời khiến, đang ngồi viết bỗng nhiên tôi lại ra cửa sổ ngóng và nhận ngay ra thằng em kết nghĩa. Cô chú có biết hấn là người may mắn thế nào không. Hấn mới đi Đức có ba tháng mà được đền bù những năm năm với số tiền cả đời mình cũng không góp được. Ha ha nó rủ mình đi đánh chén một bữa đã đời. Tiếc cho cái bụng mình bé quá, hà hà...

Đô nói rồi lại vội lên gác ôm bụng nằm vật vã trên giường. Tình cảm vợ chồng Thuần làm anh xúc động. Lúc này anh mới thấy rõ vì anh mà gia đình Thuần lâm vào cảnh túng quẫn.

Sáng hôm sau vợ chồng Thuần đi làm, anh thu dọn thật gọn mọi thứ trong căn gác rồi ngồi vào bàn viết:

“Rất cảm ơn vợ chồng Thuần đã cứu mang mình mấy tháng nay. Thằng em đi Đức về sáng nay mang xe đến rước mình tới chốn thiên đường của nó. Chuyến này mình cứ gọi là tha hồ mà ăn tiêu thoải mái. Đừng lo gì cho mình cả. Mình phải ngồi tu vài tháng nữa. Hẹn gặp lại sau. Cảm ơn vô cùng.

Hoàng Đô”

Với bộ com lê của Thuần tặng. Hoàng Đô bước ra phố tay chân còn run lẩy bẩy. Cảnh phố phường hoa lên trong mắt anh. Anh đi đâu? Chẳng biết nữa. Anh nhắm tính tiền trong túi nếu vào nhà trọ hạng bét cũng chỉ được một tuần là sạch. Đầu óc cứ lung bung nhưng anh vẫn cười. Anh cười về sự sáng tạo thật tài tình về cuộc chạy trốn khỏi nhà bạn. Anh lại đi lang thang vô định và cuối cùng vẫn hướng về chiếc ghế đá, nơi đã chứng kiến giờ phút anh bỏ nhà đi, nơi xảy ra sự kiện khiến anh phải vào tù... Anh thấy người lão đảo. Dòng người xe lao qua ngã tư hối hả. Vẫn người chỉ đường đứng trên bục tròn tay đeo găng trắng cầm côn. Chiếc bục tròn dường như đang quay tròn. Và người đời vẫn lao đầu vào quán “Hồng Phúc”. Bụng anh đói cồn cào. Một cơn gió từ mặt hồ lộng lên. Anh thấy ớn lạnh nổi da gà cố lê bước tới chiếc ghế đá và ngã gục xuống bất tỉnh...

Phút giây đầu tiên anh không nhận ra mình đang nằm ở đâu. Anh có cảm giác đang bay lơ lửng trên không trung, có lẽ tiếng nói cười trong trẻo của đàn bà. Anh khẽ mở mắt, một màu

sáng trắng bừng lên. Một căn phòng xinh xắn vừa lạ vừa quen... chiếc gương sáng lấp lánh kia, nụ cười và ánh mắt của anh và cô vợ trẻ trung của anh trong tấm kính treo trên tường ngày nọ anh chưa kịp xé đi giờ vẫn còn kia. Hai bóng hình lộng lẫy kia đang cười mỉa mai anh đấy. Cả chiếc giường anh đang nằm vẫn là chiếc giường của anh đã từng lăn lộn, dần vật thao thức bao đêm. Và tiếng nói trong trẻo của đàn bà cũng chính là vợ anh. Cô ta vẫn giữ dáng hình thon thả với gương mặt tươi rói. Và cả Tông nữa. Vị thủ trưởng tối cao của anh. Tông vẫn giữ phong thái bao dung, đại lượng và kiêu hãnh...

-Ồ, tỉnh rồi kìa – Tông reo lên.

- Ôi, chàng Đông – Ky – sốt đáng thương của em, người anh hùng của thời đại vừa đi chu du toàn thế giới trở về. Giọng vợ anh như hét lên – Nào ăn sữa nhé! Đói rồi còn gì...

Bàn tay mềm mại trắng muốt với những ngón tay sơn móng tím lịm, thon nhỏ cầm thìa. Tiếng thìa cốc chạm lanh canh lanh canh. Cặp môi đỏ hồng, gương mặt đỏ hồng. Mùi nước hoa, mùi xà phòng thơm nức. Cổ anh khô cháy. Có tiếng nói mơ hồ của chính anh- nào hãy há ra, cái miệng... cái miệng mày sẽ phải há ra, mày không thể chỉ nuốt nước bọt. Mày phải sống cho hết kiếp người, bốn phận của mày còn lớn lao lắm. Những bản thảo vẫn còn dang dở...

- A!... Đã tự há được rồi đấy. Sữa ông Thọ chính tông đấy – Tiếng vợ anh reo lên.

Chiếc cùi thìa chạm vào răng anh. Dòng sữa nóng trôi tuột xuống cổ anh ngọt lịm.

Cuộc liên hoan giọng hát trẻ toàn thành phố đêm nay đã bước vào vòng chung khảo. Đặng Xuân Tông ngồi lặng khi Thu Nguyệt bước ra sân khấu. Từ mấy ngày nay dư luận cho rằng Thu Nguyệt sẽ là một trong những đối tượng đoạt giải A lần này. Càng nhìn Thu Nguyệt, ông càng thấy nó cách xa vời vợi.

Nó đấy! Nó chính là con gái ông. Điều này chỉ có ông và Thu Nga biết.

Lúc này ngồi nghe Thu Nguyệt hát, ông thấy tiếc cho thời gian trôi qua bao năm tháng ông đã không tìm cách bắt mẹ nó phải cho ông nhận con. Nó là nỗi khát khao luôn làm ông day dứt, nhưng chưa bao giờ ông lại thấy thực sự muốn nhận nó như lúc này. Ông vẫn chưa rõ vì lý do gì đấy thật nghiêm trọng nên từ bao năm nay Thu Nga vẫn khẳng khẳng không cho ông nhận con Nguyệt.

Lần tình cờ gặp Thu Nga ở nhà Hoàng Đô, ông đã liều cầu xin, nhưng vẫn bị Thu Nga từ chối một cách tàn ác. Ngay từ ngày con Thu Nguyệt mới sinh, Thu Nga đã ra một điều kiện khắc nghiệt, không cho ông gặp nàng. Nàng kiên quyết cắt đứt mọi quan hệ với ông. “Nếu ông còn để cho mẹ con tôi ở lại thành phố này thì ông phải coi như tôi và ông chưa từng quen biết nhau. Sau này nếu vì lý do nào đó Thu Nguyệt biết ông là bố nó thì bắt buộc mẹ con tôi phải

vĩnh viễn biến khỏi thành phố này. Ai chứ Thu Nga thì ông tin nàng dám làm chuyện đó. Ngày ấy ông chả bận tâm với lời tuyên bố của nàng bởi ông cần phải gì phải nhận đứa trẻ ngoài giá thú với nàng. Ngày ấy ông ngỡ nàng chỉ lớn tiếng với ông như vậy để ông giữ kín chuyện cho nàng dễ lấy chồng. Nhưng năm tháng cứ trôi đi, nàng vẫn sống cô đơn. Tại sao nàng phải sống cô đơn? Ai có quyền bắt nàng phải sống suốt đời với người chồng tàn phế không tình yêu, không tương lai? Ông được chứng kiến suốt mười tám năm nay, có không biết bao kẻ mày râu sẵn đuổi tán tỉnh ve vãn nàng, nhưng cuối cùng đều thất vọng. Nàng là một mẫu người điển hình về lòng cao thượng và nhân hậu. Nàng là người đàn bà rất hiếm có trên thế gian này. Còn cái anh chàng Hoàng Đô thì cứ bỏ mặc cô vợ trẻ trung cho ông để chạy theo nàng. Và lúc này cùng ngồi trong nhà hát, ông đưa mắt nhìn về phía vợ chồng Hoàng Đô và Tuyết ngồi cách ông hai hàng ghế. Tuyết vẫn rục rờ trước Hoàng Đô nhưng Hoàng Đô vẫn hờ hững lạnh lùng. Ông cười thầm thấy lạ lùng về cặp vợ chồng hờ này. Hoàng đô bỏ nhà đi chán lại phải quay về. Một cặp vợ chồng điển hình của thời hiện đại. Ông cho rằng Đô là một thằng ngố, kẻ nhu nhược. Còn Tuyết, vừa đam mê, vừa nông nổi. Đặng Xuân Tòng thừa hiểu rằng cô ả chẳng yêu thương gì mình. Ông chỉ là con đực để cô ả thử nghiệm. Tuyết ngủ với ông cũng giống như ông ngủ với những cô gái khác chả để lại mấy may vương vấn gì trong lòng. Tuyết trẻ hơn, cuồng nhiệt hơn nhưng không thể sánh với Thu Nga. Thu Nga thực sự cao quý và vĩ đại. Nghĩ về Thu Nga của ngày xưa, có lần ông và Bầu, đoàn trưởng đoàn chèo ngồi xem Thu Nga diễn thử vai Sứ Vân tại căn phòng của ông. Thời gian đã qua mười tám năm mà sao lúc này ông cứ ngỡ vừa mới đây thôi. Rõ là có cái đêm ấy thì mới có Thu Nguyệt hôm nay. Nhưng dù sao trong thâm tâm ông lúc này cứ lo cho Thu Nguyệt. Nó còn trẻ đẹp hơn cả mẹ nó xưa, nó là con ông, ông lo sợ biết đâu đời nó rồi sẽ gặp một kẻ nào đó cũng giống như ông đã gặp mẹ nó ngày xưa. Thu Nguyệt – Một tài năng thực sự – con gái ông kia nhưng ông lại không may may có quyền che chở cho nó. Địa vị của ông, nó cần gì mà chả có, xin gì mà chả được. Vậy mà giờ đây ông muốn xin ở Thu Nga cái quyền làm bố Thu Nguyệt thì lại thật khó...

Tòng đưa mắt nhìn một lượt quanh nhà hát, ông có cảm tưởng tất cả mọi người đang nín thở nghe Thu Nguyệt hát. Tiếng hát Thu Nguyệt vừa dứt, tiếng vỗ tay lại dậy lên kèm theo những tiếng hô tán thưởng.

- Chúc mừng Thu Nguyệt.
- Hoan hô Thu Nguyệt.
- Thật tuyệt vời! Tuyệt vời.

Trên hàng ghế giám khảo lần lượt hiện lên những tấm biển báo điểm – tất cả đều điểm mười. Tiếng vỗ tay triền miên không dứt, bạn bè của Thu Nguyệt nhào lên sân khấu, tặng hoa chúc

mừng Thu Nguyệt. Máy ảnh chớp sáng xanh lẹt. Giữa lúc cả nhà hát náo nhiệt, Hoàng Đô bất chợt xuất hiện ôm một bó hoa bước ra sân khấu trao cho Thu Nguyệt.

Thu Nga bàng hoàng, vô tình nhìn sang Tuyết, cùng một lúc bắt gặp ngay ánh mắt của Tuyết cũng đang nhìn chị. Ánh mắt Tuyết làm lòng chị se lại. Chị không bao giờ muốn để Tuyết nhìn chị như thế. Nhưng dù sao chị cũng cảm ơn Đô đã tặng hoa con gái chị.

- Chúc mừng cháu! – Đô cúi xuống nói nhỏ vào tai Thu Nguyệt – Cháu mang hoa xuống tặng mẹ đi.

Ánh mắt Thu Nguyệt lại một lần nữa sáng lên lấp lánh. Hoàng Đô đã nhắc Thu Nguyệt nhớ tới mẹ. Giữa giây phút quá vui sướng, Thu Nguyệt đã quên mất mẹ đang ngồi lặng dưới hàng ghế kia. Thu Nguyệt lao xuống trao bó hoa cho mẹ. Thu Nga cảm động ôm hôn con gái. Trong khoảnh khắc chị bắt gặp ánh mắt Tòng đang dõi nhìn hai mẹ con chị. Đôi mắt rực lửa của Tòng làm chị giật thót người. Tòng bất chấp lời cam kết, bất chấp cả vợ, cả con cháu ông đang ngồi cạnh, ông lao tới chỗ hai mẹ con Thu Nga giọng như lạc đi.

- Thu Nga! Thu Nga. Tôi... tôi mong...

- Ông cú đi! Cút đi.

Thu Nga khẽ rít lên đau đớn. Mặt Tòng bỗng tái đi, ánh mắt ông bỗng dờ dẩn.

- Mẹ, mẹ làm sao vậy hả mẹ?

- Không... Không! Mẹ không làm sao hết. Ôi con gái của mẹ. Mẹ mừng quá hóa lẫn...

Chương 18

Cơn mưa chiều bất chợt. Tiếng mưa rào rào trên mui xe trôi thành vệt loang loáng trên lớp kính. Chiếc gạt nước ngúc ngoắc xua tan đi bao ảo ảnh về một thời xa vắng. Giây phút này bỗng sống động trong lòng Thu Nga. Bức điện khẩn của mẹ mang nội dung thật bất ngờ đang còn nằm trong túi áo chị. “Bức đã chết con về ngay!”. Tin này chỉ có chị và Hoàng Đô biết. Chuyến này chị cho Thu Nguyệt về nhưng vẫn giấu con gái mọi quan hệ riêng tư của chị ở làng Nguyệt Hạ. Đây là lần đầu tiên chị đưa con gái về thăm quê. Chị lặng lẽ và Hoàng Đô cũng lặng lẽ. Sự im lặng của cả Đô và chị, hai người đều hiểu rằng trong giây phút này chưa cần nói với nhau điều gì. Suốt hai mươi năm nay có lẽ đây là lần đầu tiên Thu Nga và Hoàng Đô được ngồi với nhau trong một khoảng không gian nhỏ hẹp của chiếc xe La-da màu sữa đang lao vun vút trên đường giữa cơn mưa mù mịt. Thu Nguyệt ngồi giữa chị và Hoàng Đô miệng cười nói vui vẻ. Chiếc xe vẫn lao đi. Tiếng bánh rền rẹt lướt trên mặt đường lẫn tiến động cơ và tiếng gió rít bên ngoài thành xe. Hai bên đường, những bóng người đội nón lầm lũi đi trong mưa. Người lái xe vẫn giữ tốc độ đều đều, hai bàn tay anh ta như dính chặt vào vô lăng. Trong xe thảnh thơi lại có những phút im lặng quá mức cần thiết. Thần kinh Thu Nga như dần ra, mọi ý nghĩa lại xối tung lên...

Cuộc đời Thu Nga đã trôi đi quá nửa. Quá nửa cuộc đời mình, Thu Nga lại tạm chia làm hai nửa – một nửa thời gian chị sống trên quê hương, một nửa ở thành phố. Cả hai khoảng thời gian có ranh giới rõ ràng khác xa như hai thế giới riêng biệt. Vậy mà chị lại thấy cả hai thời gian ấy cứ nhào quện vào nhau không tài nào phân chia nổi. Ý nghĩa này vừa thoáng qua trong tâm trí chị khi chiếc xe vừa ngoẹo vào con đường ruột huyện. Chỉ lát nữa chị đã đưa con gái chị về tới làng Nguyệt Hạ. Suốt mười tám năm nay hai mẹ con chị sống giữa thành phố đầy sôi động và đỏ thắm vết son trên môi với những đợt đi biểu diễn triền miên hết nơi này đến nơi khác. Dù đi đến đâu, lòng chị vẫn canh cánh nhớ về làng Nguyệt Hạ của chị với bao nỗi buồn vui lẫn lộn. Mỗi tiếng guốc gõ lộc cộc vui vui, mỗi nhành hoa trong đêm sinh nhật hàng năm của con gái, chị cũng thấy xúc động liên tưởng về cuộc đời mình. Những kỷ niệm xưa cứ quện với thế giới hiện đại chị đang sống... Cả nhân loại đang phô bày trên màn vô tuyến truyền hình, trên sân khấu nghệ thuật. Từ những cô gái hoa hậu phường đến hoa hậu thế giới, từ những vị nguyên thủ quốc gia hôm nay còn là tổng thống bỗng chốc trở thành kẻ tử tù. Nhưng với chị có lẽ suốt đời chị vẫn là chị...

- Bác Đô ơi, nhà bác và nhà bà cháu cách nhau bao xa?

- Chừng năm trăm mét.

- Ôi, thế thì gần nhỉ.

Hoàng đô trả lời Thu Nguyệt xong, anh lại ngồi lặng nhìn Thu Nga. Mỗi lần anh nhìn chị, bắt gặp ánh mắt chị, mặt anh lại nóng bừng. Thu Nga ngày xưa và Thu Nga bây giờ đang ngồi trước mặt anh...Đã có bao biến động thời gian nhưng với Thu Nga, lòng anh vẫn luôn giữ một ý tưởng vô cùng tốt đẹp không bao giờ phai mờ. Đôi lúc anh hoài nhớ về làng quê mình, về câu chuyện huyền thoại về nàng công chúa Nguyệt Cầm, nhớ tới những ngày tháng trên chiến trường với Bức, anh lại nảy ra một sự so sánh kỳ quặc – anh so sánh về hai chiếc váy. Đúng vậy! Chiếc váy của những người đàn bà làng Nguyệt xưa và những chiếc váy của những cô gái thành phố ngày nay – chiếc váy mỏng tang của Tuyết, vợ anh. Từ ngày cầm bút nhiều lúc anh cứ ngỡ mình ngớ ngẩn và luôn tự dẫn dắt suy nghĩ về mọi chuyện. Kể cả cái chuyện bỗng nhiên anh bị vào tù. Chính vì ngày ở tù ra và phải cay đắng trở về sống với Tuyết anh càng nhận rõ hơn những gì có lý và những gì phi lý luôn xảy ra với con người. Thiện và ác có từ cái thời hồng hoang qua câu chuyện huyền thoại về nàng công chúa Nguyệt Cầm – Qua thời gian trên trần gian này, con người đã làm nên bao điều kỳ vĩ tốt đẹp và cũng chính con người đã gây bao tội ác và bất công...

Xe đã lướt trên mặt đê làng. Bến Đá hiện ra, dòng sông cái loang loáng trôi. Đồng cỏ kia mà cánh diều tuổi thơ không còn nữa. Và cũng chẳng làm gì có chú ngựa trắng...

Chiếc xe bỗng phanh khựng lại trước lối rẽ về làng Nguyệt Hạ. Thu Nga lấy tiền trả cho người lái xe. Thu Nguyệt háo hức nhảy ra khỏi xe. Một luồng gió lạnh lùa vào làm Hoàng Đô bừng tỉnh. Anh lập cập ra khỏi xe và đứng ngậy ra một lúc nhìn Thu Nga. Mặt Thu Nga lại tái nhợt. Chiếc xe rồ máy lao đi.

Thu Nga đưa bàn tay vuốt lại mớ tóc xõa ra trước trán. Bàn tay kia, những ngón tay mềm mại kia ngày nào đã trao cho anh chiếc vòng cầu hôn...

- Mẹ! Mẹ ơi, đi về phía nào hả mẹ?

- Kia kìa, đình làng ta đấy – Hoàng Đô trả lời thay cho Thu Nga. Thu Nga nheo nheo mắt nhìn về phía đình làng rồi xách túi đi trước thảnh thơi lại ngoái đầu nhìn lại mỉm cười. Bầu trời làng Nguyệt Hạ lặng thinh không một cánh diều, không một tiếng sáo. Cả Hoàng Đô và Thu Nga đều lặng người nghe văng lên độc một thứ âm thanh buồn bã của tiếng kèn đám ma và tiếng trống lung bung lung bung. Bầu trời sau cơn mưa bỗng hửng lên một màu hồng hồng. Những viên đá vừa được rửa sạch bụi đường cứ ánh lên một màu xanh ngắt. – Những bông sen lấp ló trên mặt ao đình và vãn cây gạo già nghiêng nghiêng soi bóng nước. Dưới gốc gạo kia, đêm nào Đô đã đứng ngẩn ngơ nhìn Thu Nga tập chèo trên sân đình Nguyệt Hạ...

Và lúc này bước ngang qua cổng đình, hai mẹ con Thu Nga và Hoàng Đô đều đứng lại sững sờ nhìn thấy một cảnh tượng hết sức lạ lùng. Trên sân đình, một lão già rách rưới gầy còm hai

chân không giày dép, bụng thắt một đoạn dây chuối khô, hai tay giữ khư khư chiếc thúng trên đầu đứng sừng sững im phắc như người chết đứng. Lão già đứng mãi như trời hành. Hoàng Đô bỗng lao tới, nhận ra lão già chính là dượng Quất.

- Dượng làm gì vậy? – Hoàng Đô thẳng thốt kêu lên.

Ngô Quất vẫn đứng trơ trơ giương đôi mắt trắng dã nhìn Hoàng Đô. Anh không ngờ dượng Quất bây giờ lại ra nông nổi này. Gương mặt xưa nay đã gầy choắt bây giờ càng răn dúm teo tóp lại, trên chiếc cằm nhọn hoắt của dượng lưa thưa dăm bảy sợi râu cong queo bạc trắng.

- Dượng, dượng ơi! Dượng không nhận ra con sao? – Hoàng Đô lắp bắp run rẩy – Con là Đô đây mà dượng...

Ngô Quất vẫn nhìn Hoàng Đô bằng ánh mắt ngơ ngác chờ đợi, hai tay vẫn khư khư chiếc thúng trên đầu.

- Anh đừng có xạo! Thằng Đô nó bị đi tù rồi.

- Không. Con đây mà dượng, con đã được ra tù rồi. Con về thăm dượng đây mà.

Thu Nga khẽ ghé tai vào Hoàng Đô bảo.

- Ông ấy bị điên rồi.

Hoàng Đô đưa tay nâng bỗng chiếc thúng trên đầu dượng Quất đặt xuống đất. Trong thúng toàn những gạch vỡ là gạch vỡ.

- Ai bắt tội mà dượng phải khổ thế này hả.

Đôi mắt Ngô Quất vẫn dò dẫm hết nhìn Hoàng Đô lại nhìn hai mẹ con Thu Nga rồi bất chợt bê lấy thúng gạch đội lên đầu đứng sững lại như trước. Tụi trẻ từ trong đình làng chạy túa ra ngơ ngác nhìn Hoàng Đô và hai mẹ con Thu Nga.

- Để mặc kệ ông ấy – Một đứa trẻ nhanh nhẩu lên tiếng – Ông ấy mới bị điên đấy. Cứ khi nào trong làng có trống đám ma là y rằng ông ấy lại ra đây đứng như thế này.

- Thành Hoàng trong đình hành ông ấy đấy. Bố cháu bảo thế – Một đứa trẻ khác nói.

- Láo toét! Chúng mày láo toét – Ngô Quất trợn mắt quát tụi trẻ – Cả bố chúng mày cũng ngu. Ông làm như vậy để khi nào chết, xuống âm phủ được thanh thản khỏi bị ma quỷ ám...

Một lần nữa Hoàng Đô vồ lấy thúng gạch trên đầu Ngô Quất đổ xuống ao đình.

Ngô Quất gườm gườm nhìn Hoàng Đô rồi lại vồ lấy chiếc thúng như sợ ai đánh cắp mất. Hoàng Đô lắc đầu thở dài nhìn theo Ngô Quất cầm thúng đi tha thẩn quanh sân đình tìm những viên gạch vỡ cho vào thúng. Trong xóm, tiếng kèn đám ma vẫn tru lên ai oán.

- Thu Nga và cháu Nguyệt về trước đi, tôi phải tìm cách đưa dượng tôi về nhà đã.

Thu Nga đứng lặng đi một lúc rồi bước ra khỏi sân đình. Vầng mặt trời đỏ ối trong ráng chiều. Hai mẹ con bước về tới ngõ, Thu Nguyệt đã reo lên gọi bà.

- Bà ơi, bà ơi cháu được về với bà đây này.

Khuôn mặt người mẹ già nua đã hiện ra bên khuôn cửa. Lưng mẹ đã còng xuống, má nhăn nheo, ánh mắt mẹ thoáng ánh lên niềm vui nhìn thu Nguyệt.

- Ôi, cháu bà đã lớn thế này rồi sao?

- Cháu sắp lấy chồng được rồi chứ bà, hý hý, chỉ mỗi tội chả ai người ta lấy cháu.

- Cha tiên tật mày – Mẹ nói.

Mẹ vẫn dùng cái từ xưa cũ mắng yêu cháu. Thu Nguyệt nhào vào lòng bà rít rít như tiếng chim non rồi chạy ra ngoài cửa háo hức ngó nghiêng khắp mọi nơi. Thu Nga thấy mắt mẹ đau đáu nhìn con gái chị nhón chân ton tốt vúi cành ổi lựa những quả chín cho vào miệng ăn ngon lành. Chị ngồi lặng bên mẹ chờ đợi...

- Nó chết rồi! Vừa đưa ra đồng lúc chiều. Đang thổi kèn thờ đấy. Thế cũng là xong, mồ yên mả đẹp. Đám ma chu đáo đông đủ và có cả trống cà rùng – Mẹ mấp máy cặp môi khô nẻ mắt rơm rớm cố giấu những giọt nước mắt – Tao định không điện cho mày về nhưng nghĩ cái tình... nó chết đúng ở chỗ bà lão Kinh chết ngày xưa dưới gầm cầu ao.

- Anh ấy tự tử sao mẹ.

- Ừ, nó tự tử. Người lớn đi làm cả, trẻ con thì mãi chơi bên nhà anh cả Lạnh. Nó tự bò ra đấy mà không ai biết.

- Con phải sang bên ấy, mẹ ở nhà với cháu...

- Khoan đã con ạ, tao cứ ngỡ là mày sẽ về kịp để được nhìn thấy nó. Nhưng bây giờ thì muộn rồi. Chả nên sang bên ấy làm gì trong lúc này. Con không thể tưởng tượng nổi đâu. Đến như mẹ đây, mẹ sang để đưa thằng Bức ra đồng mà cả Lạnh nó còn hằm hằm định sinh sự. Lần trước con về anh em nó tung tin nói xấu con. Nó bảo mục đích của con bây giờ năng đi lại với thằng Bức chẳng qua là chỉ muốn giữ lấy miếng đất bên ấy.

- Mẹ chấp làm gì chuyện ấy.

- Nào mẹ có chấp gì đâu. Ấy là mẹ nói thế để con biết. Mình cốt giữ cái tình nhưng người ta cứ bám mãi lấy mối hận thù để gây chuyện. Con đã về đây, lúc nào ra mộ thắp cho nó mấy nén hương con ạ...

Nghe mẹ nói, nước mắt Thu Nga trào ra. Vừa thoáng thấy bóng Thu Nguyệt từ ngoài vườn nhào vào lòng bà rí rả đủ chuyện. Chị vào buồng đông gạo nấu cơm. Chị run rẩy lần tìm hũ gạo của mẹ. Vẫn cái hũ gạo bằng sành thừa nào đặt nguyên trong xó tối thoang thoang mùi hôi

mốc. Có tiếng chuột rình rích chạy trốn quanh bờ thóc. Chị lập cập rờ rẫm đong gạo cố nén xúc động để khỏi bật khóc. Chị bê rá gạo ra giếng vo, cố nở nụ cười gương gạo. Lòng giếng sâu hun hút đen thăm thẳm. Tiếng nước trào ra miệng gầu rơi lóc tóc xuống giếng. Bóng hai bà cháu chơi vui ngoài đầu hè và vầng trăng nhạt nhòa treo lơ lửng trên ngọn cây cau, vẫn một thân cau thẳng đứng trơ vơ bên vại nước mưa như thể từ ngàn đời nay.

- Nguyệt ơi ra đây hái với bà nắm rau ngót cho mẹ mày nấu canh – Tiếng bà run run gọi cháu.

Chị vào bếp nhóm lửa. Ánh lửa bùng lên sáng rực gian bếp. Chị lơ đãng nhìn những dây mồi hóng đen nhánh bám nhằng nhịt trên mái bếp, chúng đã bám kết vào đấy từ cái ngày Thu Nga còn bé tí và chúng sẽ còn bám mãi vào đấy. Cả chiếc cối xay lúa thấp tè tè cũ kỹ như lùn hủn xuống theo năm tháng. Tiếng kèn bên nhà cả Lạnh lặng đi được một chốc giờ lại tru lên ai oán. Ngoài vườn tiếng con gái chị vẫn riu rít hỏi bà:

- Bà ơi, bà nuôi được mấy chú gà? Bà ơi, cây đu đủ... Bà ơi cây mít! Hè tới cháu dẫn người yêu cháu về bà để dành mít cho cháu nhé. Cháu sẽ chiêu đãi người yêu cháu bữa mít...

- Cha tiên tật mày...

- Bà ơi, ở nhà quê thối kèn đám ma hay nhỉ.

Mặt Thu Nga nóng bừng. Chị cứ dụi mãi cây que cời than vào bếp cho nó cháy, cháy mãi. Mắt chị đau đau nhìn vào ngọn lửa cháy lem lém trên chiếc que cời than. Ngọn lửa sẽ cháy cụt cây que cời than và cháy cụt mất cả cánh tay, cháy bốc lên toàn thân chị, rồi cháy cả gian bếp cũ kỹ này và lửa sẽ cháy lan khắp làng Nguyệt Hạ và thiêu đốt hết cả thế gian này. Chị nghĩ mình sẽ lên cơn điên. Chị muốn gào lên cho con gái chị hiểu rằng tiếng kèn đang tru lên chính là tiếng kèn tiễn đưa mối tình đau khổ của mẹ nó với người đã chết- Bức của chị đã tự tử chết giống như cái chết của bà cụ Kinh chui rúc dưới gầm cầu ao. Đã về đến đây chị nghĩ mình không thể không sang lại nhà chồng lần cuối cùng. Ăn cơm xong, mặc mẹ can ngăn, chị dắt con gái cùng đi với chị. Chị lấy khăn tang quấn lên đầu (chiếc khăn tang chị đã chuẩn bị từ trước khi về đây). Vậy là đời chị đã phải đội ba lần tang bên nhà chồng. Tang vợ chồng lão Kinh, tang Bức. Hai mẹ con chị vừa bước vào cửa nhà cả Lạnh vừa lúc tiếng kèn trống lặng đi kết thúc một bài kèn cúng cơm. Trên bàn thờ hương khói nghi ngút. Các bức trướng treo kín xung quanh tường nhà. Mọi ánh mắt đổ dồn vào hai mẹ con chị. Ánh mắt chị nhìn vào cả Lạnh như thách thức lần cuối cùng với người có uy quyền lớn nhất trong nhà này. Gương mặt cả Lạnh bỗng tái đi, mắt nhìn xoáy vào hai mẹ con chị. Ánh mắt cả Lạnh cháy rực lên nỗi đau đơn lẫn ghen tức. Sự xuất hiện cả hai mẹ con chị lúc này là điều sỉ nhục cho gia đình cả Lạnh. Hình ảnh mẹ con Thu Nga cứ rực rỡ lên trước mắt cả Lạnh. Cuộc đời này nó chẳng chiều theo ý của cả Lạnh, ý nguyện của lão Kinh. Cả Lạnh đau đớn rít lên:

- Chị cút khỏi nhà tôi đi, cút ngay! Hai mẹ con chị cố tình rủ thằng Đô về đây chộc tức cái nhà này đấy hả? Thằng em trai tôi nó đã khổ khổ vì chị. Gia đình tôi đã lụi bại tan nát đi vì chị. Thử hỏi từ ngày lấy thằng Bức chị đã làm được gì cho nó. Chị... chị là con quỷ cái...

- Cả Lạnh! Mày thật tàn ác – Bà Bông gào lên. Con ơ là con, con mà cứ nghĩ thế thì suốt đời sẽ khổ mãi. Nghĩa tử là nghĩa tận con ạ. Người ta về đây vì cái tình cái nghĩa. Mày nở lòng nào lại ăn nói thế hả cả Lạnh.

- Cả bà nữa. Bà cũng nên đi đi – Cả Lạnh càng nổi nóng, mắt long lên nhìn bà Bông – Tôi nói cho bà biết, chính bà đã làm hư hỏng cả cái gia phong nhà này.

Bà Bông ôm mặt tu lên khóc. Bà khóc than kể lể từ cái thời chồng bà bị treo cổ dưới giá gầu sòng của Ngô Quất. Tiếng khóc của bà Bông cứ vang lên và vợ cả Lạnh, vợ Mát cũng bật khóc òa theo. Cả Lạnh ngồi thừ ra, mặt tái đi dưới ánh sáng của ngọn điện chơi chói treo ở cửa. Và một điều xưa nay chưa bao giờ xảy ra bây giờ đã xảy ra mà không ai ngờ tới, đó là tiếng khóc của cả Lạnh. Suốt đời cả Lạnh chưa bao giờ khóc như vậy mà bây giờ bỗng nhiên cũng bật khóc rống lên. Tiếng khóc của cả Lạnh làm mọi người sững sờ...

Thu Nga dắt con gái chạy ra cửa. Chị thấy rờn rợn nhìn lại ngôi nhà tranh vách đất của vợ chồng chị lúc này sao hoang vắng chông chênh dưới ánh trăng. Trong nhà tối đen bởi ngọn điện đã được kéo sang nhà cả Lạnh.

Có tiếng bước chân chạy phía sau, dưới ánh trăng chị nhận ra Hoàng Đô và cậu con trai cả của cả Lạnh chạy tới. Ngày chị mới về làm dâu nhà này, cậu con trai của cả Lạnh còn để trường bây giờ đã trở thành một chàng trai lớn ngồng giống y như Bức xưa.

- Cô cảm thông cho bố cháu – Giọng cậu con trai của cả lạnh rầu rĩ – tính bố cháu thế...

Trăng rực sáng. Làng Nguyệt Hạ ngan ngát hoa xoan và hương hoa gạo. Mặt ao đình vẫn sáng sánh ánh trăng như đêm nào. Cậu con trai cả Lạnh dẫn hai mẹ con Thu Nga và Hoàng Đô ra thăm mộ Bức. Con cù giữa đào từ thời Đình Tử Túc và Vũ Bách Thiên lúc này cũng sáng rực lên lấp loáng. Gió từ sông cái lộng lên. Cánh đồng lúa đang trổ bông lao xao. Trên cánh mả những vòng hoa tang cũng sáng rực trên ngôi mộ mới. Những chú ngựa trắng từ thời hồng hoang kéo về đứng ngẩn ngơ dưới trăng.

HẾT.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

